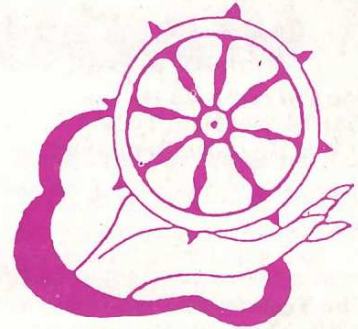


# VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM  
TỊ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC  
ZEITSCHRIFT DER VIETNAMESEN UND BUDDHISTISCHEN VIETNAM-  
FLUECHTLINGE IN DER BUNDESREPUBLIK DEUTSCHLAND



**Nr. 77** THÁNG MƯỜI NĂM 1993  
OKTOBER 1993

AUSGABE IN VIETNAMESISCH UND DEUTSCH



Ông Lai Thế Hùng giới thiệu phái đoàn lãnh đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu với Chủ Tịch Egon A Klepsch trong cuộc gặp gỡ tại Quốc Hội Âu Châu ngày 16.9.1993. Từ trái sang phải : Đại Đức Thích Quảng Hiền, Thượng Tọa Thích Như Điển, Thượng Tọa Thích Minh Tâm và Thượng Tọa Thích Tánh Thiệt.

# VIÊN GIÁC



**Tạp Chí của Kiều Bào và  
Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn  
tại Cộng Hòa Liên Bang Đức**

Zeitschrift der Vietnamesen und  
Buddhistische Vietnam-Fluechtlinge  
in der Bundesrepublik Deutschland

**Chủ Trương (Herausgeber)  
T.T. Thích Như Điển**

**Cùng sự cộng tác &  
trách nhiệm về :**

■ Tôn Giáo (Thích Như Điển) ■ Văn Hoá -  
Văn Nghệ (Phù Vân - Vũ Nam) ■ Gia Đình  
Phật Tử (Thiện Căn Phạm Hồng Sáu) ■  
Hoa Phượng (Hồng Nhiên) ■ Thể Thao  
(Người Giám Biễn) ■ Y Học Thường Thức  
(Huỳnh Hoa) ■ Chính Trị - Thời Sự (B.Ph)

**Kỹ Thuật Ấn Loát (Layout)**

Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội  
Phật Giáo Việt Nam tại Đức Quốc

**Cùng sự cộng tác của  
Mitwirkung von**

Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Cộng  
Hoà Liên Bang Đức  
Vereinigung der Buddhistische-Vietnam-  
fluechtlinge i. d. BRD

**Toà Soạn & Ấn Quán  
Redaktion und Verlag**

Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo Việt  
Nam tại Đức Quốc  
Vietnamesisch-Buddhistische Sozio-Kultur-  
zentrum i. d. BRD

**c/o Chùa Viên Giác**

Karlsruher Str. 6, 30519 Hannover  
Tel. 0511-879630 - Fax. 0511-8790963

■ Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào  
những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục  
vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại  
Đức Quốc trên mọi mặt.

■ Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền  
thống Văn Hóa Phật Giáo & Dân Tộc Việt  
bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã  
Hội. Viên Giác hoàn toàn không có tính  
cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ  
qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin  
chân thành cảm tạ.

■ Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị  
sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu  
để làm đơn xin quân bình thuế lương  
bổng hoặc lợi tức hàng năm.

## TRONG SỐ NÀY

	Trang
- Thư Tòa soạn	01
- Ý nghĩa lễ Vu Lan Bồn - Hoà Thượng Thích Huyền Quang	02 - 03
- Tâm thư - Thích Nhật Ban	04 - 05
- Thư GHPGVNTN Hải Ngoại tại Hoa Kỳ	05
- Thông Bạch đặc biệt - Hoà Thượng Thích Huyền Quang	06
- Thư biện minh và chất chính - Hoà Thượng Thích Huyền Quang	07 - 09
- Lễ tạ ơn Tam Bảo - Thích Như Điển	09
- Thư GHPGVNTN Âu Châu - Thích Minh Tâm	10
- Thông Tin Báo Chí - Phòng Thông Tin Phật Giáo Thế Giới	11 - 15
- Thông Cáo Báo Chí - U.B Bảo Vệ quyền làm người Việt Nam	15 - 17
- Tuyên Cáo của U.B. chống đàn áp tôn giáo tại Việt Nam	17 - 19
- Lời Kêu Gọi của H.T Hội PTVNTN tại CHLB Đức	19
- Trả lời 6 điều yu khổng của chính quyền Hà Nội - Phòng T.T. P.G. Quốc Tế	20 - 22
- Phong trào đấu tranh của Phật Giáo tại VN hiện nay - B.Ph chuyển ngữ	23
- Vị Phật sống Dalailama .... - Quỳnh Anh chuyển ngữ	24 - 25
- Leo thang đàn áp Phật Giáo... - Phạm Hoàng Thái	26 - 27
- Bản Tin Báo Chí - Tu Viện Vạn Hạnh	27
- Trước Quốc Nạn và Pháp Nạn ...	28
- Quyết Nghị của GDPTVN tại Hoa Kỳ & Bản Đức kết ....	29 - 30
- Phật Giáo tại Trung Hoa CS ngày nay - Thích Trí Chơn	31 - 32
- Khí chìm sắt bay - Vũ Nguyễn Khang	33 - 34
- Đời nối tiếp đời - Hoàng Phi Lưu Hoàng Nguyễn	35 - 36

## IN DEUTSCHER SPRACHE

- Kleines Sukhàvativũha - Tu Xung Roland Berthold & Truc Ngo Pham Ngoc Danh	37 - 41
- Weg ohne Grenze - Thích Nhu Dien	37 - 42
- Buddhistische Aktivitaeten	42 - 43
*	
- Việt Sử Bằng Tranh : My Châu Trọng Thủy - Bảo Vân Bùi Văn Bảo	44 - 45
*	
- Vườn Thơ Viên Giác - Phù Vân	46 - 49
- Ý nghĩa một ra đi - Nguyễn Thủy và Trần Minh Xuân	50
- Duyên Tình Thôn Nữ - Hồng Lan	51 - 55
- Tân Lương Sơn Bạc - Từ Hùng	56 - 58
*	
- Đám tàn dư CS cuối cùng tại Nga ... Đặng Văn Nhâm (Đan quốc)	59 - 60
- Ai Thắng Ai - Người Quan Sát	61 - 62
- Bóng ma của Staline còn ám ảnh mãi mãi dân Nga - Bảo Hà	63 - 65
- Chính sách đào tạo nhân tài của CSVN - B.Ph.	66 - 68
- Tình hình thế giới trong thời gian qua - B. Ph. viết	69 - 74
- Thể thao - Người Giám Biễn	75 - 77
- Tin Cộng Đồng - Tin tức Sinh hoạt - Tim Bạn - Chúc Mừng	77 - 78
- Tin Phật Sự	79 - 82
- Phân Ưu - Cáo Phó - Cảm Tạ	83
- Phương Danh Cúng Dường	84 - 94
- Hộp Thư Viên Giác	94
- Thông Báo	95
- Quảng Cáo - Giới Thiệu	96 - 98

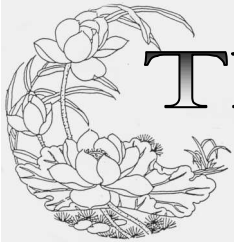
## THƠ CÁC THI HỮU

T.T.G.V - Hoài Việt - Tuy Anh - Hà Đậu Đồng - T.Đ.H.Đ. - Y Đa -

Nguyễn Huy Việt - Huy Giang - Bảo Vân - Hà HHuyền Chi - Thiên Văn

## HÌNH BÌA

**Ông Lai Thế Hùng giới thiệu phái đoàn lãnh đạo GHPGVNTN Âu Châu  
với Chủ tịch Egon A Klepsch trong cuộc gặp gỡ tại Quốc Hội Âu  
Châu ngày 16.9.1993**



# Thư Tòa Soạn

**Đ**ọc quyển "Nước Tôi và Dân Tôi" cũng như quyển "Tự Do Trong Lưu Đày" do chính Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 viết; Người đọc thấy 2 điểm chính bàn bạc khắp đó đây trong 2 quyển sách. Đó là Từ Bi và Trí Tuệ.

Hoàn cảnh của nước Ngài bị Trung Hoa Cộng Sản xâm chiếm từ năm 1949, và sang năm 1950 Ngài chính thức nhậm chức cai trị Tây Tạng về cả 2 phương diện Tôn Giáo và thế quyền ở tuổi thứ 15. Một lứa tuổi còn quá trẻ, so với đường hướng cai trị và đàn áp dã man của người Cộng Sản Trung Hoa lúc bấy giờ. Ngài đã cố gắng chung sống với người Cộng Sản trong 9 năm trong con đường hòa bình bất bạo động của Phật Giáo; nhưng kết quả là người Cộng Sản đã tiếm quyền và bắt buộc Ngài phải lưu vong, sống đời tỵ nạn tại Ấn Độ từ năm 1959 đến nay.

Ngài là một vị Bồ Tát hóa thân, nhưng nếu có ai đó hỏi Ngài có đúng thế không? Ngài trả lời rằng: "Tôi chỉ là một Tăng sĩ Phật Giáo". Câu trả lời đơn giản nhưng rất ý vị. Trong khi Ngài được nhơn thiên tán dương là Phật và Bồ Tát thì Ngài không nhận tước hiệu đó. Ngược lại có kẻ phàm phu tục tử lại tự nhận mình là Thánh Nhân, là Phật. Đời đáng buồn cười thay!!!

Dân Tây Tạng vì quá bị áp bức của người Trung Hoa đã nổi lên bạo động; nhưng Ngài luôn luôn trấn an dân chúng bằng phương pháp bất bạo động như Thánh Gandhi đã tranh đấu giành độc lập với người Anh từ năm 1948 cho Ấn Độ. Vì bạo lực chống bạo lực chỉ có hại mà không có lợi, chỉ có tình thương mới rưới tắt được hận thù và trí tuệ từ đó mới phát sanh.

Đọc 2 tác phẩm trên chúng ta học hỏi được rất nhiều nơi Ngài và cũng chính vì chủ trương con đường bất bạo động ấy mà Ngài đã lãnh được giải thưởng Nobel hòa bình và cũng chính vì chủ trương bạo động và đàn áp nhân quyền cũng như Tự Do Tôn Giáo, đối lập, nên thế giới đã tẩy chay Trung Cộng không cho tổ chức Thế Vận Hội Thế Giới vào năm 2000 sắp đến.

Đó là 2 hình ảnh của một ván cờ chánh trị. Chúng ta những người sống trong thời đại này đã chứng kiến.

Không biết người Cộng Sản Việt Nam có ý thức được vấn đề ấy chăng? Mong rằng những người lãnh đạo đảng Cộng Sản Việt Nam thấu hiểu điều đó. Hãy tranh đấu cho nhân dân và không nên tranh đấu cho quyền lợi cá nhân, bè phái của mình. Nếu người Cộng Sản càng ngày càng đàn áp nhân dân và Tôn giáo. Chính sức mạnh của nhân dân sẽ dội ngược vào người đàn áp, có ngày sẽ không lường được thế cờ. Sở dĩ người ta phản kháng lại. Đó chỉ là sự tự vệ mà thôi.

Công cuộc tranh đấu của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại quê nhà dưới sự lãnh đạo của Hòa Thượng Thích Huyền Quang cũng thế. Giáo Hội tranh đấu không phải để cướp chính quyền, mà Giáo Hội tranh đấu cho một sự tự do căn bản của con người, đó là nhân quyền và tự do Tôn giáo. Con vật vẫn muốn sống tự do, tại sao con người lại bị đàn áp, giam cầm, bắt bớ, tù đày, khổ nhục??? Những người Cộng Sản phải học lịch sử Việt Nam cho rõ. Trong lịch sử mấy ngàn năm khi có sự hiện diện của Đạo Phật tại quê hương đất Việt, có rất nhiều ông vua, ông tướng, ông quan đi tu và chưa có một người tu hành nào bỏ vị trí của mình để đi làm vua cả. Và người Cộng Sản cũng nên nhớ rằng. Đạo Phật và các Tôn Giáo khác đã có mặt trên 2000 năm với lịch sử của Dân Tộc, còn Cộng Sản Việt Nam không xứng đáng là thế hệ cháu con của các nguồn tư tưởng này, làm sao có đủ tư cách để triệt hạ, lên lớp v.v...

Mong rằng chính quyền Cộng Sản Việt Nam hãy bình tĩnh lại và hãy thôi lui khỏi chính trường nơi mình đang cố gắng bám víu vào đó để sống còn, mà hãy để cho tự do và công lý sống dậy nơi quê hương đất nước ngàn năm văn vật ấy.

Máu đã đổ quá nhiều, công sức hao tốn cũng lắm. Hãy dành công nghiệp ấy để xây dựng một đất nước vốn đã nghèo về kinh tế lẫn tự do như cuộc sống hiện nay.

• Ban Biên Tập Báo Viên Giác

# Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất

Viện Hóa Đạo  
Văn Phòng Lưu Vong  
tại Hội Phước - Quảng Ngãi

Số: 49-VPLV-VHD.

Phật lịch 2537, Quảng Ngãi ngày 2.8.1993

## Ý NGHĨA LỄ VU LAN BỒN

**Kính gửi:**

**GHPGVNTN ở trong và ngoài nước.**

**Nam mô Bổn Sư Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni Phật.**

**Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát**

**Nam mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Tôn Giả - Tác đại chứng minh.**

Kính thưa toàn thể đồng bào Phật tử các giới.

Hôm nay ngày Rằm tháng 7 năm Quý Dậu, lễ Vu Lan Bồn truyền thống lần thứ 2537, một lần nữa lại về với dân tộc Việt Nam và các dân tộc khác có tín ngưỡng Phật giáo trên thế giới.

Lễ Vu Lan Bồn thường được chuẩn bị ý thức và tổ chức từ đầu tháng 7 Âm lịch hàng năm, tại các tư gia Phật tử, tại các tự viện, và các Hội đoàn Phật giáo, với các ý nghĩa và những lợi ích chính đáng như sau:

- Rằm tháng 7 cũng gọi là ngày xá tội vong nhân của xã hội.

- Lễ Vu Lan cũng gọi là lễ báo hiếu của mọi gia đình.

- Rằm tháng 7 hay lễ Vu Lan Bồn cũng gọi là ngày chư Phật hoan hỷ, ngày chư Tăng Ni giải hạ tri tri.

Từ ngữ Vu Lan: là tiếng Ấn Độ, Trung Quốc dịch là "giải đảo huyền", nghĩa là lễ giải cứu hình phạt treo ngược của các tội nhân. Bồn: là cái bát đựng phẩm vật để cúng dường. Do nhiều ý nghĩa như vậy, nên lễ này đã được thâm nhập vào phong tục các Dân Tộc có tín ngưỡng Phật giáo. Riêng ở Việt Nam ta đã có những văn phẩm kịch bản nói về truyện bà Thanh Đề và truyện Tôn Giả Mục Kiền Liên cứu mẹ v.v... Và mỗi khi đầu mùa Thu về, Phật tử thường sắm sửa trai diện hương vị, ngũ quả, bách phẩm và lòng thành. Theo lời dạy của Đức Phật tại kinh Vu Lan, kinh Địa Tạng, kinh Báo Ân Cha Mẹ, v.v... để cúng dường chư Phật và chư Tăng quyền hiện thân Tỳ Kheo, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, v.v... đang ngồi thiền bên mé nước, đang kinh hành dưới gốc cây, đang trụ trì tại các tự viện, hay đang làm Phật sự, du hóa trong nhân gian. Sau ba tháng an cư cầm túc, quý vị ấy có nhiều Đạo lực, công đức để nhờ quý vị ấy cầu nguyện cho cha mẹ, ông bà thân quyến quá khứ được sanh về thế giới an vui, và cũng nhờ công đức cúng dường này cha mẹ ông bà và thân quyến còn hiện tại được an lành hạnh phúc. Do đó Đạo Phật cũng gọi là Đạo hiếu, Hạnh Phật cũng gọi là Hạnh hiếu. Vì đã dạy con người biết làm việc báo hiếu thì ân các bậc đã sanh thành dưỡng dục.

Tuy nhiên, vào đầu thế kỷ này có luận thuyết bảo rằng: con người được sinh ra là do sự ái dục lạc thú của cha mẹ

mà có, cha mẹ được sinh ra cũng từ lạc thú ái dục của ông bà mà ra. Do đó, cha mẹ có trách nhiệm nuôi ta, vì trót đã sinh ra ta. Ta chẳng có bổn phận hay báo đáp gì với cha mẹ cả. Luận thuyết ấy cũng nói: những Đạo Lý Luận Thường, Trung Hiếu, v.v... là do bọn vua chúa phong kiến lập ra để bắt buộc thân dân phải trung với vua, phải hiếu với cha mẹ, cũng như các trật tự khác, để bảo vệ địa vị uy quyền của giai cấp cầm quyền và các bậc tôn trưởng cha ông trong xã hội, những việc đó chẳng có ý nghĩa gì cả... Luận thuyết ấy cũng bảo: sanh con là một hành động đầu tư để khi tuổi già nhờ con nuôi dưỡng lại, chẳng có công ơn gì cả, và cũng không có kế thừa sự nghiệp, thờ cúng Tổ Tiên chi hết, vì chết là hết không có một tương lai gì...

Thưa quý liệt vị Phật tử!

Nếu luận thuyết đó được loại người chấp nhận, thì thế giới loài người sẽ không bằng thế giới loài cầm thú. Con qua lúc tuổi già, lông cánh rụng hết, không thể bay đi tìm mồi, quạ con đi tha mồi về tổ cho quạ mẹ sống qua ngày; và dê con qui bên dê mẹ để cho dê mẹ bú sữa của mình để đỡ khát đỡ đói, khi không còn sức để kiếm cỏ để ăn...! Các loài cầm thú đó, vua chúa có dạy chúng học đạo lý luân thường không, mà chúng biết làm việc đạo nghĩa ấy? Và thế gian này, có ai trong chúng ta không may sinh ra chưa kịp trưởng thành, cha mẹ mất sớm, sống bơ vơ vất vả, không biết nương tựa vào đâu, những người ấy có thấy khổ sở không? Hoặc có ai trong xã hội được sinh ra trong gia đình, cha mẹ còn mạnh khỏe, có cuộc sống đầy đủ, họ có thấy sung sướng không? Cha mẹ nghèo họ càng thương cha mẹ, vì cha mẹ họ phải khổ sở lắm mới có bát cơm mảnh áo thô sơ để họ được sống; cha mẹ giàu họ càng thương cha mẹ hơn vì cha mẹ họ cũng khó nhọc làm việc mới có được sống đầy đủ mà họ đang hưởng thụ. Không có ai phiền trách cha mẹ vì nghèo, cũng không ai không biết ơn cha mẹ đã lo cho họ sung sướng! Ai đã sinh con có cháu, đã khổ vì cháu con, cũng thương con cháu dù đã trưởng thành, vẫn còn thương như lúc chúng còn thơ ấu... Riêng trong văn thơ Việt Nam có câu: Công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong

nguồn chảy ra. Một lòng thờ mẹ kính cha, cho tròn chữ hiếu mới là Đạo con. Người nào không biết ơn cha mẹ, người đó dễ sinh tâm phân bội và ngã nghịch. Sách vở xưa nay thường ghi lại những truyền hiếu, bất hiếu rất nhiều, ở đây không tiện nói hết. Ngày nay có số quốc gia dân tộc lập ra ngày báo ơn cha mẹ, rất phù hợp với lời dạy của Đức Phật. Đức Phật dạy: Cha mẹ còn tại thế, như chư Phật còn hiện tiền, cúng dường cha mẹ tức cúng dường chư Phật. Sách Nho nói: Hiếu là hạnh đứng đầu của trăm hạnh, Hiếu là nguồn gốc của muôn đức. Tuy nhiên, việc cầu nguyện và làm các công đức hồi hướng cúng dường cha mẹ ông bà quá khứ, có ảnh hưởng được gì không? Xin thưa: tổ chức Ân Xá Quốc Tế, các Ủy hội Nhân quyền thế giới, họ không có đạo lực gì hết, không có uy quyền chi cả. Họ chỉ có lòng thương và bảo vệ công lý, họ chỉ làm việc vận động, kêu gọi, đòi hỏi cũng tổ cáo lên án các chính phủ đàn áp quyền làm người, hay phân biệt đối xử bất công giữa các chủng tộc giai cấp v.v... Việc làm của các tổ chức đó đã có những kết quả là có số đông nạn nhân trên thế giới được các chính quyền chuyên chế độc tài cứu xét, giảm án, khoan hồng, ân xá các tội phạm bị xét xử bất công, như các báo cáo họ đã công bố gần đây. Các tổ chức như thế họ còn làm được việc cứu khổ cho các nạn nhân ở thế giới này, rất đáng tán dương công đức của các tổ chức phi chính phủ, phi tôn giáo ấy.

Giờ trở lại với việc nguyện cầu: chúng ta không nguyện cầu thần linh ma quỷ nào cứu độ cho cha mẹ chúng ta đã quá khứ, vì các chúng loại đó không có thể nguyện gì cao cả, không có Đạo lực gì nhiệm mầu. Đức Phật, Bồ Tát và hiền Thánh Tăng có đạo lực cao, có thể nguyện độ sanh lớn, nên chúng ta đặt niềm tin vào sức mạnh của Thánh nhân có thể cứu độ cha mẹ ông bà quá khứ của chúng ta, được may mắn thay đổi cuộc sống từ khổ đến vui, từ phàm đến Thánh. Đức Đại Hiếu Mục Kiên Liên y lời dạy của Đức Phật và sức cầu nguyện của đại Tăng mà thân mẫu ngài, từ khổ được vui, từ địa ngục lên thiên đường, việc ấy có ghi rõ ở các kinh từ ngàn xưa để lại. Tất cả chúng ta trong mùa báo hiếu này cũng noi gương hiếu hạnh của Tôn Giả Mục Kiên Liên làm các công đức cúng dường cha mẹ ông bà quá khứ, sẽ có những ảnh hưởng tốt mà chúng ta không có Pháp Nhân và Thần Thông như Tôn Giả Mục Kiên Liên nên không thể thấy được sự thay đổi cuộc sống của thân nhân ta ở thế giới khác mà thôi.

Thưa quý liệt vị Phật tử!

Chúng ta tin vào lý nhân quả tội phước, lý sanh tử luân hồi, lý nghiệp chương báo ứng để biết mọi việc tốt xấu của chúng ta sẽ có hậu quả xấu tốt trong hiện tại, trong tương lai. Chúng ta biết có thân này thì cũng phải biết có thân khác, có thế giới này cũng phải có thế giới khác. Do đó, chúng ta có nhiều cha mẹ ông bà và cũng đã sống nhiều thế giới trong cõi ta bà đầy đau khổ này, nếu chúng ta chưa tạo được những công đức giải thoát và giác ngộ. Ngày nay, có những nhà khoa học tâm linh, các vị cao Tăng Tây Tạng đã phát minh và trình bày cho nhân loại nhiều việc về kiếp sống của mọi loài chúng sanh, từ sanh luân chuyển không ngừng mà chúng ta không thể biết được. Và không vì không thấy, không biết mà nói không có các việc mà các Tôn giáo, các Thánh nhân đã nói. Và biết bao việc ở trước mắt ta, ở trong thế giới này, mà ta không hiểu không thấy đừng nói việc ở thế giới này thế giới khác. Vì sao vậy? Vì vô minh nghiệp chương nhiều tối mảy mắt, tai chúng ta không thể thấy gì biết gì, trong khả năng và giác quan tâm thường của chúng ta. Chúng ta nên làm việc báo hiếu cho cha mẹ ông bà chúng ta còn hiện tại. Chúng ta khuyên thân nhân ta qui y tam bảo, giữ 5 giới, mười giới làm các điều lành, tránh các điều ác v.v... để thân nhân không bị những khổ đau ở thân sau, kiếp

sau, là việc báo hiếu thực tế nhất. Ông bà cha mẹ thân nhân quá khứ sẽ tự siêu độ cho mình bằng những việc làm hữu ích, ý nghĩa cho mình và cho mọi người chung quanh trong kiếp hiện tại. Vì tự lực làm ra sẽ tự mình thụ hưởng, kẻ khác làm cho mình, mình chỉ hưởng 1/7 những công đức ấy, như kinh Địa Tạng mà đức Phật đã dạy. Chúng ta có thói quen thường lo cúng giỗ ông bà cha mẹ quá khứ, nhưng ít lo săn sóc thăm viếng cha mẹ ông bà hiện tiền. Đó là một việc làm còn thiếu sót phải xét lại.

Thưa quý liệt vị Phật tử!

Lễ Vu Lan năm nay về với Tăng Ni Phật tử trong tình trạng Giáo Hội Thống Nhất Ấn Quang chúng ta đã và đang sống làm việc trong thâm lặng, từ sau ngày lễ Tiểu Tường của đức Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu, Chánh Thư Ký, kiêm xử lý Viện Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Từ ngày đó về sau, cho đến lễ Vu Lan này, Giáo Hội bị nhà nước Cộng Sản Việt Nam trong những chỉ thị Mật, tuyệt Mật, đã bị phát giác, cho chúng ta thấy rằng: Nhà nước đã và đang làm việc theo các chỉ thị Mật ấy bằng những biện pháp phân hóa cho hàng giáo sĩ lồi cuồn, răn đe và triệt tiêu các sinh hoạt bình thường của Giáo Hội. Do đó Giáo Hội đã và đang sống trong chiến dịch "Nước lũ 2" 1993 để tiêu diệt phong trào đòi phục hồi sự đương nhiên hiện hữu và sinh hoạt trong luật pháp hiện hành của Giáo Hội chúng ta, đã bị nhà nước CSVN ngăn chặn đến đình trệ, từ năm 1975 - 1980. Và bị xóa bỏ lật đổ hoàn toàn từ năm 1981 - đến nay là 12 năm tan rã.

Giáo Hội chúng ta đón mừng lễ Vu Lan làm mọi việc phước lợi cho kẻ còn người mất, nhưng cũng rất lo ngại cho Giáo Hội đang dờ sống dờ chết chờ nhà nước ban cho ơn huệ cuối cùng là xuống bản án khai tử Giáo Hội Ấn Quang, để phong trào trên được chấm dứt trong thất bại, nhưng đây chính nghĩa được thế giới ủng hộ tận tình. Đó là một danh dự của pháp nạn thứ 2 được đi vào lịch sử vẻ vang nhất. Tuy nhiên, còn nước thì còn tát, chúng ta sẽ làm việc trong tinh thần vô úy và bất bạo động để giữ gìn năng lực chịu đựng trong nhiều năm tháng sắp tới. Phật Giáo Việt Nam đã chịu đựng sự suy vi cả 200 năm rồi, bởi những thế lực chính trị phi dân tộc gây ra, thì nay tiếp tục chịu đựng thêm năm ba năm nữa, cũng không có gì bất kham cả. Vì thời mạt pháp còn kéo dài cả một vài ngàn năm nữa mới hết thọ mạng của Phật Giáo chúng ta. Chúng ta chỉ làm việc lịch sử của thời đại chúng ta, và mọi thế lực phá hoại Phật Giáo trong quá khứ cũng như hiện tại cũng sẽ không tồn tại trong một vài ngàn năm nữa, đừng nói muôn năm. Chúng ta làm việc và suy nghĩ bởi thơ của Tổ sư, quốc sư Vạn Hạnh, rằng: Mặc cho thịnh suy không sợ sệt, thanh suy như tợ giải sương đầu cỏ ban mai. Nhất là chúng ta phải tinh táo đừng để ai lợi dụng, hay lôi kéo chúng ta vào đường tranh chấp chính trị hiện tại, để làm hoen ố nét vàng son của 2000 năm lịch sử giữ nước và truyền đạo.

Đến đây tất cả chúng ta hãy thành tâm cầu mười phương chư Phật tiếp độ hương linh cha mẹ ông bà thân quyến quá cố của chúng ta được siêu linh lạc ngàn, và gia hộ cho cha mẹ ông bà thân quyến chúng ta còn hiện tại được hưởng nhiều hạnh phúc an vui, và nguyện đem công đức này, hướng về khắp tất cả đệ tử và chúng sanh đều trọn thành Phật đạo.

Trân trọng kính chào quý liệt vị Phật tử.  
Quảng Ngãi ngày 15 tháng 6 (ÂL) Quý Dậu.  
Quyển Viện Trường Viện Hóa Đạo  
GHPGVNTN  
Tỳ Kheo Thích Huyền Quang  
(Ấn ký)

# TÂM THƯ

**Kính gửi: Quý Hòa Thượng Lãnh Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam các cấp, Quý liệt vị Thượng Tọa, Đại Đức Tăng, Ni, và Phật Tử toàn quốc.**

**Kính thưa quý ngài và liệt quý vị,**

Tôi Ty kheo Thích Nhật Ban, 58 tuổi đời, xuất gia đã 45 năm, 37 tuổi Đạo, hiện ngụ tại Long Thành, Đồng Nai, xin bộc bạch lên chư liệt vị một số việc nhằm thẩm định lại cái đúng sai, chân thật mà gần đây tờ báo Giác Ngộ đã làm rùm ben:

1. Riêng bản thân Tôi, 18 năm giải phóng, đã bị 5 lần tù trên dưới 12 năm. Không có mảnh giấy tùy thân, không được thừa nhận là công dân, là Tu sĩ Phật Giáo dưới chế độ xã hội chủ nghĩa! Mặc dù đã nhiều lần Tôi cố gắng khép mình tuân phục để được chấp nhận tư cách công dân có hộ tịch và Tăng tịch như bao nhiêu người khác. Tôi cũng có Chùa riêng (Chùa Pháp Hòa tại Thị xã Biên Hòa cũ), nhưng đã bị Nhà nước lấy làm kho lương thực. Năm 1985 Tôi lập chùa Ba La Mật dưới chân Phật Đài lộ thiên tại dốc 47 đường Sài Gòn - Vũng Tàu, đề tu hành, trên phần đất của ông Võ Văn Tươi hiến cúng, cũng bị chính quyền xua đuổi, hình nhục thân thể Tôi và dỡ Chùa, đập Tượng, tịch thu Pháp-khí, vật dụng của Tam Bảo. Đó là những bằng chứng hiển nhiên trong vụ đàn áp Tín ngưỡng mà Giáo Hội Phật Giáo địa phương (Thầy Chánh Đại Diện Thích Trí Tâm) đã mặc nhiên yên lặng, có thái độ đồng lõa với chính quyền, bất chấp mọi sự phản đối của Tăng Ni và Phật Tử.

2. Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo đòi phục hồi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất cũng có nghĩa là Ngài đòi hỏi Nhà nước đương nhiên chấp nhận sự hiện hữu của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, đòi nhà cầm quyền phải trả lại cho Giáo Hội các cơ sở, Tự Viện, Văn phòng v.v.. Tôi rất vui mừng, vì trong đó có tài sản, Chùa chiền và sự an toàn của cá nhân Tôi mà 18 năm qua không được ai bình vực. Tôi đã bị đàn áp, trừ dập đau khổ quá nhiều. Hòa Thượng Huyền Quang, người lãnh đạo kiên cường, thà chết chứ không chịu đầu hàng trước bạo lực, dám bình vực lẽ phải, và sự sống còn của Đạo Pháp. Người đã dám nói thẳng, nói thật, nói tất cả sự đau khổ của chính mình, của Giáo Hội và Tăng Ni Phật Tử đã chịu đựng suốt 18 năm dài. Thế mà gần đây, những người gọi là lãnh đạo Phật Giáo hiện nay lại lên án Ngài là cục bộ, là chia rẽ, phá hoại tinh thần đoàn kết v.v... và v.v... Chánh tà hư thật đã rõ! Ai dám bình vực cho sự đau thương mất mát của Phật Giáo; Ai dám đứng đầu với cái chết để bảo vệ một lẽ sống đáng sống cho chính mình và tha nhân, người đó thật phi thường! Nếu chúng ta cứ ù ù cật cật cúi đầu tuân phục, run sợ trước uy quyền thế lực, hay ton hót nịnh bợ thì còn đâu nữa ý chí của đảng Trưởng phu Thích Từ? Nếu Quý ngài không dám nói, không dám làm, không dám công khai bảo vệ Đạo Pháp, bình vực cho những người cô thế bị áp bức, thì xin Quý ngài cứ yên lặng mà không sợ trái với Chánh Pháp. Bằng ngược lại, càng múa may quay cuồng, phát biểu lung tung, lợi dụng có báo có đài trong tay để che bai phi báng người cô thế, đó là hành vi của kẻ tiểu nhân, trái với đạo lý và tình người!

3. Đạo lý ông cha chúng ta có dạy rằng: "Ăn trái phải nhớ kẻ trồng cây v.v...". Ai đã hy sinh máu xương tù tội, ai đã đốt lên ngọn đuốc chân lý phá tan triều đại nhà Ngô để có được nền tự do tín ngưỡng hôm nay? Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam đã làm gì trong 13 năm qua đối với những sự hy sinh đó? Đối với các bậc tiền bối hữu công xây dựng Phật Giáo trong nhiều thập kỷ qua? Bao nhiêu chùa chiền trên cả nước đã bị đập phá; chiếm dụng; bao nhiêu tượng Phật đã bị vào tù, hoặc bị hủy diệt; bao nhiêu Tăng Ni và Phật Tử đang còn trong lao lý tù đầy; bao nhiêu người đã mất nhà, mất cửa, chết chóc, hoặc bỏ nước trốn chạy trong đường tơ kẽ tóc, thập tử nhất sinh, sao quý ngài không để tâm tác ý khơi dậy chút lương tri, tha thiết kêu gọi Nhà nước nhanh chóng trả lại cho Giáo Hội và nhân dân những gì đã bị tước đoạt bởi chính sách sai lầm trước đây? Những việc làm hữu ích và cần thiết để bảo tồn mạng mạch của Như Lai, cấp bách như cứu lửa cháy trên đầu, mà sao quý Ngài không làm, lại đi hô hào, kiến nghị, đề xuất xử lý Hòa Thượng Huyền Quang và phe nhóm? Hòa Thượng Huyền Quang có tội chăng là tội yêu Dân tộc và yêu Đạo Pháp, nên Ngài đã quyết liệt đòi Nhà nước phải cởi mở, phải thực sự sửa sai, hợp tác xây dựng đất nước ngày càng văn minh giàu đẹp; đòi Nhà nước phải đảm bảo nền Tín ngưỡng của Dân Tộc; đòi phải trả Chùa, trả Phật, trả ruộng vườn v.v... Thế mà có tội sao quý ngài? Bôn phận của người lãnh đạo Phật Giáo phải làm gì, phải chuẩn bị cái gì cho tương lai của Dân Tộc và Đạo Pháp trước ngưỡng cửa của thế kỷ 21, quý ngài đã có tư liệu chưa? Đã chuẩn bị gì chưa? Hay chỉ có trong tay bản nhận định của ông Nguyễn Thường, rồi phát ra kế hoạch học tập tuyên truyền nhằm phi báng Hòa Thượng Huyền Quang? Chao ôi! Thành Hội hết việc làm rồi sao? Không ai có khả năng động não ư? Nay quý vị vợ được bản nhận định của Nguyễn Thường như với được bửu bối, vội vàng làm rùm ben, kêu gọi Tăng Ni và Phật Tử học tập, trang bị tư tưởng của Nguyễn Thường? Nguyễn Thường thật sáng giá đứng trên chóp bu lãnh đạo Giáo Hội hiện nay! Có lẽ chúng tôi sẽ tìm đến Nguyễn Thường để thọ giáo, để trang bị tư tưởng ưu việt của một cư sĩ gạo mận, công khai lên lớp xác xược vô lễ với cấp lãnh đạo Phật Giáo đã dày dạn kinh nghiệm trên cả 5 thập kỷ qua!

4. Hòa Thượng Huyền Quang đã đòi hỏi cái gì? Đã hy sinh cho ai? Tại sao Nhà nước bây giờ lại cởi mở, rộng rãi với giới Tôn Giáo, đặc biệt là Phật Giáo cho phép xây dựng chùa chiền, mở trường học, được phép đi giảng đạo? Đại Hội Phật Giáo kỳ III/92 tại Hà Nội, các phái đoàn đại biểu được ăn nhà hàng, nghỉ khách sạn, có xe đưa xe đón, nói chung Nhà nước đã lo chu đáo; Tết như Tết Nguyên thu quốc gia đi thăm Chùa, chúc Xuân v.v... Hiện tượng này do đâu mà có? Sao mười mấy năm nay Nhà nước không làm, chẳng lẽ quý ngài không nhận thấy lẽ đó? Quý ngài được ăn trái sao không nhớ kẻ trồng cây cực khổ? Sao quý ngài lại đối xử tàn nhẫn với một người đã có nhiều hy sinh công hiến cho Đạo Pháp đang bị giam cầm tù tội, mất tự do? Với kẻ thù, ngày nay chúng ta còn cầu thân, hướng hồ người đồng đạo với nhau đang lao lý tù đầy, sao quý ngài không tỏ chức viếng thăm, tạo tình đoàn kết hữu nghị để xóa bỏ những dị biệt bất đồng vốn do ngoại cảnh tác động đưa đến.

Kính thưa Quý ngài và liệt vị Tăng Ni, Phật Tử, từ những bức xúc cá nhân đến những ray rứt ưu tư trước tình hình chung của Giáo Hội, Tôi mạo muội viết lên những dòng cảm nghĩ thô thiển trên bằng cả tâm huyết và cả nước mắt của người Tu sĩ đã qua nhiều đau khổ gian truân, chịu đựng suốt 18 năm dài. Kính mong quý ngài niệm tình lượng thứ cho những lời nói thẳng, nói thật của Tôi trên đây.

Cầu nguyện hồng ân Tam Bảo gia hộ cho tất cả chúng ta nghiệp đoạn, Phước sanh, Bồ Đề Tâm tăng trưởng, Tự giác

Giác tha viên mãn. Cầu nguyện cho Giáo Hội kiên cường đồng  
mãnh tiến lên xây dựng Đạo Pháp ngày càng hưng long.

Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát.  
Kính bái bạch  
Tỳ Kheo Thích Nhật Ban  
(ký tên)

Bản sao kính gởi:

Thượng Tọa Thích Trí Quảng, Chủ nhiệm báo Giác Ngộ:

"Trân trọng yêu cầu TT cho đăng tải bức TÂM THƯ này  
nhằm mục đích phản ánh trung thực tiếng nói của Tăng Ni và  
Phật Tử sau bài nhận định của ông Nguyễn Thường. Nếu  
Thượng Tọa không cho đăng thì rõ ràng tờ báo Giác Ngộ là  
tiếng nói công cụ của Nhà nước nhằm tiêu diệt ý chí tuệ tráng  
vì Dân Tộc và Đạo Pháp!"

**Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại  
Tại Hoa Kỳ  
Hội Đồng Điều Hành**

Số 0074/VPTT/HĐĐH/VPIII/VHĐ

**Kính đệ: Hòa Thượng Thích Huyền Quang,  
Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo  
Kiêm Xử Lý Hội Đồng Lương Viện GHPGVNTN**

Kính bạch Hòa Thượng,

Văn Phòng II Viện Hóa Đạo đặt tại Hoa Kỳ đã nhận được  
Thông Bạch đặc biệt số 50 VPLV-VHĐ đề ngày 07.8.1993 do  
Hòa Thượng ân ký.

Ngay sau khi nhận được Thông bạch, Văn Phòng II của Viện  
đã lập tức phổ biến đến các GHPGVNTN tại các Châu để một  
mặt vừa khẩn báo nhưng mặt khác đồng lúc hỏi ý và yêu cầu  
Giáo Hội các Châu góp ý về những điểm mà Hòa Thượng đã  
nêu ra trong Thông Bạch dẫn thượng.

Xuyên qua sự liên lạc, thảo luận, đặc biệt là những phiên  
họp, các GHPGVNTN các Châu đã có cùng một nhận định và  
thành tâm đệ đạt lên Hòa Thượng một số điểm như sau:

1. GHPGVNTN đã được khai sinh sau Pháp nạn năm 1963  
bởi sự đóng góp của không biết bao nhiêu máu xương tù tội  
của nhiều thế hệ Phật tử. Do thế, quyết định tối hậu về tồn  
vong của GHPGVNTN không thể do bất cứ thế lực ngoại tại  
nào dù thế lực đó là nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam hiện  
tại mà chính là do chư Tôn đức giáo phẩm lãnh đạo và toàn thể  
Tăng tín đồ Phật giáo chân chính trong và ngoài nước;

2. Nếu chính phủ Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam  
muốn khai tử GHPGVNTN, chính phủ phải đưa GHPGVNTN  
ra Tòa xét xử công khai đúng như bản Công Pháp quốc tế mà  
chính phủ Việt Nam đã công nhận. GHPGVNTN không thể bị  
cưỡng buộc cấm hoạt động vì một văn thư giản đơn, bóp méo  
sự thật, xuyên tạc lịch sử của Ban Tôn Giáo Chính Phủ và  
Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Nếu Nhà nước Cộng  
Sản Việt Nam muốn mọi người, mọi tôn giáo đang sống và  
sinh hoạt dưới chế độ phải tôn trọng đúng mức những luật lệ  
hiện hành thì hơn ai hết Nhà nước phải biết tôn trọng và tuân  
hành tối thiểu những pháp luật do Nhà nước qui định dù luật  
pháp đó là luật pháp phi luật pháp.

3. Chức vụ Quyền Viện Trưởng và Khuôn dẫu của Viện Hóa  
Đạo là của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất dựa vào

Hiến Chương của Giáo Hội được thông qua bởi đại hội toàn  
quốc vào tháng 1 năm 1964 mà thi thiết. Danh xưng và khuôn  
dấu đó hoàn toàn thuộc phạm vi thuần túy tôn giáo, không liên  
hệ gì đến Nhà nước Cộng sản Việt Nam. Nhà nước muốn tước  
đoạt thì cứ tước đoạt như Nhà nước đã và đang tước đoạt  
không biết bao nhiêu tài sản và sinh mạng của Giáo Hội và  
Dân Tộc. Trong tinh thần bất bạo động. GHPGVNTN không  
chủ trương phản kháng nhưng cương quyết không giao nạp.  
Nhà nước muốn GHPGVNTN giao khuôn dẫu và không sử  
dụng danh xưng Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, Nhà nước  
phải để Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tổ chức đại  
hội để đại hội quyết định.

4. Dù Nhà nước Cộng sản Việt Nam có sử dụng bạo lực để  
cưỡng chế, tước đoạt khuôn dẫu và danh xưng, ngay cả cấm  
chỉ GHPGVNTN sinh hoạt, Giáo hội không vì thế mà bị khai  
tử. Giáo Hội PGVNTN đã thật sự sống dậy mãnh liệt trong  
từng tâm hồn Tăng tín đồ Phật tử chân chính và dù rằng Nhà  
nước không cho Hòa Thượng xử dụng danh xưng Quyền Viện  
Trưởng và khuôn dẫu của Viện, chức vụ Quyền Viện Trưởng  
không vì thế mà mất hiệu lực. Hòa Thượng không cần ký chức  
vụ Quyền Viện Trưởng và đóng khuôn dẫu Viện Hóa Đạo vào  
những văn kiện cần thiết, các GHPGVNTN các Châu vẫn tuyệt  
đối tôn kính và hậu thuẫn vô điều kiện cho Hòa Thượng trong  
trọng trách cao cả mà Hòa Thượng đã và đang thi thiết dù ở bất  
cứ danh xưng nào ngay cả không có danh xưng nào được sử  
dụng.

5. Tình trạng bị khủng bố, cấm đoán, GHPGVNTN trong  
nước không thể tiếp tục hoạt động điều đó không có nghĩa là  
Giáo hội không còn nữa. Văn Phòng II Viện Hóa Đạo đặt tại  
Hoa Kỳ và GHPGVNTN tại các Châu vẫn tiếp tục sứ mệnh  
thiêng liêng cao cả của GHPGVNTN đúng như tôn chỉ, mục  
đích và đường hướng của Giáo hội được qui định trong Hiến  
chương.

Kính bạch Hòa Thượng,

Trong suốt mấy thập niên qua, với ngập tràn khó khăn và  
gian khổ, sự cống hiến cao cả và vô bờ của Hòa Thượng đối  
với Đạo pháp và Dân tộc thiết tưởng không thể dùng bất cứ  
ngôn từ nào để diễn tả được. Tất cả những gì cần lên tiếng,  
Hòa Thượng đã lên tiếng. Tất cả những gì cần thực hiện, Hòa  
Thượng đã thực hiện, do vậy trong hoàn cảnh khó khăn, cấm  
đoán hiện thời, kính xin Hòa Thượng cứ an nhiên, tự tại, tuyệt  
đối bảo trọng sức khỏe để tiếp tục là một tông lâm thạch trụ  
hầu đóng trọn sứ mệnh lãnh đạo tinh thần nhằm làm nơi y cứ  
cho tất cả các cấp Giáo hội trong và ngoài nước trước khúc  
quanh lịch sử trọng đại hiện nay.

Theo lời chỉ dạy của Hòa Thượng, các GHPGVNTN các  
Châu sẽ một lòng phối hợp với Văn Phòng II Viện Hóa Đạo để  
làm việc nhip nhàng trong tinh thần vô úy bất bạo động đặc  
biệt là quan ngại nhiều hơn về các vụ bắt bớ khủng bố đã qua.

Cầu nguyện Tam Bảo chứng minh gia bị Hòa Thượng Pháp  
thể khinh an, chúng sanh dị độ.

Trân trọng,

PL 2537, Hoa Kỳ ngày 18.9.1993

Đại Diện các Giáo Hội đồng ký tên:

1. GHPGVNTN tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan:  
HT Thích Tác Phước
2. GHPGVNTN tại Âu Châu:  
TT Thích Minh Tâm
3. GHPGVNTNHN tại Canada:  
TT Thích Thiện Tâm
4. GHPGVNTNHN tại Hoa Kỳ:  
HT Thích Hộ Giác

**Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất**  
**Viện Hóa Đạo**  
**Văn Phòng Lưu Vong tại Hội Phước Quảng Ngãi**  
**Số 50 – VPLV – VHD**

## THÔNG BẠCH ĐẶC BIỆT

PL. 2537, Quảng Ngãi ngày 07.8.1993

**Kính gửi:**

Chư Tôn Giáo Phẩm Lãnh đạo GHPGVNTN và chư vị Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni cùng toàn thể đồng bào Phật tử các giới ở trong và ngoài nước,

**Nam Mô Bổn Sư Đại Từ Bi Phụ Thích Ca Mâu Ni Phật,**

Kính bạch chư Tôn Đức và quý liệt vị!

Vừa rồi tôi được UBND tỉnh Quảng Ngãi qua thư mời số 608 đề ngày 02.8.93 đến cơ quan để nhận thư số 248-CV-TGCP đề ngày 25.7.93 do ông Vũ Quang, Trưởng Ban Tôn Giáo của chính phủ ký "gửi ông Lê Đình Nhân tức tu sĩ Huyền Quang, tại chùa Hội Phước, Quảng Ngãi.

Đáp ứng giấy mời trên, tôi đến trụ sở UBND tỉnh Quảng Ngãi tham dự cuộc họp trao thư mời đã nói. Tại cuộc họp, ông Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đọc thư của Ban Tôn Giáo Chính Phủ, có nội dung 6 điểm. Tiếp theo đó ông đọc quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi nghe 2 văn bản trên, Tôi nói: 2 văn bản ấy đến với Giáo Hội chúng tôi kể cũng quá muộn, sau một năm chờ đợi (tức từ cuộc họp do ông Lam đại diện Bộ Nội Vụ chủ tọa ngày 04.5.92 tại tòa Tỉnh) nhưng 2 văn bản ấy là 2 thang thuốc bồi dưỡng, qua một năm làm việc quá vất vả và nguy hiểm cả ở trong và ngoài nước của Giáo Hội chúng tôi. Nay may mắn được nghỉ việc bằng quyết định của chính quyền Quảng Ngãi: cấm tôi không được hành xử chức vụ Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo; cấm tôi không được sử dụng khuôn dấu VHD; và cấm không được dùng chùa Hội Phước hay bất cứ chùa nào trong tỉnh Quảng Ngãi làm Văn phòng Lưu Vong VHD. Tôi chỉ nghe và không phẩm bình gì nội dung 2 văn bản trên, và chỉ nói có một câu rằng: Toàn bộ văn thư của Ban Tôn Giáo Chính Phủ, rất nhiều nhận định sai sự thật. Tôi sẽ gửi văn thư giải thích và chất chính sau. Ngoài ra nói nhiều vấn đề liên quan đến đất nước và PGVN (1). Tôi nhấn mạnh rằng: Sau khi Thủ tướng Võ Văn Kiệt công du Úc Châu, Âu Châu về sẽ cự tôi một trận chí tử và trận đánh chí tử đó là 2 bản văn đã dẫn ở trên... Sau cuộc họp ngày 04.8, ngày 05.8.93, lúc 12 giờ, tôi nghe đài phát thanh Quảng Ngãi phổ biến 2 văn bản trên; và đến 6.30 về sau cùng ngày, tôi nghe đài BBC - VOA - RFI và Chân Trời Mới v.v... loan tin của VTX có nội dung khá chính xác về việc mới xảy ra tại cuộc họp của UBND Tỉnh có liên quan đến việc tồn vong, sanh tử của GHPGVNTN.

Đến ngày 06.8.93 lúc 15 giờ, các vị đại diện UBND và MTTQ xã Nghĩa Chánh đến Hội Phước làm việc với Thầy Trụ trì và tôi đề bàn việc giao nộp khuôn dấu VHD. Tôi nói tôi sẽ giao không có gì trở ngại cả. Nhưng sau khi nghe đọc biên bản có câu: Ông Lê Đình Nhân tức tu sĩ Huyền Quang chịu giao khuôn dấu VHD, Tôi nói: ông Lê Đình Nhân tức tu sĩ Huyền Quang không có giữ khuôn dấu của VHD thì lấy gì mà giao? Tuy nhiên tôi sẽ giao khuôn dấu với chức danh mà tôi đang có quyền sử dụng nó. Cuộc họp kết thúc tại đó...

Kính thưa Chư Tôn Giáo phẩm và quý liệt vị!

Tại Tuyên cáo số 24 ngày 07.11.1992, tôi đã dự báo đến quý liệt vị được biết là: GH nhà đang chờ đợi một chiến dịch Nước lũ 2 quét sạch phong trào đòi khôi phục sinh hoạt bình thường của GH chúng ta. Nay chiến dịch ấy đã và đang đến từ ngày

09.3 - 12.4 - Phật Đản v.v... bị chính quyền Hà Nội đàn áp ngày một nghiêm ngặt đến tiêu vong kể cả nhân sự GH bằng 2 văn bản dẫn thượng mà quý vị đã biết. Vậy nhân danh Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất có bốn phân thông bạch đặc biệt đến GH ở trong và ngoài nước được rõ với các ý nghĩ sơ khởi và đồng thời chờ đợi sự góp ý dồi dào hơn của quý liệt vị chức trách Giáo Hội khắp thế giới. Sau đây là các vấn đề liên quan sanh tử của GH:

1. GHPGVNTN khai sinh sau Pháp nạn 1963 và được nhà cầm quyền chế độ cũ duyệt y bằng sắc luật.

2. GHPGVNTN bị khai tử tại Pháp nạn 1975 bằng văn thư của Ban Tôn Giáo chính phủ và quyết định của chính quyền Quảng Ngãi. Hai văn kiện ấy có giá trị như bản cáo trạng của Công Tố Viện, và bản án khai tử Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất của Tòa Án Tối Cao có hiệu lực buộc Giáo Hội chúng ta phải cúi đầu tuân hành lẳng đùng ra chết không?

3. Với chức vụ Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo có quyền giao khuôn dấu Viện Hóa Đạo cho bất cứ cấp chính quyền nào muốn tước đoạt không, khi dùng áp lực mạnh?

4. Khi khuôn dấu bị bắt buộc phải giao, chức vụ Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo bắt buộc phải từ bỏ, có phải Giáo Hội bị bức tử không? Chúng ta nghĩ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất khai sinh bằng Đại Hội thì khai tử cũng bằng một Đại Hội. Việc bức tử của chính quyền không thể chấp nhận được, vì vi phạm nhân quyền và tự do tôn giáo.

5. Mọi việc khó khăn sẽ đến trong ngày gần đây, tôi sẽ cùng Giáo Hội khắp thế giới nhận hết mọi hậu quả để bảo vệ Giáo Hội. Một Giáo Hội có công với Dân Tộc suốt chiều dài 2000 năm lịch sử và vô tội với chế độ Việt Nam hiện tại.

6. Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất khắp thế giới phối hợp với Văn Phòng II Viện Hóa Đạo tại Hoa Kỳ tùy nghi làm việc trong tinh thần và hành động vô úy bất bạo động. Giáo Hội nhà từ đây sẽ không thể làm việc được, vì mọi áp lực đã và đang tràn ngập sau 2 văn kiện vừa kể đã ban hành.

Vậy khẩn cấp thông bạch đến toàn thể Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất khắp thế giới đặt vấn đề quan ngại trên các vụ bắt bớ khủng bố đã qua, như Giáo Hội hải ngoại đã tuyên bố.

Trân trọng cảm ơn và kính chào quý liệt vị! Nay đặc biệt thông bạch.

Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Ký tên

**Tỳ Kheo Thích Huyền Quang**  
(đóng dấu Viện Hóa Đạo)

Nơi nhận:

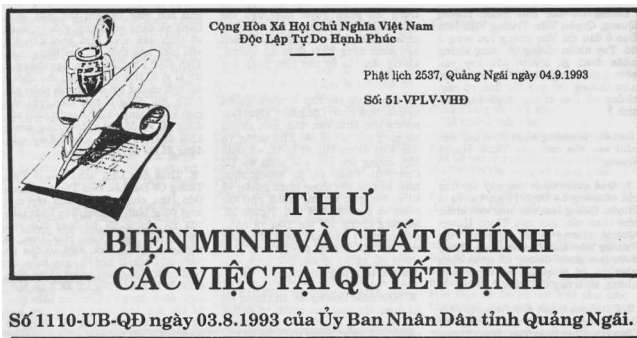
Như trên và lưu chiếu VPLV.

\* **Lưu ý:** Sửa lại các câu tại 2 văn thư đã gửi gần đây, kêu gọi Tăng Ni Phật Tử hãy tinh táo, đừng để ai lợi dụng hay lôi kéo Giáo Hội vào sự tranh chấp chính trị hiện tại v.v... Bằng câu: Kêu gọi Tăng Ni Phật Tử hãy tinh táo và làm việc trong khuôn khổ tôn giáo, đừng vượt lên ra khỏi tôn giáo - Chúng ta cũng luôn luôn cảm ơn tất cả thân hữu to lớn, quý báu thế giới đã ủng hộ Giáo Hội chúng ta trong Pháp nạn thứ II này...

(1) tại cuộc họp ngày 04.8.1993 tại Tòa tỉnh Quảng Ngãi, tôi nói rất nhiều vấn đề mà biên bản không ghi gì cả. Do đó tôi đã ký biên bản sau khi cuộc họp kết thúc, với mấy câu sau đây:

Biên bản này có đọc, Tôi có nghe lôm bôm, nhưng những gì tôi đã phát biểu không ghi một câu nào. Do đó, tôi yêu cầu văn phòng chính quyền Quảng Ngãi sang mấy băng Cassét cho tôi xin đầy đủ để làm tài liệu lưu chiếu, nhưng đến nay chưa nhận được gì cả.





Kính gửi:

Ông Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Quảng Ngãi.

Thưa ông Chủ tịch,

Ngày 04.8.1993 chúng tôi được Ủy Ban mời đến cơ quan để trực tiếp trao thư của Ban Tôn Giáo của Chính phủ. Khi chúng tôi vào cuộc họp thì được nghe ông Phó Chủ tịch tỉnh tuyên đọc công văn số 248-CV-TGCP ngày 27.7.1993 của Ban Tôn Giáo Chính phủ, gọi ông Lê Đình Nhân, tức tu sĩ Huyền Quang, tiếp đó chúng tôi cũng được nghe đọc Quyết định số 1110-UB-QĐ đề ngày 3.8.1993 của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Quảng Ngãi cũng gọi ông Lê Đình Nhân, tức tu sĩ Huyền Quang ở Hội Phước, thị xã Quảng Ngãi.

Chúng tôi nghe đọc hai văn kiện quan trọng trên xong, có xin phép phát biểu ý kiến và chúng tôi nói rằng: công văn của Ban Tôn Giáo của Chính phủ coi như bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát Nhân Dân, và Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi coi như sự phán quyết của Tối Cao Pháp Viện. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ gửi thư đến Ban Tôn Giáo Chính phủ để biện minh và chất chính việc mà công văn trên nói không đúng sự thật, và việc này chúng tôi đã làm xong cả rồi.

Hôm nay chúng tôi xin gửi văn thư này đến quý Ủy Ban cũng để biện minh và chất chính một số việc mà quyết định của quý Ủy Ban cũng có những việc cần phải xét lại cho đúng sự thật, để chúng tôi sau đó sẽ nghiêm chỉnh chấp hành.

Thưa ông Chủ tịch,

Sau đây là những việc mà chúng tôi muốn trình bày:

Phần I của quyết định - Tại 2 tiết nhỏ sau cùng viết:

- Căn cứ nghị định số 69-HĐBT ngày 21.3.1991 của Hội Đồng Bộ Trưởng (nay là Chính phủ)

- Xét hành vi hoạt động hiện hành của ông Lê Đình Nhân tức tu sĩ Huyền Quang.

Chúng tôi xin thưa rằng:

- Nghị định số 69-HĐBT đã được tu chính lại chưa, theo lời hứa của ông Vũ Quang, Trưởng Ban Tôn Giáo Chính phủ, tại cuộc họp ngày 10-11.4.1993, khi chúng tôi chỉ ra những điều trong nghị định trên không thể áp dụng cho Phật Giáo?

- Việc hành vi hoạt động của ông Lê Đình Nhân, tức tu sĩ Huyền Quang không liên hệ gì đến can cứ hay Tỳ Kheo Thích Huyền Quang cả. Tuy nhiên, nếu quý Ủy Ban nói Lê Đình Nhân tức là can cứ Thích Huyền Quang, thì tại sao không viết đích danh là can cứ Thích Huyền Quang, lại viết Lê Đình Nhân tức tu sĩ Huyền Quang đã danh không

chính thì ngôn làm sao thuận, thưa ông Chủ tịch? và nếu quyết định viết đúng tên đạo của chúng tôi, thì can cứ đã làm gì nên tội, quý Ủy Ban cũng chưa nêu rõ? Nhân đây chúng tôi xin quý Ủy Ban nêu lên các tội phạm quá khứ thời 1945 cũng như các tội thời hiện tại mà chúng tôi đã bị quản thúc trước sau là 21 năm tại Quảng Ngãi này, để từ đó xuống quyết định lên án gì cũng được. Chúng tôi xin minh xác rằng:

- Lê Đình Nhân là tên tôi dùng lúc còn ở thế gian, khi chúng tôi vào đạo, Bỏ sư chúng tôi cho pháp danh THÍCH HUYỀN QUANG, lúc 18 tuổi lập căn cước công dân, chúng tôi mang tên Lê Huyền Quang và từ đó đến nay chúng tôi không thay đổi gì cả.

Vậy quyết định mang tên Lê Đình Nhân tức là chúng tôi, thì quý Ủy Ban có quyền gì tước hết giới phẩm giáo phẩm của chúng tôi là Tỳ Kheo Thích Huyền Quang, hay can cứ Thích Huyền Quang đang giữ trọng trách điều hành VIỆN HÓA ĐẠO của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Ấn Quang? và đã như vậy thì việc tước bỏ chức danh Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo lưu vong, có phải việc làm ngang ngược vô lễ với giáo phẩm của chúng tôi, mà quý Ủy Ban dù muốn dù không cũng đã nhìn nhận trên giấy tờ của quý Ủy Ban qua quyết định đã dẫn chiếu. Do đó, chúng tôi yêu cầu quý Ủy Ban tu chính lại tên đạo của chúng tôi là: can cứ THÍCH HUYỀN QUANG trong quyết định, để chúng tôi phải chấp nhận thi hành quyết định một cách hoan hỷ, sau khi quyết định tu chính được tổng đạt đến chúng tôi.

- Việc giao khuôn dấu của Viện Hóa Đạo - chúng tôi đã làm việc ấy, nhưng chưa giao được và chúng tôi buộc phải giao là giao cho vị đại diện Nhà nước tại Hà Nội, chứ không giao cho UBND cấp xã, dù được sự ủy quyền từ cấp cao hơn. Hơn nữa, chúng tôi sẽ giao khuôn dấu của Viện Hóa Đạo Lưu vong với chức danh là Tỳ Kheo THÍCH HUYỀN QUANG, QUYỀN VIỆN TRƯỞNG VIỆN HÓA ĐẠO, chứ không phải Lê Đình Nhân tức tu sĩ Huyền Quang, như quyết định của quý Ủy Ban đã áp đặt.

- Việc cấm chúng tôi mở văn phòng lưu vong Viện Hóa Đạo tại chùa Hội Phước hay bất cứ cơ sở nào trong tỉnh Quảng Ngãi để hoạt động chống chính phủ v.v...

Chúng tôi can cứ Thích Huyền Quang, Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo ở đâu thì Văn phòng lưu vong ở đó. Tuy nhiên chúng tôi cũng không nhân danh gì, khuôn dấu hay văn phòng gì, chúng tôi vẫn làm việc được như thường thì quý Ủy Ban có cấm chúng tôi nữa không, thưa ông Chủ tịch?

Sau đây là những nhận định các việc như sau của can cứ Thích Huyền Quang:

I. Qua quyết định của quý Ủy Ban chỉ cấm ông Lê Đình Nhân tức tu sĩ Huyền Quang làm việc này việc khác, chứ chưa cấm can cứ Thích Huyền Quang, đương kiêm Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo lưu vong không được làm gì cả. Chúng tôi nhận định như thế có gì quanh co, nguy hiểm không, thưa ông Chủ tịch?

2. Cũng qua quyết định trên, quý Ủy Ban không nói gì đến sự tồn vong của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Ấn Quang, cũng như chức thư chân giá của Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu, Chánh Thư Ký kiêm Xử Lý Viện Tăng Thống GHPGVNTN. Như vậy quý Ủy Ban

đã mặc nhiên nhìn nhận GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT và chúc thư của Cố Hòa Thượng Thích Đôn Hậu vẫn còn tồn tại và có giá trị đầy đủ? Chúng tôi biện luận như thế có gì chủ quan bảo thủ không, thưa ông Chủ tịch? vì chúng tôi cũng như quý Ủy Ban đến giờ này chưa nhận được sắc luật hay quyết định từ Nhà nước ở Hà Nội giải tán hay khai tử GHPGVNTN Ấn Quang cả, cũng như phủ nhận chúc thư của Cố Hòa Thượng Thích Đôn Hậu.

3. Nếu hai nhận định trên bị quý Ủy Ban bác bỏ với những lý sự chính đáng hơn vững chắc hơn thì sự cảm đoán những người thừa kế GHPGVNTN mà quý Ủy Ban gọi là tự xưng hay mạo nhận danh nghĩa Viện Hóa Đạo tự nhiên về giá trị, chúng tôi chờ sự phán quyết ấy của quý Ủy Ban và dù quý Ủy Ban có sự phán quyết quyết liệt nào, chúng tôi vẫn coi phán quyết ấy là vi phạm hiến pháp về tự do tôn giáo và nhân quyền của Liên Hiệp Quốc.

4. Quý Ủy Ban đương nhiên có đầy đủ thế lực quyền uy vô địch, nhưng thiếu trách nhiệm giải quyết các việc mà chúng tôi đã nêu ra tại "ĐƠN XIN CỨU XÉT NHIỀU VIỆC" đề ngày 26.5.1992, hay Nhà nước cũng như quý Ủy Ban đã giải quyết vụ Phật Giáo Ấn Quang qua việc đàn áp ngày một ghê tởm đối với Tăng Ni Phật Tử của Giáo Hội chúng tôi, từ chiến dịch chặt hết tay chân trong một năm qua, nhưng chúng tôi vẫn chưa chết hẳn, nay Nhà nước và quý Ủy Ban phải dùng đến sức và quyền lực ra cáo trạng lên phán quyết chặt đầu các người điều hành Phật sự của Giáo hội chúng tôi từ trên đến dưới là hết sạch bọn phản động Phật Giáo Ấn Quang, không cần tòa án hay luật pháp nào khác ?

5. Chúng tôi rất run sợ trước quyền uy của Nhà nước Cộng Sản Việt Nam nhưng còn chút can đảm nào, chúng tôi cũng cựa cựa tố cáo Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã trả thù vô lý đối với Giáo Hội chúng tôi, sau khi công du Úc Châu, Âu Châu về, đã không thực hiện lời hứa tôn trọng nhân quyền và tự do tôn giáo với các chính phủ các nước và dư luận thế giới. Ngược lại, lại càng chống đối tôn giáo và nhân quyền quyết liệt hơn, làm cho tình thế vốn đã không tốt lại còn mất thêm thì có lợi gì cho đất nước cho dân tộc, thưa ông Chủ tịch ?

6. Nhà nước thường lên án chúng tôi lợi dụng tôn giáo làm chính trị chống chế độ, chúng tôi xin xác minh rằng: chính chế độ lợi dụng tôn giáo để bảo vệ chế độ và tôn giáo nào không lợi dụng được là phải tiêu diệt mà Giáo Hội chúng tôi là một nạn nhân vô tội của chế độ nói riêng, giới tôn giáo đồng cảnh ngộ với Giáo Hội chúng tôi nói chung. Mặt khác, Nhà nước có quyền chống Giáo Hội chúng tôi mà không cho Giáo Hội chúng tôi la làng kêu cứu hay sao? Nhà nước cũng thường nói: Nhà nước cho phép tôn giáo làm việc này việc khác v.v... Chúng tôi xin phép hỏi Nhà nước rằng: Nhà nước có gì cho? Nhà nước tự coi mình có quyền tước đoạt tài sản nhân lực cũng như quyền truyền giáo, kiến thiết văn hóa xã hội v.v... của tôn giáo mấy trăm năm mấy nghìn năm, nay bị tôn giáo phản đối đòi lại, buộc Nhà nước phải trả, nhưng còn tiếc, trả chưa hết mà thôi, chứ cho cái gì đâu?

7. Chúng tôi không chống GHPGVN do Nhà nước dựng lên, mà chính GH đó chống Giáo Hội chúng tôi, qua sự ép buộc các vị Giáo phẩm, các Tăng Ni Phật Tử vốn là người của Giáo Hội Ấn Quang lên báo, lên đài tố khổ GH và các cá nhân của GH chúng tôi trong cả năm rồi, cốt hạ uy thế, vạch mặt chỉ tên, bôi lọ làm xấu những người đồng đạo vốn xưa nay không có tranh chấp gì về quyền lợi địa vị cả. Đảng và Nhà nước phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về sự chia rẽ nội bộ Phật giáo qua việc dẹp bỏ Giáo hội nước nhà, lập Giáo hội Nhà nước trước lịch sử dân tộc, đừng đổ thừa vu khống GH chúng tôi phá hoại Phật giáo!

8. Giáo Hội chúng tôi cũng không chống dân tộc, mà chính Đảng và Nhà nước Cộng Sản mang chủ nghĩa Cộng Sản vào Việt Nam, ra sức giáo dục quần chúng biết hận thù đấu tranh giải cấp giữa nghèo và giàu, giữa tôn giáo với phi tôn giáo, giữa Đảng và đảng phi Cộng, giữa trí thức và bình dân v.v... làm khối dân tộc vốn hiền hòa thân ái, con Rồng cháu Tiên 4000 năm lập quốc, nay chẳng ai tin ai vì sự thành kiến hận thù không đội trời chung với các thành phần phi Cộng, phi đồng chánh kiến, phi tôn giáo v.v... Đảng và Nhà nước phải xây dựng lại sự đồng nhất trầm trọng trong khối dân tộc trong nửa thế kỷ qua, đừng đổ tội đó cho tôn giáo.

9. Thưa ông Chủ tịch! Sau lễ Tiểu Tường Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu, chúng tôi đã thu xếp mọi hoạt động bình thường, đến Phật Đản vừa rồi chúng tôi tự đóng cửa văn phòng lưu vong Viện Hóa Đạo, vì không thể sống được dưới sự đàn áp ngày một nghiệt ngã và nguy hiểm của Nhà nước Cộng Sản trong chiến dịch nước lũ II mà chúng tôi đã được biết, cuộc phát động từ hơn nửa năm qua, để bảo tồn khả năng đã bị tiêu hao nặng nề, dù khả năng ấy chẳng có nguy hiểm đối với chế độ. Và để thay vào đó chúng tôi đã vẫn giao quyền lãnh đạo GH đến các vị Giáo phẩm cao cấp trung cấp của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất hải ngoại tiếp tục sự nghiệp lịch sử bảo vệ Giáo hội, dân tộc và nhân quyền bất khả nhượng đã bị Đảng Cộng Sản chà đạp tan nát trong 40 năm qua và Văn Phòng 2 Viện Hóa Đạo GHPGVNTN hải ngoại tại Hoa Kỳ sẽ phối hợp với Ban Điều Hành GH khắp thế giới lập chương trình hoạt động lâu dài và có đủ tư cách đại diện toàn quyền GHPGVNTN quốc nội trong mọi lĩnh vực có thể có để hoàn thành các Phật sự còn dang dở. Chúng tôi cũng lại minh bạch tuyên cáo rằng: GHPGVNTN Ấn Quang qua lịch sử 2000 năm không tự tổ chức chính đảng và cũng không vào chính đảng nào cả, dù GH chúng tôi trong một năm qua, qua phong trào đòi khôi phục sinh hoạt bình thường và sự đương nhiên hiện hữu đã được nhiều thân hữu lớn trên thế giới ủng hộ việc làm đầy chính nghĩa và lịch sử ấy của GH chúng tôi. Nhà nước nên hiểu nghĩa chữ chính trị rộng rãi hơn, thái độ và chủ trương phi chính trị của GH chúng tôi là mặt khác của chính trị vậy.

Thưa ông Chủ tịch, Đảng CSVN đã kế thừa di chúc nào của đất nước núi sông Việt Nam được độc quyền làm chính trị tại hậu bán thế kỷ 20 này? Thế nhưng Đảng CS đã tước quyền làm chính trị của toàn dân, của các chính đảng quốc gia chân chính, độc Đảng độc quyền làm chính trị, mang từ nước ngoài vào và hệ thống chính trị ấy ngày nay đã bị sụp đổ cả, Đảng CSVN sẽ gia nhập vào hệ thống chính trị nào

đây trong hiện tại và tương lai, để đưa đất nước vốn hào hùng oanh liệt văn minh này qua khỏi khúc quanh chính trị thế giới hiện nay? Nhất là đối phó làm sao con số nhân quyền, tự do dân chủ v.v... mà Liên Hiệp Quốc cũng như các quốc gia tự do dân chủ giàu mạnh nhất hiện nay đang ra sức cổ xúy khắp thế giới như hiện nay sau chiến tranh lạnh được xóa bỏ?

Giáo Hội chúng tôi sẽ hết mình ủng hộ bước đi lên quang vinh giàu mạnh của nước Việt Nam tự do dân chủ, sau khi GH chúng tôi được phục hồi sinh hoạt. Bằng ngược lại, Đảng và Nhà nước vẫn coi GH chúng tôi, Tăng Ni Phật Tử các giới là kẻ thù thì chính Đảng và Nhà nước tự tách mình ra khỏi dân tộc thật đáng tiếc vậy!

Giáo Hội chúng tôi sẽ tiếp tục đi theo dân tộc nghèo khổ mấy nghìn đời này, chứ không thể theo một chính đảng nào vốn đã có nhiều sai lầm trong quá khứ. Và du thể lực chính trị phi dân chủ nào cũng là những thể lực thời đại, do đó không phải chỗ dựa lâu dài của các giới tôn giáo.

Thưa ông Chủ tịch,

Đến đây một lần nữa chúng tôi yêu cầu quý Ủy Ban vui lòng phán quyết lại Quyết định số 1110-UB-QĐ ngày 3.8.1993 với chức danh mà chúng tôi hiện có để chúng tôi vui vẻ chấp hành, cũng như bắt bỏ những gì không đúng sự thật hay lý luận hồ đồ thiếu cơ sở vững chắc.

Chúng tôi cũng yêu cầu Nhà nước tại Hà Nội và quý Ủy Ban cho chiếu các phim thu được tại cuộc đàn áp chư Tăng tại Linh Mục, Huế, và chùa Sơn Linh tại Bà Rịa Vũng Tàu, như đã chiếu nhiều lần phim đàn áp Tăng Ni Phật Tử các giới và dân chúng tại thành phố Huế, để rộng đường dư luận. Chính quyền không có quyền chôn vùi sự thật mà chính Nhà nước đã gây ra. Sau hết chúng tôi xin dẫn câu kinh Trung A Đàm mà đức Phật chúng tôi đã dạy để giải quyết vấn đề Phật giáo là: "... "CÁI NÀY CÓ THÌ CÁI KIA CÓ, CÁI NÀY KHÔNG, LÀ CÁI KIA KHÔNG" để tùy nghi Nhà nước xét và lựa chọn.

Trân trọng cảm ơn và kính chào ông Chủ tịch.

Nay kính,

Ký tên

Can cứ Thích Huyền Quang

Bản sao kính gửi:

-Thủ tướng Võ Văn Kiệt

"để kính trình việc"

-Ông Trưởng Ban Tôn Giáo của Chính phủ

"để bổ túc thư số 50 ngày 1.9.93"

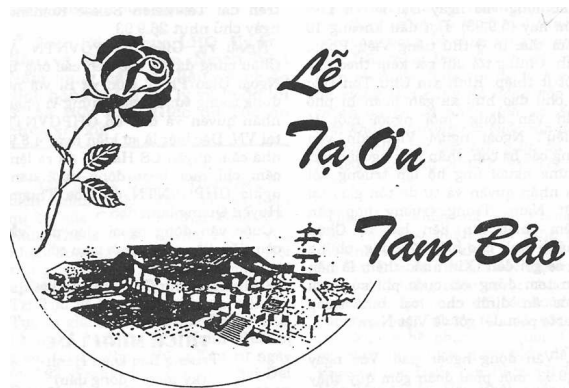
-GHPGVNTN trong và ngoài nước

"để thay báo cáo và biết thái độ của GH quốc nội để tùy nghi làm việc"

-Lưu chiếu VPLĐ Viện Hóa Đạo

\*

TB: Chúng tôi vẫn giữ phong độ tư cách và lễ lối làm việc, nhưng để tỏ thái độ hoan hỷ và chờ đợi phúc quyết của quý Ủy Ban, chúng tôi không nhân danh Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo và ấn tín tại Văn thư này, trong thời gian một tháng kể từ ngày gửi thư này đi.



Đức Thế Tôn ra đời mục đích chuyển bánh xe Pháp, cứu độ quần sanh. Chư Tổ Sư tiếp nối tâm truyền ấy, đời đời bền vững qua các nơi Ấn Độ, Trung Hoa, Việt Nam rồi dần dà lan tỏa ra khắp nơi trên thế giới.

Người người được gọi nhân ơn pháp vũ ấy là do bốn nguyện của chư Phật và lòng từ bi độ sanh của chư Tổ. Nếu không có Phật thị hiện, chư Tổ cũng không thể nói giòng tâm ấy để truyền. Nếu không có chư Tổ thì chúng ta ngày nay sẽ không thấy được ánh sáng chơn lý đó.

Nương theo ý Phật, thực hành theo hạnh nguyện của chư Tổ chúng con đã xả bỏ tất cả những gì tạm bợ của thế gian để xuất gia đầu Phật. Mục đích không phải để cầu lợi dưỡng cho riêng mình mà để đền đáp 4 ơn nặng nghĩa sâu trong cuộc đời. Đó là ơn Quốc Gia, Cha Mẹ, Thầy Tổ và Đàn Na Tín Thí. Dưới đê cứu độ những chúng sanh trong các cảnh địa ngục, ngạ quỷ và súc sanh. Lời phát nguyện lúc sơ tâm xuất gia thì to lớn; nhưng bản nguyện cũng khó đạt thành. Nay vì nước nhà trong cơn quốc biến, nên mới có cơ hội nương thân nơi xứ người để tuyên dương ý Tổ. Nhưng chẳng phải việc nào cũng hoàn thành, vì lẽ chúng sanh đời mạt pháp, phước mỏng, nghiệp dày, khó tu, khó độ. Nhưng chẳng quản tài non, đức kém, đứng ra kiến lập đạo tràng tân Viên Giác tự nơi Đức Quốc nầy để thất chúng đồng tu, có cơ sở để phụng trì Tam Bảo. Hôm nay nhân duyên đã đầy đủ; nhờ oai lực của Tam Bảo gia hộ, nên lời nguyện đã được vuông tròn. Công đức ấy xin hồi hướng lên Tam Bảo và mười phương pháp giới chúng sanh để được Bồ đề quả mãn.

Hôm nay nhân duyên đã thuận, duyên đã đủ chúng con xin làm lễ tạ ơn Tam Bảo và chính thức nhận lãnh trách nhiệm trụ trì trong vòng 10 năm để xiển dương Phật Pháp và chinh đốn tông phong. Ngưỡng vọng chư Phật, chư Bồ Tát, chư Long Thần Hộ Pháp gia hộ và chứng minh cho lời nguyện nầy và thời gian sau đó; như đã có trình thưa, ngôi chùa nầy sẽ do Giáo Hội và môn phong tiếp tục điều khiển, còn riêng chúng con sẽ trở về vị trí yên tĩnh tu hành, tiếp tục cuộc hành trình đi vào cõi nội tâm thâm diệu.

Mười năm còn lại xin nguyện sẽ làm tròn bổn phận của một người Trưởng Tử Như Lai và là một thành viên của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại hải ngoại cũng như quốc nội.

Lời cuối, kính mong chư vị hiện tiền Tăng chứng minh cho lời đại nguyện nầy và mong rằng chư tôn sẽ hỗ trợ cho ngôi chùa chung nầy càng ngày càng phát triển về mọi mặt.

Nam Mô Chứng Minh Sư Bồ Tát Ma Ha Tát

Thích Như Điển

Trụ Trì Viên Giác Tự



## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

(Ngày 17.9.1993)

\* **"Tổ Hành động Chống Bất bớ Trái phép" thuộc Cơ quan Liên Hiệp Quốc can thiệp cho 3 Đại Đức Trí Tụ, Hải Tạng và Hải Thịnh.**

\* **Thứ Trưởng Ngoại Giao Hà Nội viết thư cam đoan với LHQ không bức bách thân thể 3 Đại Đức, nhưng tình trạng sức khỏe hai Đại Đức Trí Tụ và Hạnh Đức nguy kịch trong tù, phải chích nước biển để cứu nguy.**

\* **Theo lời hỏi của LHQ, Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam cung cấp tài liệu về chiến dịch báo chí CS mạ lỵ và buộc tội 3 Đại Đức Phật Giáo dù Tòa án chưa xét xử.**

\* Văn phòng II Viện Hóa Đạo, đại diện chính thức, độc nhất và toàn quyền của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại hải ngoại, vừa nhận được khẩn điện của Giáo Hội trong nước cho biết tình trạng sức khỏe nguy kịch của 2 Đại Đức Thích Trí Tụ và Thích Hạnh Đức. ĐĐ Trí Tụ bị giam tại lao Thừa Phủ ở Huế từ ngày 04.6.93, ĐĐ Hạnh Đức bị giam tại Bà Rịa - Vũng Tàu từ ngày 09.7.93. Trong thời gian qua, hai Đại Đức đã nhiều lần tuyệt thực để phản đối những cuộc bức cung vi phạm luật pháp.

Phản đối cán bộ công an ép buộc viết bản kiểm điểm nhận tội, Đại Đức Trí Tụ tuyên bố: "Các ông kết tội tôi "phá rối trật tự công cộng" để bắt bớ. Nhưng trong cuộc biểu tình tại Huế ngày 24.5.93, tôi bị Ủy ban Nhân dân tỉnh triệu tập rồi bị quản chế trong tay Công an, thì làm sao tôi có thể gây rối "trật tự công cộng"? Các ông hãy trả lời cho tôi được biết điều này. Tôi không thể viết kiểm điểm nhận tội, khi chưa hề biết mình mắc tội gì. Tuy tôi biết rất rõ các ông vi phạm Hiến pháp và luật pháp nhà nước CHXHCNVN trong việc bắt bớ tôi và các Đại Đức thuộc GHPGVNTN".

Tại nhà tù ở Bà Rịa, Đại Đức Hạnh Đức cũng có những lời phản đối tương tự. Khi nhân viên Công an áp lực rằng Đại Đức đã bị Giáo hội Phật giáo Việt Nam (Nhà nước) trục xuất khỏi Giáo hội vì không thi hành đúng đường lối của Giáo hội, Đại Đức khẳng khái nói: "Các ông hoặc không biết việc, hoặc dối trá, hoặc muốn khủng bố tinh thần tôi mà nói như vậy. Từ mười năm hơn tại tỉnh Bà Rịa này, ai cũng rõ việc hành đạo và chăm lo mọi công tác từ thiện của tôi nghiêm chỉnh theo luật pháp. Các ông hãy đọc kỹ lại bản Kiến Nghị của Hòa Thượng Thích Đồng Huy, nhân danh Chánh Đại diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam (Nhà nước) Huyện Châu Thành Đồng Nai, gửi Ủy ban Mặt Trận Tổ Quốc Huyện Châu Thành và Phòng Công an Huyện Châu Thành của các ông. Trong Kiến Nghị, Hòa Thượng Thích Đồng Huy xác nhận tôi là "tu sĩ có quá trình tu học vững vàng và chưa từng vi phạm giới điều trong Đạo. Trong suốt mười năm tôi hướng dẫn tín đồ tu học rất tốt, đồng thời cũng đã đóng góp cho chính quyền và nhân dân xã Xuân Sơn không ít trong các cuộc vận động bà con cứu trợ bảo lụt, giúp bà con nghèo trong xã những kỳ Tết neo đơn..."

Theo điện khẩn mà Văn Phòng II Viện Hóa Đạo nhận được sáng nay, thì tình trạng sức khỏe hiện nay của hai Đại Đức đã đến hồi suy kiệt trầm trọng do những cuộc tuyệt thực kéo dài để cự lực phản đối các cuộc bức cung ép buộc nhận tội mà các Đại Đức không hề phạm. Cơ quan Công an phải cho chích

nước biển để lay tỉnh hai Đại Đức. Văn Phòng II Viện Hóa Đạo, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Hải ngoại, xin lên tiếng báo động dư luận thế giới và Phật giáo đồ Việt Nam ở hải ngoại để tận triển mọi khả năng gây áp lực cứu sống hai Đại Đức Trí Tụ và Hạnh Đức khỏi bàn tay khủng bố của cơ quan Công an thuộc Nhà nước CHXHCNVN.

\* Văn Phòng II Viện Hóa Đạo cũng vừa nhận được tin cho biết Tổ Hành động Chống Bất bớ Trái phép của Cơ quan LHQ ở Genève đã tiếp nhận hồ sơ về cuộc bắt bớ trái phép ba Đại Đức Thích Trí Tụ, Thích Hải Tạng và Thích Hải Thịnh do Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam đệ nạp sau ngày 04.6.93. Cơ quan LHQ đã đánh khẩn điện về Hà Nội can thiệp.

Ngày 16.8.93, ông Thứ trưởng Vũ Khoan, thay mặt Ngoại trưởng CHXHCNVN gửi văn thư trả lời ông Louis Joinet, Báo cáo viên LHQ kiêm Giám đốc Tổ Hành động Chống Bất bớ Trái phép của Cơ quan LHQ, và cũng là Cố vấn Nhân Quyền của Tổng Thống Pháp. Tuy ông Vũ Khoan đề quyết là ba Đại Đức nói trên bị bắt vì "vi phạm trật tự công cộng" nhưng xác nhận với LHQ rằng: " trong thời gian tạm giam trước khi xét xử, phẩm giá và thân thể họ được bảo vệ. Hiện nay sức khỏe của họ hoàn toàn bình thường", là điều không đúng với thực tế.

Trái lại, ông Vũ Khoan phủ nhận hoàn toàn việc Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam báo động một chiến dịch rầm rộ trong báo chí nhà nước kết tội ba Đại Đức nói trên mặc dù Tòa án chưa xét xử. Ông Vũ Khoan viết: "Về nguồn tin theo đó "một chiến dịch gièm pha triệt để do chính quyền tổ chức chống các người này (3 Đại Đức), trong các cơ quan báo chí, truyền thông cũng như trong các chùa viện thuộc Giáo hội Phật Giáo Nhà nước", hoàn toàn vô căn cứ, giả tạo và trở lại gièm pha đối với báo chí và các cơ quan truyền thông Việt Nam".

Trả lời câu hỏi của Trung Tâm Nhân Quyền LHQ ở Genève và để chứng minh tính cách nguy tín của ông Vũ Khoan qua lời đáp trên, Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam đã có văn thư báo động Cơ quan LHQ về hiện trạng bức cung, khủng bố và sức khỏe nguy kịch của các Đại Đức đang bị giam giữ và gửi một số trích đoạn cùng danh sách 69 bài báo mạ lỵ và buộc tội giới lãnh đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam, nói chung, và 3 Đại Đức Trí Tụ, Hải Tạng, Hải Thịnh nói riêng, đăng trên 8 tờ báo Nhà nước từ cuối tháng 5.93 đến giữa tháng 8.93: Nhân dân, Quân đội, Sài Gòn Giải Phóng, Tuổi Trẻ, Lao Động, Đại Đoàn Kết, Công An, Giác Ngộ. Những bài báo nhưng kỳ thực là những lời mạ lỵ, buộc tội và kích động quần chúng Phật giáo hằn thù với các Hòa Thượng, Đại Đức bị bắt, trong khi các vị này chưa hề được Tòa án xét xử theo luật pháp với mọi quyền bào chữa. Văn Phòng II Viện Hóa Đạo xin được cung cấp tới các cơ quan báo chí, truyền thông bản Danh sách nói trên để nhận chân âm mưu của một cuộc đàn áp quy mô và có chủ mưu của Nhà nước CHXHCNVN chống GHPGVNTN.

Làm tại Paris, ngày 17.9.1993

Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế

**Những Cơ quan Phát ngôn của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất:**

- Văn phòng chính của Viện Hóa Đạo đặt tại Chùa Án Quang (Chợ Lớn) bị Nhà nước Cộng Sản chiếm dụng bất hợp pháp từ năm 1982.

- Văn phòng I Viện Hóa Đạo Lưu Vong ra đời tháng 5.1992 để tiếp tục hoạt động theo Chúc Thư của Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu. Văn phòng đặt tại nơi Hòa

Thượng Huyền Quang bị quản thúc ở Chùa Hội Phước, Quảng Ngãi. Từ giữa năm 1993, Văn phòng bị cơ quan Công an Nhà nước phong tỏa toàn diện.

- **Văn phòng II Viện Hóa Đạo** đặt tại Chùa Diệu Pháp ở Monterey Park, California, Hoa Kỳ, do Hội đồng Lưỡng Viện GHPGVNTN quốc nội ra Quyết định số 27 ngày 10.12.1992 thiết lập. Văn phòng mang tư cách đại diện toàn quyền Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất quốc nội.

- **Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế** là Cơ quan Thông tin của Văn phòng II Viện Hóa Đạo, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Thiết lập theo yêu sách quốc nội và chiếu Quyết định số 68 ngày 29.7.1993 của Văn phòng II Viện Hóa Đạo để đáp ứng nhiệm vụ thông tin quốc tế và quốc nội trước tình trạng Phật giáo bị nhà cầm quyền Cộng sản đàn áp trong nước, Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế đặt tại Paris dưới quyền điều hành của ông Võ Văn Ái.

BUREAU INTERNATIONAL D'INFORMATION BOUDDHIST • INTERNATIONALE BUDDHIST INFORMATION BUREAU

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

Cơ quan Thông tin của Văn phòng II Viện Hóa Đạo

Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất

25, rue Jaffoux - 92230 Gennevilliers (France) • Tel.: Paris (1) 47 93 10 81  
Fax : Paris (1) 47 91 41 38



## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

(Ngày 05.10.1993)

**Hòa Thượng Thích Huyền Quang tuyên bố :  
Sáu điều sai trái của Nhà nước Cộng Sản  
và Năm điều xác định của Giáo Hội Phật Giáo Việt  
Nam Thống Nhất**

Ngày 4.8.93 UBND tỉnh Quảng Ngãi mời Hòa Thượng Huyền Quang đến trụ sở tỉnh để nhận bức thư của ông Vũ Quang, nhân danh Thủ tướng và Ban Tôn giáo, viết ngày 27.7.93 nêu 6 điều kết tội, đồng thời tiếp thu Quyết định số 1110/UB/QĐ của UBND Quảng Ngãi cấm Hòa Thượng không được sử dụng chức Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, không được sử dụng chùa Hội Phước hoặc bất cứ cơ sở nào tại Quảng Ngãi làm trụ sở của Văn phòng Lưu vong Viện Hóa Đạo và bắt giao nộp khuôn dấu của Viện Hóa Đạo GHPGVNTN cho chính quyền. Sự kiện này đã được đài phát thanh Hà Nội công bố cùng ngày, rồi báo chí Nhà nước đăng tải khắp nơi.

Theo lời Hòa Thượng thì "sau khi nghe ông Phó Chủ tịch UBND tỉnh tuyên đọc hai văn kiện trên, chúng tôi rất bình tĩnh và phát biểu: chúng tôi sẽ viết thư gửi Ban Tôn giáo Chính phủ để biện minh rất nhiều điểm không đúng sự thật". Dưới đây là bản tóm lược những điểm chính yếu trong văn thư Hòa Thượng gửi cho ông Trưởng ban Tôn giáo của Chính phủ tại Hà Nội mà chúng tôi vừa nhận được từ trong nước gửi ra. Văn thư này mang tựa đề "Thư Biện minh và Chặt chính các Điểm sai trái trong Công văn số 248/CV/TGCP đề ngày 27.7.93 của Ban Tôn giáo Chính phủ".

**\* Sáu điều sai trái của Ban Tôn giáo Chính phủ**

**Điều 1: Việc hình thành "Ban Vận động Thống nhất Phật giáo cả nước" là việc làm đơn phương của Đảng và Nhà nước. Ban Tôn giáo lập ra để lợi dụng hoặc tiêu diệt tôn giáo mà thôi.**

Hòa Thượng cho biết: "Trong cuộc họp 2 ngày 12 - 13.2.1980 để thành lập Ban Vận động Thống nhất Phật giáo cả nước, các Hòa Thượng Đôn Hậu, Trí Thủ, Minh Châu chỉ được mời tham dự với tư cách cá nhân. Sau khi khai mạc, HT

Đôn Hậu đã bỏ ra về với lời xác minh rằng: "Tại sao không mời chúng tôi với tư cách đại diện cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (GHPGVNTN), lại mời với tư cách cá nhân? Không đại diện cho ai cả, nên chúng tôi không tham dự". HT Trí Thủ cũng phát biểu: "Chúng tôi đồng ý với HT Đôn Hậu". Do đó, GHPGVNTN không tham dự việc thành lập Ban Vận động Thống nhất Phật giáo cả nước do Nhà nước Cộng sản dàn dựng.

"Trước đó (năm 1976), khi HT Đôn Hậu đến gặp ông Nguyễn Văn Hiếu, Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, đề nghị việc thống nhất Phật giáo, ông Hiếu nói: "Thống nhất Phật giáo thì tốt, nhưng thống nhất với Phật giáo cách mạng, chứ không thống nhất với Phật giáo phản động?"

"Hai HT Trí Thủ và Minh Châu thuộc GHPGVNTN, có mặt trong Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN, tức Giáo hội Nhà nước, chúng tôi chú) là với tư cách cá nhân, không đại diện cho GHPGVNTN. Còn việc nói rằng HT Đôn Hậu được đại hội kỳ I (tháng 11.1981), chúng tôi chú) suy cử làm Phó Pháp chủ kiêm Giám luật là không đúng. HT Đôn Hậu không tham dự đại hội kỳ I. Sau đại hội, HT đã viết thư gửi HT Đức Nhuận, Pháp chủ GHPGVN đề ngày 8.2.1982 cảm ơn sự suy cử nhưng từ khước các chức ấy.

**Vấn đề xác quyết có Pháp nạn thứ 2 kể từ trưa ngày 30.4.1975**, theo HT là vì: "Từ ngày chiến tranh chấm dứt, một số Giáo phẩm cao cấp, trung cấp của Giáo Hội Ấn Quang bị bắt, bị giết, một số đào vong ra hải ngoại; các cơ sở tự viện, văn phòng của Giáo hội Ấn Quang từ trung ương đến hạ tầng đều bị chiếm dụng, v.v..."

"Trước tình trạng gặp nhiều khó khăn sau năm 1975 của tôn giáo nói chung, Phật giáo Ấn Quang nói riêng, với trách nhiệm Ban Tôn giáo, ông Trưởng ban đã làm gì cho tôn giáo đỡ khổ? Hay Nhà nước lập Ban Tôn giáo ra để thi hành việc lợi dụng tôn giáo hoặc tiêu diệt tôn giáo? Chúng tôi thấy Ban Tôn giáo đã thực hiện cả hai chính sách, qua việc lập Giáo hội này cho Nhà nước, dẹp bỏ Giáo hội kia của Nước nhà, mà ai cũng thấy rõ.

### Điều 2: Việc Chúc Thư giả

"Nếu Chúc Thư đã được ban bố tại chùa Linh Mục là Chúc Thư giả, chắc ông Trưởng Ban biết có Chúc Thư thật? Vậy xin ông Trưởng Ban vui lòng đưa Chúc Thư thật ra để xác minh Chúc Thư đã ban bố là Chúc Thư giả. Việc môn đồ kể thừa Thầy Tổ, việc cấp dưới nổi nghiệp cấp trên có gì phi pháp?"

Ông Vũ Quang dẫn luật 102/SL ngày 20.5.1957 quy định việc lập hội để bắt chẹt cuộc hoạt động của GHPGVNTN và cấm HT Huyền Quang "từ nay chấm dứt việc mạo danh Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, chấm dứt việc sử dụng trái phép con dấu, chấm dứt mọi hoạt động phá hoại đoàn kết Phật giáo, phá hoại dân tộc". Hòa Thượng trả lời: "sự cấm đoán này vi phạm nhân quyền và tự do tôn giáo".

Mặt khác, "việc thống nhất Phật giáo có quá trình suốt một trăm năm từ những tổ chức địa phương tiến đến cả nước, từ những hội đoàn riêng biệt tiến đến thống nhất sau Pháp nạn I năm 1963. Sự nghiệp này khởi từ các vị Giáo phẩm tiền bối của Cổ Đại Lão HT Đôn Hậu, HT Trí Độ, HT Thiện Hòa, v.v... Chúng tôi kế thừa sự nghiệp của Lịch đại Tổ sư, sao gọi là phá hoại đoàn kết? (...) Nhà nước lập ra GHPGVN quy tụ 9 tập đoàn Phật giáo, khung ông Bộ trưởng Nguyễn Văn Hiếu lại loani Giáo hội chúng tôi. Như thế, chính Nhà nước đã phá hoại sự đoàn kết nội bộ Phật giáo. Trong một năm qua, Nhà nước đàn áp Giáo hội chúng tôi, tức Nhà nước đàn áp khối đa số trong dân tộc. Đảng và Nhà nước luôn đề cao sự nghiệp yêu nước của Phật giáo, nhất là Phật giáo Ấn Quang trong hai cuộc chiến vừa qua. Nhưng khi tiếng súng vừa chấm dứt trước

Dinh Độc Lập cũ, thì lại phát hỏa vào Giáo hội Ấn Quang kể từ trưa ngày 30.4.1975!".

### **Điều 3: Việc các cơ sở của GHPGVNTN bị Nhà nước chiếm dụng**

"Công văn Ban Tôn giáo nói: "Các cơ sở tu hành của GHPGVNTN trước đây vẫn do các Tăng Ni cũ nay đã gia nhập GHPGVN trụ trì và quản lý". Các vị Tăng Ni của Giáo hội chúng tôi vẫn ở đó vì vấn đề hộ khẩu. Nhưng điều đáng nói là các cơ sở ấy bị đổi chủ. Bảng hiệu GHPGVNTN bị gỡ bỏ để thượng lên bảng hiệu GHPGVN, trong khi GHPGVNTN chưa hề ký giấy bán các cơ sở đó cho GHPGVN! Hai Giáo hội, hai hiến chương, hai pháp lý khác nhau. Tại sao Giáo hội này chiếm đoạt tài sản của Giáo hội nọ lại được Nhà nước bảo đảm cho việc làm phi pháp ấy?".

### **Điều 4: Nhà nước không tôn trọng tự do tôn giáo theo điều 70 quy định trong Hiến pháp**

Ông Vũ Quang dẫn điều 70 ghi trong Hiến pháp để xác quyết "Nhà nước triệt để thực hiện chính sách tự do tín ngưỡng tôn giáo". HT hỏi quật lại: "Nhưng Hiến pháp có cho phép Nhà nước lập Giáo hội này, dẹp bỏ Giáo hội khác không? Thế mà Nhà nước đã làm việc phé lập đó cho Giáo hội chúng tôi! (...) Do đó, sự mất mát tài sản, nhân lực của Giáo hội chúng tôi vì Nhà nước tước đoạt cho Giáo hội Nhà nước sử dụng là phạm pháp và phi lý, là không tôn trọng tự do tôn giáo theo Hiến pháp quy định".

### **Điều 5: Cái gọi là khoan hồng trong phiên tòa xử ngày 8.12.1978 và các vụ tự thiêu của 12 Tăng Ni ở Cần Thơ, Ni cô Như Hiền ở Sài Gòn và cái chết của Thầy Thiện Minh**

Ông Vũ Quang ngỡ là có thể hạ phẩm giá của vị lãnh đạo Phật giáo, là HT Huyền Quang, khi tiết lộ lời thú nhận của HT trước tòa án Nhân dân ở Sài Gòn ngày 8.12.78: "Từ trước đến nay, chủ trương của chúng tôi là bất hợp tác với chính quyền. Chúng tôi xin xác nhận rằng, trong quá khứ cũng như từ sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, chúng tôi có những việc làm sai trái với đường lối, chính sách pháp luật của chính quyền, những tội lỗi là do chúng tôi gây ra".

Nhưng Hòa Thượng trả lời: "Các lời thú tội đó, đến nay chúng tôi thấy vẫn còn có ý nghĩa. Vì làm sao chúng tôi hợp tác được với một chính quyền xem tôn giáo là kẻ thù? Còn việc chống đối các đường lối, chính sách pháp luật là đường lối, chính sách nào? Phải chăng đó là chính sách quốc hữu hóa tài sản của dân chúng? chính sách bao cấp? kinh tế chỉ huy? các chủ trương tiêu diệt tôn giáo và lợi dụng tôn giáo? Thế nhưng 14, 15 năm sau, Nhà nước Cộng sản Việt Nam đã thấy các chính sách ấy sai, nên đang sửa đổi. Đường lối đối xử với tôn giáo nói chung, Phật giáo nói riêng, có đôi chút sửa đổi như bỏ Nghị quyết 297 thay bằng Nghị định 69, nghĩa là bỏ cái này lập cái khác, trước sau như một. Vì vậy mà Giáo hội chúng tôi đòi phục hồi quyền hiện hữu đương nhiên và quyền sinh hoạt bình thường. Nhưng Nhà nước không chấp nhận, còn giáng xuống Giáo hội chúng tôi những đòn đàn áp ngày càng gay gắt, trầm trọng. Thử hỏi tự do tôn giáo đâu? Chẳng biết đến bao giờ các thứ tự do, dân chủ mới có mặt dưới chế độ độc quyền chính trị, độc quyền tôn giáo này?!

"Sở dĩ chúng tôi bị bắt cầm tù và ra tòa thọ án, không phải Giáo hội chúng tôi hay cá nhân chúng tôi bị bắt vì tội tham nhũng, hối lộ, cướp của giết người... mà vì biết chống đối các chính sách sai lầm của Đảng và Nhà nước quá sớm đó thôi. Chúng tôi ở tù thế cho những ai bị cướp mất tài sản, thân mạng.. Chúng tôi ở tù chung cho các giới tôn giáo, cùng cảnh ngộ như chúng tôi. Chúng tôi ở tù cho những Sư Tăng mất chùa, mất Phật, mất đất ruộng, không hộ khẩu. Chúng tôi ở tù với những cán bộ của Giáo hội chúng tôi hiện đang ở tù tại

Huế, Sài Gòn, Bà Rịa, v.v... Chúng tôi ở tù thay cho một số hàng Giáo phẩm trước kia thuộc Giáo hội của chúng tôi, nhưng nay sát nhập vào Giáo hội Nhà nước, lại yêu cầu Nhà nước trục xuất Quảng Độ, Huyền Quang ra khỏi thành phố Hồ Chí Minh. Chúng tôi còn ở tù nữa trong tương lai, nếu Đảng và Nhà nước còn đưa ra những chính sách sai lầm như trong quá khứ.

"Tại phiên tòa ngày 8.12.1978, tất cả chúng tôi là 7 bị can. Không ai xin tòa khoan hồng cả. Kể cả sự biện hộ của luật sư do tòa án chỉ định, chúng tôi cũng chỉ cảm ơn, từ chối sự giúp đỡ ấy. Vì chúng tôi đủ sức biện hộ cho những việc làm của bản thân.

### **Việc Huệ Hiền và Như Hiền tự thiêu và việc Thầy Thiện Minh chết như thế nào?**

"Ông Trưởng ban viết: "Huệ Hiền tự thiêu vì sợ phát giác việc làm xấu xa với số nữ tu". Ông Trưởng ban có tài liệu nào nói Huệ Hiền có các việc xấu xa ấy? Giáo hội chúng tôi có băng ghi âm cuộc lễ cuối cùng của Huệ Hiền với các Tăng Ni trước khi tự thiêu. Cuộn băng đó chúng tôi đã sang và gởi cho chính quyền để biết sự thật và yêu cầu chính quyền mở cuộc điều tra nội vụ. Sau đó, chính quyền thành phố Hồ Chí Minh mở cuộc điều tra tại Cần Thơ. Trong cuộc điều tra này, các cán bộ xã và huyện đổ lỗi cho nhau đã gây nên cái chết thảm cho thầy trò Huệ Hiền 12 mạng. Và cũng không có ai tố cáo Huệ Hiền "làm việc xấu xa với số nữ tu" cả. Đại diện Giáo hội chúng tôi không ký vào biên bản cuộc điều tra ấy, vì ngại do là không được quyền điều tra tại chỗ. Thế mà sau đó, chính quyền thành phố Hồ Chí Minh đã 5, 7 lần buộc Giáo hội chúng tôi phải ra thông cáo nói: nội vụ Giáo hội không liên hệ. (...) Chúng tôi nghĩ: Nội vụ là sự mâu thuẫn giữa tôn giáo và chính trị gây ra.

"Nay ông Trưởng ban Tôn giáo nêu ra với lời bêu xấu Huệ Hiền, thì chỉ còn cách đào mà Huệ Hiền và 11 mạng Tăng Ni lên hỏi Huệ Hiền về sự thật ấy. Các tài liệu nào khác mà nhà cầm quyền thiết lập sau cuộc điều tra tại Cần Thơ, chúng tôi coi như vô giá trị. Vì Huệ Hiền và các Tăng Ni đâu còn nữa để có thể đối chất? Tuy nhiên, nếu Ban Tôn giáo muốn xem xét lại vụ này, Giáo hội chúng tôi sẵn sàng làm chứng nhân cho nội vụ. (...) Việc nữ tu Như Hiền, chúng tôi có yêu cầu chính quyền điều tra hay phản đối chính quyền việc gì đâu, cũng như không coi cái chết của Như Hiền là cái chết vì đạo. Mà ông Trưởng ban nói chúng tôi xuyên tạc để vu cáo chính quyền đàn áp Phật giáo? Chính Nhà nước vu cáo chúng tôi, chứ không phải chúng tôi vu cáo chính phủ trong vụ Như Hiền. Nay ông Trưởng ban cố tình khơi lại sự khổ tâm ấy của chúng tôi để làm gì? Phải chăng để chống đỡ các vụ khác mà Nhà nước khó giải thích minh bạch như vụ Thầy Thiện Minh sau đây?

### **Cái chết của Thầy Thiện Minh:**

"Sau ngày Thầy Thiện Minh bị bắt, Giáo hội chúng tôi có hỏi nhà cầm quyền thành phố Hồ Chí Minh: Thầy Thiện Minh bị bắt vì lý do gì, thì được nhà cầm quyền trả lời rằng: Ông Thiện Minh bị bắt vì 3 lý do sau đây:

"1. Ông Thiện Minh bị bắt vì tình nghi vượt biên.

Chúng tôi nói: Thầy Thiện Minh từ 294 Công Lý cũ đi qua Gia Định là vượt biên? từ Gia Định qua cầu Bình Lợi là vượt biên? và từ Bình Lợi đi Lái Thiêu là vượt biên?

"2. Ông Thiện Minh bị bắt vì tình nghi còn cảm tình với chế độ cũ.

"Chúng tôi nói: Chế độ cũ làm tù Thầy Thiện Minh 15 năm và đã ám sát Thầy Thiện Minh gây thương tật bẻ móng, gãy một chân, nên Thầy còn cảm tình với chế độ cũ?

"3. Ông Thiện Minh bị bắt vì có đời tư bất hảo.

"Chúng tôi nói: Chắc Nhà nước đã lấy tài liệu của báo Sóng Thần tố cáo Thầy Thiện Minh có đời tư bất hảo? Chúng

tôi không ngờ là Nhà nước lại lấy tài liệu ở báo Sống Thần, một tờ báo chống Cộng quyết liệt nhất, để bắt Thầy Thiện Minh!

"Hơn nữa, việc đòi tư của cá nhân lại lấy phép công của Nhà nước ra bắt bớ xét xử là nghĩa làm sao, thưa ông Trưởng ban?"

"Thế nhưng Thầy Thiện Minh vẫn ở tù và chết trong ngục tối! Sau đây là những gì tôi đã biết trong cái chết của Thầy Thiện Minh: Từ nhà giam Phan Đăng Lưu, Thầy Thiện Minh được đưa qua sở Công an thành phố tại đường Trần Hưng Đạo ngày 9.10.1978 ở phòng số 13. Tôi cũng từ nhà giam trên đưa qua sở Công an thành phố ngày 10.10.1978. Hai người ở gần nhau theo số lẻ của nhà giam. Sở dĩ tôi biết Thầy Thiện Minh ở phòng cạnh, vì người mang cơm nước hằng ngày cho các bị can báo rằng phòng cạnh đây có ông thầy tên Đỗ Xuân Hằng. Từ đó chúng tôi liên lạc nhau qua người tiếp tế cơm nước. Người này cũng là phạm nhân đã giác ngộ tội lỗi, nên được nhà giam giao việc tiếp tế cho phạm nhân. Chúng tôi đã nói với nhau trong thời gian mấy ngày ấy đều nhờ người tiếp tế này. Những gì người tiếp tế nói với tôi về cái chết của Thầy Thiện Minh tôi còn nhớ rõ. Tôi sẽ trình bày trước Tòa khi vụ Thầy Thiện Minh được pháp luật đưa ra xét lại. Ở đây không tiện viết hết, theo lời yêu cầu của Giáo hội chúng tôi.

"Từ ngày Thầy Thiện Minh bị bắt đến khi chết, Giáo hội chúng tôi không hề được nhà cầm quyền thành phố Hồ Chí Minh thông báo gì cả. Ngoại trừ khi xác Thầy Thiện Minh đưa ra quàng tại căn cứ 6 Long Khánh, nhà cầm quyền mới báo cho Giáo hội và nói tùy ý nếu muốn đi thăm. Được tin báo, chúng tôi cử phái đoàn ra căn cứ 6 vào trại thăm. Cán bộ trại đưa chúng tôi vào chỗ quàng xác, kéo nắp hòm xuống 3 tấc, đủ để thấy đầu, mặt Thầy Thiện Minh, rồi đập ngay nắp quan tài như cũ. Chúng tôi có xin làm một lễ và đưa Thầy Thiện Minh về nơi an nghỉ cuối cùng. Nhưng cán bộ trại từ chối.

Chúng tôi ra về lòng quá đau khổ và âm thầm cầu nguyện. Riêng Hòa Thượng Trí Thủ có thiết bàn nhỏ cạnh bàn thờ Tổ ở chùa Già Lam cúng dường tuần thất trong thâm lặng mà thôi.

"Việc mắc "viêm não" như ông Trưởng ban nói, chúng tôi hoàn toàn không biết. Chúng tôi chỉ nghe Thầy Thiện Minh tắm hằng ngày vào 7 giờ sáng và 10 giờ đêm. Sau giờ tắm tối, tôi nghe Thầy Thiện Minh niệm Phật. Thầy chết lúc nào tôi không biết, nghe đâu vào ngày Vía Đức Quan Âm (19.9 âm lịch) (...) Nhiều nghi vấn phải được cơ quan luật pháp của Nhà nước cứu xét, minh bạch hóa. Chứ không thể để Nhà nước muốn bắt vị Giáo phẩm nào thì bắt, muốn giết vị Giáo phẩm nào thì giết một cách dễ dàng như vậy.

#### **Điều 6: Giáo hội không dựa vào sự chỉ đạo nào ngoài sự chỉ đạo của Giáo hội**

"Công văn viết: Những ngày gần đây với sự chỉ đạo của Võ Văn Ái và các phần tử phản động lưu vong, ông càng tiến hành nhiều hành động phá hoại đoàn kết Phật giáo, chống Nhà nước trong lễ tang và lễ Tiểu Tường Hòa Thượng Thích Đôn Hậu. Trong vụ gây rối ở Huế, ông còn tỏ thái độ đồng tình với kẻ gây rối và với một người chết chưa rõ lý do, ông đã dựng chuyện Phật tử tự thiêu để vu cáo chính phủ.

"Chúng tôi xin thưa: Chúng tôi làm việc trong một năm qua, là làm theo ý chí của các vị Giáo phẩm Giáo hội chúng tôi trong và ngoài nước, cũng như hiện thực lời Di Huấn, Chúc Thư của vị lãnh đạo cao cấp của Giáo hội chúng tôi. Chúng tôi không hề dựa sự chỉ đạo nào của ông Võ Văn Ái hay bất cứ ai ở Hải ngoại cả. Ông Trưởng ban có tài liệu gì báo chúng tôi nhận sự chỉ đạo của ông Ái? Nếu không có, thì chính ông là người vọng ngữ và vu cáo chúng tôi những việc vô căn cứ.

"Còn việc chúng tôi gây rối ở Huế trong lễ tang và lễ Tiểu Tường có Đại lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu. Việc

này cũng chính ông gây ra. Chúng tôi ra Huế sau khi HT Đôn Hậu ra đi đã 7 ngày. Đến Linh Mục được môn đồ Ngài cho biết Ban Tang lễ đã được sắp xếp yên ổn sau nhiều cuộc họp giữa chính quyền Hà Nội và Huế rất gay gắt. Tôi nghe thế cũng tạm yên và cứ theo chương trình lễ tang tiến hành. Tôi làm gì để gọi là gây rối? Tuy nhiên, tang lễ cử hành đến chiều 30.4.1992, chúng tôi nhân danh Giáo hội có báo cáo tình hình Giáo hội nhiều năm qua, mà khi HT Đôn Hậu đang bệnh chúng tôi không dám trình báo. Nếu coi việc làm đó là gây rối, sao đại diện chính quyền Trung ương và địa phương không câu lưu chúng tôi tại chỗ? Mà đến bây giờ ông Trưởng ban mới nói một cách muộn màng?

"Hơn nữa, sáng 1.5.1992, lễ tang vẫn được cử hành trong im lặng và trang nghiêm, không xảy ra việc gì đáng tiếc. Có gì gọi là gây rối? Còn lễ Tiểu tường Có Đại Lão Hòa Thượng Linh Mục, chúng tôi bị ông Trưởng ban quân thảo tại trụ sở tỉnh Quảng Ngãi cả ba buổi từ 10 đến 11.4.1993, làm tôi hết thì giờ đi Huế. Thế thì chúng tôi đã làm gì ở Huế mà gọi là chúng tôi gây rối?"

"Nếu nói gây rối, thì chính Nhà nước gây rối từ chiều 30.4.1992 đến sáng ngày đưa kim quan cố Hòa Thượng Linh Mục, bằng cách ngăn chặn Phật tử bớt đi về Linh Mục dự lễ. Cùng một chính sách ngăn chặn như thế đã diễn ra trong lễ Tiểu tường (giỗ đầu một năm, chúng tôi chú) cố HT Đôn Hậu. Lần ngăn chặn này quy mô hơn lần trước. Ngăn đón bố trí từ thành phố Hồ Chí Minh ra đến Quảng Trị. Không một vị Giáo phẩm nào, không một Tăng Ni, Phật tử nào từ trong và ngoài Huế về Linh Mục được trong hai ngày 11 và 12.4.1993. Nhất là tại Quảng Ngãi, chính bản thân chúng tôi bị ông Trưởng ban cầm chân như kẻ hoãn binh không cho tôi về Huế đúng ngày giờ quy định. Như vậy, ai gây rối cho ai đây, thưa ông Trưởng ban?"

"Còn việc chúng tôi đồng tình với các Sư Tăng ở chùa Linh Mục thì mắc tội gì? Các vị ở Linh Mục có tổ chức tự thiêu cho ai đâu? Họ có lãnh đạo cho ai biểu tình bên kia cầu Phú Xuân, Huế, đâu? Chúng tôi chỉ phản đối sự đàn áp tại chùa Linh Mục khi cơ quan công lực đến bắt các Sư Tăng ở đó. Chúng tôi cũng phản đối việc đàn áp khốc liệt chư Tăng chùa Linh Mục, Phật tử, sinh viên, học sinh, các giới lao động phía nam cầu Thuận Hóa.

"Việc người tự thiêu. Chúng tôi nghĩ: người chết đó ở An Giang ra Huế, ở Huế có biết bao chùa danh tiếng sao người ấy không đến, mà lại đến chùa Linh Mục? Phải chăng người ấy muốn đem xác thân gởi cho Chùa? linh hồn gởi cho Phật tử? cúng dường thân mạng cho Giác linh Hòa Thượng Linh Mục? Chúng tôi coi người đó mang niềm tin Phật giáo. Nhận định như thế có tội gì không?"

#### **"Vụ đàn áp tại chùa Sơn Linh ở Bà Rịa - Vũng Tàu:**

"Thầy Hạnh Đức ở đó trên 10 năm rồi. Nhưng gặp khó khăn về cư trú, kể cả các đệ tử của Thầy cũng thế. Tôi biết tính tình của Thầy ấy: Mọi việc gì khó khăn đến đâu, giải quyết trong ôn hòa thì chẳng sao cả. Nhưng giải quyết bằng sức mạnh, thì Thầy ấy cũng liều đến chết thôi! Chúng tôi xác nhận Thầy là cán bộ của Giáo hội chúng tôi tại Bà Rịa và làm việc với Giáo hội chúng tôi một cách công nhiên. Do đó, GHPGVN của Nhà nước không chấp nhận, lại còn làm giấy trục xuất Thầy. Việc làm này hoàn toàn thuộc nội bộ Phật giáo địa phương đó. Tại sao chính quyền lại thi hành lệnh trục xuất bằng cách cho cơ quan công lực đến bao vây và tấn công chùa gây xung đột gay gắt? Theo dư luận quần chúng ở chung quanh chùa cho biết, thì vụ Chùa Sơn Linh có sự đàn áp từ bên ngoài. Giáo hội chúng tôi chấp nhận đấu tranh bất bạo động. Nhưng khi bạo động từ bên ngoài đưa đến, chúng tôi phải đương đầu dù phải chết, chứ đừng nói chuyện bị bắt tù mà thôi.

"Chúng tôi mong rằng các vụ ở Huế, Bà Rịa, Sài Gòn, v.v... sẽ được chính quyền đưa ra xét xử hợp tình hợp lý và hợp pháp".

**"Việc bịa đặt vụ cáo về Nhân quyền:**

"Đâu phải chúng tôi bịa đặt vụ cáo chính quyền vi phạm nhân quyền? Nhân quyền là chủ trương LHQ có từ ngày tổ chức ấy ra đời. Việc vi phạm nhân quyền tại Việt Nam đâu phải một mình Giáo hội chúng tôi nói, mà cả thế giới đã lên tiếng quá nhiều. Ngoài ra, chúng tôi không hề kêu gọi các doanh gia tư bản ngoại quốc đừng đầu tư vào Việt Nam. Như thế, có gì gọi là làm hại quyền lợi dân tộc, quyền lợi nhân dân? Sao ông Trưởng ban dựng lên những điều không có?"

"Không những Công văn Ban Tôn giáo đánh giá cao Phật giáo Việt Nam trong việc giữ nước và dựng nước suốt 2000 năm lịch sử. Chính ông Trưởng ban và ông Lam (Bộ Nội vụ, chúng tôi chú) cũng đã nói trước mặt chúng tôi rằng: "Phật Giáo Ấn Quang rất có công trong hai cuộc kháng chiến vừa qua". Thế mà trong chỉ thị Mật của Ban Dân Vận Trung ương lên án chúng tôi là bọn phản động Phật giáo Ấn Quang là nghĩa làm sao? Phật giáo Ấn Quang là Giáo hội kế thừa chính thống của các Giáo hội tiền nhiệm, có công với xứ sở. Nhưng sau 30.4.1975, Nhà nước đã tước khắc chống lại Giáo hội đó cho đến nay, ngày một nghiệt ngã là nghĩa làm sao, thưa ông Trưởng ban? Sự đàn áp Giáo hội chúng tôi trong 18 năm qua là nghiêm trị kẻ lợi dụng tôn giáo chẳng? Tại sao Nhà nước biết đàn áp, còn chúng tôi không có quyền phản đối? Kinh thánh Các Mác Lê Nin nói: ở đâu có đàn áp, bất công, ở đó có chống đối hữu lý.

"Trong khi chỉ thị Tuyệt Mật của Bộ Nội vụ và Công an Quảng Trị, ngoài ra những kế hoạch đàn áp Phật giáo ghê gớm, chỉ thị Tuyệt Mật ấy có hai nhận định sáng suốt:

**"1. GHPGVNTN là chủ lực trong các hệ phái Phật giáo khác.** Sự nhận định này rất đúng, vì Giáo hội ấy có cơ sở to lớn trong và ngoài nước, nên chính quyền phải đập cho Giáo hội đó tan rã!

**"2. Từ lâu rồi chúng ta làm việc, thi hành các chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước, có những vi phạm về tôn giáo, nhất là đối với Phật giáo.**

"Đàn áp, chia rẽ một tôn giáo dân tộc, mang lợi ích gì cho đất nước? Giáo hội chúng tôi vẫn tiếp tục viết trang sử vẻ vang của tôn giáo chúng tôi. Việc gì chúng tôi làm trong một năm qua đã đi vào lịch sử, sá chi thành bại. Vì việc làm của Giáo hội chúng tôi có chính nghĩa, và được sự ủng hộ của công luận thế giới. Thử hỏi Nhà nước được gì trong cuộc đàn áp Phật giáo chúng tôi?"

"Thế nhưng chúng tôi cũng tha thiết và thành thật kêu gọi Nhà nước xét lại sự sai trái của Nhà nước trong việc lật đổ Giáo hội chúng tôi một cách ngang trái. Có thể mời giải quyết được các vụ rắc rối do Nhà nước gây ra".

**Năm điều xác định của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất**

"Bây giờ xin thưa về Văn thơ của Ban Tôn giáo gửi cho ông Lê Đình Nhân tức tu sĩ Huyền Quang ở Hội Phước, Quảng Ngãi. Nhận được thơ ấy, chúng tôi tự hỏi là ông Trưởng ban Tôn giáo lấy quyền gì tước bỏ hết giáo phẩm, giới phẩm của chúng tôi một cách ngang ngược, xác xược như thế? Chúng tôi có nhận giáo phẩm, giới phẩm từ Ban Tôn giáo hay Nhà nước trao cho đâu, để nay Nhà nước bắt bình thu hồi lại? Chúng tôi từng nói, từng viết rằng: Dù đối với kẻ thù cũng phải có lễ, sách nho xưa kia dạy như thế kia mà!"

**Sau đây, Hòa Thượng Huyền Quang xác định lập trường Năm điểm của GHPGVNTN:**

"1. Giáo hội chúng tôi không khởi chống chính phủ trước. Mà chính phủ chống đối chúng tôi trước, qua việc lập GHPGVN thứ 2 hiện nay. Chính Nhà nước mới phá hoại sự đoàn kết nội bộ Phật giáo;

"2. Sau ngày 30.4.1975, chính Đảng Cộng sản Việt Nam đã giáo dục quần chúng lao động nghèo khổ hận thù giai cấp giàu có, giáo dục cán bộ Đảng chống đối tôn giáo và các tổ chức chính trị phi cộng sản;

"3. Giáo hội chúng tôi không chống GHPGVN do Nhà nước Cộng sản dựng lên. Chúng tôi chỉ phản đối việc Đảng Cộng sản Việt Nam can thiệp quá đáng vào nội bộ Phật giáo mà thôi. Chúng tôi phản đối việc mượn gậy Phật giáo để đánh Phật giáo;

"4. Đảng Cộng sản Việt Nam phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc phá hoại nội bộ Phật giáo và nội bộ Dân tộc Việt Nam;

"5. Giáo hội chúng tôi không muốn cho Giáo hội của mình biến thành chiếc ghế để Đảng Cộng sản Việt Nam ngồi lên cho vững. Như lời ông Nguyễn Văn Linh tuyên bố tại cuộc họp với chúng tôi hai ngày 12 và 13.2.1980. Chúng tôi xem lời tuyên bố đó là sự xúc phạm tôn giáo thiêng liêng của chúng tôi. Khiến rē Giáo hội chúng tôi, vì xem Giáo hội như chiếc ghế sử dụng tạm thời cho Đảng".

Cuối thư, Hòa Thượng Huyền Quang kết luận: "Vấn đề cấm đoán sự sinh hoạt một tôn giáo dân tộc, khai tử hay bức tử một Giáo hội to lớn, không đơn giản như việc khai tử một hiệp hội nghề nghiệp. Vì vấn đề này liên hệ đến lịch sử đất nước và chế độ hiện tại. Một vấn đề đã đi vào thời sự quốc tế, mà các quốc gia tự do, dân chủ trong thế giới đang đồng loạt lên tiếng can thiệp để bảo đảm sự tôn trọng Nhân quyền và tự do Tôn giáo tại Việt Nam".

Làm tại Paris, ngày 5.10.1993  
Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế

VIETNAM COMMITTEE ON HUMAN RIGHTS

ANNEXE à la Fédération Internationale des Droits de l'Homme. Organisation Non Gouvernementale accréditée auprès des Nations Unies, du Conseil de l'Europe, et de l'Unesco • Affiliated to the International Federation of Human Rights. Non Governmental Organization accredited to the United Nations, the Council of Europe and Unesco  
COMITÉ VIETNAM POUR LA DÉFENSE DES DROITS DE L'HOMME  
25 rue Jaffoux - 92230 Gennevilliers (France) ☎ (Paris) 47.93.10.81 • Fax: (Paris) 47.91.41.38



**THÔNG CÁO BÁO CHÍ**  
(ngày 31.8.1993)

\* Liên Hiệp Quốc ra Quyết Nghị chống Đàn áp Tôn Giáo.

\* Tại khóa họp Nhân Quyền LHQ ở Genève, Phái đoàn Hà Nội bối rối trước lời chất vấn của Ủy Ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam về vụ đàn áp Phật Giáo và bắt bớ các Tăng sĩ thuộc GHPGVNTN.

\* Phòng Thông tin Phật Giáo Quốc Tế vừa được thiết lập tại Paris.

\* Từ tháng Tư năm nay, 1993, trước kỳ hạn LHQ ấn định, ông Võ Văn Ái nhân danh Phó Chủ tịch Liên Đoàn Quốc Tế Nhân Quyền kiêm Chủ tịch Ủy Ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam đã nộp một Hồ Sơ một trăm trang kiện Hà Nội vi phạm Nhân Quyền và Tôn Giáo tại Việt Nam. Ngoài những trường hợp vi phạm cụ thể và trầm trọng về nhân quyền nói chung, hồ sơ chủ yếu đặt trọng tâm vào cuộc đàn áp Phật Giáo trong suốt một năm qua. Trung tâm Nhân Quyền LHQ đã thụ lý hồ sơ và hứa đem ra thảo luận tại khóa họp tháng Tám 1993.

Tại khóa họp Nhân Quyền LHQ tháng 8 ở trụ sở Genève, ông Võ Văn Ái cũng đã nhân danh Liên Đoàn Quốc Tế Nhân Quyền và Ủy Ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam đệ trình



thêm lời Tuyên bố bằng văn bản và lời Phát biểu tại hội trường LHQ về những diễn biến mới trong cuộc đàn áp Phật Giáo và bắt bớ các Tăng sĩ, Phật Tử từ tháng 6.93 đến nay. Bản Tuyên bố mang tựa đề "Cuộc bắt bớ các Tu nhân chính trị và tôn giáo tại CHXHCN Việt Nam" (Detention of Political and Religions Prisoners in the Socialist Republic of Vietnam) đã được LHQ in phát cho tất cả các phái đoàn Chính phủ và Phi chính phủ phổ hội. Bản này nêu rõ chi tiết các cuộc bắt bớ phi pháp và bạo động đối với các Đại Đức và Phật Tử xảy ra tại các chùa Long An (Quảng Trị), Linh Mục (Huế) và Sơn Linh (Bà Rịa - Vũng Tàu). Lời phát biểu tại hội trường LHQ mang tựa đề "Vi phạm tự do tôn giáo vẫn tiếp diễn tại CHXHCN Việt Nam" (Continuing violations of the Right to Freedom of Religion in the Socialist Republic of Vietnam).

"Tại khóa họp thường niên của Ủy Ban Nhân Quyền LHQ lần thứ 49 hồi tháng Hai năm 1993, Liên đoàn Quốc tế Nhân Quyền và Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam đã thông báo cho Ủy ban Nhân Quyền (LHQ) về hai Hồ sơ "Mật" và "Tuyệt Mật" (của chính quyền Hà Nội) tiết lộ một chính sách có chủ tâm trong vấn đề kỳ thị Phật Giáo ẩn giấu sau các cuộc đàn áp vừa qua. Mỗi âu lo trở thành trầm trọng khi ta biết rằng những phương pháp sử dụng vừa qua trong hàng loạt cuộc đàn áp Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất bao gồm việc huy động Bộ đội và Cảnh sát Cơ động để bắt bớ các Tu sĩ Phật Giáo và Phật Tử", sau đoạn giáo đầu này, lời phát biểu trình bày cụ thể và chi tiết cuộc bắt bớ các Đại Đức Thích Trí Trụ, Thích Hải Tạng, Thích Hải Thịnh, Thích Hải Chánh, Thích Hải Đàm, Thích Hải Lạc tại hai chùa Linh Mục và Long An, và Đại Đức Thích Hạnh Đức cùng 25 Tăng sĩ khác tại chùa Sơn Linh.

Lời phát biểu cũng tố cáo âm mưu của nhà cầm quyền Hà Nội trong chiến dịch bôi nhọ Chúc Thụ của Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu trên các báo chí nhà nước hồng triết hạ uy tín và cơ cấu hợp pháp của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, và cho biết rằng "Từ cuộc biểu tình của Phật Tử và quần chúng Huế ngày 24.5.93, trên 60 bài viết đăng trên 7 tờ báo lớn của nhà nước, chưa kể hàng trăm bài viết, bài nói khác trên các báo chí và đài phát thanh quốc gia hay địa phương, kêu gọi sự trừng phạt các nhà Sư bị bắt (...) Chiến dịch tố khổ công khai trên báo chí như thế là điều nguy hiểm, chứng tỏ rằng các Tăng sĩ Phật Giáo sẽ không được xét xử phân minh. Sự trạng này vi phạm nguyên tắc "không ai bị coi là có tội và phải chịu hình phạt khi chưa có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật".

"Mới đây, khi Liên đoàn Quốc tế Nhân Quyền và Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam tổ chức cuộc Hội Báo tại Diễn đàn các Tổ chức Phi chính phủ trong khuôn khổ Hội Nghị Nhân Quyền Thế Giới ở Vienne, phái đoàn Hà Nội đã ra một thông cáo báo chí tố cáo Liên đoàn và Ủy ban "bóp méo sự thật" và đưa ra những "luận điệu vu cáo". Liên Đoàn Quốc Tế Nhân Quyền và Ủy Ban Bảo Vệ Quyền Làm Người Việt Nam đã đề nghị một cuộc gặp gỡ với Phái đoàn Hà Nội để trao đổi những điểm bất đồng, nhưng Phái đoàn Hà Nội từ chối gặp gỡ.

"Nhân khóa họp năm nay của Phân ban Nhân Quyền LHQ, Liên đoàn Quốc tế Nhân Quyền và Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam xin yêu cầu chính phủ CHXHCN Việt Nam tuyên bố rõ quan điểm về một trong những trường hợp mà họ gọi là "vu cáo". Đó là trường hợp của Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất bị quản thúc một cách chuyên quyền tại Quảng Ngãi từ năm 1982. Thế mà trong lời tuyên bố cho báo chí quốc tế hôm 10.6.1993, ông Vũ Quang, Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ, gọi Hòa Thượng Huyền Quang là

"tên cực đoan", "kẻ nói láo triệt để", và còn khẳng định rằng Hòa Thượng không bị quản thúc trong chùa (Hội Phước) và được hoàn toàn tự do đi lại hay gặp gỡ mọi người. Xin nhắc lại rằng trong bức thư đề ngày 15.4.1993 gửi từ Quảng Ngãi cho ông Tổng Thư Ký LHQ, Hòa Thượng Huyền Quang cho biết HT vẫn tiếp tục bị quản thúc, bị Công an theo dõi và thường trực bị thẩm vấn, HT không được phép về Huế tham dự lễ Tiểu Tường (giỗ đầu) của Cố Hòa Thượng Thích Đôn Hậu. Trong khi đó, báo Công an phát hành ngày 23.6.1993 lại viết rằng Hòa Thượng Huyền Quang "vẫn bị quản thúc theo luật định"!

"Nếu nhà cầm quyền Việt Nam đã trả tự do cho Hòa Thượng Huyền Quang trong thời gian qua, chúng tôi hy vọng rằng phái đoàn đại biểu đến tham dự khóa họp Nhân Quyền LHQ này công bố cho mọi người biết là Hòa Thượng được trả tự do ngày nào và Hòa Thượng đã được phục hồi quyền công dân chưa? Để kết luận, Liên đoàn Quốc tế Nhân quyền và Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam kêu gọi Chính phủ CHXHCN Việt Nam hãy chứng tỏ từng bước cụ thể trong việc chấm dứt kỳ thị và đàn áp Tôn giáo tại Việt Nam".

Trước những sự kiện chính xác và câu hỏi cụ thể qua lời phát biểu trên đây, Phái đoàn Hà Nội đã tức khắc trả lời một cách ngụy trá. Phái đoàn Hà Nội đánh trống lảng khi tuyên dương cuộc "đổi mới" hiện hành trên các lĩnh vực kinh tế, dân sinh và xây dựng nhà nước Pháp quyền. Họ còn dám khẳng định rằng: "Trong hoàn cảnh đó, nhân quyền ở Việt Nam, kể cả các quyền tự do căn bản: tự do ngôn luận và phát biểu, tự do hội họp và lập hội hòa bình, tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo, v.v... đều được tôn trọng (sic)". Câu hỏi về Hòa Thượng Huyền Quang được trả lời như sau: "Về trường hợp Thích Huyền Quang, ông ta được tự do hành đạo". Một nhà ngoại giao Tây Phương đã phải than lên sau khi nghe lời đáp của phái đoàn Hà Nội: "Ngụy biện hết chỗ nói! Họ khinh thường chúng ta quá lắm!".

Do dư luận chung của hàng trăm phái đoàn có mặt tại Genève bất bình với cách trả lời quanh co, ngụy trá của Phái đoàn Hà Nội, nên Hà Nội lại xin phát biểu lần thứ hai. Lần này Hà Nội định nghĩa quan điểm Nhân Quyền theo chủ nghĩa Cộng Sản, nhằm lên lớp những ai tố cáo vi phạm nhân quyền và tự do tôn giáo tại Việt Nam: "Quyền của mọi cá thể phải liên hệ với quyền của cả dân tộc và cộng đồng, các quyền (tự do) phải đi chung với bốn phận, các quyền công dân và chính trị phải đi đôi với quyền kinh tế và xã hội. Quả nhiên, mọi cá nhân trong một dân tộc không được hưởng nhân quyền khi dân tộc ấy còn bị chìm ngập trong cảnh kém phát triển và nghèo đói (chúng tôi nhấn mạnh)". Từ quan điểm này, phái đoàn Hà Nội lên tiếng kêu gọi: "Chúng tôi đang vấp phải nhiều khó khăn và chúng tôi rất cần sự viện trợ thành tâm và khách quan của cộng đồng thế giới trong mọi lĩnh vực". Sau đó, phái đoàn Hà Nội ngạc nhiên và cay đắng nêu lên câu hỏi: "Sao chẳng ai chịu lên tiếng chống những vi phạm công pháp quốc tế?" cho những trường hợp "người tự thiêu ở chùa Linh Mục hôm 21.5.93", "vụ một người gốc Việt Nam có quốc tịch ngoại quốc làm không tặc", và "vụ Hoàng Việt Cương dự tính đặt chất nổ ở Sài Gòn hồi tháng 3.93"!

\* Dù được phái đoàn Hà Nội gợi ý nhắc nhở, chẳng có phái đoàn Chính phủ hay Phi chính phủ nào về phổ hội tại Genève lên tiếng tố cáo Phật Giáo và các phong trào tranh đấu trong nước! Trái lại, 3 tập Hồ sơ về đàn áp Phật Giáo và vi phạm Nhân quyền tại Việt Nam do Liên đoàn Quốc tế và Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam cung cấp từ tháng 2.93 đến nay, cộng với một số sự kiện đàn áp tôn giáo trong thế giới, LHQ đã thực sự quan tâm vấn đề tôn giáo trong suốt khóa họp

tháng 8. Các chuyên viên Nhân quyền LHQ đặc trách vấn đề tôn giáo gồm các ông *Eide, Guissé, Ramadhane, Saboia, Yimer* và các bà *Forero Ucros, Warzazi* đã đệ trình một dự án Quyết nghị mang tựa đề "**Triệt tiêu mọi hình thức đàn áp và kỳ thị tôn giáo và tín ngưỡng**". Bản dự án đã được đại hội đồng LHQ đồng thanh biểu quyết chấp thuận. Quyết Nghị chống đàn áp tôn giáo này mang số E/CN.4/Sub.2/1993/L.4.

Đây là một thắng lợi lớn cho phong trào tranh đấu của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đòi tự do tôn giáo tại Việt Nam nói riêng, và các phong trào tranh đấu chống đàn áp tôn giáo trong thế giới nói chung.

\* Trước tình hình đàn áp Phật Giáo nghiêm trọng xảy ra ở trong nước, đặc biệt từ đầu năm nay, việc thông tin quy mô và có tổ chức về sự trạng đàn áp trở thành một đòi hỏi cấp thiết để quần chúng trong nước cũng như trong dư luận quốc tế am tường. Giáo Hội và các lực lượng quần chúng Phật Tử trong nước đã phản ảnh đòi hỏi cấp thiết này và giao phó cho cộng đồng Phật Giáo hải ngoại thực hiện.

Hòa Thượng Thích Hộ Giác đã nhân danh Chủ tịch Hội đồng Điều Hành Văn phòng II Viện Hóa Đạo ra Quyết Định ngày 29.5.1993 mời ông Võ Văn Ái đảm đương cơ quan Thông Tin này. Bản Quyết Định *chiếu Hiến chương tu chính ngày 12.12.1973 thông qua bởi Đại Hội kỳ 5 Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (tại Sài Gòn); chiếu Quy chế GHPGVNTNHN-HK được Đại hội Thống nhất Phật Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ thông qua ngày 26.9.1992 tại San Jose California; chiếu Quyết định số 27/VPLĐ/VHĐ ngày 10.12.1992 của Hội đồng Luồng viện GHPGVNTN (quốc nội) chính thức công nhận GHPGVNTNHN-HK có tư cách đại diện toàn quyền Giáo Hội PGVNTN, được coi như Văn phòng II Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất quốc nội, (...); chiếu tình hình nghiêm trọng, bức thiết của Giáo Hội PGVNTN tại quốc nội; và chiếu nhu cầu Phật sự tại Hải ngoại để ban hành:*

*Điều I: Nay phê chuẩn việc thiết lập một Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế đặt ở nước ngoài để thi hành hai nhiệm vụ: Trước mắt, thông tin cho thế giới và cộng đồng người Việt nước ngoài hiểu rõ đường lối, lập trường cùng những tin tức hoạt động của Giáo Hội PGVNTN; Tương lai, vận động sự hậu thuẫn quốc tế cho những công tác văn hóa, giáo dục, xã hội, từ thiện của Giáo Hội;*


*Điều II: Phòng Thông tin Phật Giáo Quốc tế trực tiếp nhận những tin tức, chủ thị từ Văn phòng Viện Hóa Đạo trong nước và Văn phòng II Viện Hóa Đạo để làm chất liệu cho những bản tin dùng phổ biến cho các hãng thông tấn, cơ quan truyền thông, đài, báo chí, các tổ chức và chính giới quốc tế cũng như cộng đồng người Việt ở nước ngoài hầu tạo sự thông cảm và hỗ trợ Giáo Hội; tận triển mọi khả năng vận động dư luận cho mục tiêu bảo vệ Chánh Pháp và cứu độ quần sanh của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.*

Điều III: Nay công cử Đạo Hữu Võ Văn Ái lãnh trách nhiệm thiết lập và điều hành Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế".

Được biết Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế được đặt tại Paris và sẽ bắt đầu hoạt động vào tháng 9 năm nay.

Làm tại Paris, ngày 31.8.1993

U. B. Bảo Vệ Quyền Làm Người Việt Nam



**ỦY BAN CHỐNG ĐÀN ÁP TÔN GIÁO TẠI VIỆT NAM**  
KOMITEE GEGEN DIE RELIGIÖSE UNTERDRÜCKUNG IN VIETNAM  
Postfach 101318 - 47888 Kempen - Germany. ☎ 02152/517352 ☎ Fax: 02152/516647

**TUYÊN CÁO**

CỦA ỦY BAN CHỐNG ĐÀN ÁP TÔN GIÁO TẠI VIỆT NAM

- **XÉT RÀNG**, việc chống đối và bài trừ Tôn giáo là một trong những chính sách căn bản truyền thống của Chủ Nghĩa Cộng Sản, chủ nghĩa luôn luôn công khai xem Tôn giáo là kẻ thù của mình, chủ nghĩa mà ngày nay chỉ còn tồn tại ở một vài quốc gia thoái hóa, trong đó có Việt Nam;

- **XÉT RÀNG**, nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam trong lời lẽ và bên ngoài thì tuyên truyền tôn trọng triệt để tự do tín ngưỡng, nhưng trên thực tế thì không ngừng dùng mọi biện pháp độc tài để đàn áp, trừng trị, ngăn cản và hạn chế hoặc công khai hoặc ngầm ngấm mọi hoạt động Tôn giáo, từ Thiên Chúa Giáo cho đến Phật Giáo cùng tất cả các Tôn giáo lớn nhỏ khác tại Việt Nam;

- **XÉT RÀNG**, từ hơn một năm nay, nhà cầm quyền Cộng Sản Hà Nội đã gia tăng những hành động đàn áp khủng bố đối với Phật Giáo nhất là đối với các cơ sở và các giới lãnh đạo của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, tiêu biểu nhất là đối với Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo;

CHÚNG TÔI, những Hội đoàn, Tổ chức Tôn Giáo, chính trị và nhân đạo người Việt tại Cộng Hòa Liên Bang Đức có tên dưới đây, trong phiên họp ngày 21.8.1993 tại Bonn, đồng tâm thành lập một "**ỦY BAN CHỐNG ĐÀN ÁP TÔN GIÁO TẠI VIỆT NAM**".

Mục tiêu của Ủy Ban là tranh đấu bằng những biện pháp ôn hòa để cho dư luận trong nước cũng như ngoài nước và các cấp chính quyền ngoại quốc thấy rõ bộ mặt thực của Cộng Sản Việt Nam trong lãnh vực thực thi quyền Tự Do Tín Ngưỡng tại Việt Nam. Ủy Ban cương quyết hoạt động tích cực và mãnh liệt cho đến khi nào nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam chấm dứt vô điều kiện những hành vi và những biện pháp xúc phạm quyền tự do tín ngưỡng này cùng tôn trọng triệt để, thực sự quyền hiện hữu, tổ chức, sinh hoạt và phát huy cho mọi Tôn giáo tại Việt Nam.

Phù hợp với mục tiêu nêu ra, chúng tôi đòi hỏi nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam:

\* **Bãi bỏ ngay những điều kiện đặt ra để hạn chế hoạt động của Thiên Chúa Giáo qua thông báo số 24 do Ban Tôn Giáo của Chính phủ gửi đến Hội Đồng Giám Mục Việt Nam;**

\* **Chấm dứt ngay những hành động khủng bố đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, nhất là đối với Hòa Thượng Thích Huyền Quang;**

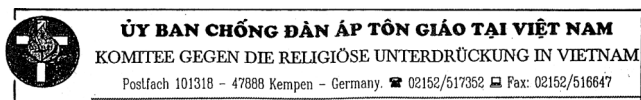
\* **Trả lại tự do ngay tức khắc và vô điều kiện cho những hàng Giáo Phẩm cùng các tín đồ các Tôn giáo còn bị giam cầm hoặc vừa mới bị bắt giữ gần đây.**

Làm tại Bonn,  
ngày 21 tháng 8 năm 1993

Đồng thanh tuyên cáo:

Hội Phật Tử Việt Nam Ty Nạn tại CHLB Đức - Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại CHLB Đức - Liên Hội người Việt Ty

Nạn tại CHLB Đức - Phong Trào Đấu Tranh Giành Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam tại CHLB Đức - Tổ chức Sinh hoạt NVTN tại CHLB Đức - Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải Ngoại tại CHLB Đức - Phong Trào Phụng Sự Tiến Hóa Xã Hội - Lực Lượng Chí Nguyễn Giải Phóng Việt Nam - Đoàn Thanh Niên Ty Nạn CS tại CHLB Đức - Hội Người Việt TNCS tại Bremen - Hội Người Việt TNCS tại Dorsten - Hội Người Việt TNCS tại Oberhausen - Hội Sinh Viên Ty Nạn Bochum - Nhóm Khuyến Học Lạc Hồng - Hội Người Việt TNCS tại Nuernberg & Mittelfranken - Phân Hội Chuyên Khoa Việt Nam tại CHLB Đức - Tổ chức Thanh niên Sinh viên Phan Bội Châu - Đoàn Thanh niên Dân Chủ tại Speyer - Hội Người Việt TNCS tại Frankfurt và Vùng Phụ Cận - Hội Người Việt Ty Nạn Chính trị tại Wiesbaden - Hướng Đạo Việt Nam, Chi nhánh CHLB Đức - Cộng Đồng Người Việt tại Bayern - Hội Phụ Nữ Việt Nam Ty Nạn tại Berlin - Hội Phụ Nữ Việt Nam Ty Nạn tại Nordrhein-Westfalen - Câu Lạc Bộ Lạc Hồng - Nhóm Thanh Niên Ty Nạn tại Kempen - Bản Tin Đức Quốc - Cơ Sở Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam tại CHLB Đức.



## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

**\* Thành lập Ủy Ban Chống Đàn Áp Tôn Giáo tại Việt Nam.**

**\* Các Tổ Chức, Hội Đoàn tại CHLB Đức phát động Chiến Dịch Hỗ Trợ Cuộc Đấu Tranh của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.**

Trước tình trạng tăng cường đàn áp khủng bố của nhà cầm quyền Hà Nội đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất trong nước, đặc biệt là sau các sự kiện đàn áp ở chùa Linh Mục, Huế, ở chùa Sơn Linh, Bà Rịa và tiếp theo đó là văn thư đe dọa khủng bố ngày 4.8.93 của Ban Tôn Giáo Hà Nội đối với Hòa Thượng Thích Huyền Quang; Cộng đồng người Việt ở khắp nơi đã có những phản ứng tích cực.

Tại Cộng Hòa Liên Bang Đức, sau khi hội ý các tổ chức, đoàn thể trên bình diện Liên Bang và nhận được sự ủy nhiệm từ các đoàn thể này, Phong Trào Đấu Tranh Giành Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam, một thành viên của Liên Minh Việt Nam Tự Do đã đứng ra triệu tập một phiên họp khẩn cấp vào ngày 21.8.93 tại Bonn để cùng bàn thảo thống nhất những công tác phối hợp hoạt động nhằm hỗ trợ kịp thời và hiệu quả cuộc đấu tranh cho Đạo Pháp và Dân Tộc của đồng bào trong nước.

Bắt đầu lúc 14 giờ, cuộc họp đã qui tụ trên 50 người đại diện cho gần 30 Tổ chức, Hội đoàn tại CHLB Đức và một số nhân sĩ trong Cộng đồng. Được ghi nhận có sự hiện diện hoặc hưởng ứng của hầu hết các Tổ chức, Đoàn thể lớn trên bình diện Liên Bang đặc biệt là hai Tổ chức Tôn Giáo lớn nhất của người Việt tại Đức là Hội Phật Tử Việt Nam Ty Nạn và Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Đức. Một số vị lãnh đạo tinh thần, Tổ chức, Hội đoàn không về tham dự được như Thượng Tọa Thích Như Điển, Liên Hội Cựu Sinh Viên Võ Bị Quốc Gia tại Âu Châu, Liên Hội Người Việt Ty Nạn, Đoàn Thanh Niên TNCS tại CHLB Đức, ... cũng đã gửi thư cho Ban Tổ Chức bày tỏ sự đồng tình ủng hộ. Sau phần nghi thức khai mạc, giáo sư Đỗ Công Trứ, Tổng Thư Ký Phong Trào Đấu Tranh Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam thay mặt Ban Tổ Chức đã trình bày vấn đề tình trạng đàn áp tôn giáo tại Việt Nam kể từ khi

đảng Cộng Sản xuất hiện trên đất nước ta; đặc biệt là chiến dịch đàn áp đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và người đứng đầu Giáo Hội Hòa Thượng Thích Huyền Quang từ giữa năm 1992 đến nay. Ông nêu bật một số sự kiện điển hình của chiến dịch đàn áp này như vụ xuống đường của 40.000 người tại Huế cùng với việc tấn công chùa Linh Mục; vụ tấn công chùa Sơn Linh, Bà Rịa, v.v... Những diễn biến gần đây cho thấy Hà Nội đã ngoan cố quyết dùng con đường bạo lực để mong dập tắt cuộc đấu tranh ôn hòa đòi quyền tự do cho tôn giáo và dân tộc của Giáo Hội Phật Giáo cũng như của Hòa Thượng Thích Huyền Quang. Sau cùng ông Đỗ Công Trứ nhấn mạnh, trước tình hình này đòi hỏi chúng ta, Cộng đồng người Việt ở hải ngoại phải cấp thiết đẩy mạnh những hoạt động đấu tranh toàn diện và phối hợp chung với nhau để những hoạt động này tạo được hiệu quả thiết thực, vận động được dư luận quốc tế tạo áp lực ngăn chặn bàn tay đàn áp của bạo quyền Hà Nội đối với tôn giáo trong nước, đặc biệt là đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và Hòa Thượng Thích Huyền Quang; đó chính là lý do của cuộc họp hôm nay nhằm tìm ra những phương hướng phối hợp cụ thể đẩy mạnh cuộc đấu tranh hỗ trợ Phong Trào Phật Giáo trong nước.

Sau phần trình bày của ông Đỗ Công Trứ, Tiến sĩ Phan Huy Oánh, nhân sĩ trong Cộng đồng đã đề xuất ý kiến thành lập cấp tốc một Ủy Ban tạm thời để phối hợp các hoạt động đấu tranh đặt trọng tâm chống đàn áp tôn giáo tại Việt Nam, đặc biệt là đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và Hòa Thượng Thích Huyền Quang. Sau nhiều ý kiến bàn thảo của các đại diện Đoàn thể xoay quanh vấn đề thành lập Ủy Ban này và phương hướng hoạt động của nó, hội nghị đã đi đến biểu quyết với đại đa số phiếu đồng ý thành lập một Ủy Ban mang tên "ỦY BAN CHỐNG ĐÀN ÁP TÔN GIÁO TẠI VIỆT NAM" (Komitee gegen die religiöse Unterdrueckung in Vietnam). Tất cả các Tổ chức, Hội đoàn đồng ý trong việc biểu quyết thành lập Ủy Ban sẽ là thành viên của Ủy Ban này và cùng thực hiện những công tác do Ủy Ban đề ra. Ngoài ra, cuộc họp cũng đồng ý sẽ tiếp tục vận động những Tổ chức, Đoàn thể khác không có mặt trong cuộc họp hôm nay, nhưng nếu đồng ý với mục tiêu hoạt động của Ủy Ban tham gia vào trong Ủy Ban.

Sau đó, các đại diện tham dự đã cùng đề cử ra một Ban Điều Hợp của Ủy Ban để phối hợp thực hiện các công tác. Các quý vị sau đã được đề cử vào Ban Điều Hợp, gồm có: Ông Đỗ Công Trứ, Tổng Thư Ký Phong Trào Đấu Tranh Giành Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam tại CHLB Đức;

*Ông Phạm Công Hoàng, Chủ tịch Tổ chức Sinh Hoạt NVTN tại CHLB Đức;*

*Giáo sư Nguyễn Kim Sơn, nhân sĩ Cộng đồng;*

*Tiến sĩ Phan Huy Oánh, nhân sĩ Cộng đồng;*

*Ông Trần Hữu Lương, Phó Chủ tịch ngoại vụ Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức;*

*Ông Bùi Văn Tân, Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải Ngoại tại CHLB Đức;*

*Ông Nguyễn Thanh Văn, Cơ sở Mặt Trận QGTNGPVN.*

Ngoài ra Ban Điều Hợp cũng vận động thêm nhân sự vào Ban Điều Hợp là ông Võ Hùng Sơn, Chủ tịch Liên Hội NVTV tại CHLB Đức. Ủy Ban cũng dự trù sẽ mở rộng thành phần Ban Điều Hợp cùng vận động một số vị lãnh đạo tinh thần như Thượng Tọa Thích Như Điển, ... tham gia trong vai trò Cố vấn Ủy Ban.

Sau giờ nghỉ giải lao, các vị đại diện đã tiếp tục bàn thảo về phương hướng hoạt động của Ủy Ban và những công tác cần tiến hành sắp tới. Qua nhiều ý kiến đóng góp, Ủy Ban sẽ tiến hành một chiến dịch vận động rộng lớn tại Đức nhắm vào hai lãnh vực: vận động cộng đồng người Việt và vận động dư luận ngoại quốc bao gồm dân bản xứ, chính giới Đức và các cơ

quan truyền thông ngoại quốc. Những công tác được đề ra gồm việc vận động xin chữ ký, gửi Bưu thiếp đề hỗ trợ cho Giáo Hội Phật Giáo và Hòa Thượng Huyền Quang; tổ chức những cuộc vận động xin chữ ký trên đường phố, những buổi hội thảo trong cộng đồng với chủ đề đấu tranh cho tự do tín ngưỡng; và cao điểm nhắm tới sẽ là buổi tổ chức biểu tình nhân ngày Quốc Tế Nhân Quyền năm nay. Song song, dựa trên thành quả chữ ký thu nhận được sẽ vận động chính giới Đức bao gồm Hành pháp và Lập pháp làm áp lực đòi hỏi Hà Nội phải chấm dứt đàn áp tôn giáo và tôn trọng nhân quyền. Mặt khác, Ủy Ban sẽ tạo mối liên kết hàng ngang với các Tổ chức, Đoàn thể người Việt ở các quốc gia khác tại Châu Âu cũng như trên thế giới để có những phối hợp hỗ trợ đồng loạt hơn. Công tác cấp bách được đề ra là việc vận động xin chữ ký và gửi Bưu thiếp nhân ngày Lễ Vu Lan tại các chùa vào cuối tháng 8 và đầu tháng 9/93 này. Ban Điều Hợp đã đảm nhận việc thực hiện công tác này. Sau cùng, các đại biểu trong phiên họp đã ủy nhiệm cho Ban Điều Hợp soạn thảo một bản Tuyên Cáo Chung trước tình hình đàn áp tôn giáo hiện nay; bản Tuyên Cáo này sẽ được xem như đề cương hoạt động của Ủy Ban. Cuộc họp đã kết thúc vào lúc 19 giờ cùng ngày.

Tiếp sau những công tác phối hợp trong thời gian qua mà điển hình là việc tổ chức ngày Quốc Tế Nhân Quyền 92, chiến dịch đấu tranh cho tù nhân chính trị, tổ chức ngày 30.4.93, và mới đây nhất là cùng phối hợp biểu tình tấn công phái đoàn "ăn xin" Võ Văn Kiệt, phiên họp kết hợp lần này trước tình hình sôi động đàn áp Phật Giáo trong nước, các Tổ chức, Hội đoàn tại CHLB Đức đã chứng tỏ được tinh thần đoàn kết cao độ cho mục tiêu chung.

**LỜI KÊU GỌI**  
**của Đạo Hữu Thị Tâm NGŨ VĂN PHÁT, Hội**  
**Trưởng Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Đức,**  
**thành viên trong Ủy Ban Chống Đàn Áp Tôn Giáo tại**  
**Việt Nam.**

**XÉT RẰNG:**

1. Quyền tự do tín ngưỡng là quyền căn bản của con người, không một nhà nước nào có quyền ban phát hoặc ngăn cấm;

2. Nhưng từ khi Cộng Sản xua quân cưỡng chiếm miền Nam, thống trị hoàn toàn đất nước, chánh quyền Cộng Sản cho thi hành chánh sách tiêu diệt Tôn Giáo, nhất là đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Họ đã bắt giam và bức tử những vị lãnh đạo tinh thần các Tôn Giáo, cưỡng đoạt Chùa chiền, Nhà thờ, Thánh thất để làm nhà kho, trụ sở... cưỡng bức những Tu sĩ hoàn tục hoặc đẩy vào bộ đội làm bia đỡ đạn cho chủ nghĩa bá quyền v.v... và v.v...

3. Tục ngữ Việt Nam có câu: "Tức nước thì bể bờ". Ngày 25.6.92, Hoà Thượng Thích Huyền Quang, hiện đang bị quản thúc tại gia, Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã gửi đơn lên chánh quyền Cộng Sản (CQCS) yêu cầu cứu xét 9 điểm. Nhưng cho đến nay CQCS chẳng những không đá động gì đến những đòi hỏi chánh đáng của vị Đại Diện cho toàn thể Tăng, Ni, Phật Tử trong và ngoài nước, mà trái lại còn vu khống, khủng bố, bắt bớ, tù đầy, bức tử v.v... những ai ủng hộ, lưu giữ hay phổ biến tài liệu này.

4. Theo tin tức nhận được từ trong nước, chúng ta thấy đã tâm của CQCS Hà Nội đã, đang và sẽ huy động toàn lực để gia

tăng đàn áp, khủng bố qua chiến dịch Nước Lũ đại qui mô nhằm tiêu diệt Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Do những nhận xét trên, thay mặt Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn, chúng tôi kêu gọi quý Đạo Hữu và Phật Tử trên toàn nước Đức hãy dùng hình thức đấu tranh bất bạo động nhưng rất có hiệu quả như sau:

1. Tự ý ký tên và vận động người Đức ở địa phương xin chữ ký để đòi CQCS phải chấm dứt ngay lập tức chiến dịch đàn áp Tôn Giáo, nhất là đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

2. Gửi bưu thiếp cho Hòa Thượng Thích Huyền Quang để bày tỏ sự nhứt tâm ủng hộ những đòi hỏi chánh đáng về quyền tự do sinh hoạt Tôn Giáo qua kháng thư 9 điểm ngày 25.6.92 của Ngài.

3. Một chữ ký là một nhát dao, một bưu thiếp là một nhát búa để chặt đứt mắc xích chuyên chính vô sản của một chế độ độc đảng, độc tài, lạc hậu lỗi thời còn sót lại trong kỷ nguyên Tự Do Dân Chủ này.

Tài liệu liên quan đến sự hình thành và đường lối hoạt động của Ủy Ban Chống Đàn Áp Tôn Giáo tại Việt Nam cùng với mẫu in để ký tên và bưu thiếp đã được gửi đến các Chi Hội Phật Tử ở địa phương.


Xin quý Đạo Hữu và Phật Tử tích cực ủng hộ chiến dịch này để cuộc đấu tranh cho tự do Tôn Giáo và Nhân Quyền tại Việt Nam đạt được nhiều kết quả.

Cuộc đấu tranh của chúng ta sẽ còn gặp nhiều khó khăn nhưng cuối cùng chắc chắn chúng ta sẽ thành công. Vì sao? Vì ĐỨC TIN sẽ thắng BẠO LỰC hay nói một cách khác là: NHÂN QUYỀN sẽ thắng CUỒNG QUYỀN.

Người gửi (Absender):  
 \_\_\_\_\_  
 \_\_\_\_\_  
 \_\_\_\_\_  
 \_\_\_\_\_

**2.-DM**  
**MIT**  
**LUFTPOST**

**MIT LUFTPOST**



**(An) Kính gửi:**  
**Hòa Thượng Thích Huyền Quang**  
**Chùa Hội Phước**  
**Xã Nghĩa Chánh - Tỉnh Quảng Ngãi**  
**VIETNAM**

*Die Glaubensfreiheit ist ein Grundrecht des Menschen: kein Machthaber hat das Recht, dieses Grundrecht zu verbieten oder es zu verhindern, sich zu entsilten. Auf dieser Grundlage unterstütze ich bedingungslos die neun berechtigten Forderungen, die der Hochabwürdige THICH HUYEN QUANG, Rektor des Instituts für die Verbreitung der Lehre der Congregation der Vereinigten Buddhistischen Kirche Vietnams, am 25 Juni 1992 an die kommunistischen Machthaber in Hanoi gerichtet hat.*

*Ich fordere die kommunistische Verwaltung der Sozialistischen Republik Vietnam auf, die religiöse Unterdrückung in Vietnam, insbesondere die repressiven Maßnahmen gegen die Vereinigte Buddhistische Kirche Vietnams und die Repressalien gegen den Hochabwürdigen THICH HUYEN QUANG sofort zu beenden.*

Tự do tín ngưỡng là quyền cơ bản của con người: không nhà nước nào có quyền ban phát hoặc ngăn cấm nó. Trên cơ sở đó, tôi hoàn toàn ủng hộ những đòi hỏi chính đáng về quyền tự do sinh hoạt tôn giáo qua kháng thư 9 điểm ngày 25/6/92 của Hòa Thượng Thích Huyền Quang. Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Tôi yêu cầu nhà cầm quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam phải chấm dứt lập tức những biện pháp đàn áp tôn giáo, đặc biệt đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất cũng như đối với Hòa Thượng Thích Huyền Quang.

Unterschrift (Ký tên):  
 \_\_\_\_\_



## Qua bức Thông Bạch mới nhất của HT Huyền Quang viết từ Quảng Ngãi TRẢ LỜI 6 ĐIỀU VỤ KHÔNG CỦA CHÍNH QUYỀN HÀ NỘI

Trong vòng 3 tháng vừa qua, chỉ đếm trên 8 tờ báo lớn của nhà nước phát hành ở Hà Nội và Sài Gòn, đã có 110 bài báo viết về chuyện Nhân quyền và Phật giáo. Trong số này, 40 bài nói lên quan điểm cộng sản và Nhân quyền, 70 bài đánh phá Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, vụ không, mạ ly Hoà Thượng Huyền Quang, các Đại Đức Trí Tụ, Hải Tạng, Hải Thịnh và Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam (Võ Văn Ái).

Dù với tinh thần cầu thị, nghiêm chỉnh đọc hết 110 bài, cũng chẳng học thêm được điều gì mới mẻ hay cao xa! Báo chí, truyền thông là cung cấp thông tin trung thực cho dân am hiểu thời sự để dân tham gia xây dựng đất nước trong tinh thần tuy đa nguyên chính kiến, nhưng nhất thống dân tộc. Tiếc thay, qua 110 bài báo này, truyền thông biến thành truyền độc, bởi các tác giả quá vụ tuyên truyền cho chủ nghĩa thấp hèn, lạc hậu, quá đề cao "đấu tranh giai cấp" kiểu vừa đáng trọng vừa ăn cướp, hầu bảo vệ Quyền tham nhũng và Quyền vơ vét đồng đô-la cho đồng chí.

Quan điểm nhân quyền bộc lộ qua 40 bài báo là quan điểm Quyền Cẩm Con Người Có Mặt, để cho Đảng được toàn Quyền Nhân danh. Đền bao giờ các nhà lãnh đạo cộng sản ở Hà Nội mới hiểu một điều quá ư đơn giản: Nhân Quyền là Quyền của Người khác, Quyền của Mỗi Người, chứ không là Quyền Riêng cho Đảng mình?

Sau cuộc khủng bố, bắt bớ các Tu sĩ và quần chúng Phật tử ở Huế, Quảng Trị, Quảng Nam-Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Đồng Nai, Thủ Đức và Bà Rịa-Vũng Tàu, 8 tờ báo nhà nước dàn trận đăng 70 bài cả vù lấp miệng em hồng che đậy cuộc đàn áp trắng. Đọc những bài báo này, khách bàng quang ngỡ như mình còn sống thuở miền Nam 30 năm trước, còn ngồi đọc những bài báo tháng 6, tháng 7, tháng 8, tháng 9... năm 1963. Cùng một chính sách: triệt tiêu nền Phật giáo dân tộc! Cùng một âm mưu: thiết lập một Giáo hội Phật giáo công cụ và tay sai! Cùng một chiến thuật: vu không, mạ ly, bức cung, tù đầy! Chẳng có gì khác nhau giữa một Chính quyền phe Hữu và cùng một Chính quyền phe Tả trong công tác tiêu diệt nền tín ngưỡng dân tộc là Phật giáo.

Đọc những lời Sư Thiện Hào tố cáo Hòa Thượng Thích Huyền Quang theo cung cách chỉ điểm rồi xin nhà nước lấy "pháp luật" trừng trị, người Phật tử ngỡ như nghe lại lời của Sư Huệ Thành thuộc Giáo hội Cổ Sơn Môn và Sư Nhật Minh thuộc Ủy ban Liên hiệp Bảo vệ Phật giáo thuần túy lên tiếng năm 1963 bênh vực Chính quyền ông Ngô Đình Diệm. Đọc những lời cư sĩ Tổng Hồ Cẩm tố cáo cuộc biểu tình tại Huế ngày 24.5.93 và các Đại Đức chùa Linh Mục, người Phật tử ngỡ như nhớ lại ông cư sĩ này tung những lời kết án tương tự vào năm 1963, khi ông nhân danh giới Công chức "Phật tử" thuộc "Phong trào Cách Mạng Quốc gia" ủng hộ Tổng Thống Ngô Đình Diệm và kết án phong trào Phật giáo nổi lên từ Huế ngày 8.5.63 tranh đấu chống kỳ thị tôn giáo làm lợi cho Cộng sản!

Cũng từ 3 tháng qua, Nhà nước Cộng sản rồi các nhà lãnh đạo Giáo hội Phật giáo Nhà nước không ngớt hỏi khoe việc hiện nay dân tập nập đi chùa, hàng chục Trường Cao đẳng Phật giáo cấp cao cấp thấp đang mọc lên như nấm,

và kinh sách được tự do in tràn đìa. Xem đây là minh chứng hùng hồn cho việc Phật giáo không bị đàn áp, tự do tín ngưỡng đang được tôn trọng. Thưa quý vị, dân di chùa đông hơn bao giờ là một phần ứng vừa lành mạnh vừa thách thức của quần chúng Phật tử chống lại sự suy thoái đạo đức lãnh đạo bởi nhà nước CHXHCN. Còn việc mở trường học Phật giáo và in ấn kinh sách thì có gì mới lạ đâu? Từ thời Bắc thuộc tới thời Pháp thuộc các sự này có bao giờ bị cấm cản? Dưới thời Pháp thuộc, có tới 5 tờ báo Phật giáo phát hành tự do. Ngày nay chỉ có một tờ Giác Ngộ chuyên đăng những chỉ thị của Nhà nước. Cái mà quân xâm lược Tàu chống, là Thiền sư Tuệ Trung Thượng sĩ và các nhà Vua Phật tử như Trần Nhân Tông không được cầm quân chống ngoại xâm. Cái mà chế độ Pháp thuộc cấm, là Tăng sĩ và Phật tử không được làm chính trị, trong nghĩa tham gia hay ủng hộ đòi hỏi giải phóng dân tộc và tự chủ quốc gia. Cái mà Nhà nước CHXHCN ngày nay cấm Hòa Thượng Huyền Quang không được tự do hành đạo và GHPGVNTN không được phục hồi quyền sinh hoạt của mình như trước năm 1975, thực chất cũng y vậy thôi. Nói rõ là cấm người công dân Phật tử thể hiện nền đạo đức dân tộc trong công trình kiến thiết quốc gia. Bởi vì Đảng là một hậu thân khác của quân Minh, một hậu thân khác của thực dân Pháp trong nhiệm vụ xóa bỏ nền văn hiến dân tộc để thay vào bằng chủ nghĩa Mác Lê ngoại lai. Nay các Phật tử, cứ tự do đi chùa, cứ tha hồ mở các Trường Phật giáo Cao cấp, Hạ cấp, cứ in Đại Tạng Kinh cho bằng thích! Nhưng tuyệt đối không được có ý kiến trong vấn đề xây dựng đất nước, không được sống lời Phật dạy "Ngũ trọng ác thể thể tiên nhập" (xin thể dân thân cứu nguy cuộc đời đang đảo điên, ác bạo). Nay các Phật tử, cứ tha hồ tu học, an cư kiết hạ. Nhưng chỉ được tự giác chứ không được giác tha, nghĩa là lo cho thân mình thôi, không được cứu nhân quần xã hội! Phật tử chỉ được làm A La Hán, không được làm Bồ Tát. Đây là âm mưu chặn đứng cuộc tiến hóa và phát triển của nền Phật giáo Đại thừa Việt Nam.

Tất cả vấn đề tranh chấp hiện nay giữa nhà cầm quyền Hà Nội và Phật giáo là cuộc tranh chấp ý thức hệ không lối ra giữa chủ nghĩa ngoại lai và ý lực tự hào dân tộc. Trước kia chủ nghĩa ngoại lai dùng quân đội ngoại quốc xâm lược lãnh thổ quốc gia. Ngày nay, chủ nghĩa ngoại lai dùng bọn thổ dân lai tạp, phục dịch như lính đánh thuê tàn phá tinh thần Việt Nam.

Trong cuộc chiến đấu không cân ngày nay, giữa một bên có chính quyền, quân đội và công an, và một bên chỉ có lòng dân, sự uy hiệp và thẳng thắn của cường quyền thấy rõ. Nhưng cũng đã thấy rõ từ cái thẳng thắn nhất thời này, mầm mống thất bại đang manh nha. Vì thẳng hay bại, do có hay không có chính nghĩa. Gandhi từng nói "Một cá nhân có ý thức thừa sức lật đổ một bạo quyền" và ông đã chứng minh qua chính cuộc đấu tranh chống đế quốc Anh của bản thân ông.

Cái không có chính nghĩa của nhà cầm quyền Hà Nội lộ rõ qua Bức thư do ông Vũ Quang, Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ, gửi Hòa Thượng Huyền Quang ngày 25.7.93, mà sau đây, đại Phát thanh Hà Nội loan đi, báo chí cả nước đăng tải rầm rộ. Sáu điều nêu ra trong thư chỉ là lý lẽ của cường quyền lấy ác để trừng, chứ không là lời chất chính minh bạch của một nhà nước pháp quyền. Chúng ta thử phân tích:

**Điều 1:** Tính chính thống và đại diện của Giáo hội Phật giáo Nhà nước và Ban Tôn giáo và Mặt trận Tổ quốc để ra tại Hà Nội tháng 11.1981 để làm công cụ cho Đảng và tay sai cho nhà nước, đã bị lật tẩy bởi chính những sự kiện mà ông Vũ Quang nêu ra biện hộ.

Một là, Vì bất đồng, Hòa Thượng Thích Đôn Hậu không tham dự cái gọi là Đại hội Phật giáo thống nhất tại Hà Nội từ ngày 4 đến 7.11.1981. Bị Đại hội tiếm danh bầu làm Phó Pháp chủ kiêm Giám luật, Hòa Thượng Đôn Hậu gửi văn thư cho Hòa Thượng Thích Đức Nhuận ngày 8.2.1982 từ khước các chức tước hư vị ấy. Thế mà 12 năm sau, nhà nước và Giáo hội nhà nước vẫn cứ ghi tên và lợi dụng danh nghĩa của cố Hòa Thượng Đôn Hậu!

Hai là, có một số vị trước kia ở trong GHPGVNTN, vì bị ép buộc hoặc vì lý do riêng, tham gia với tư cách cá nhân vào Giáo hội Nhà nước. Nhưng tuyệt đối GHPGVNTN không tham dự. Chứng cứ là trong bản Thông cáo của Ban Vận động Thống nhất Phật giáo Việt Nam của nhà nước do Thượng Tọa Thích Minh Châu ký ngày 17.9.1981 (48 ngày trước đại hội) ghi rõ sự việc: **"Ban Chỉ đạo Viện Hóa Đạo GHPGVNTN đã diễn ra những sự kiện khác thường"**. Theo báo cáo của TT Minh Châu, đó là sự kiện **"Thượng Tọa Thích Quảng Độ, Tổng Thư ký Viện Hóa Đạo triệt hạ uy tín toàn ban Vận động Thống nhất Phật giáo Việt Nam, phá hoại công cuộc thống nhất Phật giáo, ngang nhiên thách thức với Chính phủ và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam"**. Cần nói rõ TT Quảng Độ không "phá hoại" hay "ngang nhiên thách thức", mà chỉ không đồng ý việc chính quyền can dự biến Phật giáo thành công cụ chính trị qua cuộc vận động "thống nhất" giả tạo và hạn chế.

Ba là, ông Vũ Quang cho biết có 9 hệ phái xây dựng Giáo hội Nhà nước. Nhưng ông che giấu chuyện một trong 9 hệ phái chính yếu là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tuy bị ghi tên nhưng không tham gia đại hội. Trong 8 hệ phái còn lại thì đã có 3 hệ phái của Đảng. Đó là Hội Phật giáo Thống nhất thành lập ở miền Bắc trước năm 1975 làm công cụ tuyên truyền chống Mỹ cho Đảng, Ban Liên lạc Phật giáo Yêu nước TP Hồ Chí Minh và <141> Hội Đoàn kết Sư Sãi Yêu nước Tây Nam bộ thì quần chúng Phật tử ở miền Nam chẳng ai biết. Nghe danh xưng đã thấy chẳng Phật giáo và chẳng hệ phái chút nào.

Lạ thay trong khi Ban Tôn giáo và ông Vũ Quang mù tịt về hiện trạng các hệ phái Phật giáo ở Việt Nam, thì tài liệu **Tuyệt mật số 106/PA 15-16** do Đại tá Trương Hữu Quốc thuộc Bộ Nội vụ báo cáo ngày 18.8.1992 lại ghi rất chính xác. Xin trích: **"Ở Việt Nam vốn có 22 (hai mươi hai) Hệ phái khác nhau... Song trong đó GHPGVNTN (Phật giáo Ấn Quang) là Giáo hội chủ lực trong các giáo phái"**.

Như thế, thì làm sao ông Vũ Quang có thể buộc tội Hòa Thượng Huyền Quang "đi ngược lại sự nghiệp đoàn kết thống nhất Phật giáo", chưa hề có? Chính cố Đại lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu mới là người khởi xướng sự nghiệp thống nhất Phật giáo một cách chân thành và không chính trị. Năm 1976, Hòa Thượng nhân danh GHPGVNTN đề xuất việc này với ông Bộ trưởng Bộ Văn hóa Nguyễn Văn Hiếu. Nhưng nhà cầm quyền đã từ chối và cấm cản.

**Điều 2:** Vu khống Chúc thư của Cố Hòa Thượng Thích Đôn Hậu là giả. Thủ thuật chính trị này không còn đánh lừa được ai. Chính quyền nắm đầu hòng sủng, thì chân biển ra giả có khó gì!

Ông Vũ Quang đem luật pháp làm trò đùa giỡn để vô hiệu hóa GHPGVNTN. Nhưng ông quên rằng Nhà nước CHXHCN đã vi phạm luật Bất hồi tố khi phủ nhận GHPGVNTN với Sắc luật 102/SL năm 1957 tại miền Bắc và Chỉ thị số 01 ngày 5.1.1989. Vì hai điều này ra đời sau sự thành hình của GHPGVNTN. Trong thực tế (de facto) GHPGVNTN kế thừa 20 thế kỷ Phật giáo dân tộc. Trên pháp lý (de juris), GHPGVNTN được pháp luật công nhận sau cuộc thống nhất của 6 tập đoàn Tăng Ni và Cư sĩ ba miền Bắc, Trung, Nam tại đại hội toàn quốc ở Huế ngày

6.5.1951. Trước đó, Phái đoàn Phật giáo Việt Nam là thành viên sáng lập Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới tại đại hội quốc tế Colombo ở Tích Lan năm 1950.

**Điều 3:** Trước đòi hỏi của Hòa Thượng Huyền Quang về việc trao trả lại những tự viện và cơ sở văn hóa, giáo dục, xã hội, từ thiện thuộc GHPGVNTN mà nhà nước chiếm dụng từ năm 1975, ông Vũ Quang trả lời: *"Các cơ sở tu hành của GHPGVNTN trước đây vẫn do Tăng Ni cũ nay đã gia nhập Giáo hội Phật giáo Việt Nam trụ trì và quản lý"*. Nói thế có khác chi chính quyền thực dân trả lời các nhà cách mạng Việt Nam tranh đấu đòi độc lập và chủ quyền, rằng: *"Đất nước các ông trước đây vẫn do giới quan lại Nam triều nay đã hợp tác với nước Đại Pháp chủ trì và quản lý"*? Chịu được không?

**Điều 4:** Ông Vũ Quang xác định rằng: *"Nhà nước triệt để thực hiện chính sách tự do tín ngưỡng tôn giáo đã ghi trong điều 70 của Hiến pháp"*. Vậy ông trả lời sao đây trước các cuộc phản đối của quần chúng Phật giáo trong nước, và của nhân dân trong thế giới và các tổ chức quốc tế? Trong nước, thì Phật tử âm ỉ phản đối cuộc đàn áp Phật giáo từ 18 năm qua, mà cao điểm là cuộc biểu tình 40.000 người tại Huế hôm 24.5.1993. Ngoài nước, thì từ Úc tới Âu Châu, đi tới đâu ông Võ Văn Kiệt cũng bị các chính phủ tiếp đón chất vấn về việc đàn áp Phật giáo và vi phạm nhân quyền. Các chính quyền Âu Mỹ, hàng trăm Thượng nghị sĩ, Dân biểu nhiều quốc gia không ngừng gửi thư về Hà Nội yêu cầu chấm dứt vi phạm nhân quyền và bênh vực cho những trường hợp cụ thể. Quốc hội Âu Châu ra Quyết nghị ngày 16.12.1992 tố cáo đàn áp tôn giáo và yêu sách trả tự do cho 5 nhà lãnh đạo Phật giáo. Gần hơn cả, tháng 8 vừa qua, tại khóa họp lần thứ 43 của Ủy ban Nhân quyền LHQ ở Genève, Ủy ban Nhân quyền LHQ đã yêu cầu Phái đoàn Hà Nội cung cấp trong khóa họp tới một báo cáo chi tiết và đầy đủ về **tự do tôn giáo, tự do ngôn luận, tự do đi lại và hiện trạng đồng bào ít người ở miền núi tại Việt Nam**. Vì LHQ nhận được quá nhiều hồ sơ khiếu nại và tố cáo.

**Điều 5:** Ông Vũ Quang ý thế có công an và chính quyền, nên đem việc tự thiêu của 12 Tăng Ni ở Cần Thơ năm 1975, của Ni cô Như Hiền năm 1978, và trường hợp Hòa Thượng Thiện Minh ra đáng phủ đầu để vừa xuyên tạc vừa vu oan giá họa cho Hòa Thượng Huyền Quang. Ông Trưởng Ban Tôn giáo biết một mà không biết mười, dù trên lĩnh vực tôn giáo mà ông phụ trách. Ông quên rồi ư? Không phải Hòa Thượng Huyền Quang *"bịa đặt"* như ông viết, mà là Hòa Thượng Thích Trí Thủ nhân danh Viện Trường Viện Hóa Đạo GHPGVNTN gửi văn thư ngày 28.11.1975 cho Chủ tịch Chính phủ Cách mạng Lâm thời, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc và Chủ tịch Ủy ban Quân Quản TP Hồ Chí Minh cho biết rằng: **"Ngày 2.11.1975, tại tỉnh Cần Thơ đã xảy ra một vụ tự thiêu tập thể hết sức bi thảm của 12 Tăng Ni để phản đối chính quyền địa phương về hành động vi phạm chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng"**. Hòa Thượng Trí Thủ cho biết: **"Đáng lý ra chúng tôi phải đến trực tiếp trình bày nội vụ với Quý vị cho được đầy đủ hơn và kín đáo hơn, thay vì gửi văn thư này, nhưng rất tiếc là một cuộc gặp gỡ trực tiếp như vậy rất khó khăn. Bởi vì, từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng đã ba lần chúng tôi xin được tiếp xúc Quý vị để trình bày về lập trường của Giáo Hội chúng tôi, nhưng đã không được Quý vị chấp thuận"**.

Ông Trưởng ban Tôn giáo biết Hòa Thượng Trí Thủ là ai chứ? Chắc ông quên rồi. Vậy xin nhắc đề ông nhớ, Hòa Thượng Trí Thủ chính là Chủ tịch Hội đồng Trị sự Giáo hội

Phật giáo Nhà nước đây. Đã có lúc Hòa Thượng làm tướng Nhà nước XHCN "cời mờ" với Phật giáo nên đem thân phục vụ. Thế nhưng Hòa Thượng vẫn không tránh khỏi bị công an TP Hồ Chí Minh bức tử trong một cuộc hỏi cung, sau khi đã vu khống và bắt giam các đệ tử của Hòa Thượng là các Đại Đức Tuệ Sỹ và Trí Siêu.

Trường hợp Ni cô Như Hiền tự thiêu cũng cùng mục tiêu cao cả bảo vệ Phật giáo. Dù khác chính kiến, bởi nhọ người đã chết vì lý tưởng họ, không là cung cách liêm sĩ của một người phụ trách ngành tôn giáo.

Còn cái chết của Hòa Thượng Thiện Minh, sự thực là do công an thâm sát trong tù. Chính Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu đã tố giác vụ này với Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 1978 qua hai ông Bùi San và Cố Kim Thành. Mười năm sau, năm 1988, một nhân chứng công an lại tiết lộ và cáo giác trên tạp chí Quê Mẹ, là Hòa Thượng Thiện Minh bị tra tấn cho đến chết tại Trại Thảm vấn X4 ở đường Nguyễn Trãi, Sài Gòn, sau đó xác mới đưa về hóa trang ở trại Hàm Tân.

**Điều 6:** Đề quyết rằng Hòa Thượng Huyền Quang được "sự chỉ đạo của Võ Văn Ái và những phần tử phản động lưu vong" là không hiểu gì về cuộc tranh đấu của 80% quần chúng Phật giáo trong nước hiện nay. Không hiểu tất khó giải quyết. Không giải quyết được vấn đề Phật giáo là tự đào mồ chôn chế độ. Làm sao một Đảng nhỏ mới ra đời 60 năm, kinh không nổi với khối khổng lồ dân tộc có 20 thế kỷ tuổi ?

Hòa Thượng Huyền Quang chính là Con Người Ý thức Phật giáo. Con Người Ý thức Phật giáo là con người ảnh hưởng những ngưỡng vọng thâm sâu của tuyệt đại nhân dân trong vấn đề diệt khổ, trừ ngu và chống bạo ác. Nếu Hòa Thượng Huyền Quang đang được chỉ đạo trong công cuộc cứu Đạo cứu Dân ngày nay, thì Người chỉ đạo ấy, không ai khác hơn là Bồ Tát Thích Quảng Đức.

Còn việc Ban Tôn giáo và UBND tỉnh Quảng Ngãi cấm đoán Hòa Thượng sử dụng chức vụ Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, dùng chùa Hội Phước ở Quảng Ngãi làm Văn phòng Lưu vong Viện, và đòi tịch thu con dấu Viện Hóa Đạo, là một hành động vi hiến và phạm pháp. Chức Viện Trưởng, Văn phòng Giáo hội, khuôn dấu là những hoạt động tín ngưỡng và giáo sản tượng trưng của Giáo hội, thuộc địa hạt thuần túy tôn giáo. Chính quyền và chính trị không có quyền xâm phạm. Chức vụ Viện Trưởng và khuôn dấu Viện Hóa Đạo do đại hội GHPGVNTN công cử và giao phó, thì sự bãi truất hay thu hồi cũng phải do một đại hội GHPGVNTN quyết định. Đành rằng nhà cầm quyền có thể dùng bạo lực để cưỡng chiếm khuôn dấu và đóng cửa Văn phòng Lưu vong. Nhưng làm thế là thô phi mất rồi, đâu đáng gọi là hành động quang minh chính đại của một nhà nước pháp quyền?

Sự trả lời gián tiếp của Hòa Thượng Thích Huyền Quang cho ông Vũ Quang và Ban Tôn giáo Chính phủ cũng đã quá rõ qua bức Thông Bạch Hòa Thượng viết từ Quảng Ngãi ngày 7.8.1993 gửi Chư tôn lãnh đạo GHPGVNTN, chư vị Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni và đồng bào Phật tử trong và ngoài nước. Bức Thông Bạch này vẫn tiếp tục viết trên giấy tin chỉ của GHPGVNTN với đề danh - Viện Hóa Đạo - Văn phòng Lưu vong tại Hội Phước, Quảng Ngãi, dưới vẫn ký tên Tỳ Kheo Thích Huyền Quang, Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo. Tức coi lệnh của chính quyền như không có.

Hòa Thượng Huyền Quang xác định qua bức Thông Bạch: **"Khuôn dấu bắt phải giao. Chức vụ Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo bắt phải từ bỏ. Đây là hình thức khai tử Giáo Hội. Nhưng GHPGVNTN khai sinh bằng**

**một đại hội của chư Tôn đức Tăng Ni và Phật tử toàn quốc, thì khai tử cũng phải thông qua một đại hội. Cho nên việc bức tử của chính quyền không thể chấp nhận được, vì vi phạm nhân quyền và tự do tôn giáo". Sau đó Hòa Thượng khẩn cấp đề ra hai trách vụ chính yếu: Trong nước, thì "mọi khó khăn sẽ đến trong ngày gần đây, tôi sẽ cùng Giáo hội (trong) khắp thế giới nhận hết mọi hậu quả để bảo vệ Giáo hội (Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất). Một Giáo hội có công với dân tộc suốt chiều dài hai ngàn năm lịch sử và vô tội với chế độ hiện tại". Ngoài nước, thì Hòa Thượng chỉ thị: "GHPGVNTN khắp thế giới phối hợp với Văn phòng II Viện Hóa Đạo tại Hoa Kỳ tùy nghi làm việc trong tinh thần Vô úy và Bất bạo động. Giáo hội nhà tù đây không thể làm việc được, vì mọi áp lực đã và đang tràn ngập sau hai văn kiện vừa kể" (tức thư của ông Vũ Quang và Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi).**

Vấn sử dụng chức danh Viện Hóa Đạo viết Thông Bạch sau khi bị nhà nước cưỡng cấm, Hòa Thượng Huyền Quang có ý trái lệnh hay muốn thách thức ông Vũ Quang và UBND tỉnh Quảng Ngãi chăng? Không đâu, kẻ tu hành chẳng chơi trò tiêu xáo. Hòa Thượng chỉ biểu lộ tinh thần Đại Hùng, Đại Lực, Đại Vô Úy của người tin Phật trước bất công, áp bức đầy thôi.

Hiển nhiên, nhà cầm quyền Hà Nội còn con bài chủ, mà rất có thể họ lật ngược trong nay mai. Đó là việc hạ ngục Hòa Thượng Thích Huyền Quang sau 12 năm quản thúc, không lý do, không xét xử.

Nhưng kẻ viết bài này có một lời khuyên nhà cầm quyền Hà Nội hãy cẩn thận trước khi hạ độc thủ. Bắt giam Hòa Thượng Huyền Quang, để thôi. Nhưng có giam hết được 80% quần chúng Phật giáo không? Có nhốt được ngọn lửa của Bồ Tát Quảng Đức đang cháy rực trong lòng người Phật tử quyết bảo vệ Chánh Pháp ngày nay? Hẳn nhiên là KHÔNG. Ba ngàn năm lịch sử thế giới, hai ngàn năm lịch sử Việt Nam là minh chứng chưa có thế lực nào tiêu diệt được Phật giáo.

Đó là chuyện nội tại trong nước.

Nhìn ra thế giới, hai bài học chưa ráo mực mới đây, đáng cho quý vị lãnh đạo ở Hà Nội suy nghĩ: Một là, vì vi phạm Nhân quyền mà Bắc Kinh không được chọn làm nơi khai diễn Thế Vận Hội mở màn Tam thiên kỷ năm 2000; Hai là, do hoạt động của Cộng đồng hai triệu người Việt hải ngoại chống đàn áp Phật giáo và vi phạm nhân quyền tại Việt Nam, mà ngày 14.9 vừa qua, Hoa Kỳ không bãi bỏ lệnh cấm vận !

Đành rằng còn chuyện người Mỹ mất tích trong chiến tranh nữa. Nhưng đây cũng là vấn đề Nhân quyền trên khía cạnh khác, mà các nhà lãnh đạo ở Hà Nội vẫn chưa hiểu. Ở các nước Tây phương, dân chủ và nhân quyền cao đến mức lo bảo vệ cho cả người chết. Trong khi ấy ở nước ta, nhà nước quay lưng với kẻ chết cũng như người sống. Dù thường trực phóng loa ca tụng hay mỹ từ rỗng tuếch: "Anh hùng lao động" và "Liệt sĩ" !

Thế thì rút kinh nghiệm từ hai bài học này, nhà cầm quyền Hà Nội phải thay đổi hẳn chính sách nhân quyền và tôn giáo.

Và trước hết, không nên gây thù địch với Người Việt hải ngoại qua việc đàn áp Phật giáo và vi phạm nhân quyền. Không nên khinh thường dư luận quốc tế. Vì tuy vô hình, dư luận quốc tế là yếu tố quyết định cho mọi cuộc hành hoạt chính trị trong thế giới ngày nay.

Võ Văn Ái  
Paris, 26.9.93

# PHONG TRÀO TRANH ĐẤU CỦA PHẬT GIÁO TẠI VIỆT NAM HIỆN NAY

**của Ký giả Jean-Claude Pomonti qua bài - Việt Nam: Le reveil des bonzes. Tuần báo Le Monde số 2339 ngày 2 tháng 9 năm 1993.  
- B. Ph. chuyển ngữ.**

Cách đây vừa đúng ba mươi năm, ai quên được Thượng Tọa Thích Quảng Đức tự thiêu tại Sài Gòn để phản đối chính thể độc tài của gia đình Ngô Đình Diệm? Nhiều người Việt Nam nhất là những người trẻ tuổi quên giai đoạn này, giai đoạn đã thúc đẩy các Tướng lãnh lật đổ chế độ mất lòng dân, với sự đồng ý của người Mỹ. Nhưng những người Cộng Sản rất nhớ. Ba năm trước. Họ khởi động cuộc vũ trang chiến đấu ở miền Nam, năm 1963 họ đã khen ngợi hết lời cuộc nổi dậy của các vị Thiên sư. Họ cũng còn nhớ một trong những người lãnh đạo chống đối là Thượng Tọa Thích Đôn Hậu, Giám tự chùa Linh Mục, nơi đây trước là nơi tu hành của Thượng Tọa Thích Quảng Đức, bị họ cưỡng ép năm 1968 vào bụng để trở thành Phó Chủ tịch Mặt Trận Giải Phóng dân tộc miền Nam.

Hà Nội càng ngày càng bối rối vì chống đối công khai của các vị Thiên sư hay là những người thừa kế của các vị này. Họ đòi hỏi Nhà nước Cộng Sản phải công nhận chính thức Giáo Hội của họ. Trong khi ấy theo nhịp điệu cởi mở kinh tế và nói rộng tự do xã hội, thì cũng có sự phục hưng của tôn giáo. Khắp nơi lợi dụng thời gian tự do, chùa, nhà thờ, đền, miếu... được trùng tu do sự đóng góp của các tín đồ Phật Giáo, Thiên Chúa Giáo và trong miền Nam tín đồ Cao Đài Giáo. Thay vì hòa hợp với chính quyền Cộng Sản, tại sao các vị lãnh đạo Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất lại chống đối với họ.

Mười năm sau vụ cưỡng chiếm miền Nam, năm 1975, những người Cộng Sản thay thế Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất bằng Giáo hội Phật giáo Việt Nam chính thức hoạt động trong Mặt Trận Tổ Quốc, một tổ chức ngoại vi của đảng Cộng Sản. Phật Giáo là một tôn giáo lớn nhất ở Việt Nam, có tới 2 phần 3 của trên bảy mươi triệu dân là tín đồ Phật Giáo nhưng không năng đi lễ chùa và không có liên hệ mật thiết với nhau.

Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất là một tôn giáo có từ lâu ở Việt Nam từ thế kỷ thứ ba sau kỷ nguyên Tây lịch và đã đóng một vai trò lịch sử mới đây, được tổ chức chu đáo, canh tân và chiến đấu.

Sự khai sinh ra Giáo hội Phật giáo Việt Nam, là một bộ phận của đảng Cộng Sản và được Nhà nước công nhận đã đào sâu hố chia rẽ giữa chính quyền với Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất mà rất nhiều vị Thiên sư đã bị bắt giam và bị kết án rất nặng.

Mới đây có ba vụ lớn lao đã xảy ra của Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất chống chính quyền. Tháng 5 năm 1992, trong tang lễ của Cố Hòa Thượng Thích Đôn Hậu, lại trở thành Giám Tự chùa Linh Mục và là lãnh tụ tối cao của Phật Giáo Thống Nhất, các vị Thiên sư không chấp nhận sự có mặt của Phái đoàn Chính phủ Hà Nội đến dự lễ hỏa táng.

Ngày 24 tháng 5 vừa qua (1993) những cuộc bạo động của các chiến sĩ Phật Giáo ở Huế chống với Cảnh sát ngăn cản sự dẫn giải Đại Đức Thích Trí Tịnh, viên Giám tự mới chùa Linh Mục, để điều tra về vụ cách đây ba ngày một Phật

tử đã tự thiêu trong khuôn viên nhà chùa. Theo Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất người này tự thiêu trên nắm mồ của Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu để chống đối Nhà nước Cộng Sản đàn áp Giáo Hội Thống Nhất. Nhưng theo Cảnh sát thì người này tự sát vì lý do gia đình.

Thời gian sau, ngày 9 tháng 7 năm 1993 trong miền Nam tại chùa Sơn Linh tại vùng Vũng Tàu (Cap Saint Jacques cũ) có sự đụng độ giữa tín đồ Phật Giáo với nhà cầm quyền Cộng Sản.

Trong một bức thư công khai đề ngày 26 tháng 6 năm 1992 và được phổ biến ở ngoại quốc, Hòa Thượng Thích Huyền Quang, kế thừa sự nghiệp của Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Đôn Hậu lãnh đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, nhưng không được Cộng Sản công nhận, đã đưa ra chín yêu sách trong đó có hai điều quan trọng là chính quyền phải trả lại tất cả tài sản của Giáo Hội, tịch thu năm 1981 và phải cho tự do hành đạo và hoạt động.

Hòa Thượng Thích Huyền Quang, một trong những vị lãnh đạo phong trào Phật Giáo năm 1963, năm nay 75 tuổi, bị quản thúc tại quê hương ông ở Quảng Ngãi từ năm 1982. Cộng Sản đã cải chính điều này. Vị tu hành này cũng đòi thả hết các Thiên sư bị bắt giam. Những người đổi lập Phật Giáo cho rằng họ đại diện cho một tôn giáo cổ truyền ở Việt Nam mà Hà Nội phải cần chú ý đến.

Cho tới nay, chính quyền Cộng Sản không giải quyết gì cả. Theo Nhà nước, tất cả tôn giáo đều phải lệ thuộc vào hệ thống quốc gia, dưới quyền của Mặt Trận Tổ Quốc. Mọi hình thức tổ chức khác đều bất hợp pháp. Cộng Sản khiến trách những người ly khai Phật Giáo cũng như những nhiều tín đồ Thiên Chúa Giáo, đã âm mưu với những người cùng tôn giáo ở ngoại quốc, lật đổ chế độ.

Lập trường của Nhà nước tỏ ra cứng rắn, các cơ quan an ninh e ngại rằng đất nước cứ mỗi ngày một mở rộng cho người ngoại quốc, sẽ kéo theo những bất ổn xã hội, kinh tế hay tôn giáo. Mỗi bên đều giữ vững vị trí của mình thì sẽ không có lối thoát trước khi Nhà nước định đưa ra tòa án xét xử sáu vị Thiên sư bị bắt giam ở Huế hồi cuối tháng năm vừa qua.

Vừa qua, Chính phủ đã có một sáng kiến trình bày trước các đài Truyền hình những hình ảnh của những sự đụng độ vừa qua, lẽ dĩ nhiên là theo quan điểm của Nhà nước. Cuộc khủng hoảng cũng được báo chí nói tới nhưng báo chí đều do chính quyền kiểm soát. Người ta e rằng nếu chính quyền không có một quyết định rõ rệt, những tin đồn không kiểm soát được lan tràn trong dân chúng, sẽ có một ảnh hưởng rất tai hại.

Những người Phật Giáo hình như muốn có một sự thay đổi thể chế, cũng vào thời gian này ba mươi năm về trước, những nhà lãnh đạo Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất cũng cần phải có sự ủng hộ nhiệt tình của dân chúng Việt Nam ngày nay. Nhưng bộ óc lãnh đạo phong trào năm 1963, Hòa Thượng Thích Trí Quang, 70 tuổi, hiện đang trụ trì tại chùa Ấn Quang - Sài Gòn, không thấy lên tiếng gì cả.

Nhưng chính quyền phải đứng trước một sự lựa chọn tệ nhị hoặc là phải thẳng tay đàn áp thì sẽ tạo ra sự phản đối mạnh mẽ ở ngoại quốc, hoặc cứ để phong trào chống đối mỗi ngày một lớn mạnh.

Ngoài ra, Nhà nước Cộng Sản cũng biết rằng các tôn giáo khác, đặc biệt là Giáo hội Thiên Chúa Giáo gồm 5 triệu tín đồ, theo dõi kỹ càng diễn biến của cuộc khủng hoảng, cuộc khủng hoảng này, theo một người hiểu rõ tình hình Việt Nam "tuy chưa quan trọng, nhưng sẽ trở thành nguy hiểm". /.



# Vị Phật Sống DALAILAMA

## nói về chính sách tàn bạo của Trung Quốc đối với Tây tạng, cuộc tranh đấu bất bạo động của Ngài để đòi quyền Tự Chủ cho quê hương Ngài.

Bài này của Biên tập viên Olaf Ihlau và S.P. Sinha, tuần báo Der Spiegel số 36/47 ngày 6 tháng 9 năm 1993 dưới dạng thức một cuộc phỏng vấn với đức Dalai Lama tại nơi tạm dung của Ngài ở Dharamsala miền bắc Ấn Độ.

Đức Dalai Lama là vị lãnh đạo tối cao về thần quyền và thế quyền của 6 triệu dân Tây Tạng đã sống lưu vong tại Ấn Độ từ 34 năm nay. Không một chính phủ nào trên thế giới công nhận chính quyền của đức Dalai Lama vì sợ mất lòng Trung Cộng, kể từ mùa Thu năm 1958, cưỡng chiếm Tây Tạng.

Đức Dalai Lama sinh năm 1935 con một nông dân, từ hai tuổi đã được lựa chọn là vị Phật sống và năm 1940 Ngài được tấn phong tước vị này tại Thủ đô Lhasa. Trung Cộng sát nhập Tây Tạng và đàn áp dã man hàng trăm ngàn con dân xứ này đã hy sinh vì chính nghĩa. Năm 1959, một cuộc nổi dậy bất thành và đức Dalai Lama phải sang Ấn Độ tỵ nạn. Tiếp theo sau đó, cuộc nổi dậy tiếp diễn, gần 6.000 tu viện bị Trung Cộng tàn phá. Để trấn áp các phong trào chống đối ở Tây Tạng, các nhà cầm quyền Bắc Kinh dùng chính sách cấy người Hán tại xứ Phật này ngõ hầu đi đến đồng hóa. Di dân Trung Hoa là 7 triệu người sang lập nghiệp ở Tây Tạng có 6 triệu dân cư. Một chính sách rất thâm độc. Trong những cuộc đối thoại với Bắc Kinh, đức Dalai Lama đòi chính phủ Trung Nam Hải phải công nhận sự tự chủ nền văn hóa Tây Tạng. Nhưng cuộc đối thoại đã chấm dứt sau vụ nổi dậy của phong trào đòi tự do dân chủ ở Thiên An Môn tháng 6 năm 1989 bị thất bại. Với chủ trương đấu tranh bất bạo động theo tinh thần Phật Giáo, đức Dalai Lama cũng cùng năm 1989 được trao tặng giải thưởng Nobel về Hòa Bình.

### Đây là cuộc phỏng vấn:

**Spiegel:** Thưa Ngài, Trung Quốc đã mời Ngài trở về Tây Tạng đang bị chiếm đóng. Tại sao Ngài không nhận lời mời ấy?

**Dalai Lama:** Tôi không về vì đây không phải là vấn đề chính. Đây không phải là vấn đề hồi hương của Dalai Lama mà đặc biệt là phải chấm dứt đàn áp xứ Tây Tạng, chấm dứt sự đau khổ và dã man do Trung Quốc gây ra. Chừng nào các nhà cầm quyền Bắc Kinh chưa chịu nói về số phận của 6 triệu dân Tây Tạng đang bị ngược đãi, chừng đó sự hồi hương của tôi không cần nói tới. Bắc Kinh đang tìm cách đánh lừa dư luận thế giới.

**Spiegel:** Từ 14 năm nay, người lãnh đạo tối cao của Bắc Kinh là Đặng Tiểu Bình đã mời Ngài đối thoại với ông ta về Tây Tạng trừ việc đòi độc lập hoàn toàn. Sự việc ấy như thế nào?

**Dalai Lama:** Tôi không đòi hỏi hoàn toàn độc lập. Chúng tôi đòi hỏi chính quyền Trung Quốc tôn trọng nền văn hóa riêng biệt của chúng tôi, chứ đừng truyền bá nền văn hóa diệt chủng. Người Trung Hoa không nói tới vấn đề đó.

**Spiegel:** Ngài muốn nói chính sách của Bắc Kinh dùng chính sách di dân có hệ thống để đồng hóa xứ Tây Tạng?

**Dalai Lama:** Đúng với chính sách ấy với sự đàn áp dã man. Cùng lúc ấy Trung Quốc đánh lừa dư luận thế giới nói là mọi sự đều êm đẹp ở Tây Tạng. Bắc Kinh hy vọng rằng từ năm

đến mười năm nữa Dalai Lama phải có đường lối mới. Nhưng quyền lực không phải chỉ được bảo vệ bằng nòng súng như vậy quyền lực ấy không được lâu dài.

**Spiegel:** Việc gì xảy ra cho Tây Tạng ngày nay thì đã được Trung Quốc thực hiện ở Mãn Châu, người bản xứ Mãn Châu trở thành thiểu số đối với hàng triệu triệu di dân người Hán vào đất nước này.

**Dalai Lama:** Việc tương tự đã xảy ra cho xứ Nội Mông Cổ. Và xứ sở chúng tôi hiện nay đang tràn ngập người Hán, vì sáu triệu dân Tây Tạng trở thành thiểu số đối với ít nhất bảy triệu người Hán. Đó là một sự thật. Chúng tôi đang đứng trước một giai đoạn quyết định, đó là vấn đề sống còn của chúng tôi.

**Spiegel:** Như vậy đồng bào của Ngài tự bảo vệ, luôn luôn có các cuộc chống đối mạnh mẽ.

Hình như sách lược tranh đấu bằng đường lối hoà bình không được giới trẻ tuổi chấp nhận?

**Dalai Lama:** Điều đó đúng, làm tôi rất quan tâm. Tôi phải công nhận tất cả nỗ lực của tôi suốt 14 năm qua để tìm một giải pháp hòa bình, đã thất bại.

**Spiegel:** Ngài nghĩ thế nào về những người Tây Tạng quá khích, họ muốn chiến đấu bằng vũ khí, bởi vì họ cho rằng sách lược hòa bình của Ngài là sự phản bội với nền độc lập Tây Tạng?

**Dalai Lama:** Hàng trăm ngàn người Tây Tạng vũ trang chống đối, tạo ngay ra sự bất ổn. Là người theo đạo Phật, tôi không thể chấp nhận bạo lực và ghê sợ sự chế độ chốc. Có thể trăm ngàn người Tây Tạng loại được 1 triệu người Hán.

**Spiegel:** Rồi sự thế sẽ ra sao?

**Dalai Lama:** Thật sự tôi chế trách những người nóng nảy này vì khi một triệu người Hán chết, sẽ có hai triệu người khác đến và toàn xứ Tây Tạng bị tàn phá. Rồi việc gì sẽ đến, là Trung Quốc sẽ xóa tên dân tộc Tây Tạng trên mặt địa cầu. Tôi vẫn tiếp tục theo chính sách Ahimsa, chính sách bất bạo động. Đối với chúng tôi, không còn giải pháp khác. Phải học hỏi tha thứ là điều rất có ý nghĩa vì sự khiêu khích đi đến cực đoan.

**Spiegel:** Ngài có thể bao nhiêu lâu nữa kìm giữ những nhà ái quốc quá thất vọng?

**Dalai Lama:** Tôi hy vọng theo đuổi chính sách này cho tới cùng. Nhưng tương lai không thể tính toán được.

**Spiegel:** Ngài có thể nào khuyến cáo các du khách và các chính trị gia đến viếng thăm Lhasa ngõ hầu để họ không công nhận những thực tại của Trung Quốc?

**Dalai Lama:** Khi Trung Quốc tổ chức hội hè để mừng sự chiếm đóng của họ, thì mong rằng các du khách không nên tới Lhasa. Còn thường ra các du khách nên viếng thăm thủ đô Lhasa để tỏ tình đoàn kết với nền văn hóa của chúng tôi. Đó là điều quan trọng.

**Spiegel:** Cả thế giới đều coi Ngài là vị lãnh đạo tinh thần của dân Tây Tạng. Nhiều nhà chính trị đã né tránh không tiếp xúc với Ngài với tư cách là một người được giải thưởng Hòa Bình cũng như một nhà chính trị lưu vong, vì sợ cho đó là một điều gì si nhục đối với Trung Cộng. Điều đó có làm Ngài buồn không?

**Dalai Lama:** Thực ra điều đó cũng buồn. Nhưng đây là chính trị thực tiễn.

**Spiegel:** Phải chăng Tây phương thiếu can đảm, quyết định can thiệp tại Tây Tạng?

**Dalai Lama:** Sự thật và hòa bình chân thật đang ở trên con đường, không một ai đánh giá đúng đắn của nó cả.

**Spiegel:** Ngài thuộc số người đồng ý để Thế Vận Hội năm 2000 tổ chức tại Bắc Kinh, có phải thế không?

**Dalai Lama:** Là một người theo đạo Phật thuần thành, tôi không có thù hận gì với người Trung Hoa. Một nước lớn nhất

địa cầu với nền văn minh và văn hóa lâu đời có quyền được tổ chức Thế Vận Hội năm 2000.

**Spiegel:** Trung Hoa vẫn mãi mãi dưới thể chế hiện nay?

**Dalai Lama:** Không, một nước đông dân nhất thế giới phải được hướng dẫn theo trào lưu lớn lao của nền dân chủ. Chính phủ Trung Hoa Cộng Sản ngày nay là một chế độ độc tài, với chính phủ này dân chúng muốn làm gì cũng không làm được. Cộng đồng thế giới có bốn phận, phải khuyến khích dân tộc Trung Hoa phải xử dụng đời sống của mình để tranh đấu cho Dân chủ và Tự do. Nhưng điều này có nghĩa là: chừng nào chế độ Cộng Sản còn nắm quyền, thì chừng ấy Thế Vận Hội không nên tổ chức tại xứ sở này.

**Spiegel:** Có thể nào Trung Hoa một nước tổ chức Thế Vận Hội không bị bắt buộc dân chủ hóa thể chế của mình?

**Dalai Lama:** Có thể trong vài tuần lễ nữa, Bắc Kinh được phép tổ chức Thế Vận Hội như người ta đã hứa. Điều này chứng minh rằng thế giới thờ ơ lãnh đạm đối với sự thật dù rằng thể chế này vẫn ngự trị tại Trung Quốc.

**Spiegel:** Ngài đã biết Trung Quốc, Ngài đã gặp Chủ tịch Mao Trạch Đông và nhiều người lãnh đạo khác. Xứ sở khổng lồ này sẽ ra sao sau sự nhượng bộ của các vị lãnh tụ già nua?

**Dalai Lama:** Dạ, tôi rất lạc quan. Sẽ có nhiều đa nguyên, nhiều dân chủ qua sự thịnh vượng kinh tế. Họ sẽ theo kiểu mẫu Đài Loan và Nam Cao Ly mà thay đổi, hai nước này cùng có một cội rễ học thuyết Khổng Phu Tử. Cộng Sản tuy hãy còn nhưng sự sụp đổ cũng đến nơi.

**Spiegel:** Và Ngài hy vọng một nước Trung Hoa Dân Chủ sẽ dành cho Tây Tạng nền tự chủ rộng rãi?

**Dalai Lama:** Rồi chúng tôi có thể tìm được một con đường. Có lẽ là một giải pháp hòa giải, có lẽ Tây Tạng vẫn là một thành phần của Trung Hoa và như vậy chính sách ngoại giao, quốc phòng có thẩm quyền của Tây Tạng - Một xứ với hai thể chế - Điều quan trọng nhất là làm sao có một nền dân chủ tại Trung Quốc. Tôi đang đợi sự thay đổi như vậy. Chúng tôi dựa trên quyền lực của chân lý và quyết tâm.

**Spiegel:** Ngài đã có một lần cố gắng xây dựng nền triết lý tổng hợp Phật giáo với chủ nghĩa Mác.

Ngày nay triết lý ấy còn lại gì không sau sự sụp đổ của Cộng Sản Liên Xô?

**Dalai Lama:** Ở Mạc Tư Khoa, chế độ Mác-xít độc tài tan vỡ, nhưng ý thức hệ Mác-xít vẫn còn. Lý tưởng quốc tế chủ nghĩa và công bằng xã hội vẫn còn ở trong tâm tôi mãi mãi. Phật giáo cũng có những nguyên lý gần như vậy. Và chúng ta đừng quên rằng: Thể chế tư bản Tây phương cũng có mặt trái của nó; thí dụ như sự chênh lệch quá sâu đậm giữa giàu và nghèo.

**Spiegel:** Như vậy, nay Ngài chọn thể chế nào?

**Dalai Lama:** Trên bình diện kinh tế, tôi đứng về phía xã hội. Ngoài ra tôi nghĩ đến phong trào bảo vệ môi trường tại quê hương tôi. Mẹ thiên nhiên của chúng ta chỉ dạy cho các con cái của Ngài biết rõ rằng lòng kiên nhẫn của Ngài đã bị giày xéo.

**Spiegel:** Petra Kelly thuộc về những người kính phục Ngài. Như vậy cô ta có ý nghĩ gì đối với Ngài?

**Dalai Lama:** Sở phận của Petra Kelly làm tôi đau lòng. Thực ra cô ta nhiều xúc động nhưng cô ta quyết tâm với nguyên lý của cô và cô ở Tây Tạng. Sau cùng cô ta đã phản nản nhiều về những đồng chí của cô ta.

**Spiegel:** Sắp sang thế kỷ mới, Ngài có ý kiến gì về những vấn đề lớn lao của nhân loại như bùng nổ dân số, di dân vì nghèo đói, nguy hiểm về môi trường hay vũ khí nguyên tử quá nhiều?

**Dalai Lama:** Bùng nổ dân số và tài giám quân sự là vấn đề then chốt của mọi người.

**Spiegel:** 95% dân chúng lớn lên cho đến năm 2025 phát triển ở các xứ đang mở mang hay thế giới thứ ba?

**Dalai Lama:** Đúng như vậy và đây là một vấn đề nan giải bởi vì các nước đang phát triển có một mức sống quá thấp đối với các nước kỹ nghệ tiên tiến, bởi những nguồn lợi thiên nhiên không đủ cho mọi người. Nhưng dù sao chúng ta phải cố gắng tháo gỡ nòng của quả bom dân số.

Không kém phần nguy hiểm đó là sự quảng bá vũ khí nguyên tử. Những ngày còn lại của đời tôi, tôi nguyện tranh đấu tới đa để tài giám quân sự. Đó là vấn đề thách đố thực sự. Một người như Saddam Hussein mà tôi ít có cảm tình, không phải là một nhà độc tài hùng mạnh, không có một quân đội được võ trang tối tân. Cũng đã làm cho Tây phương đặc biệt bận tâm.

**Spiegel:** Ngài đã gặp nhiều chính khách, như vậy những vị nào hiểu thấu những vấn đề lớn lao và muốn giải quyết?

**Dalai Lama:** Rất tiếc là họ không có nhiều. Làm cho tôi xúc động thật sự là Tổng Thống Tiệp Vaclar Havel rất quan tâm về các vấn đề ấy. Về vấn đề bảo vệ môi trường hình như Phó Tổng Thống Mỹ Al Gore mà tôi mới gặp, là người rất có khả năng và thẳng thắn.

**Spiegel:** Có lẽ những trật tự của xã hội dân chủ đặt không đúng chỗ, với những vấn đề cần phải giải quyết. Các chính khách cứ tiếp tục tăng giá xăng dầu lên nhiều lần, trong kỳ bầu cử tới sẽ không được dân chúng ủng hộ?

**Dalai Lama:** Các chế độ độc tài bất kỳ dưới màu sắc nào đều xấu cả. Không có gì thay thế được nền dân chủ mặc dù những sơ hở của nó. Nhưng các vấn đề lớn lao của thời đại chúng ta chỉ có thể giải quyết được bằng sự chịu trách nhiệm chung, bằng sự quyết định mạnh mẽ của một cơ quan quốc tế. Dù sao Liên Hiệp Quốc mà các quốc gia thành viên đại diện cho quyền lợi của mình, phải lập một cơ quan thế giới gồm có các nhà triết học, các nhà kinh tế và bác học không phải chỉ nghĩ riêng đến quyền lợi quốc gia mình, mà phải đặc biệt dồn nỗ lực làm việc chung cho nhân loại.

**Spiegel:** Chắc Ngài nghĩ tới một kiểu Hội đồng các người tài ba?

**Dalai Lama:** Đúng như vậy, Hội đồng này phải có một quyền lực tối cao của địa cầu, một địa vị chỉ dưới Thượng Đế.

**Spiegel:** Ngài đã 34 năm sống lưu vong. Ngày nào đó, Ngài trở về Tây Tạng như là một vị Phật sống hay chỉ là một nhà tu hành?

**Dalai Lama:** Khi tôi trở về quê hương tôi, thì có trong vài tuần tôi vẫn là vị Phật sống. Rồi tôi thành lập một Chính phủ tạm thời để làm bốn phận của một người lãnh đạo thần quyền và thế quyền. Sau rồi tôi sẽ trở về cuộc đời tu hành của tôi.

**Spiegel:** Tại xứ Tây Tạng mà Ngài đã ra đời, liệu Nhà nước mới này có phải là một quốc gia thông thường không?

**Dalai Lama:** Tây Tạng không còn là một xứ phong kiến nữa mà trở thành một nước theo thể chế đại nghị dân chủ. Xã hội Tây Tạng cũ có một nền văn hóa tạo ra hòa bình bên trong và nụ cười bên ngoài, sống hài hòa với ngoại cảnh, với vật và người mà chúng tôi cần phải bảo vệ.

**Spiegel:** Bao giờ có vị Dalai Lama thứ 15 ?

**Dalai Lama:** Hiện nay thì chưa biết. Nhưng theo thể chế của Phật Giáo, vị Dalai Lama tương lai sẽ được bầu ra như Hội đồng bầu vị Giáo chủ ở La Mã vậy.

**Spiegel:** Chúng tôi xin cảm ơn Ngài về cuộc đối thoại này.

\* Quỳnh Anh chuyển ngữ.

# Leo thang đàn áp Phật Giáo: CSVN tấn công các chùa bằng lực lượng quân đội - công an có sự yểm trợ của xe tăng - Phạm Hoàng Thái -

Qua những sự việc xảy biến trong nước từ 4 tháng nay, là một điều đê người Việt và Cộng đồng Thế giới xác nhận không sợ sai lầm là CSVN có kế hoạch đại qui mô đàn áp nhằm tiêu diệt GHPGVNTN. Để khởi đầu cho hành động leo thang đàn áp Phật Giáo, ngày 05 tháng 6 năm 1993, bọn Cộng Sản Hà Nội ra lệnh Công an, bộ đội tấn công chùa Linh Mục với sự yểm trợ của xe tăng để bắt Thầy Trí Tụ (Lê Quang Vinh), lột áo nhà tu, công tay đưa về nhà lao Thừa Phủ. Thầy Hải Thịnh (Lê Phú Thịnh), thầy Hải Tạng (Nguyễn Đình Hoa) bị bắt ở Quảng Trị bị đối xử tương tự như Thầy Trí Tụ. Cả ba vị bị mang tội danh là "gây rối trật tự công cộng" và "cố ý hủy hoại tài sản XHCN". Gây rối trật tự công cộng là 40.000 đồng bào Phật tử biểu tình. Hủy hoại tài sản XHCN là đốt chiếc xe công an chở Thầy Trí Tụ. Hai sự việc trên xảy ra ngày 24.5.1993.

Nguyên nhân có cuộc biểu tình như trên, vì ngày 24.5.1993, Công an bắt Thầy Trí Tụ, sau đó đưa lên một chiếc xe bit bùng, hành hung Thầy đến bất tỉnh. Chính vì hành động bạo ngược rùng rú đó của Công an tạo sự căm phẫn nơi đồng bào Phật tử, cho nên khi chiếc xe của Công an chở Thầy từ UBND chạy đến ngã tư đường Lê Lợi - Hà Nội thì bị chặn lại. Nhiều người chặn đầu xe, lăn mình dưới bánh xe, yêu cầu thả Thầy về chùa. Sự việc đó xảy ra xô xát giữa hai bên. Đồng bào đập vỡ kính xe để giải cứu Thầy đưa về chùa Linh Mục. Trong khi Thầy được Phật tử cứu thoát rồi, nhưng có một số Tăng Ni và đồng bào Phật tử chưa rõ nên tiếp tục tuyệt thực biểu tình yêu cầu thả Thầy. Tình trạng đó kéo dài đến 2g30 chiều, đồng bào Phật tử từ các ngã đường kéo đến càng lúc càng đông. Công an giải tỏa cuộc tuyệt thực bằng cách ném lựu đạn cay, phun nước vòi rồng. Trước hành động đó của Công an, tạo sự phẫn uất của đám người biểu tình, nên chiếc xe chở Thầy Trí Tụ bị lật ngược và phóng hỏa đốt.

Một biến cố xảy ra ngày 09.7.1993, là một cuộc đàn áp dã man, tạo không khí căm phẫn, hận thù ở Phật tử và đồng bào trong và ngoài nước. CSVN đã huy động xe tăng, công an, bộ đội với lựu đạn cay, ma trác để tấn công chùa Sơn Linh thuộc quận Châu Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thầy Trụ trì là Đại Đức Thích Hạnh Đức. Nguyên nhân sự việc, là Thầy Thích Hạnh Đức cho phổ biến Thông điệp Phật Đản của Hòa Thượng Thích Huyền Quang. Kết quả là Giáo hội quốc doanh, Mặt Trận Tổ Quốc và Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ra thông cáo quyết định trục xuất Thầy Hạnh Đức ra khỏi chùa vì lý do "không có hộ khẩu". Ai cũng hiểu không có hộ khẩu nó không phải là nguyên nhân chính, mà phổ biến Thông điệp Phật Đản của Hòa Thượng Thích Huyền Quang mới thật là vấn đề chính.

Khi Tăng Ni và đồng bào Phật tử được tin Thầy Hạnh Đức sẽ bị Mặt Trận Tổ Quốc và Ủy Ban Nhân Dân trục xuất ra khỏi chùa Sơn Linh thì kéo về chùa bảo vệ Thầy càng lúc càng đông, tính đến ngày xảy ra biến cố thì trong chùa có hơn 1.000 Tăng Ni và đồng bào Phật tử. Cộng Sản tấn công bằng lựu đạn cay và ma trác. Kết quả nhiều người bị thương, 18 Tăng Ni và hơn 100 Phật tử bị đưa về nhà giam. Thầy Thích Hạnh Đức bị đánh đập tàn nhẫn và đưa đi mất tích.

Ngày 19.7.1993, CSVN tiếp tục bố ráp bắt 3 Thầy: Thích Hải Chánh, Thích Hải Đàm và Thích Hải Lạc với tội danh kích động, xúi giục bạo động "gây rối trật tự công cộng" và "cố ý hủy hoại tài sản XHCN". Cả 6 Thầy bị bắt trong 2 đợt sẽ bị đưa ra Tòa xử trong tháng 8 này.

## Chiến dịch đối gạt

Trong lúc CSVN leo thang đàn áp GHPGVNTN, tiếp tục chà đạp Nhân quyền, thì cùng lúc chúng tung ra chiến dịch tuyên truyền bịp bợm hầu bóp méo đi sự thật để nhằm đánh lạc hướng dư luận quốc tế.

Ngày 28.12.1992, Bộ Ngoại giao CSVN đưa tin cho đài RFI rằng: "không có đàn áp của Nhà nước đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất... Đó là lời buộc tội có tính cách vu khống, khiêu khích và chia rẽ tôn giáo". Luận điệu tuyên truyền trên của cái gọi là CHXHCN Việt Nam thật là hành động đốn mạt và vô liêm sỉ ngoài sự tưởng tượng của loài người. Tại sao không dám thẳng thắn nói cho dư luận thế giới biết rằng: phải tịch thu chùa, cướp tài sản của Phật giáo, bắt Tăng Ni, đồng bào Phật tử, tù đầy các hàng giáo phẩm và giết họ. Chính vì CSVN muốn triệt tiêu hoàn toàn GHPGVNTN, vì Giáo hội này dám nói rõ những hành động phi nhân bản phản dân tộc của đảng Cộng Sản Việt Nam.

Mới gần đây Hà Nội đưa tin cho các thông tấn xã ngoại quốc rằng: "Nước Việt Nam Xã Hội Chủ Nghĩa luôn luôn tôn trọng Nhân quyền, tôn trọng tự do tín ngưỡng. Các sự kiện xảy ra tại Huế chỉ là do một số tu sĩ Phật giáo quá khích làm những việc vi phạm luật pháp. Nhà nước xử lý theo luật pháp chứ không bao giờ có đàn áp tín ngưỡng".

Nhà nước CHXHCN Việt Nam, có dám xác nhận là 9 điểm đòi hỏi của Phật giáo là quá khích, là vi phạm luật hiện hành? Nếu vi phạm luật pháp thì đường đường chính chính đưa ra tòa xử công khai. GHPGVNTN có quyền được biện hộ và chọn luật sư biện hộ cho mình. Kể từ khi Hòa Thượng Thích Huyền Quang công bố 9 điểm của GHPGVNTN, ngày 25.6.1992, thì Nhà nước Việt Nam XHCN leo thang đàn áp, bắt bớ, tra tấn Tăng Ni, đồng bào Phật tử, ngăn chặn lưu hành 9 điểm đòi hỏi của Phật giáo và những tài liệu khác. Hành động bạo vấy chùa, cướp tài liệu, áp đảo Tăng Ni và đồng bào Phật tử hưởng ứng đòi hỏi 9 điểm của GHPGVNTN là phản lại điều 70 của bản Hiến Pháp nói về tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Những hành động gần đây nhất, Nhà nước CHXHCN Việt Nam dùng Công an, bộ đội có xe tăng yểm trợ để tấn công chùa Linh Mục (Huế), để bắt Thầy Trí Tụ, chùa Sơn Linh (Bà Rịa-Vũng Tàu), bắt Thầy Hạnh Đức. Tất cả chỉ vì dám phổ biến tài liệu của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Nhà nước Việt Nam cũng nên cố gắng tận dụng cái liêm sỉ tối thiểu là "đạo đức cách mạng" để nói lên sự thật. Nếu Nhà nước không dám nói lên sự thật trên cùng dư luận thế giới, thì GHPGVNTN Hải ngoại, Phật tử và cộng đồng người Việt sẽ nói những sự thật là Cộng Sản Việt Nam đang leo thang đàn áp GHPGVNTN trong nước và chứng tỏ cho thế giới biết là ở Việt Nam không có tự do tín ngưỡng còn nhân quyền thì bị chà đạp.

Cũng trong mục đích của chiến dịch đối gạt dư luận trong và ngoài nước. Sau cuộc đàn áp ở Huế ngày 24.5.1993, thì ngày 12.6.1993, báo Công an Đà Nẵng, do nhóm phóng viên thời sự "bịa đặt chuyện phỏng vấn", Hòa Thượng Thích Thiện Siêu, đăng ở mục "bạn đọc và pháp luật". Cũng nên biết Hòa Thượng Thích Thiện Siêu chùa Từ Đàm (Huế), là Phó Chủ tịch Giáo hội Nhà nước. Nội dung cuộc "bịa đặt phỏng vấn" là do sự bạo động của các Thầy Trí Tụ, Hải Tạng và một số tu sĩ khác ở chùa Linh Mục ngày 21 - 24.5.1993 là những hành động quá khích ngoài khuôn phép của Giáo hội, đi ngược lại nguyện vọng của đồng bào Tăng Ni, Phật tử và tín đồ cả nước".

Sự lừa gạt dư luận trắng trợn này bị chính Hòa Thượng Thích Thiện Siêu lên tiếng đính chính ngày 14.6.1993 là không có tuyên bố kết tội các Tăng Ni, trong biên cố ở Huế ngày 24.5 như sự "bịa đặt phỏng vấn" ở báo Công an Đà Nẵng. Trong thư đính chính này của Hòa Thượng có những đoạn như: "Tôi rất đỗi ngạc nhiên về sự bịa đặt chuyện phỏng vấn trên, vì từ khi xảy ra vụ việc đến nay, tôi chưa hề tiếp xúc với phóng viên báo chí nào, và cũng không hề tuyên bố những lời nào có nội dung như quý báo đã đăng. Vậy đề nghị quý báo cho đính chính việc trên bằng cách đăng nguyên văn thư này của tôi trên quý báo số 25 kế tiếp. Mong quý báo nên bảo trọng uy tín của mình, đừng xem thường độc giả, hầu cùng tạo dựng một xã hội tốt đẹp, lành mạnh với những con người, và nhất là cơ quan ngôn luận, biết tôn trọng sự thật".

Trước cảnh căng thẳng giữa Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và Nhà nước Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam hiện nay, phải nói thẳng vấn đề Tự Do và Nhân Quyền là điểm chính. Nó là vấn đề căn bản phải có trong cuộc sống con người, mà khởi điểm đầu của nó là nội dung đòi hỏi 9 điểm của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Chính vì tầm quan trọng của nó nên Nhà nước gia tăng đàn áp, bắt bớ, tù đày và giết người của Giáo Hội.

## TU VIỆN VẠN HẠNH

Ngày 09 tháng 10 năm 1993

### BẢN TIN BÁO CHÍ

Tu Viện Vạn Hạnh thủ đô Canberra cho phổ biến kèm theo đây một văn thư của Công an huyện Tuy Phước tỉnh Bình Định ký ngày 20.2.93, mới được phát giác, gửi Công an các xã & thị trấn trong huyện đề chỉ đạo việc kiểm soát chặt chẽ hệ thống Gia Đình Phật Tử trong huyện.

Văn thư này nói lên mấy điều:

**I.** Bất chấp sự đe dọa, cảm đoán, kể từ những năm 1980 hệ thống GDPT đã thực sự hồi sinh, tuy chậm nhưng mạnh mẽ. Đó là chưa kể một số ít GDPT đã cố giữ sinh hoạt được liên tục từ 1975.

Vai trò lãnh đạo của Ban Hướng Dẫn Trung ương và cấp Tỉnh tuy không còn được công khai và chặt chẽ như trước, nhưng vẫn âm thầm tồn tại, y như trường hợp của Viện Hóa Đạo GHPGVNTN sau 1981.

**II.** Chỉ trong một quận Tuy Phước, mà văn thư trên xác nhận vào thời điểm 2/93 có tới 515 đoàn viên GDPT. Tỉnh Bình Định có 13 quận, và trước 75 ở miền Nam có hơn 40 Tỉnh. Cho nên con số hơn 300.000 đoàn viên GDPT trước 75 tuy đã bị phân tán rất nhiều, đã cho thấy vào năm 93 được phục hồi lại ở mức độ đáng kể.

**III.** Khi biết không thể ngăn cản tuổi trẻ đạo Phật xa lánh Đảng, Đoàn, Mặt Trận, Thanh Niên, Thiếu Niên... của Nhà nước tổ chức và dạy dỗ những cảm thù, phi đạo đức, phi luân lý truyền thống, và cũng không thể ngăn cản họ trở về với đạo Phật, đến nay, Nhà nước lại trở mặt muốn sử dụng cơ chế GH công cụ PHỐI HỢP với Công An và Mặt Trận để QUẢN LÝ tổ chức GDPT: a) nắm lại Huynh Trưởng cũ, b) lập lý lịch tất cả đoàn viên để theo dõi, c) loại bỏ các HT "xấu" (với chế độ, tức trung thành với GHPGVNTN đường hướng phi chính trị, độc lập với chính quyền...) và d) độc hại hơn, họ "đưa người tốt của TA vào", tức cấy cán bộ CA và Đảng, Đoàn vào trong hệ thống GDPT để KHÓNG CHẾ và CHÍNH TRỊ HÓA tổ chức này. Việc CA huyện Tuy Phước đã không ngăn ngại kết luận theo SÁCH LƯỢC CỦA TRUNG ƯƠNG ĐẢNG là

"hướng hoạt động GDPT: hoạt động VẮNG PHỤC chính quyền" (Nguyễn Văn Linh năm 1980 đã nói: "Sử dụng PG làm chỗ dựa chắc chắn cho Đảng").

Chúng tôi tố cáo âm mưu thâm độc Cộng Sản hóa và chính trị hóa tổ chức tuổi trẻ Phật giáo của Nhà nước Việt Nam Cộng Sản. Đòi hỏi họ chấm dứt can thiệp nội bộ vào những hoạt động của Phật Giáo. Trả tự do và độc lập cho tổ chức GDPT cũng như cơ chế mẹ của GDPT là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Hãy để cho đất nước hồi sinh với không khí trong lành của truyền thống nhân ái, bao dung của đạo Phật mà không với độc tài, thù hận của Cộng Sản.

• Thích Quảng Ba

**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam**  
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**  
**Công an Tỉnh Bình Định**  
**Công An Xã Tuy Phước**  
**Số: 33 /CV**

Tuy Phước, ngày 20.2.1993

Kính gửi:  
CA các xã, thị trấn trong huyện.

Hiện nay Giáo hội Phật giáo tỉnh Bình Định đã có một số nơi sinh hoạt Gia Đình Phật Tử - Riêng huyện Tuy Phước đã có 515 người hoạt động GDPT, lâu nay các hoạt động này Nhà nước ta chưa cho phép...

- Ngày 25.12.92 Văn phòng Chính phủ đã có công văn số 1659/NC chấp thuận hiến chương sửa đổi của Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong đại hội Phật Giáo toàn quốc lần III, trong đó có: "Hoạt động của GDPT nằm trong ban hướng dẫn nam nữ cư sĩ Phật tử trực thuộc hội đồng trị sự trung ương và ban trị sự tỉnh".

Đề đường lối hoạt động của tổ chức này đi đúng hướng không đề số xấu điều khiển chi phối hoạt động của tổ chức GDPT.

Công an huyện Tuy Phước đề nghị Công An xã, thị trấn làm tốt nốt số công tác cụ thể như sau:

- Phối hợp Mặt trận Tổ quốc xã, nắm lại số huynh trưởng GDPT cũ (trước ngày giải phóng và số huynh trưởng mới sau ngày giải phóng hiện nay đang hoạt động và số thành viên GDPT từng chùa cụ thể lập danh sách trích ngang (có mẫu kèm theo) gửi về Công an huyện đề Công an huyện phối hợp với Mặt trận huyện hướng dẫn ban đại diện Phật giáo huyện đưa GDPT hoạt động đúng thủ tục đã quy định để Giáo hội có trách nhiệm quản lý mọi hoạt động của tổ chức GDPT.

Loại bỏ những tên xấu không cho chúng vào hướng dẫn GDPT mà đưa người tốt của ta vào ban hướng dẫn để hướng hoạt động GDPT hoạt động Vắng phục Chính quyền.

Nhận được công văn này đề nghị các đ/c trưởng CA các xã, thị trấn nắm chắc tình hình thông báo bằng văn bản theo yêu cầu trên, gửi về CA Tuy Phước để tập hợp tình hình theo dõi chỉ đạo.

Trưởng Công An Huyện  
Đại Ủy Nguyễn Thành Tín  
(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:  
- 13 xã, thị trấn  
- Mặt Trận TQVN huyện (phối hợp)  
- TT Huyện Ủy.  
- TT UBND huyện (thay báo cáo)  
- Lưu hồ sơ AN.

## TRƯỚC QUỐC NẠN VÀ PHÁP NẠN NGÀY MỘT GIA TĂNG: PHÁI ĐOÀN TY NẠN VIỆT NAM TẠI ÂU CHÂU GẶP GỠ CHỦ TỊCH QUỐC HỘI ÂU CHÂU VÀ HỌP BÁO TẠI PALAIS DE L'EUROPE - STRASBOURG NGÀY 16.9.93

Để chống lại "chiến dịch nước lũ" mà bạo quyền cộng sản Hà Nội đang ráo riết tung ra nhằm tiêu diệt Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất trong nước do Hòa Thượng Huyền Quang lãnh đạo, cũng như để hỗ trợ cuộc tranh đấu đòi tự do, dân chủ và nhân quyền mà toàn dân đang quyết tâm theo đuổi, một Phái đoàn Đại diện Cộng Đồng Ty Nạn Việt Nam tại Âu Châu gồm 30 Đại Biểu cùng Ban Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, dưới sự hướng dẫn của ông Lai Thế Hùng, Chủ tịch Ủy Ban Điều Hành Nghị Hội Người Việt Ty Nạn Cộng Sản tại Âu Châu kiêm Ủy Ban Yểm Trợ Cuộc Tranh Đấu Cho Tự Do và Dân Chủ do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất phát động tại quốc nội đã tới Palais de l'Europe để gặp ông Egon A. Klepsch, Chủ tịch Quốc Hội Âu Châu vào sáng thứ năm 16 tháng 9 vừa qua.

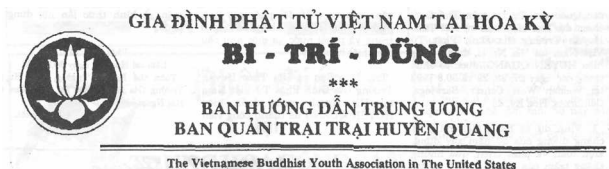
Tại đây, Phái đoàn đã được Chủ tịch Klepsch, các vị cố vấn, phụ tá Quốc Hội Âu Châu ân cần tiếp đón. Sau một giờ trao đổi, Phái đoàn Ty Nạn Việt Nam đã chuyển đến Chủ tịch Quốc Hội Âu Châu những mong ước để thỉnh cầu Quốc Hội Âu Châu cũng như thế giới hãy dùng quyền hạn và ảnh hưởng của mình áp buộc bạo quyền Cộng Sản Hà Nội chấm dứt mọi đàn áp nhằm hủy diệt Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, thỏa đáng 9 Yêu Sách do Hòa Thượng Huyền Quang đòi hỏi ngày 26.6.92, trả lại quyền tự do tối thiểu cho người dân mà đã là người ai cũng có quyền hưởng, cụ thể là quyền "tự quyết dân tộc" để toàn dân Việt Nam tự quyết định lấy số phận mình bằng những cuộc bầu cử tự do dưới sự giám sát của Liên Hiệp Quốc và quốc tế. Mặt khác, Phái đoàn cũng khẩn thiết kêu gọi Quốc Hội Âu Châu một lần nữa cứu vớt những thuyền nhân ty nạn còn đang vất vưởng ngoài biển Đông và trong các trại tạm cư Đông Nam Á, hỗ trợ các tổ chức, các cao trào tranh đấu vì tự do dân chủ cho Việt Nam. Tất cả những thỉnh nguyện đã được Chủ tịch Klepsch hứa nghiên cứu, giúp đỡ và chuyển đạt tới các giới chức trách nhiệm liên hệ, các nhà lãnh đạo quốc gia trên thế giới, hầu góp phần vào công cuộc giành lại tự do cho dân tộc Việt. Chủ tịch Klepsch trong phần kết luận đã nhấn mạnh rằng: "Ông hằng quan tâm và đang nỗ lực tìm mọi phương cách để đóng góp cho ước nguyện tự do của dân tộc Việt Nam, - và ông rất tin tưởng rằng, năm tháng tới đây dân tộc Việt sẽ tìm lại được tự do". Chủ tịch Klepsch còn nhấn mạnh: "Ông vẫn không quên xin Thượng Đế cho dân tộc Việt sớm tìm được hạnh phúc và ấm no thực sự".

Trong cuộc hội kiến này, ngoài Chủ tịch Klepsch, còn có sự hiện diện của Dân biểu Mariene Lenz, Tổng Thư ký Ủy Ban Nhân Quyền Quốc Hội Âu Châu, ông Ricardo Ribera, Cố vấn Chủ tịch Klepsch và ông Paolo Falcone Giám đốc Ủy Ban Nhân Quyền Quốc Hội Âu Châu, - và Phái đoàn Ty Nạn Việt Nam, ông Lai Thế Hùng, Thượng Tọa Thích Minh Tâm, Chủ tịch Ban Điều Hành Giáo Hội

Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, còn có Thượng Tọa Thích Tánh Thiệt, Phó Ban, Thượng Tọa Thích Như Điền, Tổng Thư Ký và Đại Đức Quảng Hiền thành viên Ban Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, cựu Đại tá Phạm Ngọc Ninh, Chủ tịch Cộng Đồng Người Việt Ty Nạn tại Hòa Lan kiêm Chủ tịch Liên Hội Cựu Sinh viên Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam tại Âu Châu, cựu Dân biểu Nguyễn Thiệu, Chủ tịch Liên Minh Việt Nam Tự Do tại Bỉ quốc, Ký giả Vũ Ngọc Longg, đại diện báo Dân Chủ Mới, Boston Hoa Kỳ, ông Hoàng Quốc Cường đại diện Trung Tâm Liên Kết tại Tiệp Khắc và khối người Việt tại Đông Âu cũ, ông Hàng Tum đại diện Cộng Đồng Ty Nạn Việt Nam tại Thụy Sĩ, ông Phan Văn Khả, Nguyễn Văn Lộc, Phạm Quang Vinh đại diện Hội Thanh Niên Ty Nạn Cộng Sản tại Đức, ông Trần Văn Nam Phó Chủ tịch Liên Hội Người Việt Ty Nạn Cộng Sản tại Cộng Hòa Liên Bang Đức, ông Cao Tấn Hưng, Chủ tịch Cộng Đồng Người Việt Ty Nạn tại Pháp, ông Trần Đức Lai, Chủ tịch Cộng Đồng Người Việt Ty Nạn vùng Alsace, ông Raymond Deprez Chủ tịch Cộng Đồng Người Việt Ty Nạn vùng Lorraine, ông Trần Minh Chiêu thành viên Ban Điều Hành Trung ương Cộng Đồng Người Việt Ty Nạn Âu Châu, bà Nguyễn Thị Năm cố vấn Cộng Đồng Người Việt Ty Nạn vùng Moselle, bà Cao Kim Thanh đại diện Cộng Đồng Người Việt Ty Nạn vùng Đông Pháp, bà Trần Thị Trâm đoàn phó Đoàn Thanh Niên Việt Nam Tự Do Hải Ngoại tại Âu Châu, ông Trần Trí Thức Phó Hội trưởng Hội Thân Hữu Người Việt Ty Nạn tại Strasbourg, ông Nguyễn Thành Xuyên cố vấn Hội Thân Hữu Người Việt Ty Nạn tại Strasbourg, và một số thành viên trong Ủy Ban Điều Hành Nghị Hội Người Việt Ty Nạn Cộng Sản tại Âu Châu.

Buổi họp báo quốc tế đã được diễn ra tại Trung Tâm Báo Chí Quốc Hội Âu Châu sau cuộc hội kiến với Chủ tịch Klepsch, được đặt dưới sự chủ tọa của ông Guido Naets giám đốc báo chí Quốc Hội Âu Châu, ông cố vấn Ribera, và ông giám đốc nhân quyền Falcone. Dịp này Phái đoàn đại diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Âu Châu đã trình bày trước báo chí và giới truyền thông về những khủng bố và đàn áp mới đây của bạo quyền Hà Nội đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, điển hình như: sắc lệnh ngày 23.7.93 của Võ Văn Kiệt, Thủ tướng bạo quyền ra lệnh cấm mọi hoạt động của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, - quyết định ban tôn giáo của bạo quyền lên án Hòa Thượng Huyền Quang ngày 04.8.93, - những đàn áp dã man sau cuộc biểu tình của hơn 40.000 đồng bào tại Huế ngày 24.5.93, - bao vây, lục soát chùa Linh Mục, Huế, và bắt nhiều Tăng Ni Phật tử ngày 05.6.93, - dùng xe tăng tấn công chùa Sơn Linh, Bà Rịa ngày 09.7.93 cùng những đàn áp khủng bố liên tiếp khác đang xảy ra thuộc nhiều tỉnh miền Trung và miền Nam Việt Nam...

Sau hơn hai giờ gặp gỡ Chủ tịch Klepsch và báo chí, Phái đoàn Ty Nạn Việt Nam đã rời Quốc Hội Âu Châu vào lúc 13 giờ 30 cùng ngày. Dịp này ông Lai Thế Hùng đã được đài phát thanh BBC Luân Đôn phỏng vấn và truyền về Việt Nam trong chương trình Việt ngữ ngày 16.9.93. Đồng thời cũng được các hãng thông tấn như AFP, AP, Reuter và nhiều nhật báo tại Pháp, Âu Châu loan tải cuộc gặp gỡ và họp báo này, một cách thuận lợi cho công cuộc tranh đấu giành tự do và dân chủ của dân tộc cũng như cuộc đấu tranh cho sự sống còn của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất nơi quê nhà hiện nay.



**QUYẾT NGHỊ**  
CỦA TRẠI HUYỀN QUANG  
TRẠI HỢP BẠN VÀ HỘI THẢO  
HUYNH TRƯỞNG GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM  
TẠI HẢI NGOẠI

**Về việc khẳng định vị trí, lập trường và tâm nguyện của Gia đình Phật Tử đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất trong giai đoạn Đại Pháp Nạn và Quốc Nạn hiện nay.**

Nhân kỷ niệm 50 năm thành lập Gia Đình Phật Tử, cùng lúc với việc tưởng niệm 30 năm Pháp nạn; Nhất là Đại Pháp Nạn và Quốc Nạn kéo dài trong 18 năm qua, đặc biệt trong giai đoạn cực kỳ nguy khốn của Tổ Quốc hiện nay, quyết định sự tồn vong của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và sự sống còn của cả một Dân Tộc Việt Nam oai hùng trong lịch sử 4000 năm văn hiến.

Chúng tôi - toàn thể Huynh Trưởng, Cựu Huynh Trưởng hiện lưu cư tại các Quốc Gia Tự Do trên Thế Giới, tham dự Trại Hợp Bạn và Hội Thảo Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hải Ngoại, mang danh hiệu HUYỀN QUANG, được tổ chức trong các ngày 27, 28, 29 và 30.8.1993 tại Walden West Center, Saratoga, California, Hoa Kỳ.

**NHẬN ĐỊNH**

1. Mạng mạch của Phật Giáo đã gắn liền với dòng sinh mệnh của Dân Tộc, mà Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã thừa truyền Chính Thống Lý Tưởng Hòa Bình, sứ mệnh Hoàng Dương Chánh Pháp, sự nghiệp Giác Ngộ và Giải Thoát Chúng Sinh của Lịch Đại Tổ Sư, Cư Sĩ Tiên Bối, trong suốt lịch sử 2000 năm dựng nước, giữ nước và cứu nước.

2. Trên bước đường phụng sự Đạo Pháp và Dân Tộc, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, luôn là đối tượng hận thù tiêu diệt các thế lực Vô Minh, phi nhân bản và phi Dân Tộc, bởi: "GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT KHÔNG ĐẶT SỰ TỒN TẠI CỦA MÌNH NƠI NGUYÊN VỊ CÁ BIỆT, MÀ ĐẶT SỰ TỒN TẠI CỦA NHÂN LOẠI VÀ DÂN TỘC ". Chính vì vậy, mà trong suốt 18 năm qua dưới sự thống trị của chế độ Hà Nội, Tăng Ni Tín Đồ Phật Giáo đã kiên trì chịu đựng mọi khủng bố, đàn áp, tù đày, tra tấn, và sát hại trong mưu đồ tiêu diệt Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất của nhà cầm quyền Cộng Sản, đê bần cùng, nô lệ, và xích hóa Dân Tộc.

3. Gia Đình Phật Tử là Tổ Chức Giáo Dục đã được khai sinh và trưởng thành trong lòng Đạo Pháp và Dân Tộc; đã được hun đúc bởi sức mạnh của tinh thần Phật Giáo: Từ BI, TRÍ TUỆ và DŨNG MẠNH; đã được nuôi dưỡng bởi sức sống căn bản của Truyền Thống Tăng Đoàn: CẨM THÔNG, HÒA HỢP, và ĐOÀN KẾT. Chính nhờ vậy,

trong 50 năm qua, Gia Đình Phật Tử vẫn luôn là Đứa Con Ngoan của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, để chung cùng ảnh hưởng những thịnh suy hưng phế của Tổ Quốc.

Từ những Nhận Định trên, toàn thể Huynh Trưởng, Cựu Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hải Ngoại, đồng thanh

**QUYẾT NGHỊ**

1. Khẳng định vị trí TRUNG KIÊN và Lập trường TRUNG TRINH NHẤT QUÁN của Gia Đình Phật Tử đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, trong mọi không gian và thời gian, trong mọi hoàn cảnh và tình huống, để thực hiện Mục Đích, Lý Tưởng, và Sứ Mệnh của Phật Giáo Việt Nam đối với Nhân Loại và Dân Tộc.

2. Triệt để Khâm Tuân và Quyết Tâm Hoàn Thành mọi Giáo Chỉ của Hội Đồng Lương Viện, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, để Đại Pháp Nạn và Quốc Nạn hiện nay sớm được giải trừ.

3. Nguyên Vô Úy dẫn thân và nếu cần xả thân cho sự sống còn của Đạo Pháp và Dân Tộc, qua việc bảo vệ sự phục hoạt chính nghĩa của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, hiện lãnh đạo bởi Hòa Thượng THÍCH HUYỀN QUANG, để mưu cầu Tự Do, An Lạc thật sự cho 70 triệu Đồng bào ruột thịt, để hoàn thành Mục Đích, Lý Tưởng, và Sứ Mệnh của Gia Đình Phật Tử.

Phật Lịch 2537

Làm tại Hoa Kỳ, ngày 30.8.1993

Toàn thể Huynh Trưởng, Cựu Huynh Trưởng

Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hải Ngoại.

Đồng ký tên

**GIA ĐÌNH PHẬT TỬ  
VIỆT NAM TẠI HOA KỲ  
BI TRÍ DŨNG**

\*\*\*

**Ban Hướng Dẫn Trung Ương  
Ban Quản Trại  
Trại Huyền Quang**

\*\*\*

**BẢN ĐÚC KẾT**  
về  
**TRẠI HUYỀN QUANG  
TRẠI HỢP BẠN VÀ HỘI THẢO  
HUYNH TRƯỞNG GIA ĐÌNH  
PHẬT TỬ VIỆT NAM TẠI  
HẢI NGOẠI**

Nhân kỷ niệm 50 thành lập Gia Đình Phật Tử, cùng lúc với việc tưởng niệm 30 năm Pháp nạn; Nhất là Đại Pháp Nạn và Quốc Nạn kéo dài trong 18 năm qua, đặc biệt trong giai đoạn cực kỳ nguy khốn của Tổ Quốc hiện nay, quyết định sự tồn vong của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống

Nhất và sự sống còn của cả một Dân Tộc Việt Nam oai hùng trong lịch sử 4000 năm văn hiến.

Chúng tôi - toàn thể Huynh Trường, Cựu Huynh Trường hiện lưu cư tại các Quốc Gia Tự Do trên Thế Giới, tham dự Trại Hạp Bạn và Hội Thảo Huynh Trường Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hải Ngoại, mang danh hiệu HUYỀN QUANG, được tổ chức trong các ngày 27, 28, 29 và 30.8.1993 tại Walden West Center, Saratoga, California, Hoa Kỳ, đã:

1. Vinh dự và hãnh diện nhìn lại chặng đường của 50 năm xây dựng, kiện toàn và phát triển, qua những thăng trầm của Tổ Quốc, với những đóng góp to lớn và hy hiến cao cả bằng mồ hôi, nước mắt, xương máu và thân mạng của hàng hàng lớp lớp Đoàn Viên các Cấp, cho đà thăng tiến và sự sáng vững của Tổ Chức, trong sứ mệnh làm **Đẹp Đời** và **Thơm Đạo**. Để từ đó, tiếp tục phát huy **Tinh Thần Trung Kiên Vô Úy và Truyền Thống Đoàn Kết Bất Khả Phân** của tập thể Gia Đình Phật Tử qua việc Thống Nhất Tư Tưởng, Ý Chí, Hành Động và Đường Hướng sinh hoạt của Huynh Trường các Cấp, Đoàn Sinh các ngành tại Hải Ngoại, đề cùng nhau hoàn thành Mục Đích, Lý Tưởng và Sứ Mệnh của Gia Đình Phật Tử.

2. Nhận định Trung Thực và Hiện Tinh Phật Giáo Quốc Nội, với Tinh Thần Vô Úy bởi Hạnh Nguyên Bồ Tát của Hòa Thượng THÍCH HUYỀN QUANG, Quyền Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, Kiêm Xử Lý Hội Đồng Lưỡng Viện, qua sự phục hoạt rất là chính nghĩa của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, trong Đại Phật Sự Giải Trừ Pháp Nạn và Quốc Nạn - đã tranh thủ được sự đồng tình, hưởng ứng, yểm trợ của Đồng bào mọi giới ở trong cũng như ngoài nước; đặc biệt sự ủng hộ, can thiệp của Nhân Dân, Chính Phủ, Quốc Hội của các Quốc Gia Tự Do trên Thế Giới, đòi hỏi nhà cầm quyền Cộng Sản phải tôn trọng Tự Do, Dân Chủ, và Nhân Quyền tại Việt Nam.

3. Xác định Vị Trí, Lập Trường, Vai Trò và Nghĩa Vụ thiêng liêng của Đoàn Viên các Cấp Gia Đình Phật Tử, đối với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. **Nguyện SỐNG và CHẾT Cho, Vì, Với Đạo Pháp và Dân Tộc**, để luôn mãi xứng đáng với Tinh Thương, Niềm Tin, và kỳ vọng của Chư Tôn Đức Lãnh Đạo, Tăng Ni, Tín Đồ và Đồng bào ruột thịt tại Quê Nhà.

4. Vì tiền đồ của Gia Đình Phật Tử, vì Lý Tưởng và Sứ Mệnh của người Huynh Trường; Đặc biệt, vì sự Quang Huy của Đạo Pháp và sự Quang Vinh của Dân Tộc, việc thành lập một cơ cấu Tổ Chức Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hải Ngoại, trong giai đoạn cấp bách này, để đối phó một tình huống, chuyển biến nhanh chóng ở trong và ngoài nước, là một nhu cầu cần thiết hiện nay.

Trại Hạp Bạn và Hội Thảo Huynh Trường Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hải Ngoại, mang danh hiệu HUYỀN QUANG đã thành công viên mãn về hình thức lẫn nội dung tổ chức.

Phật Lịch 2537

Lâm tại Hoa Kỳ, ngày 30.8.1993

Toàn thể Huynh Trường, Cựu Huynh Trường Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hải Ngoại.

Đồng ký tên.

Thơ : ttgv

## LÁ VÀNG QUÊ HƯƠNG

*lá vàng ơi lá vàng ơi  
có đâu sầu muộn với đời làm chi  
lại sao rơi rụng khi thu đến  
như ánh sao buồn trĩu nặng mi*

*mộng chờ mười tám năm qua  
ngoảnh đầu nhìn lại ta già hơn thu  
mái tóc thề rồi bù không chải  
bởi lòng buồn như cội phù du  
mưa thu lóng lánh bên thềm  
ngọc châu lã chã ướt mềm khăn tay.  
nhớ hoài kỷ niệm ngày xưa ấy  
cố nén niềm đau mắt vẫn cay*

*quê hương ơi quê hương ơi  
ngọt giòng sữa mẹ xa vời còn đâu  
bởi vô nhân đem sầu đau đến  
hại dân lành tiếng khóc đêm thâu*

Thơ: Hoài Việt

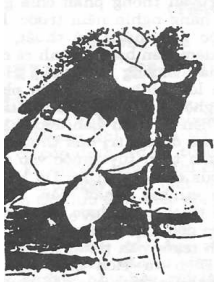
## MẸ

(Nén tâm hương kính dâng vong linh Bác. Mến tặng Yên)

*Hơn sáu mươi, con vẫn là con Mẹ  
Vẫn thấy cần có Mẹ lúc đông sang.  
Bàn tay thân yêu trong những lúc cơ hàn  
Là nắng ấm, là gió xuân thơm mát.  
Hương sữa Mẹ, suốt đời còn ngào ngọt;  
Trong lòng con vọng mãi tiếng ru hời.  
Nhờ Mẹ, nhờ Cha, con đã lên người,  
Con đã sống một cuộc đời đáng sống,  
Có khổ, có đau nhưng rất nhiều thơ mộng  
Vì Mẹ, Cha đã cấy lúa trồng hoa -  
Hoa trái ái ân khiến cội ta bà  
Không sầu thảm mà lại dịu hiền, an lạc.*

*Mẹ ra đi, con thấy lòng tan nát  
Dù Diệt Sinh, Mẹ dạy, lẽ Vô Thường.  
Nước mắt con, nước mắt của tình thương  
Là hoa trái con cúng dường lên Mẹ.  
Mẹ của con, Mẹ của thời thơ trẻ,  
Mẹ của ngày xưa và Mẹ của ngày mai.*

*Con cúi đầu kính lạy đức Như Lai  
Cầm tay Mẹ, dẫn về Miền Cực Lạc.*



# Phật Giáo

tại

TRUNG HOA CỘNG SẢN

Ngày Nay

• Thích Trí Chơn

## (Tiếp theo)

Tín đồ Thiên Chúa luôn luôn nhận thấy rằng Thánh Kinh của họ cho tới nay lúc nào cũng gây ảnh hưởng quyết định đến đời sống chính trị và xã hội tại các quốc gia theo Thiên Chúa. Họ dành ngân khoản để cấp học bổng trong việc nghiên cứu các vấn đề này. Những phân khoa thần học Thiên Chúa giáo đã đào tạo giáo sư dạy các môn đạo đức xã hội và tôn giáo xã hội học. Nhiều cơ quan giáo dục Thiên Chúa đã nghiên cứu những phương pháp để giải quyết các vấn đề xã hội hiện đại theo tinh thần đạo đức Thiên Chúa giáo.

Phần đông tín đồ Cơ Đốc tỏ vẻ hoài nghi với cái cười nhạo báng khi nghe họ nói đến chính trị hay đạo đức xã hội của Phật Giáo. Hơn một thế kỷ qua, các giáo đoàn Thiên chúa tại Á Châu đã không ngừng đề cập đến sự "đòi bại của Phật Giáo" và khẩu hiệu này đã được duy trì vững chắc đến nỗi rất khó cho các tín đồ Thiên Chúa nhận thấy, tin tưởng rằng trong Phật Giáo bao hàm những giáo lý thực tiễn về chính trị hay xã hội. Không ai ngạc nhiên, nghi ngờ khi một dân biểu quốc hội Hoa Kỳ hay Anh Quốc trích dẫn lời dạy trong Thánh Kinh để biện minh cho những đề nghị lập pháp của họ; không người nào thắc mắc đặt nghi vấn về sự thành thực và nghiêm chỉnh của ông ta trong hành động đó, và cũng không ai chống đối dự luật do ông ta soạn thảo. Tuy nhiên, người ta xem như là hình thức lưỡng lự ở Đông phương khi một chính trị gia Á Châu trong trường hợp tương tự như thế, đề cập đến giáo lý đức Phật hay trích dẫn những lời dạy của Ngài trong kinh điển Phật Giáo.

Thái độ này đã góp phần lớn vào sự hiểu lầm giữa các quốc gia Á Châu và Tây Phương. Hơn nữa, người Đông Phương có lý do chính đáng để nghi ngờ các nhà chính trị Châu Âu khi bênh vực những đề nghị bởi giáo lý Thiên Chúa của họ, vì có nhiều mâu thuẫn giữa lý thuyết và thực hành thường thấy xảy ra trong thế giới Thiên Chúa hơn là Phật Giáo. Đạo đức Thiên Chúa phát xuất từ ý tưởng thần học chú trọng đến việc con người làm sao lên được nước Chúa (Thiên Đàng) sau khi chết. Đạo đức Phật Giáo, trái lại, tương đối đơn giản, đầy nhân tính, dễ dàng thực hành, vì đó là những điều răn đạo đức. Trong các Chương trước, sự thảo luận của chúng tôi chứng tỏ rằng chương trình cải cách của Phật Giáo được xây dựng trên những nguyên tắc rõ ràng về đạo đức xã hội mà người Phật tử muốn thấy chúng bao hàm trong các sinh hoạt chính trị và kinh tế.

Lại nữa, nếu chúng ta tìm hiểu trực tiếp hơn đến bản chất đặc biệt về ý tưởng đạo đức xã hội Phật Giáo, chúng

ta gặp phải khó khăn là hình như nó xác nhận sự có thành kiến của Thiên Chúa giáo. Mục đích giải thoát của người Phật tử không phải là thiên đường nước Chúa sau khi chết với ảnh hưởng của nó trong đời hiện tại mà là cảnh giới Niết Bàn: đoạn dứt lòng ham muốn đời sống thể tục, thể nhập tinh thần quán chiếu vạn pháp đều không và giải thoát vòng sinh tử luân hồi. Sự giác ngộ bao hàm nhận thức cuộc sống là vô thường huyền mộng, vạn vật đều giả dối không thực mà chúng ta vì vô minh đã đắm say, được xem như điều quan trọng con người cần phải thành tựu đạt tới trên thế gian này. Với ý tưởng thoát tục như thế làm sao Phật Giáo có thể đưa ra những lời giáo huấn liên quan đến chính trị và xã hội? Phải chăng mọi sinh hoạt đời sống chính trị và xã hội sẽ không phù hợp với một thế giới mà trong đó người Phật tử chỉ mong đi tìm cuộc sống ẩn tu để được giải thoát? Với cái nhìn trong mục đích cao siêu như vậy phải chăng Phật Giáo sẽ không phủ nhận mọi vấn đề liên quan đến chính trị và xã hội?

Các nhà Phật học Tây Phương thực sự đã biện minh như vậy khi học thảo luận về ý thức hệ xã hội và chính trị của Phật Giáo: " Tư tưởng Phật Giáo trong ý nghĩa hẹp nhằm hướng dẫn con người giải thoát khỏi cuộc sống thế gian vô thường cho nên đạo Phật không chú ý nhiều tới các vấn đề liên quan đến thế giới tạm bợ này cũng như không bao giờ bàn cãi bất cứ các lãnh vực nào có dính dáng tới chính trị" (Sarkisyanz).

Hơn nữa, ý tưởng đạo đức và chính trị Phật Giáo rõ ràng có sự tùy thuộc vào quan niệm Niết Bàn như là mục đích của con đường giải thoát đó không do Chúa Cứu Thế mang lại mà nhờ bởi nỗ lực tu tập thiền định của cá nhân. Cho nên chúng ta được trình bày với một lý tưởng chính trị đặc biệt là muốn đạt tới cuộc sống xã hội như thế, những người dân trong quốc gia theo Phật Giáo nên chuyên tu thiền định. Do đó, giáo lý đức Phật đã chỉ dạy một lý tưởng Phật Giáo nhằm mang lại nguồn an lạc, hạnh phúc cho con người. Nhà xã hội học Châu Âu, ông Max Weber, khi thảo luận về ý tưởng chính trị và xã hội Phật Giáo, đã trình bày tiêu chuẩn an lạc này của Phật Giáo như là "nhằm giúp phương tiện cho sự giải thoát, chứ không phải nghĩ đến quyền lợi kinh tế".

Quan điểm này của Weber không hoàn toàn đúng hẳn. Ngay cả những hình thức cổ xưa của chính quyền hoàng gia Phật Giáo vào thời kỳ trước khi có chế độ thực dân đều lưu tâm đến vấn đề xã hội. Những vị vua Phật tử được xem như các nhân vật lãnh đạo chính yếu của quốc gia, và họ nỗ lực thực hành hạnh nguyện Bồ Tát nhằm hướng dẫn thần dân trong nước đi theo con đường giải thoát. Là những vị Bồ Tát, các đức vua không những chỉ nêu gương lành cho mọi người mà thực sự còn cứu giúp cho tất cả dân chúng. Lòng từ bi của vị Bồ Tát bao gồm hành động dùng sự giải thoát của chính mình để giúp đỡ những kẻ khác cùng đạt đến quả vị giải thoát. Cho nên nhà vua không chỉ mình tọa thiền mà ông còn có bổn phận hướng dẫn dân chúng tu tập thiền định; bởi chỉ có thiền định mới giúp hành giả đạt tới cảnh giới Niết Bàn. Do đó, nhà vua ít ra cần chứng tỏ cho mọi người dân trong nước thấy rằng họ sẽ được đức vua nghĩ tới và chăm sóc.



Dĩ nhiên chúng ta không thể đánh giá ngang bằng ý tưởng thời xưa về cuộc sống an lạc với tổ chức đời sống kinh tế của xã hội kỹ thuật Tây Phương ngày nay. Những khó khăn vì điều kiện khí hậu, mức sống thấp kém và sự thiếu tổ chức của nhà cầm quyền đã dẫn đến tình trạng dân chúng thấy rằng không dễ gì áp dụng hoàn toàn lý tưởng Phật Giáo này. Thực vậy, nó chỉ có thể thực hiện được trong một lãnh vực giới hạn mà thôi.

Chính vì lý do ấy, chúng ta cần chú ý nghiên cứu đến tổ chức của đời sống Tăng Già nơi tu viện Phật Giáo. Thiên định chỉ có thể mang lại sự giải thoát cho những ai đang tu tập tại các chùa. Thực vậy, chư Tăng luôn luôn là sợi dây liên lạc chủ yếu trong các cộng đồng Phật tử, giữa cá nhân tu tập với hoàn cảnh xã hội bên ngoài. Những tu viện Phật Giáo Nam Tông không phải là nơi ẩn cư của những người phát nguyện làm Tăng sĩ suốt đời. Sự phát tâm vào chùa tu trọn đời không mấy được phổ biến tại các quốc gia Phật Giáo Nguyên Thi (Hinayana). Nhà sư nào muốn ở tu một thời gian lâu trong chùa, hằng năm họ phải gặp trình bày cho vị trú trì - người thường khuyên họ nên hoàn tục - biết rõ ý định ấy để xin được phép kéo dài cuộc sống Tăng sĩ.

Ngoài ra, mọi người trong nước có tục lệ vào chùa tu vài tháng để học hỏi giáo lý, sống hạnh khắc khổ và tu tập thiên định. Chư Tăng sống bằng phương cách đi khất thực. Mỗi sáng nhà Sư mang bình bát đi ra ngoài xin thức ăn. Trong chùa Nam Tông không có bếp. Các Thầy khi đi khất thực sẽ nhận bất cứ vật thực gì do thí chủ cúng dường. Như vậy, chế độ tu viện Phật Giáo đã tạo nên sự hòa hợp xã hội, và các quốc gia theo Phật Giáo tin tưởng sẽ bảo đảm các điều kiện trong đó sự hòa hợp có thể thực hiện được. Quốc gia ấy cần phải khá đủ phồn thịnh hầu có thể cung cấp hằng ngày các phần cơm để bát cho những nam cư sĩ Phật tử tự nguyện vào chùa tu trong một thời gian ấn định và dĩ nhiên, số người này không tham gia vào công việc sản xuất. Tập Niên Sử "Lâu Đài Pha Lê" (Glass Palace Chronicle) của Miến Điện ghi chép rằng trách nhiệm của nhà cầm quyền là duy trì các điều kiện nhằm giúp đỡ sự cúng dường những ai muốn tu tập hướng về con đường giải thoát.

Do lối thực hành trên, những nhà pha lê Tây phương phù nhận sự có mặt của lý tưởng đạo đức xã hội Phật Giáo, đã kết luận rằng căn bản việc làm từ thiện của Phật Giáo là ích kỷ, vì hành động bố thí đó chỉ được xem là đạo đức khi nó giúp cho cá nhân giải thoát. Max Weber lý luận rằng tình thương nhân loại không thể phát triển ngoài việc làm từ thiện của Phật Giáo, khi mà lòng từ bi rộng lớn được Phật Giáo xem như phương tiện giúp người Phật tử tiến trên con đường giải thoát và chấm dứt sanh tử luân hồi. Tuy nhiên, mục đích sau cùng này được ghi nhận như là hành động không chú ý tới những kẻ khác; bởi vậy, Phật Giáo thiếu ý thức về xã hội trong cái nghĩa hành động đạo đức xã hội liên quan tới "giá trị cùng tột của linh hồn cá nhân". Nhưng lối suy nghĩ này là sự hiểu lầm của Tây phương về đạo đức Phật Giáo. Và nó đã được chứng minh bằng các sự kiện lịch sử.

Nền đạo đức xã hội Phật Giáo đã được phơi bày một cách bi đát khi Tích Lan và Miến Điện bị sát nhập vào đế quốc thực dân Anh và hai quốc gia trước kia theo Phật Giáo này đã phải giao tiếp với những hoạt động

kinh tế của Tây phương. Chúng tôi đã thảo luận vấn đề này liên quan đến Tích Lan khi chúng tôi chú ý đến thói quen sinh hoạt kinh tế thâm lạng của các quốc gia Phật Giáo, không bao giờ phù hợp với đường lối kinh tế của những nước tư bản. Lý do thực dân Anh muốn sát nhập một phần lãnh thổ của Miến Điện vào Anh quốc khiến cho vị vua Miến cuối cùng đã hủy bỏ sự nhượng bộ đất đai cho một công ty người Anh. Những tên xâm lược thực dân Anh muốn để cho Miến Điện tự do cạnh tranh về kinh tế, nhưng cũng như trường hợp của Tích Lan, dân chúng Miến vì sự cản trở bởi ý tưởng Phật Giáo, nên họ đã không thể tích cực tham gia.

Ý nghĩ cho rằng sự phồn thịnh của cá nhân chỉ có thể gặt hái được do hành động bóc lột, gây đau khổ cho những kẻ khác, tiếp tục ảnh hưởng đến quan niệm sống của người dân Miến trong xã hội có nền kinh tế tự do cạnh tranh. Với làn sóng xâm nhập vào Tích Lan và Miến Điện của các thương gia Ấn Độ, sự xung đột về ý tưởng kinh tế và đạo đức xã hội càng được phát triển mạnh mẽ do sự khác biệt, chống đối về chủng tộc và quốc gia. Theo chân những tên xâm lược Anh quốc, các thương gia Ấn Độ này đã bóc lột, thu nhiều quyền lợi trong xã hội của những quốc gia Phật Giáo đó.

Max Weber từ lâu đã trình bày cho thấy với xã hội áp dụng luật lệ của Ấn Độ giáo, nền kinh tế phát triển tốt đẹp hơn là trong xã hội theo đạo đức Phật Giáo Nam Tông, và bảo rằng ý tưởng đạo đức của Ấn Độ giáo thích hợp hơn trong một xã hội kỹ nghệ hóa. Những người trong giai cấp thương gia theo Ấn giáo có thể sống dựa vào truyền thống phân chia giai cấp đã có hàng nghìn năm trước. Họ quen thuộc với những kỹ thuật, lối sống tiết kiệm tiền bạc và rành rẽ các dịch vụ giao thương buôn bán. Hơn nữa, phần lớn những kế hoạch phát triển kỹ nghệ và thương mại tân tiến tại Miến Điện và Tích Lan được khởi đầu dưới chế độ cai trị của thực dân Anh và hoàn toàn tùy thuộc vào sức lao động của các di dân Ấn Độ kể từ khi chính những người dân Miến không thể thích nghi được với đường lối làm việc của Tây phương. Hầu hết những tình trạng cân bằng chính trị tại Miến Điện và Tích Lan, những hành động thù nghịch của dân chúng Tích Lan và Miến Điện đối với các di dân Ấn Độ đều phát xuất từ sự mâu thuẫn giữa ý tưởng Phật và Ấn Độ giáo trong các vấn đề kinh tế. Cho đến ngày nay, những người dân Ấn sinh sống tại hai quốc gia đó vẫn còn cảm thấy đã thừa hưởng một di sản bất lợi từ thời kỳ của chế độ thực dân Anh quốc.

Tại Miến, trước khi bị thực dân Anh xâm chiếm, người dân không có quyền sử dụng tài sản do di chúc để lại. Phật Giáo ngăn cấm việc làm di chúc. Sự thừa hưởng di chúc do chính quyền Anh quốc mang vào đã phát triển, khuyến khích việc tập trung tài sản. Cùng lúc, sự nhập cảng hàng hóa kỹ nghệ của Anh quốc đã phá hủy nền thủ công nghệ cổ truyền của Miến Điện vốn được xây dựng lâu đời trên nền tảng kinh tế ung dung nhàn hạ, không hồi hả cạnh tranh của Phật Giáo.

**(Còn tiếp)**

Trích tác phẩm "BUDDHISM OR COMMUNISM WHICH HOLDS THE FUTURE OF ASIA" (Phật Giáo hay Cộng Sản sẽ Năm Giữ Tương Lai của Á Châu).



(Chuyên ngữ)

(Nguyên tác "THE BOY LEMD"  
của Vicki Mackenzie)

(Tiếp Theo)

## Chương Sáu TRỞ VỀ CHỖN CŨ

Bây giờ là mùa Thu năm 1983. Người bạn thân tôi đã quen đúng một tuần lễ sau khi trở về từ Kopan hỏi tôi có còn định trở lại tu viện ấy nữa hay không, và nếu có thì chị muốn đi cùng. Từ ngày quen biết nhau, chị đã thích thú lưu tâm theo dõi những liên hệ canglúc cang mật thiết của tôi đối với đạo Phật. 6 năm đã qua tính từ ngày đời sống đầy đưa tôi đến tận Nepal để bước vào tu viện lạ thường đó. Đường như bây giờ là lúc thích hợp để về thăm lại chốn cũ, xem cái kinh nghiệm đưa đến cho tôi nhiều hứng khởi ngày xưa có còn lập lại, và để đưa một người khác vào một cuộc phiêu lưu tới những miền đất kỳ thú và lạ lùng của nội tâm.

Thế là tôi lại ngồi taxi rời phi trường, đi qua những con đường đầy bụi bặm và tiếng động ở Kathmandu, trèo con đường gồ ghề khúc khuỷu lên Kopan. Một cảnh vật thân quen làm âm lòng người hiện ra. Vẫn cây sứ to tướng nở đầy hoa trắng, vẫn những lá cờ cầu nguyện phất phơ bay trong nắng ngày, vẫn những con chim lạ nhỏ bé với lớp áo sặc sỡ đang chuyền càngh, và chiếc điều to lớn vẫn lừng lờ bay giữa trời xanh im lặng... Lâu lắm mình đã quên cái đẹp mê hồn này, tôi nghĩ thầm.

Nhưng Kopan cũng có những điều mới lạ. Nhìn qua, thấy ngay là đàn chó đã đông hơn xưa. Số Tăng sĩ cũng nhiều hơn, gần một trăm người với y phục hai màu vàng và đỏ nâu trong một cảnh sinh hoạt khác thường: kẻ rì rầm học kinh văn, người lớn tiếng đọc chú, một vài người đang quét sân và những người khác đang chơi túc cầu. Kopan cũng rộng lớn hẳn ra theo sự gia tăng của những người "khám phá" ra nó. Bây giờ đã có một phòng ăn rất lớn và nhiều phòng nhỏ cho một hoặc hai người ở. Chúng tôi được đưa vào một trong những phòng này, và tôi ngạc nhiên khi thấy nó có 2 cái giường ngủ làm bằng 2 khung gỗ trên có phủ nệm bông mỏng. Và cửa sổ còn được lắp kính nữa chứ! Quả là một sự xa hoa so với lần đầu tiên, tôi giải thích như thế với chị bạn.

Nhưng phải tắm với những gáo nước lạnh tê cóng người. Nhà cầu cũng vẫn là một hố đất. Và vẫn cái thời khóa biểu khe khắc với thời gian 36 giờ im lặng bắt buộc. Tôi nhìn thấy nổi kinh hoàng ngày xưa của mình hiện lên trên khuôn mặt người bạn đồng hành. Chị cũng chới với đi qua mọi âm giai, mọi tiết tấu của cảm xúc khơi lên từ

những giờ thiền tập dài, khi sự quán chiếu tự tâm làm người ta giáp mặt với chính chân tướng của mình. Điều này dĩ nhiên cũng xảy ra với tôi, nhưng trong một chiều kích khác vì tôi đã hơn một lần thể nghiệm những hoa trái thơm lành của hình phạt quán tâm trong-mọi-lúc-đi-đứng-nằm-ngồi này.

Thông cảm với sự khổ sở của chị bạn thì tôi cũng chia sẻ với chị những điều hoan lạc. Chẳng hạn như khi đứng trên sườn đồi trong ánh bình minh, với tách trà bốc khói trên tay, nhìn mặt trời hồng từ Himalaya rải rắc những tia nắng mai xuống thung lũng Kathmandu, làm tan dần những làn sương đục. Và cái trầm lặng u huyền đó chỉ bị gián đoạn vì tiếng kêu phàn nàn của con quạ đen to tướng thường đậu gần nơi chúng tôi đứng. Tôi chợt liên tưởng đến một lời thơ của S.T. Elliot: "Go, go, go, said the bird: human kind cannot bear very much reality". (Qua, qua, qua, chim nói hãy đi qua. Vì cõi người ta rất xa chân lý).

Một lần nữa lại nghe Lạt Ma Zopa thuyết pháp, và tôi uống từng câu, từng chữ ông nói, không nghĩ ra là mình càng lúc càng kính phục con người tinh tế và nhân nại này. Bản tính nghiêm nghị khắc khổ làm ông thành một chiếc bóng mờ bên cạnh một Lạt Ma Yeshe hoạt bát vui tươi, nhưng nhất định là ông thừa khả năng để chinh phục người khác. Tôi lại quả quyết với người bạn, nói rằng dù ho hen liên tục và phát âm dờ tệt như thế nhưng ông sẽ cho ta nhiều điều rất tuyệt vời nếu chị nhân nại và đừng sinh lòng chán nản. Và dĩ nhiên tôi đã nói đúng.

Và tôi cứ mong ngóng chờ đợi Lạt Ma Yeshe xuất hiện, đến vung vẩy chiếc đũa thần trên đầu chúng tôi để làm tan biến mọi nghi hoặc, lo âu, thắc mắc và mọi định kiến chủ quan của cả trăm người phương xa về đây cầu học. Chờ đợi với một hy vọng rất mong manh. Chúng tôi được biết Sư bị bệnh nặng và đang trong thời kỳ nhập thất ân tu để chóng bình phục. Tôi tưởng chừng tìm mình đập sai nhịp khi nghe tin này. Vắng Sư thì khóa tu tập này sẽ không thể nào có đầy đủ ý nghĩa được.

Nhưng Lạt Ma Yeshe đã về lại Kopan vào một buổi mai đẹp trời và gây gây lạnh, 2 ngày trước khi khóa tu học chấm dứt, trong tiếng kèn và tù và thổi lên từng hồi từ nóc chính điện. Những Tăng sinh nhỏ tuổi đứng thành hai hàng dài theo lối đi để chào đón, và họ đã vẽ những cái dấu chỉ điềm lành trên cát màu rải trên lối đi. Chiếc xe Jeep tiến vào, Sư bước xuống, và một sự im lặng nặng nề bỗng phủ trùm lên tất cả. Không ai nói một tiếng. Không gian như chứa đựng một điều gì đó rất thiêng liêng nhưng cũng đầy bi thương. Khác xa, rất xa sự náo nhiệt hỗn loạn và tung bừng thường có mỗi lần Sư đi xa về. Có một điều gì đó đang xảy ra. Lạt Ma Zopa bước ra, tay nâng một mảnh khăn choàng trắng để dâng lên mà mắt thì mang mang một nỗi buồn vô hạn. Hai người đứng yên nhìn nhau rất lâu, ngậm trao đổi với nhau một hiểu biết bí mật nào đó. Nhiều người trong chúng tôi bật khóc mà không hiểu tại sao. Làm sao chúng tôi lại có thể biết được là mình đang chứng kiến lần trở về cuối cùng của Sư? Rồi Sư sẽ không bao giờ về lại Kopan, căn cứ địa từ đó Sư mang những hạt giống giác ngộ đi gieo vào mọi neo đời.

Giống như mọi lần, Sư đi thẳng vào giảng xá với những nụ cười trên khuôn mặt hiền từ và nói mãi với chúng tôi những tiếng "cảm ơn, cảm ơn nhiều lắm", rồi cung kính đánh lễ trước bàn Phật và bước lên pháp tòa.

Tôi thấy lòng chìm xuống, đau xót vô hạn khi nhìn những dấu tích bệnh hoạn rõ nơi ông: đôi mắt đã lõm sâu vào và không còn chiếu ra những tia nhìn rạng rỡ, màu da

đã trở thành một màu tái xám chết chóc, và sự mệt mỏi đang ẩn hiện ở đâu đó trên người ông.

Nhưng nơi Sư vẫn là những tràng cười cũ, vẫn sự cố gắng làm chúng tôi cảm thấy thoải mái dễ chịu và vẫn cái nhiệt thành bốc lửa khi giải thích, làm chúng tôi hiểu rõ hơn. Như một người hoàn toàn khỏe mạnh, Lạt Ma Yeshe giảng giải liên tục trong 4 giờ liền và chỉ ngưng lại một đôi lần, hỏi chúng tôi có thấy mệt và muốn nghỉ một lúc hay không. Quà tặng cuối cùng của ông là đây: sự hiến tặng hoàn toàn cho người khác, không nghĩ đến bản thân mình; đó là sự vắng mặt của cái ngã, hoa trái của điều quý báu nhất trong mọi giáo lý.

Có một lúc, để trả lời một câu hỏi liên quan đến bản chất của Thực tại (vấn đề nền tảng của Không tính), Sư kéo lớp da trên má, trên cánh tay, chỉ vào ngực và nói: "Các anh chị thử nghĩ xem tôi là ai? phải chăng là khuôn mặt này? cánh tay này? thân thể này?". Một lần nữa Sư kéo chúng tôi vào mê trận của danh xưng và thực tại, bắt chúng tôi phải xét lại ý nghĩ quen thuộc rằng chỉ có cái cụ thể, sờ mó, cân đo được mới có thật. Đây là câu trả lời tôi luôn luôn nghĩ đến khi đối diện với Lạt Ma Osel những năm sau này.

Trong ngày cuối, khi đến lượt mình thuyết giảng, Sư chọn đề tài Bồ đề tâm, về phát Bồ đề tâm, nghĩa là phát tâm mong cầu giác ngộ và nếu thật như thế thì phải phát triển lòng từ bi đối với muôn loài. Dĩ nhiên phải là đề tài này!... Lại 4 giờ giảng giải liên tục, không biết mệt về sự quan trọng của tình thương và bản chất của Từ bi, tình thương vị tha hay vô phân biệt. "Tất cả mọi thứ ta có đều đến từ người khác. Ai cũng trần trụi, không có gì cả khi ra khỏi lòng mẹ. Không thức ăn, không y phục, không biết đọc, không biết viết. Mọi niềm vui của ta đều do người khác ban phát cho, đúng không? Đây không phải là một triết lý Tây Tạng vớ vẩn mà đây tính khoa học. Các anh chị kiểm nghiệm đi. Theo quan sát riêng của tôi thì tình thương vô phân biệt là tinh túy của mọi tôn giáo, là điều quý báu nhất, là con đường tốt nhất cho người Tây Phương. Ngồi thiền với hai chân xếp vào nhau không phải là cách Tây Phương; thương xót, lo toan cho đời là con đường Tây Phương vì các anh chị có sẵn tinh thần vị tha theo quan điểm Thiên Chúa giáo trong người, có được sức mạnh đó. Thế nên Bồ đề tâm là điều rất đơn giản, rất hợp lý đối với các anh chị".

Sư tiếp tục bằng việc giảng giải về những điều vừa nói theo quan niệm của Đại thừa giáo, rằng Từ bi chỉ có thật và có hiệu quả khi chế ngự được chính mình.

"Làm sao một kẻ đang chết đuối có thể cứu vớt người khác được? Lúc này đây, chúng ta có một ước nguyện: 'Tôi muốn giúp đỡ người khác'. Tôi muốn giúp mẹ, giúp cha, giúp chồng, giúp cô bồ của mình... Nhưng với cái tâm như con voi điên của tôi thì làm sao mà giúp?... Đó là chuyện gì!"

"Lời tôi là bệnh, hành động của tôi là bệnh, tâm tôi là bệnh! Tôi muốn giúp mẹ, nhưng tôi tệ hại hơn mẹ tôi! Đầu tiên tôi phải sửa đổi, hoán cải tâm mình thì mới mong giúp mẹ, giúp chồng, giúp bạn. Vậy thì tôi phải cương quyết, cố gắng thật nhiều để kiểm soát, chuyển hóa cái tâm tiêu cực của mình, để làm chính mình hạ hạ sung sướng. Đó là cách giúp tất cả mọi người."

"Chúng ta phải tập thiền. Có sẵn lòng từ bi nhưng để làm nó hiển lộ, phải tìm cách phát triển khả năng thương yêu thành một tình thương vượt qua ranh giới chật hẹp của cái ngã. Và chỉ có cách tập thiền".

Trước khi Sư dứt lời, tôi lên ra ngoài đứng chờ, hy vọng sẽ được trao đổi đôi ba câu thân tình trên đường ông trở về

phòng riêng. Lần này thì không thể phỏng vấn được, vì Sư bị bệnh quá nặng.

Ông cầm lấy cả hai bàn tay tôi, nhìn chăm chú vào mắt tôi với một sự thân thiết và quan tâm vô hạn rồi hỏi tôi có mệt không. Nghe mà ngậm ngùi. Tôi khỏe mạnh tươi tỉnh như thế này trong khi Sư đã đau yếu mà còn phải nói mãi trong mấy giờ liền. Sư khóa lấp, không chịu nói về bệnh tình của mình khi tôi hỏi. "Tôi khỏe rồi. Không sao đâu. Tôi vừa qua một kỳ nhập thất. Nếu không phải lo lắng điều gì thì tôi nghĩ chẳng sao cả". Vẫn giữ tay tôi, Sư nói tiếp: "Nói cho tôi nghe xem tôi có thể giúp được gì không? Bắt cứ chuyện gì". Câu hỏi được lặp lại nhiều lần với một giọng thành khẩn và tràn đầy thương yêu. Cho. Cho. Cho. Tất cả chuyện Sư luôn luôn là cho người và vì người.

Xúc động quá, tôi nói rằng Sư không còn làm gì hơn được nữa, đã cho tôi quá nhiều rồi. Nhưng có thể tôi làm được cho ông một điều gì đó. "Chỉ chuyện lời thăm hỏi của tôi đến những đạo hữu là đủ rồi", Sư nói sau một thoáng yên lặng, rồi chậm chạp bước đi.

Đó là lần cuối cùng tôi gặp ông.

Một giờ sau, khi tôi đang chuẩn bị rời Kopan thì một người thị giả của Sư mang một món quà đến cho tôi. Quà của Sư. Một tượng Phật nhỏ và một bó hương, kèm theo một lời truyền: Sư muốn tôi sơn lại mặt tượng. Đây là hành động vị tha cuối cùng của Sư cho riêng tôi, và tôi thích nghĩ rằng đó cũng là một dấu chỉ xác nhận tình thân giữa chúng tôi, cũng như một điều để nhắc nhở tôi về nguyện vọng cuối cùng và lớn nhất: Giác ngộ.

(Còn tiếp)

Thơ TÙY ANH

## Tuổi Hạ \* Tàn



Huyết phương đã tàn, nắng đã phai  
Nhớ nhau mù dấu tích liêu trai  
Tôi về tìm lại khung trời cũ  
Vương vấn dư hương gợn dấu hài

Thầm lặng để nghe lòng ngẩn ngơ  
Người đi biệt tự bao giờ  
Tiêu điều ngõ trúc âm thầm đợi  
Xơ xác thêm rêu cũng rắng chờ

Mưa đổ giấc mềm tơ liễu say  
Nghe hồn ám mốc khói hương bay  
Mùi lên cổ tích thời thơ dại  
Tình ngỡ phôi phai với tháng ngày

Ció hẹn, mưa chờ sao lặng thình  
Tình xưa còn lại cuốn tâm kinh  
Tóc mây một nắm vương dòng lệ  
Một chút niềm riêng, một chút tình

Đứng trước cổng chùa nghe tiếng chuông  
Nghe ngào như tiếng nấc đau thương  
Người theo nghiệt ngã lời kinh giới  
Lặng lẽ tôi về với dặm hương...

(Hamburg, 16.9.93)

# KLEINES SUKHĀVĀTĪVYŪHA

## (Amitābha-Sūtra)

(Nach der chinesischen Übersetzung von Kumārajīva aus dem Englischen übersetzt von Tŭ Xŭng Roland Berthold; durchgesehen und mit dem chinesischen Original verglichen von Trŭc Ngŏ Pham Ngoc Đảnh)

So habe ich es gehört:

Einstmals weilte der Buddha in Śrāvastī, im Jeta-Haine, im Garten des Anāthapiṇḍada, mit 1.250 großen Bhiksus, die sämtlich wohlbekannte und allseits geachtete große Arhats waren, wie die Ältesten Śāriputra, Mahāmaudgalyāna, Mahākāśyapa, Mahākātyāyana, Mahākaustīla, Revata, Śuddhipanthaka, Nanda, Ānanda, Rāhula, Gavāmpati, Piṇḍola-Bharadvāja, Kālodāyin, Mahākaphiṇa, Vakkula und Aniruddha und mit anderen solch großen Jüngern, und auch mit Bodhisattva-Mahāsattvas wie Mañjuśrī, dem Dharma-Prinzen, dem Bodhisattva Ajita, dem Bodhisattva Gandhastin und dem Bodhisattva Nidodyukta und mit anderen Bodhisattvas, und mit Śakra, dem Herrn der Götter, und zahllosen Heerscharen von göttlichen Wesen aus allen Himmelsbereichen.

Zu jener Zeit sprach der Buddha zu dem Ältesten Śāriputra:

"Westlich von hier, hinter zehn Milliarden Buddhaländern, gibt es eine Welt, die 'Sukhāvātī' genannt wird. In jenem Land lebt ein Buddha mit Namen 'Amitābha', der jetzt den Dharma darlegt.

Śāriputra, warum wird jenes Land 'Sukhāvātī' genannt, 'Höchste Glückseligkeit'? Man nennt es so, weil die Wesen dort keinerlei Leiden erfahren, sondern sich jeder Glückseligkeit erfreuen. Deshalb wird es 'Sukhāvātī' genannt.

Des weiteren, Śāriputra, ist Sukhāvātī von sieben Reihen von Geländern, von sieben Reihen von Netzgeweben und von sieben Reihen von Bäumen umgeben, alle aus den vier Kostbarkeiten gebildet. Daher wird dieses Land Sukhāvātī genannt.

Des weiteren, Śāriputra, gibt es in diesem Land Sukhāvātī einen Teich aus sieben Edelsteinen, gefüllt mit dem Wasser der acht Verdienste. Der Grund des Teiches ist mit reinem Goldsand bedeckt. An seinen vier Ufern gibt es Treppen aus Gold, Silber, Lapislazuli und Kristall. Oben erheben sich Paläste, die mit Gold, Silber, Lapislazuli, Kristall, Perlmutter, roten Korallen und Karneol geschmückt sind. In dem Teich blühen Lotusblumen so groß wie Wagenräder, von denen die blauen bläulich, die gelben gelblich, die roten rötlich und die weißen weißlich leuchten. Sie sind zart, wunderbar, wohlduftend und rein. Mit solchem Verdienstschmuck, Śāriputra, ist jenes Land Sukhāvātī vollendet.

Des weiteren, Śāriputra, ertönt in jenem Buddhaland stets himmlische Musik. Während der sechs Tages- und Nachtzeiten regnet es Mandarava-Blüten auf den goldenen Boden hernieder. Und immer in der Morgendämmerung füllen die Lebewesen in diesem Land ihre Gewänder mit diesen wunderbaren Blumen und

bringen sie den zehn Milliarden Buddhas der anderen Bereiche dar. Zur Mittagszeit kehren sie in ihr eigenes Land zurück. Und nachdem sie ihr Mahl eingenommen haben, wandeln sie dort mit Achtsamkeit einher. Mit solchem Verdienstschmuck, Śāriputra, ist jenes Land Sukhāvātī vollendet.

Und wiederum, Śāriputra, gibt es in jenem Lande stets viele Arten seltener Vögel von verschiedener wunderbarer Farbe, weiße Kraniche, Pfauen, Papageien, Reiher, Kalavīngas und Jivāñjīvas. Zu den sechs Tages- und Nachtzeiten singen diese verschiedenen Vögel wohlklingende Weisen und verkünden damit die Fünf Spirituellen Fähigkeiten, die Fünf Kräfte, die Sieben Erleuchtungsglieder, den Edlen Achtfachen Pfad und viele andere solcher Dharmas. Wenn die Wesen in jenem Lande diese Klänge hören, wenden sie alle ihren Geist sogleich dem Buddha, dem Dharma und dem Sangha zu.

Śāriputra, denke nicht, daß diese Vögel als Folge früherer Verfehlungen geboren sind. Und warum nicht? In jenem Buddhaland gibt es keinen der drei abwärtsführenden Pfade. Śāriputra, in jenem Buddhaland sind nicht einmal die Namen der drei abwärtsführenden Pfade bekannt. Um so weniger gibt es diese selbst dort. Alle jene Vögel sind nur Hervorbringungen des Buddha Amitābha, der durch sie unablässig den Dharma darlegt.

Śāriputra, wenn in jenem Buddhaland ein sanfter Wind durch die Reihen der Juwelenbäume und der Juwelennetzgewebe weht, ruft er dabei solch zarte und wunderbare Klänge hervor, als ob hunderttausend Weisen zur gleichen Zeit in Harmonie gespielt würden. Alle, die diese Klänge vernehmen, wenden ihren Geist ganz von selbst dem Buddha, dem Dharma und dem Sangha zu. Mit solchem Verdienstschmuck, Śāriputra, ist jenes Buddhaland vollendet.

Was denkst du, Śāriputra, warum wird dieser Buddha 'Amitābha' genannt, 'Unbegrenzt Licht'? Śāriputra, der Lichtglanz dieses Buddha ist grenzenlos und durchstrahlt ohne jegliches Hindernis die Buddhaländer in den zehn Richtungen. Daher wird er 'Amitābha' genannt.

Des weiteren, Śāriputra, währt das Leben dieses Buddha und das seines Volkes zahllose, grenzenlose Asaṅkhyeya-Kalpas lang. Deshalb wird er 'Amitāyus' genannt, 'Unbegrenzt Leben'.

Śāriputra, seit Amitāyus Buddhaschaft erlangt hat, sind jetzt zehn Kalpas vergangen. Des weiteren, Śāriputra, hat dieser Buddha zahllose Śrāvaka-Schüler um sich versammelt, die alle Arhats sind. Ihre Anzahl ist unermeßlich groß, wie auch die der dort versammelten Bodhisattvas. Mit solchem Verdienstschmuck, Śāriputra, ist jenes Buddhaland vollendet.

Des weiteren, Śāriputra, fallen die Lebewesen, die in dem Land Sukhāvātī geboren werden, nie mehr zurück (avaivartika). Unter ihnen sind viele, die schon im nächsten Leben den Platz (eines Buddha) einnehmen werden (ekajātipratibaddha). Ihre Anzahl ist unermeßlich groß; man kann sie nicht zählen. Nur in unendlich vielen Asaṅkhyeya-Kalpas können sie gezählt werden. Śāriputra, die Lebewesen, die alles dieses hören, sollten den festen Entschluß fassen, in jenem Lande geboren zu werden. Und warum? Weil sie auf solche Weise mit jenen vortrefflichen Wesen Gemeinschaft haben können. Śāriputra, es ist aber nicht möglich, mit wenigen heilsamen Wurzeln, Verdiensten und Tugenden in jenem Lande geboren zu werden.

Śāriputra, wenn ein tugendhafter Mann oder eine tugendhafte Frau, welche den Namen des Buddha Amitābha gehört haben, diesen einen oder zwei oder drei oder vier oder fünf oder sechs oder sieben Tage lang mit einem unbeirrten Geiste festhalten, wird der Buddha Amitābha mit seiner Heiligen Gemeinde in ihrer Todesstunde vor ihnen erscheinen. Und wenn ihr Ende naht, wird ihr Geist ohne Verwirrung sein. Dann werden sie gewiß in Amitābhas Land Sukhāvātī geboren werden.

Śāriputra, weil ich solchen Nutzen sehe, spreche ich solche Worte. Die

Lebewesen, welche diese hören, sollten den festen Entschluß fassen, in jenem Lande geboren zu werden.

Śāriputra, wie ich jetzt den Nutzen der unermesslichen Verdienste des Buddha Amitābha preise, so gibt es in östlicher Richtung

Buddha Akṣobhya,  
Buddha Mezudhvaja,  
Buddha Mahāmeru,  
Buddha Mezuprabhāsa,  
Buddha Mañjuhva

und viele andere Buddhas, an Zahl so unermesslich wie die der Sandkörner im Ganges-Strome. Jeder von ihnen erhebt in seinem Land seine machtvolle Stimme und durchdringt das Dreitausendfache Große Weltsystem mit diesen Wahrheitsworten:

'Ihr Lebewesen solltet diesem Sūtra vertrauen, das unermessliche Verdienste preist und von allen Buddhas beschützt wird.'

Śāriputra, in den Welten in südlicher Richtung gibt es

Buddha Candrasūryapradīpa,  
Buddha Yaśaḥprabha,  
Buddha Mahārciḥskandha,  
Buddha Merupradīpa,  
Buddha Anantavīrya

und viele andere Buddhas, an Zahl so unermesslich wie die der Sandkörner im Ganges-Strome. Jeder von ihnen erhebt in seinem Land seine machtvolle Stimme und durchdringt das Dreitausendfache Große Weltsystem mit diesen Wahrheitsworten:

'Ihr Lebewesen solltet diesem Sūtra vertrauen, das unermessliche Verdienste preist und von allen Buddhas beschützt wird.'

Śāriputra, in den Welten in westlicher Richtung gibt es

Buddha Amitāyus,  
Buddha Amitaskandha,  
Buddha Amitadhvaja,  
Buddha Mahāprabha,  
Buddha Mahāratnaketu,  
Buddha Śuddhiraśmiprabha

und viele andere Buddhas, an Zahl so unermesslich wie die der Sandkörner im Ganges-Strome. Jeder von ihnen erhebt in seinem Land seine machtvolle Stimme und durchdringt das Dreitausendfache Große Weltsystem mit diesen Wahrheitsworten:

'Ihr Lebewesen solltet diesem Sūtra vertrauen, das unermessliche Verdienste preist und von allen Buddhas beschützt wird.'

Śāriputra, in den Welten in nördlicher Richtung gibt es

Buddha Arciḥskandha,  
Buddha Vaiśvānaraniṛghoṣa,  
Buddha Duṣpradharṣa,  
Buddha Ādityasambhava,  
Buddha Jeleniprabha

und viele andere Buddhas, an Zahl so unermesslich wie die der Sandkörner im Ganges-Strome. Jeder von ihnen erhebt in seinem Land seine machtvolle Stimme und durchdringt das Dreitausendfache Große Weltsystem mit diesen Wahrheitsworten:

'Ihr Lebewesen solltet diesem Sūtra vertrauen, das unermessliche Verdienste preist und von allen Buddhas beschützt wird.'

Śāriputra, in den Welten in der unteren Richtung gibt es

Buddha Siṅha,

Buddha Yaśas,  
Buddha Yaśaḥprabhāsa,  
Buddha Dharmā,  
Buddha Dharmadhvaja,  
Buddha Dharmachara

und viele andere Buddhas, an Zahl so unermesslich wie die der Sandkörner im Ganges-Strome. Jeder von ihnen erhebt in seinem Land seine machtvolle Stimme und durchdringt das Dreitausendfache Große Weltsystem mit diesen Wahrheitsworten:

'Ihr Lebewesen solltet diesem Sūtra vertrauen, das unermessliche Verdienste preist und von allen Buddhas beschützt wird.'

Śāriputra, in den Welten in der oberen Richtung gibt es

Buddha Brahmagoṣa,  
Buddha Nakṣatrarāja,  
Buddha Gandhottama,  
Buddha Gandhaprabhāsa,  
Buddha Mahārciḥskandha,  
Buddha Ratnakumasampuspitagātra,  
Buddha Śālendrarāja,  
Buddha Ratnotpalāśrī,  
Buddha Sarvārthadarśin,  
Buddha Sumerukalpa

und viele andere Buddhas, an Zahl so unermesslich wie die der Sandkörner im Ganges-Strome. Jeder von ihnen erhebt in seinem Land seine machtvolle Stimme und durchdringt das Dreitausendfache Große Weltsystem mit diesen Wahrheitsworten:

'Ihr Lebewesen solltet diesem Sūtra vertrauen, das unermessliche Verdienste preist und von allen Buddhas beschützt wird.'

Was denkst du, Śāriputra? Warum wird dies 'das von allen Buddhas beschützte Sūtra' genannt?

Śāriputra, wenn ein tugendhafter Mann oder eine tugendhafte Frau dieses Sūtra hören und daran festhalten und die Namen all dieser Buddhas vernehmen, dann werden dieser tugendhafte Mann und diese tugendhafte Frau von allen Buddhas beschützt, und sie erlangen unwiderruflich die Höchste Vollkommene Erleuchtung.

Deshalb, Śāriputra, solltet ihr alle meine Worte annehmen und ihnen vertrauen, wie auch jenen der anderen Buddhas.

Śāriputra, welche Menschen auch immer den festen Entschluß gefaßt haben, jetzt fassen oder künftig fassen werden, im Lande des Buddha Amitābha geboren zu werden, diese alle werden unwiderruflich niemals mehr von der Höchsten Vollkommenen Erleuchtung zurückfallen. Sie sind entweder bereits dort geboren oder werden jetzt oder künftig dort geboren werden.

Deshalb, Śāriputra, sollten alle tugendhaften Männer und alle tugendhaften Frauen, wenn sie Vertrauen hegen, den festen Entschluß fassen, in jenem Lande geboren zu werden.

Śāriputra, wie ich jetzt die unermesslichen Verdienste all jener Buddhas gepriesen habe, so preisen auch sie meine unermesslichen Verdienste und sprechen: 'Śākyamuni-Buddha vermag seltene und äußerst schwierige Taten zu vollbringen. In der Saha-Welt, in der üblen Zeit der fünffachen Befleckung, nämlich der Befleckung des Kalpa, der Befleckung der Ansichten, der Befleckung der Leidenschaften, der Befleckung der Wesen und der Befleckung der Lebensdauer, hat er die Höchste Vollkommene Erleuchtung erlangt und legt den Lebewesen diesen Dharma dar, dem die Welt nur schwer Glauben schenken wird.'

Śāriputra, du sollst wissen, daß ich in dieser üblen Zeit der fünffachen Befleckung das schwierige Werk vollbringe, die Höchste Vollkommene Erleuchtung zu erlangen und zum Heil aller Wesen diesen Dharma darzulegen. Es ist wahrlich sehr schwierig!

Als der Buddha dieses Sūtra beendet hatte, da nahmen der Älteste Śāriputra und alle anderen Bhiksus, alle Götter und Menschen und Asuras und alle Welt seine Worte voller Freude gläubig an. Sie bekundeten dem Buddha ihre Verehrung und gingen ihres Weges.

**Anmerkungen:**

**Vier Kostbarkeiten:**  
Gold, Silber, Lapislazuli und Kristall

**Wasser die acht Verdienste:**  
Das Wasser ist angenehm, rein, süß, sanft, reinigend, beruhigend, vertreibt Hunger und Durst und nährt alle Wesen.

**Mandāra:**  
Korallenbaum; Erythrina indica; gilt in Indien als einer der fünf Paradiesesbäume

**Kalaviṅka und Jivāṅkīva:**  
mythische Vögel

**Fünf Spirituelle Fähigkeiten (pañca-indriyāni):**  
Vertrauen, Tatkraft, Achtsamkeit, Sammlung und Weisheit.  
Aus ihnen erwachsen fünf gleichartige Kräfte (pañca-balāni).

**Sieben Erleuchtungsglieder:**  
Achtsamkeit, Lehrergründung, Tatkraft, Freude, Ruhe, Sammlung und Gleichmut.

**Achtfacher Pfad:**  
Vollkommene Anschauung, vollkommene Gesinnung, vollkommene Rede, vollkommenes Handeln, vollkommener Lebensunterhalt, vollkommene Anstrengung, vollkommene Achtsamkeit, vollkommene Versenkung.

**Drei abwärtsführende Pfade:**  
Bereiche der Tiere, der Hungergeister und der Höllenwesen

**Asaṅkhyeya-Kalpa:**  
unmeßbares Weltzeitalter

**Śrāvaka:**  
hier: persönlicher Schüler eines Buddha, der die Stimme des Erleuchteten hört

**Saha-Welt:**  
Welt des Leidens und der Wiedergeburt

**Asuras:**  
Titanen, Widergötter

# WEG OHNE GRENZE

- Thich Nhu Dien -  
Ins Deutsch Übertragung von  
Nguyen Ngoc Tuan & Nguyen Thi Thu Cuc




## (Fortsetzung)

Viele Menschen fragten mich, warum ich so oft in die USA und nach Kanada reiste und nicht nach Südostasien, wo unzählige leidende Flüchtlinge auf den Besuch eines Geistlichen warten, um Trost zu finden. Darauf konnte ich nur antworten: "Vielleicht weil ein günstiger Umstand noch nicht gekommen ist; wer weiß ob ich in der nächsten Zeit eine Möglichkeit finde, dorthin zu kommen".

Das ist ein großer Unterschied zwischen einer buddhistischen Missionsreise und einer Urlaubsfahrt von Menschen mit viel Geld und Zeit. Ein Geistlicher geht nur dorthin, wo nach ihm verlangt wird. Daß Mönche viel unterwegs in Europa, Nordamerika und Australien sind, liegt daran, daß der Bedarf an religiöser Betreuung in diesen Regionen immer größer und dringender wird. Das hängt natürlich damit zusammen, daß den Flüchtlingen in ihrer neuen Heimat in der ersten Zeit sehr viel geholfen werden muß. Außerdem sind die meisten vietnamesisch-buddhistischen Institutionen erst seit 10 Jahren in diesen Ländern und haben aufgrunddessen noch kein festes Fundament. Deshalb ist es richtig, daß sie Verstärkung bekommen. Sobald sie selbständig arbeiten können, dann werden wir in andere Richtungen gehen. Was ich gerade beschrieben habe, bedeutet nicht, daß wir unsere Meister und andere Brüder in der Heimat sowie unsere Landsleute in der Lagern Thailands, Malaysias, Singapurs, Indonesiens, Philippinen u. a. . . vergessen haben. Wir haben an sie gedacht und mal mehr, mal weniger Geld und Geschenke gesandt in der Hoffnung, sie einwenig trösten zu können.

Was sein wird, wird sein, pflegen die Franzosen zu sagen. Das finde ich richtig. Was wir zu erreichen wünschen, geschieht nicht immer wie wir es uns vorgestellt haben. Was wir in unserer Nähe haben wollen, ist von uns durch die Entfernung noch weiter entrückt. Vermögen und Wertsachen, die wir schätzen, können wir nicht für immer behalten.

Über die Vergänglichkeit des Lebens lehrte Buddha, daß es selten ist, wenn zwei Liebende beieinander sein können und daß es häufiger ist, daß Feinde sich begegnen. Buddhisten, welche die Lehre



**Impressum**  
**VIENGIAC**  
Congr. d. Verein. Vietnam. Buddh. Kirch  
Abteilung in der BRD (gemeinnütziger Verein e.V.)  
Die Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen  
Vietnamflüchtlinge in der BRD  
Verlag  
C/o VIENGIAC Pagode, Karlsruher Str.6, 30519 Hannover  
Tel. (0511)879630 - Fax (0511) 8790963  
Herausgeber: Ven. Thich Nhu Dien  
Redaktion: Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum  
in der BRD (VIBUS)  
Erscheinungsweise: alle zwei Monate  
Druck, Satz und Layout: VIBUS - Hannover  
Diese Zeitschrift wird kostenlos verschickt  
Nachdruck nur mit schriftlicher Genehmigung der Redaktion erlaubt

verstanden haben, verleugnen die Wahrheit nicht. Denn wie auch immer eine Wahrheit erscheint, bleibt sie im Grunde eine Wahrheit. Auch wenn sie gefärbt oder verdreht wird, kann niemand ihre Natur ändern. Ob eine süße oder bittere Wahrheit, wir sollten sie einfach annehmen. Je mehr wir sie nicht leugnen, können wir sie besser bewältigen.

Wäre der Lotus nicht aus dem Schlamm heraus gewachsen, wäre er nicht so viel wert wie jetzt. Wie ein Lotus aus dem Schlamm sollten wir uns verhalten. Leiden, welchen wir begegnen, nehmen wir freilich entgegen, um in Anlehnung an Buddha-Dharma versuchen, sie loszuwerden. Das ist der Sinn des Glaubens. Das gleiche hatte Buddha vor seiner Erleuchtung auch getan wie andere Wahrheitssuchende, die noch nicht am Ziel sind.

Seiner Auffassung nach existiert der Buddhismus in verschiedenen Formen und Gestalten, um Lebewesen zu erlösen, solange sie sich im Ozean der Leiden befinden. Er ist aufgrunddessen dort präsent, wo es leidende Wesen zu befreien gibt.

Ich habe immer ein ruhiges Gefühl, wenn ich an meine Heimat denke. Während hier draußen im Ausland mein Weg sich als grenzenlos erweist, bewegte ich mich damals im Heimatland in nur einem engen Raum. Als ich noch in die Schule ging, wünschte ich das ganze Land von Nord bis Süd zu bereisen, Tempel und Paläste zu besuchen. Ich wollte dort sein auf jenem Berg "Yen Tu", wo einst der Hofberater Tran Thu Do die Rückkehr des Kaisers Tran Nhan Ton, der in die Hauslosigkeit zog und dort den Tugendwandel verwirklichen wollte, zu bewegen versuchte: "Eure Majestät, wo Ihr Euch gerade aufhaltet, dort ist auch der Hof" sagte er. Ich wollte dort sein, wo der einstige Hoflehrer Khuong Viet dem Kaiser gedient hatte. Es ist leichter davon zu träumen als es zu verwirklichen. Es gibt noch viele Orte, die ich besuchen möchte. Heilige Stätten wie der Lumbini-Hain, wo Buddha als Siddhartha Gotama das Licht der Welt erblickte, Kapilavasthu, wo er als Prinz aufgewachsen war, Himalaya, wo er in die Hauslosigkeit zog und in seiner Einsiedelei in der Meditation seine Erleuchtung fand, Gazellenhain, wo er zum ersten Mal mit einer Predigt das Rad der Lehre in Bewegung setzte, Kushinagara, wo er unter den Zwillings-Salabäumen ins Nirvana ging. Heute 25 Jahrhunderten später, werden diese historischen Orte des Geschehens von internationalen Organisationen wie die der UNO, vom Bundesstaat Indien und von dem kleinen Königreich Nepal zu Gedenkstätten erklärt und geschützt. Dort wo vor 15 Jahrhunderten der 28. indische Patriarch Bodhidharma in China die Schule des "Inneren Lichts" gegründet hatte, ist sie auch heute noch erhalten. Im Gegensatz dazu sind Stätten, an denen vor 10 Jahrhunderten die ehrwürdigen Meister Khuong Viet und Van Hanh waren, mit der Zeit verschwunden. Tempel und

Pagoden zur Gründungszeit des Kaisers Ngo Quyen sind heute unbekannt. Worauf können sich die Kinder Vietnams stützen, um zurück in die Vergangenheit zu kommen und sich von dort aus weiter zu entwickeln? Das japanische Volk ist zwar modern, aber nicht entwurzelt. Was aus Europa und Amerika als Elemente des Denkens nach Japan gelangten, trägt nur dazu bei, die Kultur und Zivilisation des Landes noch gedeihlicher zu machen. Währenddessen ist die Situation des Volkes Vietnams immer erbärmlicher. Unser Wurzel ist heute nur stückweise zu finden. Wie wollen wir es verhindern, daß unsere Nachkommen sich mit euro-amerikanischer Zivilisation identifizieren? Wer gibt ihnen Auskunft darüber, wie sie zurück zum Ursprung finden?

Wer von Zentralvietnam südwärts geht, über unendlich scheinende Berge bis NHA TRANG, kann in der Tinh Hoi Pagode haltmachen, um dortige Buddhisten nach den Weg zur Klosterschule Hai Duc zu fragen. Sie liegt auf einem recht hohen Hügel mit Blick aufs Meer. Hier lernen Mönchsschüler nicht nur das Wissen zu erweitern, sondern auch Tugenden zu üben und Weisheit zu sammeln. Sie lernen, wie das mönchische Leben mit der Anhäufung von Reichtum und Anhaftung von Sozialstellungen nicht zu vereinbaren ist. Sie müssen sich darüber im Klaren sein, daß wer Tugenden übt und vernachlässigt, sein Wissen weiterzuentwickeln, sich blindlings ins Verderben begibt. Wer aber sein Wissen zu vervollständigen pflegt und dabei die Tugenden zu entfalten vernachlässigt, ist nur ein Bücherschrank. Das Wissen ist nur ein Mittel zur Erlangung der geistigen Vollkommenheit. Die grundlegende Lehre der Schüler beinhaltet die in chinesisch und vietnamesisch geschriebenen Sutren. Außer dem Studium des Dharma haben die Mönchsschüler die Möglichkeit, die heimatliche Literatur und Fremdsprachen zu lernen, um ihre allgemeinen Kenntnisse zu erweitern. Sie haben das Recht dazu, Hauptsache ist, daß ihre Pflichten erfüllt werden.

Nachdem sie ein paar Stufen hinauf gegangen sind, können Pilger die Statue des im freien Himmel auf dem Lotusthron sitzenden Buddha verehren. Wahrscheinlich steht hier die größte Buddhafigur im ganzen Land, denn sie ist zwischen 7 und 8 Metern groß. Es wurde berichtet, daß gottlose Kinder der Revolution einen Anschlag auf sie geplant hatten, dieses jedoch mißlang. Es liegt nicht daran, daß sie aus festem Beton gebaut wurde, sondern vielmehr am festen Willen zum Schutz des Glaubens von Mönchen und Laien. Daran scheiterten die Kommunisten.

Von NHA TRANG bis SAIGON können Reisende verschiedene Wege benutzen. Sie können fliegen und mit dem Bus oder Schiff fahren. Saigon ist eine sehr geschäftigte Stadt mit vielen Gesichtern. Unter den Augen eines Mönches ist es bestimmt kein Reich der Glückseligkeit, sondern ein Ort des Leidens und der

Befangenheit. Ich begründe dies damit, daß bisher Tempel und Kloster in Stille und Frieden gebaut wurden. Statuen befinden sich dort, wo Reinheit herrscht. Während sie hier sehr formvielfältig sind. Es ist wirklich schwer, sie hier zu definieren. Wer das von Vuong Hong Sen verfaßte Buch "Saigon nam xua" (Saigon in der alten Zeit) gelesen hat, kennt die Geschichte dieser Stadt genauer. Der Autor pflegte, über jeden Platz, jeden Namen eine präzise Erklärung zu geben. Was die Pagoden und Tempel betrifft, wissen wir, daß es davon zwei gibt, mit einer Geschichte von mehr als 2000 Jahren. Es sind die beiden Pagoden Giac Lam und Giac Vien an der Landstraße 14 in der Gemeinde PHU THO HOA. Sie wurden nach einem sehr alten Stil errichtet. Diese Architektur von antiken Tempelbauten ist leicht erkennbar, vor allem dadurch, daß das Ziegeldach sehr niedrig nach unten gezogen und an Firstenden emporgeschwungen wurde. Es umschloß eine riesengroße Haupthalle, die bei den frommen Buddhisten die Ehrfurcht noch weiter erhöht. Auf dem Altar schließen sich Figuren von Buddha und von Heiligen Mandala-artig in der Neun-Lotus-Konfiguration an, wie es aus dem Sutra entnommen ist. Reliefs und Ornamente stellen charakteristische Motive wie aus den früheren Jahrhunderten dar. Rund um das Tempelgelände können Pilger viele Reliquienstupa von höheren Mönchen sehen. Sie sind meistens von 1 bis 7 Stockwerken gebaut. Ein erleuchtender Anblick im Rahmen einer Stadt wie Saigon.

Wie die Cay Mai Pagode im Bezirk Cholon hat auch die Hung Long Pagode in der Minh Mang Straße eine langjährige Geschichte. Sie besteht nämlich seit über 150 Jahren. Sie bietet schon an der Fassade einen eindrucksvollen Anblick. Für Kenner des Buddhismus ist es sehr interessant, einen Blick in die Haupthalle zu werfen. Hier findet eine genaue Darstellung der "Trias-Konfiguration" statt, wie es im Mahayana die Regel ist. In axial-symetrischer Stellung steht zwischen den beiden Schreinen von Akashagarbha auf der linken und Kshitigarbha auf der rechten Seite eine Buddha-Gruppe in Mandala-Manifestation, die die drei kosmischen Zeitalter zu sehen vermag. Hier gibt es sogar Statuen von Kuan-Yü, Luu Binh und Duong Le. Jährlich am 8. Tag des 1. Mondkalendermonats strömen tausende Gläubige hierher anlässlich des traditionellen Festes der Schicksal bestimmenden Sterne.

Die An Quang Pagode, Sitz der "Congregation", liegt an der Su Van Hanh Straße 243 im Bezirk Cholon. Ursprünglich wurde sie unter dem Namen "Ung Quang" vom verstorbenen Hohehrwürdigen Tri Huu, Abt der Linh Ung Pagode in NGU HANH SON NON NUOC gegründet und der Congregation zum Geschenk gemacht. Könnte es vielleicht sein, daß der frühere Name "Ung" von "Linh Ung" stammt? Leider

hat der Hohehrwürdige das Geheimnis mit ins Grab genommen. Zu seiner Lebzeit versammelten sich eine Schar von Schülern, Mönchen und Laien um ihn. Der Ehrw. Thich Bao Lac ist einer seiner ersten Mönchsschüler. Die Figur des Shakya Muni in dieser Pagode zeigt genau die 32 Hauptmerkmale der Vollkommenheit (Lakshana) und 80 Nebenmerkmale der Schönheit des Buddha.

Die Zentralhalle und Nebenkapelle befinden sich im ersten Stock. Das Erdgeschoß wird so aufgeteilt, daß sowohl das "Institut für die Verbreitung des Dharma" als auch das Sangha-Präsidium, genannt "Hohes Geistliches Institut" untergebracht werden können. über Struktur und Organisation beider Organe der buddhistischen Congregation wurde ausführlich in "DIE ENTDECKUNG DER BUDDHA-LEHRE", Hannover 1985, desselben Autors geschildert.

Die Buddhahalle verbindet sich nach hinten mit einer Kapelle, wo Schreine vom Sektengründer und Großmeister Platz finden. Links und rechts dieser zentralen Kulthalle schließen zwei Ketten von Arbeits- und Wohnräumen des Sangha-Ordens an. Das Büro für Mönchswesen und der Studiensaal teilen sich miteinander den linken Abschnitt des unteren Stockwerks. Rechts ist das Verlagsbüro und die Räume zur Aufbewahrung vom Kultschatz der Pagode. Unmittelbar unter der Gedenkkapelle der Großmeister liegt die Druckerei "Goldener Lotus". Fast alle Bücher und Schriften, die vom "Institut für die Verbreitung des Dharma" herausgegeben wurden, wurden hier gedruckt. Flächenmäßig ist die "An Quang Pagode" für so eine Organisation wie die buddhistische Congregation viel zu klein. Zumal es hier ursprünglich ein Provisorium war. Denn eigentlich liegt die Zentrale der Congregation in der "Viet Nam Quoc Tu" (Nationalpagode Vietnams) an der Tran Quoc Toan Straße. Nach 1963 wollte die Congregation das große Gelände zu einer zentralisierten Kultstätte für die Gesamtheit des vietnamesischen Buddhatums umwandeln. Deshalb trägt das Zentrum den Namen "Die Nationalpagode Vietnams".

Aufgrund interner Schwierigkeiten kam dieser Zentralisierungsprozeß nicht zustande. Infolgedessen teilt sich die Zentrale in zwei Pole. Der eine bleibt in der "An Quang Pagode" und der andere zieht in die "Vinh Nghiem Pagode" an der Cong Ly Straße. Im Prinzip führte die "Nationalpagode Vietnams" ihre Aktivitäten weiter, aber in einer erbitterten Atmosphäre. Später ließ der Hohehrwürdige Thich Tam Giac auf dem Gelände einen Stupaturm bauen. In der Zwischenzeit ging der Obermönch in die Verwandlung und wir zweifeln daran, ob dieses Stupaturm-Projekt je seine Vollendung erreicht.

**(Fortsetzung folgt)**



# Buddhistische Aktivitäten

## \* Ullambana-Fest in Thien Hoa Pagode

Wie jährlich veranstaltete Ehrw. Thich Minh Phu, Abt der Thien Hoa Pagode in M'Gladbach das Ullambana-Fest, das in diesem Jahr am 28. Aug. 1993 unter der Bezeugung von Hochehrw. Thich Thien Dinh, Abt der Phap Hoa Pagode in Marseille, Ehrw. Thich Minh Le, Abt der Tinh Tam Pagode in Paris, Ehrw. Thich Phuoc Toan aus der Bat Nha Pagode, Ehrw. Thich Nhu Dien und zahlreiche Ordinierten der Congregation der Vereinigten Vietnamesisch-Buddhistischen Kirche (C.V.B.D.) in Deutschland, sowie einige von Ihnen aus der Niederlande, Bordeaux.

Nach der Verstorbenenandacht folgte die große Opfergabezeremonie angesichts des Ullambanafestes. Am gleichen Abend fand eine musikalische Darbietung mit mehr als 500 Besucher aus der Umgebung statt.

## \* Bauabschluß- u. Ullambanafeier in Vien Giac Pagode

Von 3-5/9/93 fanden in der Pagode Vien Giac zwei große Feier parallel statt : die Vollendungsfeier und das Ullambanafest 2537. Während der Vollendungsfeier wurde die Reliquen Buddhas zusammen mit 1000 kleinen, von den Laien gespendeten, Buddhastatuen feierlich in den Stupa eingeweiht. Ferner gab es die beiden Dankzeremonien an den drei Juwelen und an die lebenden Eltern. Alle diese Feier wurden unter der Bezeugung von Hochehrw. Thich Thien Dinh, Ehrw. Thich Minh Tam, Thich Tanh Thiet, Thich Phuoc Toan, Thich Tri Minh, Thich Quang Binh, Thich Minh Phu sowie die Reverenten und Rev. Nonnen aus Deutschland, Frankreich, Niederland und der Schweiz. Unter den anwesenden Rev. Nonnen waren Hochehrw. Nonne Thich Nu Nhu Tuan/Frankreich, Ehrw. Nonne Thich Nu Thanh Ha/Belgien, Thich Nu Dieu Tam/Deutschland, Rev. Nonne Thich Nu Nhu Vien, Thich Nu Dieu An, Thich Nu Dieu Hanh und alle Ordinierten aus Deutschland, die zusammen 40 bei diesen Feier ausmachten.

Darüberhinaus wurde eine Ordinationszeremonie unter den Namen "Hoan Nguyen" am Samstagmorgen (4.9.93) durchgeführt, bei dem sieben Ordinierten teilnahmen. Bei den Rev. waren es vier : Rev. Thich Tu Tri, Thich Nghia An, Thich Hanh Nguyen und Thich Hanh Tan. Bei den Novizen gab es fünf Sramanera und Sramanerika : Nov. Hanh Man, An Tam, Hanh Nhu, Hanh Quang und Hanh Ngoc.

An diesjährigem musikalischen Abend waren weniger Zuschauer als sonst zu verzeichnen. Dennoch wurde dies positiv aufgenommen, denn die Teilnehmerzahl an den verschiedenen Zeremonien während dieser dreitägigen Feier auf ca. 4000 stieg. Im Vergleich dazu besuchten nur etwa 2000 Besucher den Musikabend. Dies bedeutete, daß die Laien an diesem Wochenende nicht nur wegen des Musikdarbietung gekommen sind, sondern die zahlreichen Zeremonien gewinnen sie mehr an Bedeutung.

Parallel zu diesen Feier haben zwei wichtigen Konferenzen der Ordinierten aus ganz Europa stattgefunden. Dabei wurden die Vorbereitungen für die erste große Tagung der Congregation der Vereinigten Vietnamesisch-Buddhisten in Europa mit Teilnahme aller Ordinierten sowie Laien verschiedener Vereine, Ortsvereine und -JubFas verschiedener Herkunftsländer getroffen, die in der Vien Giac Pagode Hannover an dem Wochenende von 10-12/12/93 stattfinden wird. Zu dieser Konferenz werden außerdem zahlreiche intellektuelle Laien und auch aus anderen Vereinen eingeladen. Diese wird eine offene Debatte sein, um den Kampf der Congregation der Vereinigten Buddhisten in unserem Heimatland zu unterstützen. Wir bitten Sie um Aufmerksamkeit dafür.

## \* Ullambana-Fest in Phap Bao Pagode

Unter der Leitung der Rev. Nonne Thich Nu Dieu Hanh, öbtin der Pagode Phap Bao in Barntrup fand das diesjährige Ullambanafest am 11.9.93 unter Anwesenheit der Hochehrw. Thich Thien Dinh, Ehrw. Thich Minh Le, Thich Nhu Dien sowie vieler Rev. und Rev. Nonnen der Congregation in Deutschland.

Nach der Hauptzeremonie, Anstecken einer Rose und der Opfergabezeremonie am Vormittag fand am Abend eine musikalische Darbietung mit einem "Miss Ao Dai" Wettbewerb statt, an dem etwa 500 Laien teilnahmen. Diese Veranstaltung wurde mit Erfolg bewertet.

## \* Kathina-Zeremonie

Von 15.9.93 fand in der Tinh Tam Pagode unter Leitung des Ehrw. Thich Minh Le, Abt der Pagode die Kathina-Zeremonie statt, bei der 20 Ordinierten den traditionellen Almosengang durchführten. Nach der Opfergabezeremonie folgten die Eßzeremonie und eine Buddha-Untewweisung sowie Glückszusagung. Mehr als 100 Buddhisten nahmen daran teil.

## \* Beim Europäischen Parlament

Nach den Vorbereitungen von Herrn Lai The Hung, Vorsitzender des europäischen Verein der Vietnamesischen Flüchtlinge wurde eine Delegation aus der Congregation der Vereinigten Vietnamesisch-Buddhisten in Europa unter Führung des Ehrw. Thich Minh Tam sowie Vertreter verschiedener vietnamesischen Vereine in Europa zum europäischen Parlament in Straßbourg entsandt. Diese Delegation wurde von Herrn E.A.Klepsch, Vorsitzender des europäischen Parlaments und der Amnesty International (AI) empfangen, um über die derzeitige religiöse Unterdrückung des kommunistischen Regimes in VN zu beraten. Den Worten von Ehrw. Thich Minh Tam wurde vom Herrn Vorsitzender große Aufmerksamkeit geschenkt. Ehrw. Thich Minh Tam hat dem europäischen Parlament den Vorschlag gebracht, Vietnam nur wirtschaftlich zu unterstützen, wenn die Menschenrechte und religiöse Freiheit in Vietnam mit beachtet werden.

Am gleichen Abend fand eine Konferenz der Medien im Parlament statt. Der Inhalt der Konferenz, der bereits

morgen ausdiskutiert wurde, wurde durch die Firma AFP weltweit veröffentlicht.

#### **\* Ullambana-Feier in München**

Von 18-19/9/93 war der Abteilungsleiter der Congregation Thich Nhu Dien in München, um das Ullambanafest hier zu leiten, bei dem er den vietnamesischen Laien eine Buddhalehre erteilte. Am 18.9.93 haben in der Buddhastätte Tam Giac etwa 150 Laien an der Feier genommen. Am folgenden Tag gab der Abt ein Gespräch über das Thema "Vietnamesischer Buddhismus und die verschiedenen Schulen, bei dem mehr als 30 Vietnamesen und Deutschen mit großer Interesse verfolgten.

#### **\* Athanga-Sila-Klausur in Fürth (Bay)**

Der buddhistische Ortsverein in den drei Orten Nürnberg-Fürth-Erlangen haben unter Leitung der beiden Reverenten Thich Hanh Tan und Thich Nghia An am 25-26/9/93 eine Andacht- und Athanga-Sila-Klausur für die dort lebenden vietnamesischen Buddhisten veranstaltet. Mehr als 20 Laien nahmen an der Klausur und ca. 100 an der regelmäßigen Andacht teil.

#### **\* Einweihung der Gautama-Buddha Statue in Marseille**

Die Phap Hoa Pagode in Marseille/Frankreich hat unter Leitung des Abtes Hochehrw. Thich Thien Dinh eine Einweihungszeremonie für die 2000 kg schwere Statue auf den Hügel vor der Pagode veranstaltet. Hier wird in Zukunft eine Sehenswürdigkeit des vietnameschen Buddhismus in Frankreich sein. Der Buddha ist nach Westen gekommen, sein feierliches Symbol erweckt in vielen Laien eine tiefe Verehrung vor ihm. Bei dieser Zeremonie haben 18 Ordinierten in Europa und mehr als 300 Laien teilgenommen.

#### **\* Tag der Religionen in Hannover**

Die Stadt Hannover hat einen Tag für die Religionen Buddhismus, Katholik, Evangelisch, Bahai und Islam in der Vien Giac Pagode am vergangenen 2.10.93 veranstaltet, der mit großem Erfolg durchgeführt wurde.

Von 10 Uhr Vormittag an waren mehr als 100 Besucher an dieser Veranstaltung zu verzeichnen. Nach der zweistündigen Buddhalehre- und Meditationsunterweisung des Abtes und des Buddhisten Hanefeld, nahmen alle Besucher an einer vegetarischen Mahlzeit teil. Um 15 Uhr gab es eine kleine musikalische Darbietung, die von Deutschen und der JubFa Tam Minh präsentiert wurde. über diesen Religionstag berichtete die Hannoversche Allgemeine Zeitung (HAZ) am 4.10.93.

#### **\* Kinderfest in Hannover**

Für die Kinder ist das traditionelle Kinderfest "Tet Trung Thu" schon immer eine wichtige Feier. Das diesjährige Kinderfest in Hannover wurde vom Ortsverein am Abend, den 2.10.93 durchgeführt. über die Musikdarbietung von JubFa Tam Minh hinaus, gab es einen Laternenzug für alle beteiligten Kinder. Die

etwa 100 Kinder konnten sich frei amüsieren und viele Süßigkeiten genießen.

#### **\* Athanga-Sila-Klausur**

Der Ortsverein aus Berlin ist ein langjährig traditioneller Verein, was die Praxis betrifft. Schon mehr als 10 Jahre gibt es jährlich hier zwei bis vier Athanga-Sila-Klausuren, die von den Ordinierten in der Congregation in Deutschland geleitet werden.

Am 9.10.93 versammelten sich mehr als 20 Laien, um wieder an einer Klausur teilzunehmen. Am nächsten Tag fand die regelmäßige Andacht statt, bei der der Abteilungsleiter Ehrw. Thich Nhu Dien mit Vertreter verschiedener Vereinen über die brennende Situation der Congregation der Vereinigten Vietnamesisch-Buddhisten in Vietnam debattieren. Ungefähr 100 Besucher nahmen daran teil.

#### **\* Andacht in Norddeich**

Jährlich veranstaltet der Ortsverein mehrere Andachten, aber nur bei ein oder zwei Mal sind die Ordinierten dort vertreten. Dieses Jahr besuchte der Abteilungsleiter Ehrw. Thich Nhu Dien den Ortsverein am 16.10.93. Während seines Aufenthalt leitete der Ehrwürdiger eine Frieden-Zeremonie und erteilte den anwesenden Buddhisten eine Buddhalehre, bei der ungefähr 50 Laien zuhörten.

#### **\* Andacht in Wiesbaden**

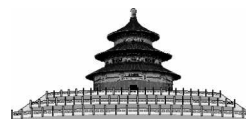
Am 23.10.93 führte der Ortsverein aus Wiesbaden eine regelmäßige Andacht für die hier lebenden Buddhisten unter Bezeugung des Ehrw. Thich Nhu Dien durch. Der Abteilungsleiter leitete dabei die Andacht-Zeremonie und teilte den Gläubigen eine Buddhalehre, an der mehr als 50 Laien teilnahmen.

#### **\* Deutsche lernen Buddhalehre**

Immer mehr Deutsche schenken dem Buddhismus immer mehr großer Aufmerksamkeit. Aus diesem Grunde war eine große Teilnahme der deutschen Besuchergruppen, zu denen Christen, Protestanten, Studenten, Schüler und viele karitative Organisationen gehören, in letzter Zeit in der Vien Giac Pagode zu verzeichnen.

Zu Beginn des Monat September bis Ende Oktober gab es mehr als 16 Besuchergruppen, bei dem jedesmal 15-20 Leute teilnahmen. Besonders im Lotus Sutra Kurs an den beiden Abende 21.9. und 19.10.93 waren mehr als 30 Deutsche Buddhisten beteiligt. Dies ist eine positive Entwicklung angesichts des seelischen Aspektes.

Der Buddhismus zielt nicht darauf hin, seine Religion zu verbreiten, sondern jedermann und alle Interessierten kommen freiwillig in die Pagode. Daher ist der Buddhismus eine sehr freie und offene Religion.



Bảo Vân - BÙI VĂN BẢO

Việt-Sử Bằng Tranh

Tập 3

## MỸ CHÂU, TRỌNG THỦY

Họa sĩ ViVi, Võ Hùng Kiệt



23. Trong khi lưu lại Phong-Khê (kinh-đô Âu-Lạc) Trọng-Thủy được hướng-dẫn đi xem hoa ở vườn Thượng-Uyển. Tình-cờ, Trọng-Thủy đã gặp công-chúa Mỹ-Châu cùng đoàn cung-nữ đi hái hoa về. Đôi trai tài, gái sắc gặp nhau, tuy là lần đầu mà đã có cảm-tình với nhau ngay...



24. Hai người còn gặp lại nhau, trong bữa tiệc tiễn-hành do vua Thục thết, khi Trọng-Thủy xin trở về Nam-Hải. Về tới nhà, Trọng-Thủy đem mọi việc cầu hòa trình lại với cha. Triệu-Đà bàn với Trọng-Thủy là phải lợi-dụng mối tình với Mỹ-Châu để phá hủy nỏ thần và cướp nước Âu-Lạc.

**Đón Xem ! MỸ CHÂU, TRỌNG THỦY**

(Tiếp Theo Viên Giác 78)



25. Triệu-Đà liền cho sắm lễ-vật để Trọng-Thủy lại sang Âu-Lạc xin cưới Mỹ-Châu. Thấy đôi trẻ thương-yêu nhau, Thục An-Dương-Vương cũng bằng lòng. Vì chỉ có một con gái, nên vua Thục đòi Trọng-Thủy phải ở lại gửi rể. Thế là một đám cưới linh-dinh được tổ-chức ngay tại Phong-Khê, kinh-đô nước Âu-Lạc.



26. Trong thời-kỳ trăng mật, Mỹ-Châu đưa chồng đi thăm khắp mọi danh-lam, thắng-cảnh, miếu-mạo, đền-chùa ở kinh-đô. Không nơi nào mà không có dấu chân của công-chúa Mỹ-Châu và phò-mã Trọng-Thủy. Hai người còn lên mặt Loa-Thành để ngắm cảnh.



27. Một đêm trăng thanh gió mát. Mỹ-Châu cùng Trọng-Thủy ngồi trên phiến đá trắng giữa vườn, nói chuyện. Trọng-Thủy hỏi vợ: "Công-chúa có biết tại sao mà quân lính của phụ-hoàng đánh giặc giỏi như thế không?" Mỹ-Châu thật-thà đáp: "Giỏi gì! Chỉ nhờ chiếc nỏ thần bắn ra ngàn vạn mũi tên mà thôi!"



28. Rồi My-Châu rón-én đi vào phòng của vua cha, lấy chiếc nõ thần, đem ra cho chồng xem. My-Châu còn chỉ cho Trọng-Thủy biết là chiếc nõ này không có gì là đặc-biệt. Chỉ riêng cái lấy nõ làm bằng móng chân của thần Kim-Quy mới quý. Cái lấy nõ đó đã biến một mũi tên ra thành ngàn vạn mũi tên khác để giết giặc.



29. Trọng-Thủy cẩn-thận cầm chiếc nõ thần lên xem. Chàng ngắm-nghía rất kỹ và chăm-chú nhìn cái lấy nõ làm bằng móng chân của thần Kim-Quy. Chàng luôn mồm khen-ngợi làm cho My-Châu rất thích. Rồi chàng đưa trả lại chiếc nõ thần cho My-Châu cất đi.



30. Một hôm, có vẻ buồn-buồn, Trọng-Thủy nói với My-Châu là chàng rất nhớ nhà. Trọng-Thủy nhờ vợ xin phép với cha cho mình về Nam-Hải ít ngày rồi lại sang. Ngay tình, An-Dương-Vương cũng bằng lòng. Nhà vua lại còn cho người đi theo Trọng-Thủy và mang lễ-vật sang biếu Triệu-Đà để tỏ tình thân mật.



31. Về nhà, Trọng-Thủy thuật lại mọi chuyện về chiếc nõ thần cho Triệu-Đà nghe. Triệu-Đà liền bí-mật cho chế một chiếc lấy nõ giả, giống hệt chiếc lấy nõ thần mà Trọng-Thủy đã xem. Sau đó, Trọng-Thủy giấu chiếc lấy nõ giả này vào trong túi áo, rồi lại trở sang Âu-Lạc. My-Châu vui sướng ra đón chồng ở ngoài Loa-Thành.



32. An-Dương-Vương cho đặt tiệc ở ngoài vườn để ba cha con cùng uống rượu, thưởng hoa. Trọng-Thủy chỉ uống rất ít cầm chừng, còn My-Châu và vua cha uống nhiều, say quá, nằm gục xuống bàn. Thừa dịp này, Trọng-Thủy lên vào phòng của An-Dương-Vương tháo lấy cái lấy nõ thật và thay vào đó bằng chiếc lấy nõ giả. Rồi chàng lại trở ra bàn tiệc như không có việc gì xảy ra.



33. Ít lâu sau, ở Nam-Hải đưa tin sang là Triệu-Đà đau nặng. Trọng-Thủy lại vào xin phép Thục-Vương để về thăm cha. Trước khi chia tay, Trọng-Thủy bảo vợ: "Sau này, nếu có chuyện binh-đao thì ta tìm công-chúa ở đâu? My-Châu ngay tình bảo: "Thiếp có cái áo lông ngỗng này. Đi đâu thiếp sẽ tháo từng chiếc lông ra, rắc ở dọc đường. Phò-mã cứ theo dấu lông ngỗng mà tìm thiếp".

\* Dù Văn phụ trách



(Viết cho Võ Hoàng 14 năm dưới lòng đại dương)

Tôi trở lại quán Moeven - mang tên một loài chim biển: Hải Âu, mỗi năm một lần để nhớ về một người bạn, để xót thương phận mình chẳng khác gì một cánh chim di lạc loài nơi xứ lạ. Quán nằm ở vùng ven biển. Mùa thu. Vắng khách. Hun hút ở ngoài chân mây, biển về một đường thẳng tắp. Những con sóng bạc đầu vỡ vụn xô dần vào bờ. Trời lạnh. Những cánh chim hải âu lẻ bạn thấp cánh ngoài xa, quyết đi tìm một vùng đất mới. Tôi cũng vậy. Con thuyền đã đưa tôi từ vùng trời quê hương Việt Nam tang thương đến bên bờ tạm dung. Cũng như vô số người, tôi đành đoạn lia xa nơi chôn nhau cắt rốn để làm kiếp thuyền nhân. Giỡn mặt với từ thân, đánh đu với thân phận, phó mặc rủi may, đánh đỏi cuộc đời để tìm lấy tự do. Giá trị tự do quá đắt. Chỉ quý tự do khi tự do đã mất. Chỉ thương tổ quốc khi tổ quốc đã quá xa vời!

Gần gũi trong tâm nhìn của đất liền, những con chim hải âu gục mỏ vào nhau âu yếm. Chim đã tìm được tổ ấm và đã quên đi những dặm dài mỏi cánh bay qua. Cũng như ta, khi đã ổn định cuộc sống trên vùng đất mới, có mấy ai còn nhớ về nguồn. Có mấy ai còn nhớ đến những kỷ niệm buồn vui, vinh nhục. Có mấy ai còn nhớ đến quê hương, dân tộc để dẫn thân, để đầu tranh! Thế giới đổi thay. Thời cuộc chuyển biến. Người ta nhìn về Việt Nam bằng những cặp mắt cơ hội. Người ta hướng về quê hương bằng những toan tính thời cơ.

Không, tôi không muốn nhắc đến những thành phần cũ đã một thời xây dựng thế lực, địa vị trên sự khổ đau tột cùng của nhân dân. Tôi không muốn nghe tên những hạng người đã lợi dụng chiến tranh để làm giàu trên xương máu của chiến sĩ. Tổ quốc, dân tộc chỉ là những danh từ trống rỗng đã bỏ quên một thời vong quốc, nay lại được sử dụng để kiếm chút lợi danh.

Tôi nhớ về bạn tôi, nhớ về Hoàn ít ra trong thời điểm này - mùa thu. Thời gian rảnh rỗi của những ngày mới tựu trường. Hoàn và tôi thường đến quán kem Mai Hương ở đường Lê Lợi. Bạn tôi trồng cây si con gái của ông chủ quán. Còn tôi đồng vai kẻ đồng hành, ngồi gác chân nhìn các em bắt phở. Lăm lăm trời mưa tầm tã, chỉ nhìn thấy giọt ngấn giọt dài trước mái hiên, buồn muốn chết mà bạn tôi cứ giữ riết tôi "ngồi đồng" ở đó. Tôi thêm xem mấy phim chương Hồng Kông của các hãng Run Run Show hay Gia Hòa ở các rạp Rex, Đại Nam, Eden... với những Dịch Long, Khương Đại Vệ trong Độc Thủ Đại Hiệp thì xuất giang hồ. Tôi cần nhả phàn đối, Hoàn năn ni ối: "Lúc nào xem chẳng được. Tao đang cần mày! Mà chẳng hiểu tại sao mày lại thích xem những phim chém giết nhau... giả dối đến như vậy? Mày thử nhìn xem thật sâu trong mắt của nàng. Ở đó mày sẽ thấy một mùa thu vàng động lại trong mắt nai tơ!". Than ôi, lại loại văn chương vọng cổ, cái lương. Tôi đã chửi rủa bạn tôi tàn tệ trên đường trở về. Tôi bảo Hoàn tại sao không "nhào vô kiểm soát" mà cù tới ngồi "chi tiền kem" dài dài cho nó tốn công hao sức!

Thời gian sau, Hoàn không còn rú tôi đi làm "kẻ đồng hành" nữa. Tôi nghĩ cá đã cắn câu và mừng cho Hoàn. Nhưng càng ngày, gặp Hoàn tôi thấy dung nhan bạn tôi tàn tạ. Hời ra mới hay, Hoàn áp dụng chiến thuật "tiền nhanh, đánh mạnh" theo lời thách thức của tôi. Một lần Hoàn đã thu hút can đảm ngộ lời "tán hươu, tán vượn" hay "trêu hoa, ghẹo nguyệt" gì đó nên suýt bị thẳng bò của nàng "dẫn cho một trận nên thân" nếu không nhanh chân chạy trốn! Năm học chung với đám Dược khoa - toàn mấy em con nhà giàu, giáo sư Paul Maurand dẫn lên Đà Lạt nghiên cứu dược thảo, rồi leo lên đỉnh Langbrian. Cùng với một vài tên trai trắng, tôi quyết theo chân ông thầy leo lên tận đỉnh. Khi trời xuống, thấy Hoàn ung dung nằm trên thảm lá thông nghe các em Dược khoa ca hát, tôi sinh ra bực mình. Bạn tôi, "đồ con" như con bò mộng, dư sức để leo núi. Thế mà Hoàn vẫn nằm lý ở đây, miệng còn ngâm đóa phong lan tím tím cười. Rồi Hoàn thì thâm với tôi: ". Mày ngu lắm! Đã xem phim Pic Nic mà chẳng bắt chước anh chàng William Holden làm quen với một em bé Kim Novak!". Hoàn có lý, vì sau này tại tôi có nhiều dịp đi rừng khác, nhưng chỉ toàn dân Romeo chẳng có nàng Juliette nào cả. May lắm mới gặp một vài sơn nữ Phà Ca trong các buổi Thương. Sau khi rời đại học, bạn tôi mới tìm được một nàng Kim Novak ở Đà Nẵng và lần đó tôi không còn phải làm "kẻ đồng hành" nữa mà phải đứng ra tổ chức lễ cưới!

Hoàn! Mùa thu lại tới. Nhớ ngày nào thật xa trong tâm ký ức, tại mình ngồi trên nhà sàn ở Lâm Đồng cùng với cô Chín, cô Mười - cứa ca sĩ đài Pháp Á Sài Gòn - và nhìn lá dàu rơi lả lộn với lá thông. Có đứa nào đã đổi lời ca một bản nhạc quen thuộc thành "Cô Mười, Cô Chín hai cô anh yêu cô nào?..."

\*\*\*

Rồi mùa thu lại đến trên xứ người bằng những dấu chân ngập ngừng trên lá vàng rơi. Những công viên xanh xao cỏ úa. Những tháp núi un sương với vợi. Nhìn lại dấu chân mình hoài niệm, thao thức vượt qua bờ nhân ngã. Nhìn lại dấu chân mình khoan thai phình gát trên quãng đời dài lưu lạc. Để rồi tiếc nuối, để rồi nhớ thương khoáng không gian bằng bạc của quê hương, của những đêm trăng tròn vung quẻ bát ngát, nhớ những lời hò hẹn trăm năm. Nôn nao nhớ, thao thức như thi hữu Bảo Văn đã nhớ về quê hương như là một cơn bệnh trầm kha. Nhớ họ hàng, nhớ bằng hữu, nhớ những điệu nhạc quê hương ngọt ngào thấm tình dân tộc ngấm vào máu, vào da thịt:

*Vùng quê bát ngát những đêm trăng  
Vàng vác trên cao, một chị Hằng  
Tình tứ ngắm nhìn bên giếng nước  
Bao người hò hẹn việc trăm năm.*

*Ôi nhạc quê hương thật ngọt ngào  
Thấm tình dân tộc, đẹp làm sao  
Ngắm vào da thịt, tan trong máu  
Gợi bóng ngày xanh những thuở nào...*

*Tình nghĩa quê hương sưởi ấm lòng  
Này em, nọ cháu vẫn chờ mong  
Môn sinh, bằng hữu, người quanh xóm  
Gặp mặt cười vui, thỏa ước mong.*

*Mới hay cái bệnh nhớ quê hương  
Hành hạ người ta đủ mọi đường  
Sáng dậy bơ phờ, đêm khó ngủ  
Khắc nào thời trẻ nhớ người thương.  
(Sao chưa thỏa lòng?)*

Chúng ta đang ở trong cõi sương khói tím mù.

Mùa thu, đôi mắt đắm chiều nhìn về quê hương trong màu trời chiều vàng vọt. Mới hay rằng dấu chân mình từ độ nào đã không còn tự tại khi những hình ảnh xa xưa trong sâu kín của tâm hồn vẫn còn vằng vặc tiếng dế bụi tai. Dấu chân ngàn xưa in trên đường đá rêu phong kết tinh một thời tuổi dại. Cây đa làng cũ vẫn còn điệu vợi trong tâm trí nhớ. Liệu lá vẫn còn xanh như hồi những vẫy tay chào giả biệt đi làm cuộc đời. Liệu gió hoàng hôn trên đồng lúa xanh vẫn còn xào xạc trên lá những lời thì thầm nhắc nhớ người đi. Liệu hương thôn vẫn còn ngào ngạt những thuở được mùa. Liệu chim chiều có trở về tổ ấm trên cành đa cao sau một ngày dài trái cánh tìm ai. Cây đa già rồi khi người thơ Nguyễn Huy Việt rời quê nội mong tìm một tương lai. Giờ bóng cây buồn rù tóc, tiếng chim lạnh buốt hoàng hôn. Đồng quê tỉnh thức trong cỏ quanh. Cây đa vẫn đứng sững chờ đợi người về. Nhưng trở về chỉ là sự ra đi trùng sinh, sự ra đi nhập diệt. Có ai hay rằng hoàng hôn bên này là triều dương bên nọ. Cho nên sau lớp phấn son đèn màu sân khấu là mặt thực nhầy nhụa của chế độ vô nhân. Cây đa làng cũ vẫn còn đứng đó làm chứng nhân cho một cuộc đời héo úa nghiệp ngã như thân phận khổ đau của người dân làng:

*Tôi còn nhớ rõ  
Cây đa thuở nào  
Lá cành xanh tốt  
Gió đưa xào xạc  
Chim về làm tổ  
Trên cành cây cao  
Quanh đồng lúa tốt  
Hương thơm ngọt ngào*

*cây đa, cây đa  
đứng trên đồng vắng  
dâu dàu - mưa nắng  
héo khô - thâm lạng  
như bao cuộc đời  
Cây đa làng tôi!  
Người dân làng tôi!  
(Cây đa làng tôi - Người dân làng tôi)*

Rồi một chiều mây mù giăng mắc đỉnh núi, gió thoảng từng cơn, tâm mình chợt một lần phân biệt ngã nhân để đi vào cõi hư không duyên khởi

trùng trùng. Từ trong một vùng tâm thức xa xưa nào đó, có những giọt mưa rơi nhẹ nhè nửa vơi. Từ một nẻo sương khói mù khơi nào đó, có tiếng thánh thót dịu hiền của từng sợi mưa thu lãnh đăng. Mưa buổi chiều. Mưa trong hồn tĩnh lặng. Mưa trong thơ của nữ tu Y Sa từ miền cổ quận:

*Chiều nay gió tạt mây về núi  
Mưa nhẹ rơi rơi giọt nửa chìm.*

Chưa hết. Cõi tạm nhân gian với những cuộc rong chơi trọn kiếp phù du, là những bọt bèo lênh đênh trong cơn hồng thủy. Nắng đó, mưa đây. Những sợi nắng tà dương cuối ngày đánh dấu những mất mát. Những giọt mưa đêm âm thầm còn đọng bên đường in những dấu chân đợi chờ vô vọng. Ngày lại đến, nắng lại lên, nước sẽ tan thành mây khói. Cõi tạm nhân gian chẳng còn gì để mất mát, chẳng còn gì để đợi chờ. Trăm năm viễn mộng. Còn chẳng chi là Người và Ta giữa cuộc đời vô ưu:

*Nắng chưa  
khuất nẻo nhân gian  
Mưa còn đọng ở  
bên đàng chờ nhau  
Tay che  
sợi tóc trên đầu  
Nghiêng vai gánh một  
chút sầu mà chơi  
Đời như  
đời với cuộc đời  
Trăm năm viễn mộng  
Ta người là đây.*

(Chuyện Ngàn Năm)

khó có ai nghĩ rằng "nghiêng vai gánh một chút sầu mà chơi" khi những dấu chân lưu lạc xa vơi cổ hương. Những ưu tư trên miền đất mới, những khắc khoải trên miền tạm dựng vẫn còn tồn đọng. Mãi mãi tồn đọng khi ta không thể gạt bỏ những hệ lụy, không vượt qua bờ nhân ngã để tìm thấy niềm vui an lạc. Những hàng cây lãnh đăng sương pha, mùa thu tất nắng khi những bước chân bỡ ngỡ đến xứ người. Lá vàng vẩy tay chào người mới, nghe tiếng chim kêu gào lạnh buốt hoàng hôn. Lòng quặn thắt. Nỗi buồn phiền cố quên mà chợt đến. Nỗi nhớ trở về với hương thông, phân nụ. Mưa thu tan loãng từng mây. Trăng hiện từ trong màn sương mỏng. Còn chẳng hay chi là trong tâm tưởng. Nhà thơ Tỳ Anh ngỡ cuộc đời xa vắng trong giá rét vờ về giấc mơ nguồn cội:

*Khi tôi đến mùa thu vừa tắt nắng  
Cây ưu tư lá úa vẩy tay chào  
Người thao thức, đời trở thành xa vắng  
Miền tạm dung giá rét vỏ chiêm bao  
Người hỏi tôi còn chút gì để nhớ  
Tôi hỏi người phương thức để tìm quên?  
Người khuyên tôi cố quên niềm hoài cố  
Tôi bảo người thành gổ đã không tên!  
Nếu một mai người lãnh quên tổ quốc  
Thị giang sơn đâu còn gọi tên người!  
Nếu tha phương quên niềm đau dân tộc  
Thì cội nguồn cũng là chuyện mù khơi!  
(Còn chút gì để nhớ)*

Nhìn trong lòng mắt nhau thật sâu để thấy mùa thu trên quê hương biển biệt nỗi buồn. Nhìn trong lòng mắt nhau thật sâu để chiêm niệm hình hài quá vắng. Tình yêu của những tháng ngày cũ ơ hờ như sương khói xa bay. Thuở nào người thơ đã ươm sắc nắng cho hoa thạch thảo thêm đẹp thêm tươi, đem nhốt gió heo may để giữ cho riêng mình hơi hướm người tình. Bây giờ, mơn mõi dấu chân lãnh từ, trở lại ngõ cũ tìm dấu hải xa. Nghe đồng vọng tiếng hèn hò năm cũ. Nhìn xuống mặt hồ nước trong như gương để mong tìm lại bóng hình người yêu cũ thuở nào đã soi, thấy lại cuộc đời trẻ thơ chung bóng. Giờ còn đâu, chỉ một mình với bóng u hoài, chấp chờn sóng nước. Gió nhẹ phảng phất hương cau như lời nhắn nhủ, hãy vì quê hương nghèo khó mà giữ gìn hương lửa cha ông:

*Em thạch thảo, tôi về ươm sắc nắng  
Em hương trầm, tôi góp gió heo may  
Tình ngõ trao tay, duyên nồng ý mặn  
Sao ơ hờ như sương khói xa bay*

*Khi trở lại tìm lối mòn ngõ cũ  
Soi xuống mặt hồ mong thấy lại đời nhau  
Dịu ngọt hương cau nghe lời phù du  
Chăm chút quê nghèo vì hương lửa ngàn sau.  
(Hương lửa ngàn sau)*

Đầu đó, buổi chiều mùa thu, một mình ngoài bờ biển vắng, nhà thơ nhớ người tình hong từ ngọn tóc tà dương thấy vơi vơi hoàng hôn trong mắt người. Dấu chân chung đôi trên bờ cát trắng giờ đã xóa nhòa theo thời gian.

Bọt sóng. Biển mặn. Hay nước mắt tha nhân làm cho mình rướm máu? Em còn ở đó hay đã ra đi mịt mù chân mây. Suối tóc thủy quái, mắt biếc thu hồn. Nghe lời yêu nghiệt ngã. Nghe sóng gào trùng dương sương muối cho nụ cười mặn mùi nước mắt. Dù thực thể ra sao, nhưng trong mù xa ảo giác, đời mình chẳng khác gì cánh chim thắp cánh lè loi trên lưng trời, vì:

*...  
lòng vẫn còn chao động  
theo gió lùa bên song  
như cánh chim lè bóng  
thấp từng nỗi chờ mong.*

*lẫn trong mùi biển mặn  
có nước mắt lưng tròng  
nghe ngập ngừng trong nắng  
tình yêu cũng long đong.*

*trên bờ môi nghiệt ngã  
lời yêu có xôn xao  
cùng thu vàng rụng lá  
đành nhìn nhau ghen ngào.  
(Hoang phế đầu hài)*

Trong heo may có hương phấn thông vàng. Trong sắc nắng có gió lùa hơi sương buốt lạnh. Thu đã sang mùa rồi đó. Lời nào nùng nào tiễn người đi vô định. Lời ca nào ghen ngào cay đắng giữa lúc phân kỳ. Bên sông nào là cuối ngọn khi gót chân phiêu lãng chưa một đời phong sương, khi chính trên quê hương mình đầy đầy bạo lực xua đuổi người đi. Nhà thơ Tỳ Anh nhớ một ngày trở về. Có thơ ngọt tiếng cười. Có hoa thơm tình yêu thương. Có tiếng sáo diều reo trên đồng ruộng quê hương:

*Nghe thu đường đã sang mùa  
Mây phai sắc nắng, gió lùa hơi sương  
Bụi hồng khuất những dặm đường phiêu du  
Bến nào cuối ngọn ưu tư  
Sóng nào hết nẻo mịt mù phân ly  
Lời du ca thuở ra đi  
Mùi phong sương của tường vi tặng người  
Thơ reo ngọt lịm tiếng cười  
Hoa gieo hương sắc một thời thương yêu  
Ừ thôi, mộng cũng yêu kiều  
Bâng khuâng nghe tiếng sáo diều quê hương  
(Thu đã sang mùa)*

Và bây giờ vào thu, vàng phai lá úa. Cuộc đời đã đi vào một ngõ rẽ thời gian khá dài trên cuộc đời ly xứ. Hồn người hiu hắt như vắng trắng cô đơn mưa trong hoang lạnh. Tình hoài hương đặng đặng ưu tư. Con đường trở về cổ hương vẫn còn trải dài chông gai, vẫn còn giăng mắc gió mưa. Thi hữu Huy Giang đã thì thầm hỏi. Nơi phương trời hội cũ còn có mưa đan trên sông? Còn có mây mù bủa vây chùng thấp trên cuộc đời tối tăm nghèo khó? Còn có gió lạnh cuối mùa cuốn lá vàng thu? Bước chân dĩ vãng còn những âm vang kỷ niệm. Lần nhìn nhau xót xa chia tay, đến thời gian qua từng mùa thu có mưa rơi rơi thâm vắng, bây giờ đã 14 năm xót hận. Còn gì nữa, mây ơi, mây cuối phương trời:

*Mười bốn thu rồi, em biết chăng  
Hồn tôi hiu hắt tựa vắng trắng  
Mưa rơi, mưa mãi trong hoang lạnh  
Lối nhỏ đường xa mưa lạnh giăng*

*Và phải không em phương trời cũ  
Mây có buồn trải thấp âm u  
Mưa còn giăng mắc trên thêm cỏ  
Gió cũng ngập ngừng cuốn lá thu  
Mắt biếc thương khơi dòng lệ nhỏ  
Tình quê đoài đoan vẫn không vơi  
Mây ơi...  
(Vào thu)*

Từ đó trời vào thu, người vào thu. Trời vào thu với gió lạnh, cây chơ vơ buồn trong nắng. Người vào thu với nỗi xót xa tường nhớ, hoài niệm về quê hương, về người tình nhỏ. Có thể là hình hài của một thời kỳ niệm xa xưa. Có thể là dung nhan của một loài bướm hoa ngoài tầm tay vơi. Ngày nào đó chưa xa, mùa thu hẳn trong mắt nhau tình yêu đắm âm của một thuở thanh bình trên quê hương. Bây giờ, mùa thu hẳn trong mắt nhau niềm ưu tư nhớ về cổ quận để thương thân phận mình lưu lạc xứ người, để thương cuộc đời bạn bè trong vòng quản thúc tù ngục. Nơi đây, mùa thu nào cũng buồn, cũng u uất trong tim. Đời người trên một cơn phũ của vùng sa mù, gió lạnh trở mùa như tâm trạng của thi hữu Huy Giang:

*giăng mờ trên phố nhỏ  
gió lạnh trở mùa qua*

giọt mưa chùn hơi nước  
ở cuối dãy đồi xa

...  
nhớ em xưa thắt bím  
nghe tiếng bước vọng vào mơ  
với màu thu áo tím  
bao lá nhớ ngân nga

...  
tường vi buồn giăng mắc  
thu giờ đọng quanh đây  
còn chút gì u uất  
trong đây tìm với đây

giăng mờ trên phố nhỏ  
gió lạnh trở mùa qua  
...  
(Ngân nga)

Mùa thu. Lá rụng. Nước mưa. Nước mắt. Nỗi cô đơn nhớ về kỷ niệm mùa xa tuổi ngọc. Tuổi học trò vào đời bằng hai bàn tay trắng, chỉ có lòng đầy ấp lý tưởng xây dựng quê hương. Thế rồi người đi biển biệt phương trời. TTGV - tên tắt của một người thơ trẻ, còn rất e dè khi muốn đi vào làng thơ. Ai cũng phải có những bước khởi rồi mới bước vững chắc. Làm thế nào để dẫn dắt nhau vào khung trời thơ. Xao xuyên khi thấy lá rơi. Bụi ngời khi trời đổ mưa. u tư vô cớ khi trời chớp giăng. Tất cả là thơ khi trong chúng ta mang dòng máu lãng mạn. Biết nói làm sao. Người thương đã ra đi hình như là "anh ra đi mùa thu" như lời ca của một bài hát nào đó. Giờ em là chính phụ đợi chờ một ngày về xa với những kỷ niệm thời chung học; để như là:

...  
lá thu rơi rụng bên đường vắng  
uơn ước đôi mi, uớt tóc thề

thơ ấy em anh chung mãi trường  
đường về lối nhỏ ngát hương thơm  
có ai e thẹn thường đưa đón  
lèo đèo đường sau thấy mà thương.

năm đó mùa thu lá vẫn xanh  
quê hương nghi ngút lửa chiến tranh  
anh theo tiếng gọi: lời sông núi  
nợ nước chu toàn mới xứng danh!  
(Thu Chinh Phụ)

Người đi vì nghĩa vụ đấu tranh cho quê hương dân tộc được tự do - dân chủ - nhân quyền. Vượt rừng, lội suối. Năm gai, nếm mật. Trải qua bao nhiêu gian khổ để hy vọng tìm thấy một tương lai rực rỡ.

Kể ở, đợi chờ, nhớ nhung, câu nguyện sớm được ngày sum họp. Thế cho nên TTGV cũng đã:

lạy Chúa trên trời xin xót thương  
người con yêu dấu biệt ngàn phương  
thu này nữa là thu mười tám  
chờ đợi lâu rồi thêm vấn vương  
(Thu nguyện cầu)

\* \* \*

Buổi chiều. Nắng dịu. Lá me bay. Sài Gòn đã thay tên theo cuộc đổi đời. Hoàn từ Công ty Cung Ứng đến kéo tôi, từ Công ty Chế Biến, ra một quán ăn ở đường Nguyễn Du. Hoàn gọi phở đặc biệt, ép tôi ăn. Bạn tôi chăm điếu thuốc và đẩy ra cho tôi trọn gói ba số 5. Thời kỳ gạo châu, củi quế trong giai đoạn "xây dựng Xã Hội Chủ Nghĩa" ít ai có khả năng để hút thuốc đầu lọc - thuốc lá lẽ, chứ đừng nói đến việc mua nguyên gói. Bạn tôi ít khi hút thuốc. Hoàn mua cho tôi đúng theo sở thích. Yên lặng châm thuốc. Tôi thổi một vòng khói đậm đặc vào trong ly cà phê đá của Hoàn - ngồi đối diện với tôi. Gặp lạnh, khói quện quanh trong ly. Hoàn nhìn tôi mỉm cười. Dù vậy tôi vẫn thấy được nỗi u tư trong mắt Hoàn. Hoàn muốn nói với tôi một điều gì mà chưa tiện mở lời. Tôi linh cảm một mất mát, một ngày chia ly. Rất nhiều trường hợp như thế đã đến với tôi. Nhiều tháng bạn đã "go", đã vượt biên. Buổi giá từ thật ngắn, gọn, đơn giản, âm thầm. Bạn bè của tôi ngày càng ít đi giữa thành phố có nhiều kỷ niệm.

Tôi chịu đựng và thường tự hỏi bao giờ đến lượt mình "binh" đây? Cuối cùng, cổ lấy giọng tự nhiên, tôi hỏi Hoàn:

- Bao giờ mày "đánh"? - Tôi nay!
- Cảm ơn mày đã dành cho tao giờ cuối để chia tay!
- Còn mày tính sao? Bộ mày phục vụ cho chế độ này đến tận đời sao?
- Không! Tao chưa tính gì cả!

Tôi nghe giọng mình thật buồn, rã rời muốn khóc.

Trong sạch, lý tưởng đã một thời tôi đi ngoài vòng quay bánh xe của chế độ. Nhân nhục, chịu đựng trong mấy năm cái tạo đã giúp tôi thoát khỏi đòn thù và lưới hái tử thần Buổi chiều, sau khi từ biệt với Hoàn, tôi thu mình dưới tượng Trần Hưng Đạo ở Bến Bạch Đằng. Nhìn bàn tay Ngai chỉ xuống lòng sông với lời thề trên diệt quân Nguyễn, tôi thấy mình càng thêm tủi hổ với tiền nhân. Những cánh chim hải âu trái cánh trong màu chiều trên bến sông lơ lững vô tình. Tôi mừng tượng con thuyền ra khơi, chuyến viễn du của Hoàn. Dù trước đây tôi chẳng tin vào một đấng linh thiêng nào, tôi đã thành tâm nguyện cầu cho chuyến đi của bạn tôi, thuận buồm xuôi gió, gặp nhiều may mắn và đến được một bờ bến an toàn tự do. Nghe tiếng sóng vỗ vào bờ, tôi cứ tưởng như tiếng sóng đại dương vỗ vào mạn thuyền đều nhịp đẩy cuộc đời của bạn tôi đến cõi hạnh phúc.

Thế rồi thời gian cứ trôi qua một ngày một với đi lòng nồn nao chờ đợi tin tức của Hoàn ở một chân trời mới. Nó đã quên tôi - thằng bạn nổi khổ ít ra cũng đã chung vui buồn, vinh nhục từ thời đại học cho đến cả hơn 10 năm vào đời. Cuộc sống phồn hoa ở xứ người đã đổi thay lòng người chẳng?

Hơn năm sau tôi cũng đóng vai thuyền nhân trên một con thuyền mỏng manh. Được tàu Cap Anamur vớt ngoài biển khơi và trên hải trình tiến về Singapore. Xuân Thao - cháu của Hoàn, đã báo cho tôi một tin sét đánh: gia đình Hoàn và hầu hết hành khách trên chuyến tàu vượt biên đều tử nạn. Tàu chìm. Hương linh được thờ ở chùa Tam Tông Miếu, đường Cao Thắng, Quận 3, Sài Gòn. Đứng lặng người trên bong tàu trong màu chiều tím thẫm, tôi xé vụn từng mảnh giấy nhỏ thả xuống lòng biển, thay hoa tống biệt. Mắt tôi ướt đẫm, nước biển hay nước mắt mặn môi. Giờ thì tôi biết, tôi xa Hoàn vĩnh viễn. Bạn tôi đã ngủ yên dưới lòng biển sâu. Ngủ yên, ngủ yên Hoàn ơi. Tự do mà đã tìm được vĩnh cửu trong cõi hư không trong miền siêu thoát!

Sau này khi tới miền đất tạm dung, tôi mới biết được nhiều tin tức, nhiều âm mưu của những người tổ chức cầu kết với chính quyền Việt Cộng để công an biên phòng chặn bắt những chuyến tàu vượt của những người giàu có. Tước đoạt tài sản, đánh đắm tàu, giết người diệt khẩu. Biết đầu tàu của bạn tôi cũng ở trong trường hợp đó!

Từ trong quán Moeven tôi đã mua gói thuốc, mặc dù tôi đã bỏ thuốc từ lâu. "- Tao hút cho mày điếu thuốc này Hoàn ơi!". Tôi thử thổi một vòng tròn khói vào ly cà phê đá - đặc biệt tôi gọi cho Hoàn. Gặp lạnh, khói quện quanh quán trong ly. Qua đó có chút hình ảnh của bạn tôi từ mười mấy năm trước.. Những giọt nước đọng ở thành ly lăn dần xuống. Không, tôi không nghĩ mình đã khóc, nhưng lại thấy cay cay ở lòng mắt ...

(Tháng 10/93)

## HỘP THU Viên Giác

Vườn Thơ Viên Giác đã nhận được những thi phẩm của các thi hữu:

- Hoài Việt/Paris (Me);
- Nguyễn Thùy/Pháp: (Ý nghĩa một ra đi, Ai xui, Lập quốc, VN ơi, VN ơi, có ngày nào không vui);
- Tuyền Anh (Tuổi hạ tàn);
- Thủy Trúc/Mỹ (Lời giới thiệu Tuổi Hồng của Thủy Trúc);
- Nguyễn Đức Hoàn/Pháp: (Vịnh xuân, Ôn Thầy Tổ, Thế giới);
- Nguyễn Song Anh/Đức: (Nhật mộ hương quan);
- Tôn Nữ Chung Anh/Đức: (Nhớ Bích Vân trang, Ngắm trăng trên sông Rhein Đức quốc);
- Anh Đức/Đức: (Chiều xa em, Hà Nội ơi, Dậy!, Bến xưa, Vô Đê);
- TTGV/Đức: (Thu nguyện cầu, Thu Chinh Phụ, Vắng anh em vẫn thường ra nơi hẹn ngày xưa, Lá vàng quê hương);
- Đan Hà/Đức: (Thấp sáng tin yêu, ước mơ);
- Nguyễn Chánh Nghi/Đức: (Cứu lấy VN, Một chút chiều, Sao thế VN?);
- Hồ Thanh Thế/Bi: (Phù Vân);
- Anh Trần/Pháp: (ước mong);
- Huy Giang/Đức: (Ngân nga, Phố xưa, Vào thu);
- Nguyễn Huy Việt/Đức: (Chùm thơ về những người tôi quen);
- Sư huynh Hà Đậu Đông/Đức: (Chùa Viên Giác, Chợ Hannover);
- Quang Kinh/Đức: (Sở Tảo Quán, Đại Lễ Hoàn nguyện);
- Bảo Vân/Canada: (Văn tế liệt vị anh hùng, Hưng Đạo Đại Vương, Góp sức với Mê Linh);
- Nguyễn Phúc Hậu/Đức: (Bài ca tháng Mười chín ba);
- Cẩm Vân/Đức (Lá rụng về cội);
- Trang Thùy: (Nói với tuổi trẻ).

## NHẮN TIN

- Sư Huynh Hà Đậu Đông: Bài "Chùa Viên Giác, Chợ Hannover" đề nghị đăng vào số Tết, Viên Giác 78 tháng 12/93.
- Anh Nguyễn Phúc Hậu: hân hoan được sự cộng tác của anh. Văn chương không ở trong một khuôn khổ hay trong một giới hạn nào cả. - Anh Trang Thùy: Hoan nghênh tinh thần trách nhiệm của anh, nhưng nội dung bài viết không kịp với đường lối chủ trương của tờ báo Viên Giác. Mong anh thông cảm.

# Ý Nghĩa Một Ra Đi

Nguyễn Thùy & Trần Minh Xuân

"Đời là bể khổ", lời Phật từ ngàn xưa, không ai không công nhận dù trí thức hay bình dân. Khổ đủ mọi cách, đủ mọi phương diện, đủ mọi nơi, mọi lúc, mọi lứa tuổi, mọi hoàn cảnh sống. Khổ từ ngoài vào, khổ do từ mình gây ra. "Khổ đế!", điều đế thứ nhất là căn bản của giáo lý Phật giáo, nói lên sự sống là khổ và kể ra mọi cái khổ trong cuộc sống để từ đó mưu tìm một giải thoát cho chúng sinh khỏi vòng đau khổ do mê vọng, vô minh.

Đây là nguồn cơn bứt rứt đã khiến Thái tử Tất Đạt Đa rời bỏ cung vàng điện ngọc, vợ đẹp, con thơ, quyền uy, danh vọng, lặn lội vào rừng sâu, tìm mình vào khổ hạnh suốt thời gian dài để cuối cùng suốt 49 ngày trầm tư, thiền định tìm ra Lẽ Đạo chi phối vũ trụ, nhân sinh, cái Lẽ Đạo trở trêu đã tạo nên "đời là bể khổ". Lòng yêu đời, yêu người của Thái tử sâu dày, tha thiết biết bao!

Người thanh niên chưa tròn hai mươi tuổi ấy đã yêu đời không như chúng ta yêu, đã thương người không như chúng ta thương. Lứa tuổi thanh xuân, trong hạnh phúc tròn đầy (?), Người không nhìn đời với cặp mắt màu hồng, đã không hăm hở tung mình vào tương lai, sự nghiệp. Người không sống cái "mùa xuân tuổi trẻ" như lẽ thường nhân thế. Người yêu đời vì đời bi lụy; Người yêu người vì người khổ đau. Nào Người có uống chén rượu nào đâu để mắt hoa mới thấy địa cầu quay tít! Người gắn bó với đời, với người qua những khổ đau bi lụy đó.

Cái lẽ "Sinh, Lão, Bệnh, Tử" hằng ngày diễn ra trước mắt mọi người từ nghìn xưa đến tận nghìn sau, sao chẳng một ai nhìn thấy, chiêm nghiệm mà chỉ có riêng Người, chàng thanh niên chưa mấy tuổi đời lại đầy đặn nhưng lụi, tột đỉnh cao sang. Chỉ có Người; vâng, chỉ có Người thôi mới bản khoăn về căn cơ nào đã đẩy đưa dòng đời miệt mài trong thâm họa.

Người đau cái đau chung; Người khổ cái khổ chung của con người, của chúng loại người. Ngày ra cửa thành phía Đông, phía Tây, phía Nam, phía Bắc, Người đã thấy kẻ đau, kẻ già, kẻ chết và người đi tu. Người không đau riêng cái đau của ông già, không xót riêng cái bạc phước của kẻ chết, không khổ riêng cái cái khổ của người bệnh hoạn và cũng không vui riêng cái vui của kẻ tu hành. Nếu chỉ vì xúc động riêng về từng đối tượng đó, Ngài sẽ dễ quên đi vì bao nhiêu ưu đãi của cuộc sống Ngài (lòng thương của Phụ hoàng và Mẫu hậu, tình yêu của vợ con, yến tiệc đờn ca với bao mỹ nữ, trách nhiệm nay mai sẽ lên thay thế Phụ hoàng...) sẽ giúp Ngài không còn băn khoăn, thắc mắc. Và, nếu quả Ngài thấy vị tu hành kia thật sự sung sướng, hạnh phúc cho riêng mình, thì có thể, Ngài đã quy y ngay sau lúc đó. Hơn nữa, nếu vì xót thương cho những người kia (kẻ ốm, cụ già, người chết) thì vị Thái tử chúng ta hẳn nghĩ ra kế sách để nay mai lên ngôi, kế nghiệp Phụ hoàng sẽ làm cho dân giàu, nước thịnh, người vui. Không, Người hoàn toàn không đau, không xót, không khổ, không vui cho từng cảnh tình riêng lẻ. Người đau cái đau chung, khổ cái khổ chung, xót cái xót chung và đi tìm cái vui chung, cái vui thanh thoát dù có đau, có nghèo, có bệnh, có chết cũng vẫn an lạc, bình an. Cái biệt nghiệp của Người đã tan hóa vào cái Cộng nghiệp của con người, của cuộc đời. Người đã nghĩ ngợi, đã suy tư qua bao tháng rộng, ngày dài; đã bao xót xa, thế thiết trước khi đi đến cái quyết định tối hậu sử dụng những tháng năm còn lại của đời mình. Người đã cam chịu tiếng bất hiếu (bỏ cha mẹ), bất nghĩa (bỏ vợ con), bất trung (bỏ dân nước) để ra đi tìm Đạo giải thoát, không cho riêng mình mà cho chung cuộc sống, cuộc đời. Đây là động cơ và ý nghĩa một sự ra đi:

"Anh còn viết mãi cho em

Hình xưa, bóng cũ, ngày đêm không nhòa

Nghĩa trời bốn vó non xa

Sầu cô tịch gọi rừng già dăm chiêu".

(Chú thích đoạn thơ trên:

- Anh: Đức Phật

- Em: Cuộc đời, cuộc sống.

- Viết mãi: trao gửi, tha thiết gắn bó.

- Hình xưa bóng cũ: hình ảnh những cái khổ: Sinh, Lão, Bệnh, Tử (Đức Phật luôn luôn thao thức nghĩ suy về những cái khổ đó).

- Sầu cô tịch: Nỗi cô đơn vì chi riêng Ngài mới ngẫm ngùi, suy nghĩ về những thứ khổ đó, ngoài ra không một ai; mỗi sâu buồn đó chỉ riêng mình Ngài mang lấy, không một ai chia xẻ và giải tỏa được cho Ngài.

- Rừng già: chỉ chung thiên nhiên, vạn vật. Ngài gọi cả thiên nhiên, vạn vật cùng Ngài dăm chiêu về cái lý do, cơ sự nào đã khiến nhân sinh phải chịu những khổ đau trên).

## Bài Ca Thánh Mươi Chín Ba

Nguyễn Phúc Hậu

Thánh Mươi ở đây bỗng ngừng lại và ngủ say dưới những nhánh mộng sương mù. Thánh Mươi, từng con giống tổ đi qua, mang theo những hạt mưa và cái lạnh se sẽ làm run rẩy những chiếc lá đang úa vàng. Thánh Mươi tới, mùa Thu tới. Anh đâu, anh đâu rồi?

Cuộc tình nào đã vỗ cánh bay đi, bay đi như cánh chim trời, để mỗi ngày là từng nỗi lòng mong chờ trở về tìm. Em thấy đời giá lạnh, em nghe lòng cô quạnh. Đây bóng mình lẻ loi trên đường với mười ngón tay trần không người ấp ủ. Anh đâu, anh đâu rồi. Nhớ mái nhà xưa bông bèo, vùi trên áo em cho tình thêm nồng ấm. Nhớ những ngày dài hôn dỗi, tưởng sẽ chết nếu không còn thấy nhau. Thôi hết rồi một trời êm ái. Thôi hết rồi những cuộc tình, và người đi qua đời em với ngân lệ buồn bở quanh đôi mắt.

Phải chăng cuộc đời là cõi lọc lừa nên tình mình dang dở. Thế giới kêu gọi thương yêu nên trên đôi vai gầy guộc của người con gái nhỏ phải gánh một gánh nặng nợ máu. Và dọc Trường Sơn, người phải chết để cho quê hương được sống trong hận thù, bắt công. Huế, Sài Gòn, Hà Nội, nước Mỹ, đất Tây... những địa danh sinh ra loài tráo trở và sẵn sàng bán rẻ lương tri để ngày mai được nhận bổng lộc, công danh trước nỗi đau gút ngàn của kẻ làm than!

Anh ơi, làm sao nói hết được những lời muốn nói. Em sợ quá, sợ làm người Việt Nam với nhiều điều rủi ro. Và em sợ quá, một đời không có ngày mai ngay trên chính quê hương yêu dấu của mình. Triệu triệu người thân, sao nghe toàn lời thù hận. Chỉ khi đứng đón khách qua đường dưới hai hàng me tây rợp bóng mát, mới hay cuộc đời còn tri kỷ. Cảm ơn "thực dân", cảm ơn "đế quốc" đã bỏ lại sản phẩm này cho người con gái da vàng còn chỗ dung thân đến tháng cùng, năm tận.

Thánh Mươi tới, mùa thu tới. Anh đâu, anh đâu rồi. Đây lời nguyện nở trên bờ môi khô:

"Khi anh chết em làm góa phụ, dù tình mình đã tan và những đứa con còn nằm trong huyết thống. Mai em có lìa trần, xin được gặp lại anh lần cuối, để kể chuyện ngày xưa, em bán đời con gái cũng ở dưới hai hàng me tây rợp bóng mát này cho anh có cơ may làm tên lưu lạc xứ người".

Ôi chuyện của em, buồn như liễu rũ nửa đêm. Và có lẽ cũng thảng thốt như chuyện đời của một gã tỵ nạn, bỗng một hôm được phong danh "Việt Kiều Yêu Nước" ở trên một quê hương mà người bị kết án phản quốc đang sống đời tù tội hay đã vùi thân dưới lòng biển sâu.

Thánh Mươi tới, mùa thu tới. Anh đâu, anh đâu rồi. Có biết chăng lòng em nức nở, xác em úa vàng!





# Duyên Tình THÔN NỮ

• Hồng Lan

Vừa về tới nhà Lê lật đặt đi tắm cho mát mẻ. Nàng thay chiếc áo tơ màu hồng phấn có điểm những cành trúc màu trắng lẫn lộn, cổ vuông, tay lỡ có đũng và chiếc quần đen bằng hàng sa-teng nội hóa. Lê cảm thấy nhẹ nhàng, thơ thới hơn. Đang lui cui lục cơm nguội để ăn thì má nàng nói vọng xuống bếp:

- Lê ơi, bây giờ đâu? Có đi gánh dùm má gánh hèm ở bên nhà chú Sáu Kính được không con? Kỳ hèm này chú Sáu mầy để dành cho má, hồi sáng sớm thím Sáu có gặp má ở trên chợ xã cho biết như vậy. Thím nói tới phiên nhà mình chớ không phải thím Ba Xưa. Má có dặn thím để chờ chiều nay con về mới tới nhà thím được, vì con bận công việc ở trên ruộng. Dù muốn dù không con cũng sẽ tới gánh đôi hèm, thím đừng cho người khác uổng lắm đó!

Lê bung chén bước lên nhà trên, đáp:

- Được rồi, má đừng có lo! Chút xíu nữa con sẽ đi liền. Chờ con ăn xong miếng cơm cái đã!

Chú Sáu Kính là ba của thằng Tuyền, bạn học cùng lớp với Lê, chuyên môn làm nghề kháp rượu nếp. Nhà của chú Sáu cách nhà nàng cũng không xa mấy, độ chừng nửa cây số trở lại. Lê hồi há và chén cơm chan canh cái tăn ô nấu với cá thác lác nạo, tán nhuyễn, vô viên có tiêu hành làm gia vị. Thêm món mặn là một khúc cá lóc kho khô. Ăn cơm xong, Lê dọn mớ chén đĩa dờ bước ra ngoài hè sau.

Thấy bầy ngỗng đang rìa mấy cây chuối tiêu của ba Lê mới vừa trồng cách đây vài hôm bên cầu rứa chén, Lê phải chạy lại quơ chùn đuôi chừng. Loại chuối tiêu này ăn nó hiền, chẳng những không độc mà còn có vị thuốc để trị bệnh ban cho con nít nữa. Một cơn gió mạnh thoảng qua, cành lá đong đưa gây nên tiếng xào xạc. Mấy cây bưởi đang độ đơm bông, nở rộ một màu tinh anh trắng xóa, bỗng rơi rụng đầy sân. Đâu đây trong luồng gió, phảng phất mùi hoa cau, hoa khế, hoa chanh. Có tiếng má nàng giục trong nhà:

- Lê ơi, bây giờ làm gì ở ngoài sau đó mà không lo đi đi há! Chần chờ một lát nữa trời mưa thì làm sao bây giờ dám gánh đi qua cầu?

Cảnh vật đang trong sáng tươi đẹp, tự nhiên lại thay đổi nhanh chóng với màu mây vần vũ, đen nghịch, mịt mù. Mùa này đúng là mùa hay mưa gió bất thường. Nàng nói vọng vào:

- Không có sao đâu, má đừng có lo! Có gì con sẽ nhờ thằng Tuyền nó gánh phụ đưa con về.

Sau khi rửa chén bát sạch sẽ và úp lên giàn., Lê liền lấy hai cái thùng thiếc, máng cặp móc sắt vào cán thùng, rồi dùng đòn gánh quây đi một cách thông dong, hớn hờ. Nàng nói lớn cho má nàng biết:

- Con đi nghe má! Một lát con sẽ trở về ngay.

Quanh quẹo trên quãng đường quanh co, Lê đi thật nhanh, cố tranh thủ để tới nơi cho kịp lúc. Nàng vừa đi vừa hát nhỏ nhỏ bài ca quen thuộc: Quê hương tôi gió chiều về trong nắng tàn, ven bờ sông, ai chờ mong bao hình bóng. Ôi mệnh mông

cánh đồng làng trong nắng vàng, bao người đang lo cày cấy mong ngày mai...

Không mấy chốc Lê đã băng qua khỏi chiếc cầu nhỏ trước sân nhà chú Sáu. May quá, mưa cũng đã bắt đầu lất rắt, đổ hột. Bước lên thêm ba, nàng vừa đặt đôi thùng xuống bên cạnh cửa thì hai đứa em của Tuyền chạy ra tăng lần, tíu tíu hỏi chuyện:

- Chị Lê tới nhà tụi em gánh hèm há? Trời mưa rồi làm sao chị đi về được, té chết!

Lê đưa tay nựng cằm hai cô em gái của Tuyền, rồi hỏi lại:

- Chú thím Sáu với anh Tuyền của hai em đâu?

Tiết, lớn hơn Trinh, giành nói trước:

- Ở trong nhà bếp á! Anh hai đang phụ ba má em xúc cơm nếp ra khỏi trã đặng trải lên ván cho mau nguội.

Nghe tiếng con gái quen quen, Tuyền biết ngay là Lê nhưng không dám bỏ ngang vì đang bận không hở tay. Nhưng Lê đã đi thẳng ra nhà sau, thím Sáu hỏi:

- Ô, cháu Lê tới rồi đó há? Chú Sáu bây giờ vừa làm xong kháp rượu hồi trưa này đó. Bây giờ có gánh nổi hết hay không? Trời mưa trơn trượt lắm không khỏi bị té đổ hết à nghen!

Này giờ Tuyền đã mấy lần lén ngó Lê rồi nhìn đi chỗ khác cười thầm, nụ cười hàm chứa một ý nghĩ: thế nào con nhỏ Lê này cũng phải nhờ đến mình. Có thể con nhỏ cũng đã đọc được cái ý nghĩ đó nhưng hãy chờ xem. Bỗng dưng, chú Sáu buông cái giá xới cơm nếp xuống tấm đệm, quay sang bảo con:

- Tuyền, để đó cho ba má! Đâu mầy đem hai cái thùng của con Lê đi thẳng ra sau hè, sang đây hèm dùm cho nó. Nhớ sang từ hai cái lu sành đó nghen. Với lại tao nghĩ chắc mầy phải phụ với nó một tay, đưa qua mấy cây cầu khi cho chắc ăn. Mấy nữa, nên xúc theo một miếng dừa dầy tro để rải lên mặt của mấy cây cầu đó cho bớt trơn... Còn con Lê đi ra sau vườn ngắt hai đợt lá chuối non đặng thả lên mặt thùng cho hèm khỏi văng ra ngoài.

Được ba cho phép làm giúp dùm Lê, Tuyền sốt sắng vui vẻ chạy đi làm ngay. Không mấy chốc mọi chuyện đâu vào đấy, nhưng phải chờ cho mưa tạnh bớt thì hai đứa mới khởi hành được. Hiện thời, cơn mưa đổ trút xuống như dòng thác lũ, tuôn chảy xối xả vào những mương rạch làm cho mạch nước trở nên đục ngầu. Lê với Tuyền đứng dưới mái hiên trước nhà đưa mắt nhìn những giọt mưa rơi tí tách, đều đặn từ trên mái lá. Thình thoảng một lần chớp xé ngang bầu trời và tiếng sấm ì ầm vọng đến bên tai. Đứng đỉnh trên sân nhà, bầy vịt con lững thững theo sau vịt mẹ miệng vẫn kêu quang quát đi tìm chỗ trú mưa. Những giọt mưa trong vắt rơi vội vã vỡ tan trên mình của đàn vịt lông lánh như những hạt kim cương. Trong cuộc sống êm đềm, thanh đạm của người dân miền thôn dã, hai đứa lẳng lẳng ngắm nhìn cảnh vật chung quanh mình trong buổi chiều mưa tầm tã. Khi cơn mưa vừa dịu bớt, Tuyền nói:

- Ê, Lê, tao nghĩ hai đứa mình đi được rồi đó. Mau lên không thôi mưa tới nữa!

Lê gật đầu đồng ý. Nàng bước vô trong cám ơn chú thím Sáu và kiểu từ ra về. Trinh với Tiết chạy lót tót ra trước cửa cười mím với Lê và nói theo:

- Chị Lê mai một tới nhà tụi em chơi nghen! Anh Hai em có nuôi mấy con thỏ con dễ thương lắm, anh nhốt nó ở trong chuồng bên góc nhà trên kia kia!

- Ô, được rồi để khi nào có rãnh chị sẽ tới thăm hai em rồi coi thỏ luôn một thể!

Tuyền cầm cái miếng dừa đựng tro đi trước, Lê gánh đôi thùng hèm đi sau. Mỗi khi có cầu là nó rất tro chuẩn bị dùm cho cô bạn lẳng giềng. Tay nắm chặt thân bắp dừa nước, Lê chậm chậm bước qua cầu. Trên đầu đứa nào cũng có chiếc nón lá che mưa, nhưng lúc dịu bớt nàng liền cởi nón của mình ra

máng trước mũi của thanh đòn gánh. Nàng muốn được nhìn thấy rõ ràng, không bị cản trở khi đi ngang qua mấy lùm cây rập rập, tối đen như lùm cây sộp, lùm cây sắn, lùm cây bàng. Mấy cây này đều là cây cổ thụ, to lớn dinh dàng, có tiếng trong làng.

Thình thoảng Tuyền nói với Lê để mình gánh thế dùm một vài đoạn cho nàng đỡ mệt. Là một thanh niên đang độ phát triển, đầy sức sống, Tuyền có thân hình nở nang, cường tráng. Nước da Tuyền tuy xạm nắng nhưng trông khỏe mạnh, rắn chắc. Bởi vậy việc gồng gánh đối với Tuyền coi như nhẹ nhàng, không có gì nặng nhọc cả. Tuyền gọi chuyện cùng Lê:

- Tao nghĩ chiều nay đám thằng Lâm, con Mai, con Thiều chắc không thể nào lại nhà mày được đâu, Lê! Tao cũng vậy! Trời mưa mau tối, đã vậy đường đi bùn lầy, ướt át nữa!

- Mày khỏi nói tao cũng biết rồi! Cũng chẳng sao, mình có thể đợi đến ngày mai, hoặc một được mà! Có nắng ráo sạch sẽ chạy giỡn mới vui. À, sao dạo này mày ít lại đặng tao quá vậy?

Tuyền không trả lời Lê, lùi thui gánh đôi hèm đi nhanh. Không rảnh rang như chúng bạn đồng trang lứa, nhưng tụi con Lê, con Mai và thằng Lâm, Tuyền bận phụ giúp ba má chàng công chuyện nhà. Không mấy chốc đã gần tới nhà Lê, chỉ còn một cây cầu khi làm bằng thân cây dừa vẫn còn sống nhưng tróc gốc ngã ngọn ngang qua con rạch nhỏ ở phía sau vườn nhà nàng. Cây cầu mà Lê ớn nhứt mỗi khi đi qua vì lúc nào cũng đóng rong, trơn nhớt. Tuyền đặt nhẹ đôi hèm xuống đất, giả bộ hù Lê:

- Gần tới nhà mày rồi, thôi tao khỏi phải đưa nữa. Mày đi về một mình đi nhen!

Lê cũng giả đồ nói lầy:

- Ừa, nếu mày không muốn đưa tao qua cây cầu chìm đó thì thôi! Muốn đi về thì cứ về đi, tao không cần!

Tuyền khoan khoái nhìn Lê mỉm cười. Á, thì ra con nhỏ Lê này cũng chi thiệt, trong bụng muốn mình đưa dùm mà ngoài miệng lại nói có vẻ ngon lành quá. Nhưng Tuyền nói để chọc chơi chớ chàng đâu làm sao nở bỏ Lê mà đi một mình cho đành. Nhứt là ở chỗ nguy hiểm này, chỗ mà Tuyền cần phải ra tay gánh vác. Lê dợm đưa vai vào đòn gánh thì Tuyền đẩy nhẹ nàng ra. Mặt Lê ửng đỏ cả lên không hiểu vì tức giận hay thẹn thùng. Tuyền nói nhỏ nhẹ làm hòa:

- Ê, tao nói giỡn một chút mà bộ mày đã giận tao rồi sao? Mày đi qua cầu một mình trước đi, để gánh hèm đây tao lo cho!

Sự giận dỗi trong lòng Lê đã vụt tan biến, nhưng bề ngoài nàng vẫn còn tỏ ra âm ức với Tuyền. Và lại, tuổi trẻ nà, giận đó rồi quên đó chớ mấy ai thêm giận dai. Qua khỏi cầu, hai đứa sắp sửa chia tay, Tuyền đang háo hức chờ đợi Lê nói vài lời từ biệt. Lê cũng cảm thấy mình có hơi cau có vô lý, nàng vui cười với bạn:

- Cám ơn mày nhiều lắm, Tuyền! Nhớ là lần sau mày đừng có chọc quê tao nữa nghen, cái thằng qui! Có gì thì ít ngày nữa sẽ hạ hồi phân giải khi tụi mình gặp lại nhau vậy. Mày về đi để không thôi chú thím Sáu trông.

Chẳng nói tiếng nào, Tuyền thong thả quay lưng đi. Chàng huýt sáo theo một bản nhạc đồng quê và thình thoảng quay lại ngó chừng theo người bạn gái nhỏ.

Lê đi ngã sau vào nhà. Nàng đặt đôi hèm xuống nền xi-măng sần nước, rồi bụng từng từng một đồ thiệt khéo vào cái hũ chứa hèm. Xong nàng đem xuống mương rửa cặp thùng và úp lên giàn phơi cho ráo. Nghe tiếng động, má nàng liền bước xuống dận:

- Sẵn tay, con cho mấy con heo ăn dùm má đi, Lê!

Bà già thiệt tình, hề thấy mặt là sai! Tuy nói thăm trong bụng như vậy nhưng nàng cũng đi lấy thúng cám múc đồ vô

hai cái máng. Thêm một mớ chuối cây xắt nhuyễn rồi quậy chung với nước hèm mới gánh về. Bốn con heo nhào lại tấp ào ào chỉ trong phút chốc hai cái máng cạn sạch hết.

Xong vụ cho heo ăn, Lê đi vô nhà bếp thì đã thấy má và chị Cẩm, chị thứ ba của Lê, đang loay hoay nấu cơm tối. Hồi chiều, ông Hai Cát là ông chú họ của ba nàng có ghé qua nhà cho một giỏ cá trắng với tép rong. Ông Hai có nói ông xả bớt nước ruộng để cấy lúa và lợi dụng cơ hội này có đặt thời đặng bắt cá tôm.

Má Lê đem mớ cá trắng đó kho hầm với mía tươi. Bà róc vô mía, tiện bỏ mắt, đoạn chẻ từng lát mỏng xong lót dưới đáy xoong đất. Xong, cứ một lớp cá một lớp mía, cho đến lớp cuối cùng trải thêm lên lớp mía nữa ở trên mặt với rắc lên một ít muối bột. Xoong cá được đặt lên lò và phải để lửa riu riu. Nước ngọt của mía tươm ra thấm vào cá biến màu trắng tinh thành xam xám. Tiếp tục kho cho đến khi nước cá hòa lẫn nước mía cạn xuống là được. Cá trắng kho kiểu này ăn kèm với rau sống, khế chua, chuối chát, gói trong bánh tráng nem, chấm với mắm nêm thì kể như quên thôi. Thấy chị Cẩm, Lê tươi cười hỏi:

- Chị về hồi nào vậy, chị ba? Tuần này chị không ở lại Quới Sơn à? Chị chạy xe đạp dọc đường có bị mắc mưa không vậy?

Chị Cẩm nhẩn mặt trả lời:

- Đi được hơn nửa đường thì mưa ào ào tới! ướt như chuột lột, tao đành phải ráng đạp xe về tới nhà luôn không thêm đực. Với lại cũng không còn cách nhà bao xa, thôi thầy kệ! Nhưng về tới nhà thì mới thấy lạnh run, đánh bò cạp lung tung!

Hai chị em đang nói chuyện qua lại thì có tiếng ba của Lê với chú Tám Xem từ ruộng trở về nhà.

Vừa thấy mặt Lê ba nàng nhíu mày, rồi gằn giọng hỏi lớn:

- Tại sao tao nhờ bày ngõ chừng mấy con trâu có một chút buổi trưa này vậy mà bày làm cũng không xong, hả? Bầy để cho bày trâu đi vô đất thánh, rồi băng qua đám bắp của Chín In, ăn hết ráo của chú vậy, hả? Con cái gì thiệt là hư hại...

Nghe ba nàng nói bày trâu ăn bắp của bác Chín In, Lê hoảng hồn nín thinh. Nàng không ngờ là bên kia đất thánh còn có nhà cửa làng xóm người ta sinh sống ở bên đó nữa. Mà nói cho ngay, từ hồi nhỏ tới giờ nàng chưa từng có lần nào léo hánh tới chỗ ấy. Chỉ vì tin theo lời lũ bạn chần trâu nên mới thả lỏng đàn trâu của mình đi như vậy. Ngay cả cái đất thánh hoang vu kia Lê cũng chỉ mới nghe lồm bồm chớ chưa thấy tận mặt coi ra sao. Lê phân trần với ba nàng:

- Có chuyện đó thiệt vậy hả ba? Con đâu có biết át giáp gì đâu, cứ tưởng là cái đất thánh nằm sát bên sông, chớ ai ngờ nó lại ăn thông vào đất của bác Chín. Vậy rồi chú thím Chín có bắt đền không ba?

- Lúc đầu chú Chín mày có hơi giận, la ó ồm tòi, nhưng sau đó nói... đã lỡ rồi thì thôi, chỉ cần đưa nó chút ít tiền để nó mua giống mua phân trồng lại. Tao nghe qua cũng bớt lo, chớ không thôi phải trả từng cây cho người ta thì chết tổ nghe con. Bắp của người ta sắp sửa trở cờ hết trời, thiệt là tai nạn.

May phước là nó đang ở mướn trên đất mình nên không muốn làm lớn chuyện.

Nghe ba nàng nói vậy Lê cũng mừng thầm trong bụng rồi lần tránh đi chỗ khác.

Đến chiều, vì có óc tò mò muốn biết thêm lai lịch cái đất thánh tây nên Lê đi tìm chú Tám Xem hỏi chuyện. Gặp chú đang nằm treo trên võng nhà dưới, nàng ngồi kế né lên bộ ngựa kê bên, nói:

- Chú Tám, chú Tám... con muốn biết tại sao mà cái đất thánh hoang dã đó lại nằm trong đất ruộng nhà mình vậy hả, chú?

Không hẹn mà gặp, chị Cẩm của Lê ở sau lưng nàng trở tới, nói thêm vào:

- À, hồng mấy thuở được nghe chú Tám kể chuyện đời xưa, kể cho tụi cháu nghe đi chú.

Sau vài giây ngập ngừng, chú Tám nhướn nhướn đôi chum mày rậm, rồi cất giọng:

- Hai đứa bây muốn biết tại sao có cái đất thánh tây đó hả? Câu chuyện như vậy, số là vào năm đầu 1945, 1946 gì đó, khi Nhật đảo chánh Tây với ý định làm bá chủ Đông Dương, tụi nó có bỏ bom chìm hết mấy chiếc tàu buôn tụi mũi lõ mất xanh. Trong đó có chiếc "Sạc-ne, Sạc-no" gì đó cháy và tấp vô bên hông cồn Rồng. Tất cả hành khách đi trên tàu đều chết hết. Nghe nói là đủ các sắc dân: Tây có, Nhật có, Tàu có, mà Việt Nam mình cũng có nữa. Thân thi của họ trôi theo con nước tấp bờ tấp bụi khắp mọi nơi. Một số trôi vô vàm Giao Hòa, theo kinh An Hóa rồi mắc kẹt gần xóm của mình. Bà con hè nhau vớt đám thân ma, thẳng chổng mũi lõ mất xanh đó lên chôn rồi đặt đại cho cái tên là đất thánh tây cho gọn...

Bỗng có tiếng má Lê từ nhà bếp nói vọng lên:

- Cha con, chú cháu tụi bây đói bụng chưa mà còn nằm dài nằm vắn đó?

Bà bước vào với rổ rau đã rửa sạch sẽ trên tay gồm đủ mọi thứ rau thơm và khế với dưa leo xắt mỏng. Lúc ba Lê từ nhà trên bước xuống thì mâm cơm đã dọn xong. Bữa ăn chiều nay thiệt là hợp khẩu vì có món cá trắng ăn kèm thêm với rau sống, bánh tráng chấm mắm nêm cá cơm còn nguyên con trong hũ, pha chanh, đường, tỏi, ớt cho mắm dịu lại. Ngoài ra còn có món ếch xào lá cách, sả, ớt và thêm vào một chút xíu nước cốt dừa cho sền sệt. Món này là món đồng quê nhưng ngon không thua gì món thịt rừng. Rồi còn có món môn ngọt làm dưa, tức là món dưa môn gia truyền của bà Sáu, người em gái của ông nội Lê, vừa mới đem cho nữa. Loại môn ngọt có chấm tròn đó ngay giữa lá này mọc đầy ở dưới các mương nhà, còn thứ môn lá xanh tron một màu là loại môn ngựa, không ăn được, bà Sáu có chỉ rành rẽ cho má Lê để phân biệt. Bà có biệt tài làm món dưa môn ngon thần sầu, bảo đảm không ai làm ngon hơn. Mớ dưa môn còn lại trong hũ má Lê để dành nấu canh chua với tép bạc đất nêm ngò gai xắt nhuyễn và vài khoanh ớt hiểm sừng trâu màu nâu! Hương vị của nồi canh này thì phải biết ăn cơm hết nồi hồi nào không hay. Gia đình Lê là dân làm ruộng, làm vườn cho nên ăn gì thì ăn cũng nhớ cơm. "Đi đâu thì đi, thủ ba hột cơm dẫn bụng trước cái đi", đây là lời ông bà Lê thường hay nói với con cháu khi còn sinh sống.

Cả nhà ăn xong, hai chị em Lê lo rửa ráy, dọn dẹp lẹ lẹ đặng còn nghe chú Tám kể tiếp chuyện bỏ dở khi nãy. Bên ngoài trời đã tối, bóng đen chập chùng bao phủ. Chú Tám với ba Lê đang ngồi vào bàn uống nước đậu đỏ rang, nấu với nước mưa cho mát. Thời tiết vào hè oi ả nên má Lê thỉnh thoảng nấu nước đậu thay trà. Lê cà rà lại ngồi gần bên chú Tám. Có lẽ sợ ba rầy, nên nàng không dám nói lớn mà chỉ nhìn chú Tám và nháy nháy mắt ra hiệu. Chú cười cười, cầm điếu thuốc đưa lên môi hít một hơi dài rồi phì khói ra lỗ mũi như hai ống khói tàu. Bỗng chú quay qua phía ba Lê, cất tiếng nói:

- Anh Tư, anh còn nhớ hồi thời Nhật đánh Tây rồi Việt Minh mới nổi hôn? Thiệt là kinh hoàng anh hả? Đem nào cũng vậy, mớ hồi một, mớ hồi ba không khi nào không có! Nhứt là hồi năm Bính Tuất, đầu tháng bảy tháng tám gì đó, trời hã còn mờ mờ sương chưa rạng đông mà nghe mớ hồi một mới kỳ. Hóa ra mấy người đi làm ruộng sớm dọc theo bờ kinh họ đã phát giác hàng chục thân ma đang nổi lều bều trong đám lau sậy trong khu đất của Bác Ba (tức là ông nội của Lê), lớp nằm sấp lớp lật ngựa, sinh thúí thấy mà bắt ghê. Người ta nói đàn

ông chết trôi thì lật ngựa, còn đàn bà chết trôi thì nằm sấp phải hôn anh?

- Có thể như vậy, tui cũng không rành! Lúc đó tui đang bận công việc ở Sài Gòn.

- Hình như khoảng ba chục xác anh hả? Tui có đi coi nhưng không dám lại gần!

- Lâu quá rồi tui cũng không nhớ nữa! Có nghe chòm xóm nói lại là nhiều lắm, đếm không xuể, thế thôi!

- Hồi đó bác Ba đang làm làng cho nên ông phải chủ chốt đứng ra lo việc mai táng mấy chục cái xác đó, anh hồng nhớ à? Nhưng mà điều làm tui ngạc nhiên là các bậc cao niên trong làng bàn thảo cho dữ rồi rút cuộc cũng đề nghị bác Ba hiến đất, chớ họ đương thèm cất cho một khoảnh nhỏ. Còn tiền hàng với rương để táng thì lại bắt dân chúng trong các thôn ấp đạu lại, chớ họ cũng chẳng màng bỏ ra xu nào. Đã vậy bác Ba còn nói rất là ơn nghĩa rằng là "có lẽ linh hồn của họ đã chọn nơi này làm nơi an nghỉ cuối cùng", thì thôi tui bằng lòng để cho họ mò yên mà đẹp nơi đây. Thiệt tình, tui quý mến bác Ba qua nghĩa cử cao đẹp đó của ông.

Chú Tám hít một hơi thuốc, nhả khói rồi nói tiếp:

- Mà anh nghĩ coi, dân làng mình cũng hiền lành nhơn đức, họ liền đầu lung, đầu cật đặng lo chôn cất mấy chục cái xác chết trôi đó một cách chu đáo, tử tế. Rồi hồng có ai thân bằng quyến thuộc với những người chết hết, vậy mà họ cũng tiếp tục thờ phượng, cúng quây. Hằng năm, những kỳ cúng lớn trong làng như ngày cúng cô hồn rằm tháng bảy những người được chôn cất ở đất thánh tây cũng đâu có bị bỏ quên. Dân làng còn làm tàu tống gió bằng bẹ chuối dán giấy chớ đầy bánh mứt, hoa quả, vàng bạc đem thả trôi sông. Báo hại mấy đứa chăn trâu vớt lên ăn một nghì. À, mà tui nghe nói là tụi chăn trâu không cần phải lội ra ngoài vớt vô, tụi nó chỉ lấy tay ngoắc ngoắc vào là mấy chiếc ghe kia sẽ tự động quay mũi vô bờ, hồng biết có thiệt hay không nữa? Chỉ có đám chăn trâu mới dám làm thôi, còn người thường nếu ai ăn phải đồ cúng đó thì sẽ bị bệnh hay gặp xui xẻo có thể nguy hiểm đến tính mạng! Người chết kể cũng linh thiêng dữ quá!

Má Lê và chị Cẩm khi đó cũng có mặt quanh bàn tròn. Ba Lê uống một ngụm trà, thêm vào:

- Bởi có sự tích như vậy nên mới có cái nghĩa địa vô chủ đó nằm trong đất của mình do ông bà để lại. Các con biết không, ngày xưa khi kinh An Hóa mới đào, bề ngang hai bên bờ kinh chỉ độ khoảng 50, 60 thước bề ngang, vậy mà bây giờ đã rộng cả nửa cây số hơn. Một phần vì do nước chảy xiết, còn một phần là thuyền bè của dân thương hồ qua lại nhiều quá sóng đánh liên tu bất tận vào bờ, đất sạt hằng năm tính công tính mẩu chớ nào ít ỏi gì đâu. Đến nay, hai phần ba của cái đất thánh đó đã lọt xuống sông rồi. Mà sở dĩ miếng đất thánh này trôi mất nhanh chóng như vậy là tại vì nó nằm bên cạnh cái bãi đem trâu lên xuống tắm rửa hằng ngày. Đầu tiên thì chỉ có trâu của nhà mình, nhưng sau đó bà con quanh vùng đã bắt chước và lũ lượt đem trâu của họ tới. Ông nội các con không nhớ cấm đoán gì nên chính vì lẽ đó mà họ bắt trớn coi như là chỗ tắm trâu công cộng mãi cho tới bây giờ. Tháng ngày qua, không biết là bao nhiêu hàng, bao nhiêu bộ xương người đã vùi dưới lòng sông lạnh! Một đôi khi ba còn thấy tụi chăn trâu hay lượm xương sọ của người chết đem lên bờ mẩu phơi nắng chẳng biết để làm gì nhưng thấy bắt tởm. Có lần ba rầy la tụi nó đừng làm vậy không nên, tụi nó lại trả lời: "Cố gì đâu mà sợ, chú Tư! Họ chết là hết rồi đâu làm sao phá quấy mình được". Và thuở đời nay, có thêm thằng Xinh diên khùng lại dám cả gan lấy khúc cây gỗ lên cái sọ đó như gỗ mớ, thiệt là chơi hết chỗ nói. Tao cũng chạy tép đám chăn trâu luôn! Chú Tám Xem nghe ba Lê nói tới đây bỗng cười sặc sụa để lộ cái răng khê bên trái. Cái

răng duyên đây, Lê nghĩ. Vì trong làng có nhiều cô gái mê chú như điều đó lắm. Nào là cô Năm Hạnh, chị Sáu Sứ... ai cũng cà rà đeo theo chú chuyện vãn mỗi khi có cấy lúa, làm mùa, và gặt hái. Lắm lúc bị họ cùng ghen hờn, giận dỗi một lượt, chú cũng điên đầu, khó xử! Thịnh thoảng, Lê cũng chọc quê chú về mấy chuyện lắm cẩm đó. Chú có dáng người cao ráo, màu tóc đen nhánh chấy tẻm gọn gàng, đôi chun mà rô đã làm nổi bật nét phương phi độc đáo trên gương mặt của chú.

Sóng mũi chú không cao nhưng thẳng thớm, đề huề với cái nhân trung dài và sâu của một người phúc hậu...

Lê đang miên man nhận xét ông chú thì có tiếng má nàng dặng dờ:

- Lê, con đứng dậy đi lấy gạo đem ngâm đêm nay dặng sáng mai má xay bột làm bánh xèo dãi chú Tám bây một bữa! Sẵn dịp mùa này đợt xoài, đợt mọt, đợt cóc, đợt điều đang lúc ra lá thiệt là non, phải ăn một bữa bánh xèo cho đã để không thời ít ngày nữa nó già đi thì uống lắm!

Lê đứng dậy vừa định bước đi thì ba nàng nói thêm:

- Nãy giờ chú Tám với ba kể cho các con nghe chuyện đất thánh tây các con đã hiểu rõ chưa? Sờ dĩ nó nằm trong khu đất ruộng của mình là như vậy!

Lê nhìn ba nàng rồi chú Tám, gật gật đầu ra chiều thông cảm, đồng thời cũng có cảm nghĩ xót thương cho những kẻ xấu số, tuy rằng họ là những người không cùng một quê hương đất nước với mình. Chú Tám châm thêm điều thuốc và xin phép ba má Lê ra về vì trời tối cũng đã lâu. Chắc chú khỏi cần đốt đuốc vì bên ngoài có ánh trăng tỏ rạng. Và lại từ đây về nhà của ông bà Tư Đục (ba má của chú) ở bên Giồng Quít cũng không xa lắm. Tuy chú còn độc thân nhưng biết lo lắng.

Chú định phụ công ruộng với ba má Lê mùa này dặng lấy lúa bán kiếm tiền để dành cưới vợ.

Chuyện ở nhà bếp đã làm xong, nỗi cơn trách cá đều được Lê kiểm soát dặng diệm cẩn thận. Có món phải treo trong chiếc giồng nhỏ lủng lẳng ở giàn bếp và có món lại được để trong kệ lưới với bốn chun đựng trong tô nước có cù lao cho kiến hoặc dơi không bò qua được. Vậy mà đôi lúc kiến cũng bắt cầu bò qua như thường, cho nên độ vài hôm là Lê phải trông chừng châm thêm nước cho thiệt đầy.

Lê có hơi ngạc nhiên là không biết tại sao bữa nay chị Cẩm lại vô buồng đi ngủ sớm hơn mọi khi. Nàng nghĩ thầm chắc bà này có điều gì muốn giấu mình cho nên nàng đi vội ra nhà tắm rửa mặt, rửa chun rồi mang đôi guốc vòng quày quả trở vô ngay. Nàng đi rón rén vào buồng để coi động tịnh thể nào và càng ngạc nhiên hơn nữa khi thấy có bóng đèn con cóc leo lét trong mùng. Sau màn vải thưa, nàng khám phá ra rằng chị Cẩm đang đọc tiểu thuyết, quyển Gánh Hàng Hoa của Khái Hưng. Nàng vạch cửa mùng lộ mặt vô, chị Cẩm giựt mình, hốt hoảng, cầm cuốn sách dút ngay dưới mền. Đến chừng nhận ra nàng, chị Cẩm mới hoàn hồn làm bộ nói giả lá:

- Nè Lê, mày biết tao đọc cái gì không? Nếu mày nói trúng tao cho mày đọc ké! Nhưng mà nhớ là đừng nói cho ba má biết nghe không, con nhỏ. Ông bà mà thấy được thì có nước bầm mình đó ghen. Tao mới mượn được của con bạn học cùng lớp, ba nó là thầy giáo vì vậy ông có rất nhiều sách của nhóm Tự Lực Văn Đoàn. Mày để tao đọc xong đêm nay rồi ngày mai hãy tới phiên mày. Phải đọc lẹ lẹ vì tao hứa sẽ trả lại cho nó đầu tuần tới.

- Tui thấy hết trơn rồi đừng làm bộ hỏi! Chị khỏi phải lo, chờ lát nữa ba má đi ngủ thì mình đóng cửa lại cho chắc ăn, ông bà không để ý đâu.

Chị Cẩm đọc một lúc lâu dâm ra buồn ngủ nên giao lại cho Lê. Nàng tiếp lấy đọc mê mẩn trang này qua trang khác. Nhưng rồi cũng như chị mình, nàng cũng mỏi mồn và thiếp ngủ hồi

nào không hay. Bất thình lình, chị Cẩm trở mình, quơ trúng cái đèn trúng vịt làm nó ngã ngang, dầu chảy xuống chiếu rồi phát hỏa một cái phừng. Lê giựt mình, cuống quít la ới ới vì ngọn lửa đã lên cao. Cả hai nhảy ra khỏi mùng, cầm lấy gối, mền vừa dập lửa vừa la bài hãi. Nghe tiếng la, ba má Lê tức tốc chạy đến thì ngọn lửa đã hừng hực cả một góc phòng. Ba nàng liền chạy ra phía ngoài hàng ba, lấy thùng thiếc múc nước trong cái lu để chứa nước máng xối chảy xuống đem vào tạt dãi lên giường. Ông chạy ra chạy vào đôi ba lần và may mắn thay, trong phút chốc ngọn lửa được dập tắt. Vì sợ bị đòn nên chị Cẩm cũng như Lê liền kiếm đường lẩn trốn. Lê ôm chiếc mền và cầm chặt cuốn sách trong tay lên ra cuối hàng mái nước. Còn chị Cẩm của nàng chạy tuốt lên nhà trên, chun dưới dít bàn thờ.

Bên ngoài, trời đêm nay thiệt trong vì vừa sau cơn mưa rào. Ánh trăng mười sáu tỏ rạng khắp mọi nơi. Lũ dôm dóm chớp chớp, lập loè trên cành cây cóc, cây chùm ruột. Một luồng gió nhẹ thoảng qua lay động lá cành. Tiếng nhái bù tọt, ễnh ương kêu huỳnh hoang ở khóm ô rô, mái dâm vang rền. Một vài tiếng chú tru đêm ở đâu xóm nghe thiệt nào nùng, ma quái. Tuy nhiên, cho dù Lê có mơ màng, sợ sệt về miếng đất thánh tây mà chú Tám và ba Lê vừa kể lai lịch vào buổi ban chiều, thì giờ phút này Lê cũng phải gồng mình, cẩn răn đành chịu. Không còn cách nào tốt đẹp hơn là phải ngồi cạnh bên hàng mái nước này để chờ xem tình hình biến đổi ra sao. Nhưng, có chạy dặng trời cũng không khỏi lưới, độ chừng năm mười phút sau đã có tiếng ba Lê gọi lớn:

- Cẩm, Lê hai đứa bây đâu, vô đây cho tao biểu! Có nghe tao nói chưa?

Rất cuộc rồi tuy mỗi đứa một nơi, nhưng khi lệnh trình diện thì cả hai đều bước vô phòng một lượt. Đứa này nhìn đứa kia, không dám hó hé một lời. Ba Lê nghiêm giọng hỏi:

- Hai đứa bây làm gì mà để cho cháy mùng, cháy chiếu vậy hả? Bây làm cái giồng gì ở trong đó? Trả lời cho tao biết câu chuyện đầu đuôi ra thế nào?

Chị Cẩm ú ớ không dám nói, rồi làm thinh ngó vô vách. Lê cũng bắt chước làm theo. Sau một lần lập lại các câu hỏi, ba Lê gắt gỏng:

- Nếu hai đứa bây không chịu nói, thì tao chỉ có nước quánh tụi bây trị tội mà thôi! Hai đứa bây lên bộ ván gỗ kia cúi xuống cho tao.

Lê sợ quá nên vọt miệng nói chữa:

- Tụi con..., tụi con đem đèn vô mùng để đập muỗi, vì lờ tay cho nên mới làm đổ đèn, cháy mùng đó ba!

Mới nghe qua có lẽ hợp lý nên ba Lê bớt giận. Nhưng liền khi đó ông lại muốn dạy thêm cho hai đứa về bài học cẩn thận:

- Con cái gì mà đầu óc lơ dềnh quá vậy! Tụi bây lớn rồi phải biết chú tâm vào việc của mình làm chớ. Không đợi cho cha mẹ nhọc lòng mới phải, như vậy mới là thứ con nên...

Ngưng một chút, ba Lê quay sang chị Cẩm, nói tiếp:  
- Mày là chị lớn mà không nên thân, nên hình gì hết, không có làm gương cho em mày được chút nào cả...

Rồi quay trở lại rầy cả hai:

- Bữa nay tao tha, nhưng nếu lần sau mà bây còn tâm hơ, tâm hất như vậy nữa thì đừng có trách tao tại sao phải quánh đòn bây nghe chưa!

Dọn dẹp trong buồng xong, má Lê bước ra, can gián:

- Đã lờ rồi thì thôi! Rầy con bao nhiêu đó đủ rồi, để tụi nó đi ra ngoài đi-văn giảng mùng khác mà ngủ đi. Đêm hôm khuya khoác mà ông còn hạch hỏi tùm lum, không sợ thiên hạ chòm xóm nghe được họ cười chê hay sao? Hai đứa bây lo xin lỗi ba bây rồi đi ngủ đi nghe không!

Được má che chở, chị Cẩm và Lê đi vô tù lục soạn cái mùng mới rồi lách mặt ra căn phòng nhà dưới. Trước khi ngủ, chị Cẩm còn đổ thừa cho Lê, tại mày, tại mày... Lê chẳng thèm phân bua, cãi lý làm chi.

Sáng ngày, má Lê cho biết bữa nay nàng có nhiệm vụ đi ra vườn đào cô tranh, hướng dẫn đám lâu la mà má nàng đã mượn từ mấy hôm trước, đám bạn trưng giỡn hằng ngày của Lê không ai khác hơn là hai thằng Tuyền, Lâm, và hai con Mạ, Thiều. Nếu để cô tranh mọc nhiều trên bờ dứa, dứa sẽ không được sai trái và để bị điếc (chỉ có vô mà không có ruột, teo héo và nhẹ hững) hoặc trắng ăn (cơm dứa sần sùi, chỗ có chỗ không). Vừa mới nhắc thì tụi bạn của Lê đã tới bên cửa nhà sau. Tuyền bước vô chào:

- Thưa bác gái, thưa chị Cẩm! Bác trai hồng có nhà hà bác? Má Lê từ tốn:

- Bác trai đi lên ruộng rồi cháu. Nè, mấy đứa bây bữa nay ráng phụ với con Lê nhỏ cô tranh ở mấy liếp dứa tợ cho thiệt sạch nghen, rồi trưa về bác sẽ đồ bánh xèo cho mà ăn!

Chị Cẩm nói chen vô:

- Tuyền đó hả! Mèn ơi, mới thoáng qua vài tháng không gặp mà chị thấy em nhỏ giò, lớn đại ra hà! Ngày một lớn coi bộ nó giống chú Sáu để sợ, phải không má?

Tuyền cảm thấy mắc cỡ, bẽn lèn nhìn đi chỗ khác. Để đánh trống lảng, nó hỏi đám thằng Lâm, con Mạ, con Thiều đi theo Lê lấy đồ nghề. Mỗi đứa vác một cây cuốc và xách theo một cái thúng hoặc cái ky để đựng rễ tranh đem về nhà phơi khô đặng cặp với mía lau nấu nước uống vào những khi trời nắng hạn.

Tới địa điểm có nhiều cô tranh, Lê phân phối công việc cho mấy đứa bạn:

- Tuyền, Lâm, tao giao hai thằng bây cuốc đất lên, còn phần tao với con Mạ và con Thiều sẽ lấy dao cùn bằm đất ra và lấy rễ tranh, chịu chưa? Đứa nào không đồng ý cứ lên tiếng!

Mấy đứa bạn Lê chịu liền và bắt tay vào việc ngay, vừa làm vừa nói chuyện vui vẻ. Lá tranh hơi cứng, mọc thẳng đứng, rờ thấy nham nhám nhưng coi vậy mà bén như lưỡi dao cạo râu. Vì sơ ý, Lê bị lá tranh cắt đứt tay chảy máu. Nàng cầm tay đưa lên miệng nút máu rồi hít hà kêu đau khi máu vẫn rịn ra. Đám bạn bỏ cuốc, bỏ thúng, bỏ ky xúm lại. Tuyền cầm đại tay Lê, lấy ngón trỏ đè lên vết cắt. Một lát sau nó nói:

- Sao há, mấy thấy đỡ rát chưa, Lê? Nếu như chưa thì tao sẽ chạy về nhà nói bác gái đưa dầu Nhị Thiên Đường để tao đem ra đây xức cho mày!

- Thôi, khỏi cần! Chắc không nhằm nhờ gì đâu, một chút xúu nữa sẽ hết ngay. Đau mấy lấy ngón tay mày ra coi. Đỡ rồi.

Bất chợt Thiều lên tiếng với ý xô xiên:

- Tụi bây biết hôn, người ta hay nói: "nhà giàu đứt tay bằng ăn mày đồ ruột", thiệt đúng hết sức!

Mạ biết Thiều cũng hay để ý đến Tuyền nên có lẽ có chút ganh ghét với Lê. Mạ chắc lưỡi, bênh vực Lê:

- Ê, Thiều, thỉnh thoảng tao thấy mấy ứng khẩu nhiều câu coi bộ tâm bậy quá đi. Nếu mày ngon thì giá bộ đứt tay một cái thử coi, xem có đứa nào xót xa, chạy đôn, chạy đáo hay không?

Lâm cảm thấy bực mình, nói:

- Cho tụi bây biết nghen, cái đám con gái của tụi bây chỉ có tài nhõng nhẽo, giận lẫy và giỏi làm dáng làm điệu thôi chứ hông có làm ăn nên trò gì ráo!

Tuyền nghĩ mình phải có vài lời để giảng hòa, liền phân trần:

- Nè, Lâm, mày phải rộng lượng hải hà một chút chớ, mậy. Phải biết con gái người ta là phận "liễu yếu, đào tơ", còn mình là phận "nam nhi, thân bồ tượng" thì nên ra tay nghĩa hiệp mới phải chớ mậy?

Lâm làm ngơ như không nghe thấy gì hết, nín thinh đi lại làm tiếp tục chỗ công việc đang bỏ dở. Lê ra phải về nghỉ trưa, nhưng Lê đề nghị với đám bạn ở nán lại làm thêm chừng một tiếng nữa cho xong rồi đi về luôn. Để thay đổi bầu không khí không được vui ban nãy, trước khi đi về nhà, Lê rủ đám bạn hái dứa ăn.

Tuyền và Lâm có bồn phận phải leo lên hai cây dứa tợ gần đó, hái mấy trái liệng xuống mé bụi chuối bóng chim cho khỏi bị bẻ. Cũng may lúc đi Lê có mang theo một con dao phay, nên mỗi đứa lần lượt tự chặt dứa cho mình. Tụi bạn vừa uống, vừa giỡn làm văng nước dứa tứ tung trên quần áo. Khi uống xong, Tuyền lấy dao chẻ trái dứa ra làm đôi, vạt một miếng vỏ dứa ở đít trái dứa dùng làm cái muỗng để nạo cơm dứa.

Tuyền cũng làm sẵn mọi thứ cho Lê như để tỏ bày một sự chăm sóc nào đó, tuy nhiên, hình như Lê vẫn vô tư không nghĩ ngợi gì ngoài tình bạn học cùng lớp hay xa hơn một chút là tình chòm xóm, láng giềng!

Trời đã bắt đầu ngả xế chiều. Con nước lớn đã chảy đầy vào sông rạch, mương đầm. Vài con cá bông sao, cá thòi lòi chạy băng qua, xẹt lại trong đám dứa nước vì Tuyền đã dùng đất chọi vào đám lá. Bầy chim sẽ bay ào qua khóm tre xanh. Con gió nhẹ thoang thoang thổi qua làm xao động đám bông lau éo lá, lung lay. Tiếng gĩa gạo trưa các cặp trong xóm còn nghe văng vẳng đâu đây. Một cảm giác xa xăm mơ hồ nào đó đã len lén vào tâm hồn Lê trong nỗi dạt dào, tha thiết với quê hương.

Thơ: T.Đ. H. Đ.

## Hoà

Em vốn xinh tươi lắm người ưa  
Đầu ngoài đồng nội tấm nắng mưa  
Dịu dàng em tỏa mùi hương ngát  
Nét bút anh thò tả sao vừa!

Trời tặng riêng em lắm sắc hương  
Hồn nhiên em đẹp rất bình thường  
Mặt trời buổi sớm nhìn em tấm,  
Lấp lánh trên mình mấy giọt sương.

Đẹp lắm, kìa em đứng trong vườn  
Gió lùa làn tóc thấy mà thương  
Rung rinh đôi má, gây mùi nhớ,  
Mấp má làn môi, để vấn vương.

Rồi có khi nào em nhớ anh?  
Từ xa anh ngắm, chẳng vin cành  
Thẹn thùng không nói, em chờ đón  
Anh đến tìm em trong lá xanh.

Từng cánh, rồi từng cánh nạt nà  
Hương nào em giấu dưới làn da  
Nhớ em, anh nhớ mùi hương ấy,  
Hở để nghìn năm đã phối pha...



## Nửa Cuộc

Em về nét mực đài trang  
Hương bay tà áo  
dậm ngàn thăng hoa  
Vô cùng tiếng nói hôm qua  
Ngậm ngùi nửa cuộc  
mình ta lên đường.

## Giàu Mộng Tơi

Mưa còn ướt giàu mộng tơi  
Ai còn ngồi để  
tàn rơi xuống thêm  
Vấn bờ xa bóng trắng đêm  
Vấn dòng nước chảy  
xuối trên tháng ngày  
Nhìn đời xuyên lọt kẻ tay  
Gió qua lạnh lạnh  
mưa bay buồn buồn.

## Dấu Hài Thiên Thu

Rêu phong dấu nửa gót hài  
Từng dòng suối nhỏ  
ra ngoài bể khơi  
Bên ni còn một nụ cười  
Bờ kia sang để  
tặng người thiên thu.

## Thơ

Lục Bát

- Y SA -



# TÂN Lương Sơn Bạc

-Từ Hùng-

(Tiếp theo)

Rồi mọi người dân trong tỉnh đều ngạc nhiên, không biết báo đã chạy đi ngõ nào hết. Nếu có ai đầu cơ tích trữ báo Ấp Bắc hôm đó thì cũng đã lên đũa ra chỗ này dăm ba tờ, nơi kia một hai trang để bán giá cao. Không lẽ đã bị động ổ, Công an theo dõi rất quá mà họ đành ôm cả đống báo chịu lỗ. Lạ hơn nữa là đã chiều tối rồi, mà mấy đứa nhỏ chuyên bán giấy xe đồ chợ đen trước mũi Công an, mấy mũ đàn bà chuyên luồn vé hát cải lương ra ngoài và cả mấy chú bán xăng lậu trước mắt phường khóm cũng không tìm đâu ra một tờ báo để bán lại kiếm chút lời, những cô chạy đồ thương nghiệp, những cậu mua bán chợ trời cho đến các nhà báo, đều lẳng lẳng chờ đến sáng sớm mai để rình xem kẻ nào, bọn nào đã ra tiền gom mua hết các tờ báo? để làm gì? Chùng nào mới chịu tung ra bán, khi các bản tin đã ngày càng mất tính sốt dẻo?

Theo với ánh sáng mặt trời mọc của một ngày mới, mọi chuyện được dần dần sáng tỏ: Chính những người đứng bán ở cửa hàng vật liệu và mấy người cai, công nhân của công ty Xây dựng V.H. đã đứng chặn trước cửa tòa báo để thu mua tất cả báo từ tay các nhân viên phát hành, các chủ sạp báo và cả các em bán báo dạo. Mấy người này cũng khôn ngoan chỉ chịu bán một phần lấy cơ còn nhiều khách quen đã dặn trước. Nhưng những người thu mua sẵn sàng trả giá gấp đôi, gấp ba vợ vét cho kỳ hết. Thêm một số tay chân của Phường trưởng Phường 4 bước ra hăm dọa để tận thu mua những số báo còn sót lại. Dù tòa báo đã biết dự trữ trước, in hơn số ấn bản hôm qua gấp rưỡi, tức là gấp ba số phát hành thường lệ. Nhưng bán kẹm vẫn còn đặt nguyên trên khuôn. Chờ cho lần sáng thu mua, hăm dọa lẳng dụi, một hai chú thợ chỉ việc đặt một thếp giấy vào, cho máy quay, in thêm lại rai năm bảy chục bản để đó. Báo Ấp Bắc lại lác đác xuất hiện trên các sạp, thỉnh thoảng trong phố, ngoài đường lại vang lên tiếng rao to của các trẻ bán báo dạo. Những bạn đọc mê mộ tìm đến tòa soạn đều hỏi mua được báo. Tự nhiên một số đông người hưởng thêm được một ít bổng ngoài. Đúng là bóc lột của những kẻ đã bóc lột! Vào lúc mà những người "có vấn đề" trong cuộc tương đã tiếp tục ếm nhem được dư luận, thì các đọc giả thực sự đều có báo đọc:

**Tin trang nhưt:**

**Hai Phường trưởng được mời ra cơ quan thẩm vấn.**

Quý đọc giả chắc còn nhớ vụ cướp lớn ở Long An đăng trên báo Ấp Bắc 3 ngày trước vụ cướp nhà bà Bảy M. Nay có người đứng ra tố cáo đã thấy mặt ông Phường trưởng trong chiếc xe chở hàng nhỏ của Phường 4 đậu gần trước cửa nhà ông bà Năm đêm xảy ra vụ cướp.

Nguyên ông bà Năm, sớm giác ngộ cách mạng, nên đã giao hết các cơ sở làm ăn cho Nhà nước quản lý gồm một nhà máy xay lúa lớn và nhiều kho lẫm nằm rải rác quang bờ vàm sông Tân An. Nhà máy lại mở ngay ra đường cái ăn thông luôn tới Quốc lộ 4. Nên giao thông chuyên chở rất thuận lợi cả hai mặt thủy lợi. Vì vậy cơ sở trước kia làm ăn rất phát đạt. Nay thêm nhiều người quản lý, thêm thủ

trưởng, 2 thủ phó và mấy thủ kho, thêm công đoàn và mấy ban ngành nhưng chi đủ nuôi ăn và trả lương khi thiếu, khi không cho một số công nhân đông hơn trước gấp rưỡi. Lại thêm mấy người bảo vệ nhưng đồ đạc cứ thất thoát, tầm cám cứ bị rơi vãi hao hụt. Phân ông Năm chỉ còn thỉnh thoảng được lui tới nhà máy như một cố vấn. Do đó ông đã được xếp vào hàng những nhà tư bản thương nghiệp. Hai ông bà còn giữ được ngôi biệt thự lâu ở trên đường vào thị xã, trong khu vườn rộng đầy cây trái. Cho đến khi hai người con út của ông bà đã trả trọn trong đám người Hoa ngoài chợ Tân An, đóng tàu đi bán chính thức, đã vượt biên ra được nước ngoài hồi giữa năm 79. Công an khu vực đã đến làm dữ, đòi tịch thu ngôi biệt thự. Nhờ bà khéo tung tiền chạy lo, nên Phường chỉ mời ông lên làm việc, rồi sở nhà đất đề nghị đổi một căn nhà nhỏ hơn vừa đủ cho hai ông bà dưỡng già ở đầu đường đi Rạch Chanh, vì người con trai lớn của vợ trước đã được ông cho cất nhà ở riêng trên miếng đất ở sát ranh nhà ông. Nay anh không còn theo ông giúp trông coi nhà máy nữa mà đã theo phụ vợ mở một sạp bán quần áo, giày dép ngoài chợ Tân An. Cuối cùng ông phải chạy nhờ đến người em họ đã từng là nhân vật cấp cao của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, giờ đây vẫn còn giữ chút quyền hành, can thiệp xuống. Rồi bà phải tiếp tục rải tiền từ thành phố đến địa phương mới tạm giữ được ngôi biệt thự. Nhưng trước sau cả gia đình ông bà đều còn sống thong dong, trong khi dân chúng quanh vùng ngày thêm chật vật. Chẳng những ông bà từ chối không cho con cái ở ngoại quốc gửi tiền về mà ngược lại chính bà còn lên xuống Sài Gòn giao thiệp với giới buôn bán để lãnh phần giao tiền lại cho những ai có thân nhân từ nước ngoài gửi tiền về, để hai con bà bên Âu Châu nhận được Đức Mã, Đô-la tiếp tục vào Đại học khỏi phải vất vả bỏ ra đi làm như phần đông các thanh niên tự nạn. Lại có lời đồn ông bà muốn chuyển hết tài sản qua bên Tây, chờ ngày sum họp với các con. Cũng có người nói, bà đã trở lại nghề cũ, mua bán hột xoàn, đổi vàng và ngoại tệ nặng, mỗi lần thu lời bằng lương cả năm của công nhân. Nên chỉ thỉnh thoảng vẫn thấy ông gọi xích-lô chở cả mấy chục kí-lô gạo nanh chồn, mà ông mua lúa của dân quê nhờ nhà máy xay ra, để tiếp tế cho con cháu đã ra ở riêng, cả tiền bạc nữa, để cho họ thêm ăn ngon mặc đẹp dù họ đã ăn mặc dư thừa rồi. Có lẽ vì thế đã khiến đảng Lương Sơn Bạc ngứa mắt cho tiến hành phương án 2, sau một thời gian đã bòn rút ông bà tận tình trong phương án 1:

Vào đêm bọn cướp xông vào nhà trối ông bà để khảo của và đem xe hàng tới chở những đồ cổ ngoạn, độc bình sứ Tàu, cả những bàn ghế chạm, cẩn xua, thì tình cờ chính anh con lớn đi công chuyện mua bán về khuya bằng xích-lô. Chợt thấy phía trước nhà cha mẹ một nhóm người lao xao khuôn vác, anh liền kêu ngừng xe đi bộ tới. Anh đã nhận ra dáng người dong dỏng cao của ông Phường trưởng đang nhảy xuống chiếc xe hàng của Phường 4 để hỏi thúc người tài xế đến phụ lực mấy người đang khiêng chiếc ghé tràng kỹ chạm lộng ngũ long thân trúc với mặt tựa chạm đào viên kết nghĩa cần xa cừ trong bộ bàn ghế xưa 14 món của ông bà Năm mà ban hàng đồ cổ đã định giá là 7000 đô-la. Mới đầu anh còn tưởng phường khóm đến tịch thu đồ đạc để đuổi cha và mẹ kể anh ra khỏi nhà, nhưng sao lại thị hành giữa đêm khuya, anh định bước tới hỏi thăm, nhưng kịp thấy bọn người khiêng đồ có võ trang và bịt mặt, cả ông Phường trưởng cũng kéo cao cổ áo đội nón sùm sụp, lúc đó đã mở cửa xe, leo lên ngôi lại trong vùng bóng tối của chiếc ghé kế bên tài xế. Vả lại đây thuộc thị xã Tân An tại sao

một ông Phường trưởng dưới Mỹ Tho lại lên đây cầm đầu một nhóm làm điều mờ ám. Anh lúi lũi rón rén vòng qua bên kia đường, nép sau bóng tối của hàng cây to để đi lần về phía nhà anh và tiếp tục quan sát cho kỹ chiếc xe hàng vẫn thường đậu trong sân trụ sở Ủy ban Nhân dân Phường 4, cũng như nhận dạng cho rõ hình dáng ông Phường trưởng, mà anh đã mấy lần gặp mặt ra vào văn phòng, những kỳ phải ra Phường trình giấy đi đường và làm giấy tạm trú cho vợ chồng con cái anh, trong các chuyến giỗ Tết về thăm nhà vợ, cũng nằm trong khu vực Phường 4, châu thành Mỹ Tho.

Dù đã là dân chợ trời, nhưng anh không thể một mình xông ra lúc này, mà đành đến gõ cửa từng nhà láng giềng nhờ họ đốt đuốc lên, cùng dộng thùng thiếc và đồng tri hô to lên, để mượn áp lực đám đông xua đuổi bọn cướp, cứu thoát cha mẹ khỏi bị đánh đập và cướp bóc thêm. Hơn nữa anh muốn chỉ chứng với mọi người chiếc xe chở hàng của bọn cướp chính là xe của Phường 4. Nhưng đến sáng sớm hôm sau khi anh ra trụ sở Công an khu vực khai báo và thưa bọn người đã mang xe Phường 4 dưới thành phố Mỹ Tho lên chở đồ đạc và cướp của nhà cha mẹ anh, thì họ giận dữ bảo anh mất quáng gà, thưa gửi bậy bạ và còn hăm dọa nếu dưới Phường 4 Mỹ Tho biết được họ sẽ thưa ngược lại anh tội vu khống thì sẽ đi cải tạo mút mùa!

Giờ đây đọc báo biết tin anh lại đứng đơn tố cáo chính ông Phường trưởng đã cầm đầu bọn cướp nhà cha mẹ anh, và đã gửi bản sao lá đơn cho tòa soạn chúng tôi mặc dầu cha mẹ anh lo sợ đã can ngăn.

Thêm một chuyện lạ, đúng ngày hôm đó chiếc xe hàng của Phường 4 lại nằm ụ trong ga-ra T.T., nay là xưởng sửa chữa cơ khí của Phường trưởng Phường 5. Như vậy xe làm vụ cướp trước và xe chở hàng trong vụ này đều đậu tại đây sau các lần ăn hàng. Hơn nữa vài người mua bán đồ cổ ở chợ Mỹ Tho vừa bị Công an kinh tế xét hỏi đã khai ra một chiếc độc bình và một cái thố xưa bằng sứ đều do người thủ kho xưởng cơ khí này đem bán.

Vì thế cả hai ông Phường trưởng 4 và 5 cùng người thủ kho xưởng cơ khí đều được mời lên Thành Ủy. Cuộc thẩm vấn đã kéo dài suốt ngày hôm kia. Khoảng giữa trưa, người ta chỉ thấy ông Phường trưởng Phường 5 trở về Ủy ban Nhân dân, tiếp tục làm việc. Còn 2 nhân vật kia nghe đâu còn phải ở lại tới khuya. Đến sáng hôm qua, mới được nguồn tin thông thạo từ Thành Ủy đưa ra, Phường trưởng Phường 4 đã bị ngưng chức để điều tra, riêng Thủ kho còn bị giữ lại để làm việc tiếp với bên Tòa án. Cả nhóm Công an Phường liên hệ khu vực nhà ở của ông bà Năm cũng nhận được công văn cảnh cáo, chuyển qua thành phố Tân An.

Tòa án Nhân dân thành phố Mỹ Tho đã thụ lý xong vụ án. Chỉ còn hai ngày nữa, Tòa sẽ họp xử nhóm cựu Công an Phường 4, phiên đầu tiên. Bản báo đặc phái viên sẽ theo sát phiên xử. Các tin tức, bản tường trình chi tiết và bài phóng sự liên hệ sẽ đăng ngay trên số báo hôm sau. Mời quý độc giả đón coi.

#### **Phóng sự 5:**

#### **Công ty Xây dựng và Cửa hàng Vật tư V.H.**

Từ đầu năm 80, tòa nhà lầu 3 căn, 4 tầng và một tầng gác sân thượng, nằm tại góc đường Trung Trắc và con đường nhỏ dẫn vào Trung Tâm Cải Huấn Mỹ Tho trước kia là một khách sạn, mặt tiền hướng ra rạch Bảo Định, đã được cải tạo thành công ty xây dựng trực thuộc sở xây dựng

thành phố Mỹ Tho. Mấy căn phố nằm quay ra con đường nhỏ, chung bức tường với mặt sau của khách sạn này cũng được sửa chữa thành của hàng Vật liệu Xây Dựng. Dần dần về sau, họ còn rào kín khoân đất trống kế bên, để xây thêm hai dãy nhà lợp tôn làm kho hàng. Không biết Công ty Xây Dựng này đã lãnh thầu bao nhiêu công trình của Nhà nước mà cơ sở ngày càng phát triển, nhân viên ra vào ngày càng đông. Còn bên cửa hàng Vật Tư tuy không thấy mở cửa bày bán như ở chế độ cũ, nhưng thỉnh thoảng dân chúng quanh vùng vẫn thấy 2 cánh cửa nặng nề được kéo qua, rồi mấy chiếc xe hàng chở sắt, xi-măng, gạch ngói cứ thay phiên chạy ra chạy vào, hầu như hàng ngày. Công ty còn thuê mượn được mấy Kiến trúc sư, Kỹ sư mới đi học tập cải tạo về, để vào thiết kế và tính toán các công trình, hoặc thiết lập tiến trình thi công.

Giám đốc công ty là ông Ba Th., người phốp pháp, nước da ngăm ngăm, ăn mặc chải chuốt, luôn luôn xách chiếc Samsonite bên mình, đi xe có tài xế riêng lái. Nhìn ông ai cũng tưởng là một nhà thầu cũ từ trước giải phóng, chứ ít ai ngờ ông nguyên là Trưởng phòng Thương nghiệp thành phố Tiền Giang, từ những ngày đầu Quân Quấn. Sau ngày đất nước thống nhất, ông được "Trên" điều qua bên Xây dựng, nhường chỗ cho một cán bộ ngoài Bắc mới đưa vào. Vì nghe đâu trước kia ông đã từng làm phụ lục-lộ cho sở Trường-Tiền Tây. Nay ông ra thành lập công ty xây dựng, mới đầu còn trực thuộc sở Xây dựng Thành, về sau theo chủ trương mới được phép thoát ly và đặt tên riêng. Tuy nhiên mọi người vẫn gặp ông ra vào văn phòng Tỉnh Ủy như các cán bộ đương quyền. Không phải chỉ vì thế mà ông ra vào các cơ quan Nhà nước được dễ dàng. Thực ra ông được lòng hết mọi cán bộ, công nhân viên, từ vị Thủ trưởng ngồi gác chân trên, chân dưới trong văn phòng riêng mở quạt máy vù vù cho đến anh bảo vệ xanh xao đứng gác ngoài cửa, chính là nhờ ông rộng rãi giống hệt một nhà thầu vui tính lúc xưa. Các ô thư ký sở nào ông đến lo công việc cũng đều được tặng quà. Các anh công nhân viên cơ quan nào chạy giúp giấy tờ cho ông, cũng đều được ông kín đáo đưa cho chút tiền trà nước. Nên đi đến đâu, người ta cũng sốt sắng đón mừng ông. Người ta đã quên dần quyền thế trước đây của ông, mà chỉ biết đến hiện tại hào phóng và đã vui lòng chào đón ông như một thương gia đầy thế lực, còn sót lại từ chế độ cũ, sẵn sàng chịu ban rải lợi lộc cho họ vào thời buổi mà tiền bạc đều được quản lý chặt chẽ. Vì thế không cửa nào mà ông không qua lọt dù người ông mập mạp. Không công tác nào ông phải gặp khó khăn, dù ông chẳng biết gì nhiều về xây cất! Hằng ông trúng thầu liên miên, hầu như công ty ông độc chiếm vùng tỉnh Tiền Giang rồi lan dần qua mấy tỉnh lân cận, Cả mấy công ty xây dựng lớn trên Thành phố H.C.M. cũng không mấy khi xâm nhập được vào địa bàn hoạt động của ông. Không ai biết rõ nguồn nào đã cung cấp tài chánh cho công ty xây dựng V.H., mà ông lại có trường vốn theo đuổi nhiều công tác to và chịu giá thầu hạ đến như vậy mà không sợ bị lỗ. Bên cửa hàng Vật Tư cũng luôn luôn có đầy đủ nguồn hàng, dầu gặp lúc xi-măng hiếm hay vào thời điểm sát xây dựng khan. Nên cả hai, Công ty và Cửa hàng đều ngày thêm phát đạt hơn. Họ đã mua thêm mấy căn phố lân cận của các chủ nhà được xuất ngoại chính thức. Phòng thiết kế công ty còn đang lên dự án dẹp bỏ hết các nhà kho, dời ra ngoại thành, để lấy đất mở rộng cơ sở và coi lầu thêm các văn phòng.

Vì thế khi nghe dư luận loan truyền, các Công ty, Cửa hàng này có nguồn vốn bất chính, được cung cấp bởi đảng cướp Lương Sơn Bạc. Tiền thu nhập của hai cơ sở này

không phải hoàn toàn do các công tác xây dựng. Rồi lời đồn đãi ngày càng lan rộng quy kết chính ông Ba Th. là nhân vật anh Ba mà tên Tiệp đã khai ra? Nhiều người vẫn không chịu tin bởi lẽ họ còn nghĩ rằng, giàu có như ông, thế lực như ông, ai lại dại dột dính líu với bọn cướp và phúc hậu như ông ai lại nỡ tâm nhúng tay vào máu, hoặc đánh sai bộ hạ đoạt của giết người. Nhiều cô thư ký trong các cơ quan còn lớn tiếng bênh vực cho ông, mỗi khi nghe ai xâm xì chuyện ông tung người ra thu mua hết các báo để ém nhem tội trạng. Các cô còn rù nhau sẵn sàng đứng ra làm chứng nếu ai "có ác ý" khai ông ra tòa.

Nhưng sự thực sẽ không có tiền tài hay quyền lực nào che giấu mãi được và chứng cứ sẽ soi sáng dần những mờ ám của tội ác.

(Bao nhiêu người tin tưởng ông Th. thật thà làm ăn, như tên gọi, bao nhiêu người nghi ngờ ông Ba đã phạm tội ác và bao nhiêu người đã nghi rằng ông chính là anh Ba trong đám chủ chốt đảng cướp L.S.B, tất cả đều cần đón đọc tiếp bản tin và phóng sự trên số báo tới).

### Phiên Tòa xử nhóm Công an Phường 4

Các đề tựa chạy tin trang nhưt:

- Phường trưởng Phường 4 là kẻ chỉ huy các vụ cướp?
- Giữa Tòa tên Tiệp đã khai ra những ai là kẻ chủ mưu?
- Ai là người bịt mắt?
- Ông chủ hãng xe đồ trước đây còn bị nhốt đâu đó để đòi tiền chuộc mạng hay đã bị thủ tiêu?
- Bộ ghê tràng kỹ của vụ án Long An hiện lưu lạc nơi nào?

Tòa án Nhân dân thành phố Mỹ Tho đã họp phiên đầu tiên, xử vụ nhóm Công an Phường 4 đi đánh cướp, vào ngày... tháng 8 năm 1989 do Chánh thẩm nhân dân Bùi Văn Sô, hai Phó thẩm và 5 Bồi thẩm Nhân dân.

Sau khi Tòa nghe đồng chí Công tố viên, đại diện Nhà nước đọc bản lý doán buộc tội các can phạm, hai bào chữa viên đã được đề cử từ trước thay phiên nhau lên đọc bản viện dẫn những công tác mà các bị can đã thực hiện được trong thời gian phục vụ nhân dân, những lời phê bình, những bản kiểm điểm của các cấp đảng ủy liên hệ và những lời bênh vực của thân nhân bạn bè gần gũi. Rồi họ kết luận, trong thời gian bị giam giữ các bị can đều đã ăn năn hối lỗi và đã thành thật khai báo, nên yêu cầu Tòa và Hội thẩm đoàn khoan hồng xử nhẹ.

Nhưng đến khi tên Tiệp đi kèm giữa hai Công an bảo vệ ra trước vành móng ngựa, thì không khí phòng xử sôi động hẳn lên. Tuy hắn đã tỏ vẻ mềm mỏng, khép nép không còn điệu bộ hống hách như lúc đang nắm quyền trưởng công an một phường lớn trong tỉnh, nhưng nét mặt căm thù vẫn còn trên khóe mắt. Hắn luôn miệng trả lời trước Tòa rằng, hắn chỉ là cấp dưới thừa hành. Ai sai đâu làm đó. Chính các anh Ba, anh Tư, anh Năm... mới là những người thiết kế các phương án, chỉ dẫn, sai sử, phân công và trực tiếp chỉ huy, hoặc đứng sau điều khiển các hành động. Chờ hoài không thấy các vị "quan Tòa" Nhân dân hay viên Công tố hỏi gì về các ông Anh của đảng cướp Lương Sơn mới này, dân chúng lao xao lên tiếng: Phường trưởng Phường 4 là anh Tư? Anh Năm là ông Phường 5? Còn anh Ba là ai? Mọi người chỉ thấy tên Tiệp cúi đầu, rồi khe khẽ gật đầu và lại lắc đầu. Mặt hắn nhăn nhó như người thỉnh linh bị đau bụng. Hay trong nội tâm hắn đang diễn ra sự xung đột giữa ý muốn khai ra cho bớt tội và đỡ tức, với nỗi lo sợ bị trả thù theo qui luật của đảng cướp?

Ông Tòa Sô phải đập bàn để kêu gọi sự im lặng. Rồi viên Công tố thủng thỉnh đứng lên nêu câu hỏi như muốn đưa sự chú ý của mọi người qua hướng khác: "Theo đơn tố cáo của gia đình nạn nhân và sau thời gian theo dõi, làm việc, ban điều tra đã nắm được chứng cứ, chính công an Phường 4 đã bắt giữ ông cựu chủ hãng xe đồ ngay trên đường về, sau tiệc tất niên, rồi đem giấu ở một nơi để tống tiền. Vậy bây giờ bị can phải khai ra và đem nạn nhân trở về phường cho nhân dân xét xử, nếu thấy người ta có tội".

Nhưng tên Tiệp lại kêu oan, hắn chỉ theo lệnh của Phường trưởng cho công an đến nằm phục ở một ngõ tối, theo dõi chờ bắt một tên rải truyền đơn ngoài chợ Tết chạy về ngang. Trước khi tiệc tan, hắn được lệnh ra thăm chừng chốt phục kích. Lát sau bỗng có một tiếng súng nổ, tiếng người chạy sầm sập và tiếng la: bắt lấy nó, bắt thằng phản động... Cả nhóm công an lên cò súng tủa ra bắt thì túm được một người đang run rẩy nằm mọp bên bờ mương, lẻ đường. Đem về phòng điều tra chính trị riêng của phường cả nhóm mới biết là ông chủ hãng xe đồ! (Cả phòng xử vang tiếng Ô! Rồi tiếp theo nhiều tiếng lao xao).

(Còn tiếp)

---

### Thơ Nguyễn Huy Việt

#### QUAN THỨ TRƯỞNG

Có quan thứ trưởng ở nhà bên  
Có cả Von-ga, có cả tiền  
Vợ trẻ, nhà lầu đều loại hảo  
Cuộc đời ông lớn quả thần tiên.

#### TẶNG ANH BẠN ĐỘC THÂN

Cuộc đời anh đến dễ thương  
Ăn cơm tập thể, nằm giường cá nhân.  
Một mình đã mấy mươi năm  
Chăn đơn, gói chiếu anh nằm đã quen.  
Bao giờ xã hội tiến lên?  
Để anh có vợ, có tiền, có con?

\*

### Thơ Huy Giang

#### PHỐ XƯA

Em đi cho đá ngõ ngang  
Run vai giọt đọng đôi hàng lệ rơi  
Ti tê con đẻ nghẹn lời  
Mỏi chân nắng ấm mù khơi lối về  
Sầu đông lã ngọn lê thê  
Nhuộm thu vàng lá nẻo nê cánh bay  
Em đi mưa khóc đêm dài  
Sương mờ trắng phủ nhớ ngầy ngất buồn  
Em đi thương những hồi chuông  
Rộn ràng vật áo reo muôn điệu mừng  
Em đi lối nhỏ băng khuâng  
Mơ hoài gót ngọc then thung bước sang  
Ý thơ gục chết ngõ ngang  
Nửa trang giấy trắng mệnh mang nỗi chờ  
Lam chiều sợi khói vu vơ  
Nương theo làn gió lững lờ về đâu?!  
Em đi bỏ lại đống đau  
Hồn hoang tỉnh giấc xanh xao mộng về...



# Đám Tàn Dư Cộng Sản cuối cùng tại Nga đã bị dứt điểm - Đặng Văn Nhâm (Đan Quốc) -

**\* Tòa Nhà Trắng, Mỏ chôn đám tàn dư Cộng Sản Nga Sô !**

Ngày thứ hai 4.10.93, chỉ trong vòng có 12 tiếng đồng hồ, quân đội Nga trung thành với Tổng thống Jeltsin đã thanh toán gọn mục tiêu, bọn dân biểu cộng sản Nga nổi loạn tụ tập trong tòa nhà trắng, trụ sở Quốc hội, dùng đủ loại vũ khí cá nhân và cộng đồng để chống lại chính phủ hợp pháp của TT Jeltsin, nhân vật duy nhất đã được dân chúng trực tiếp bầu lên.

Xem truyền hình bạn đọc đã chứng kiến cảnh đầu hàng thê thảm của bọn CS phiến loạn. Đi đầu là tên Chủ tịch Quốc hội Ruslan Khasbulatov, kế đó là viên cựu tướng lĩnh, Aleksander Rutskoj, nguyên Phó Tổng thống của Boris Yeltsin đã trở mặt tạo phản từ tháng 3.93 và mới đây đã tự phong làm Tổng thống Nga, thay thế Jeltsin.

Theo lời tường thuật của nữ ký giả Petra Prochazkova, mới 30 tuổi, đã tình nguyện ở lại trong nhà trắng trong giai đoạn căng thẳng nhất, để theo dõi từng hoạt động của Khasbulatov và Rustskoj, và viết một bài tường thuật để đời, thì sau khi tiếng súng đã nổ, 2 tên trùm CS cuối mùa này còn tỏ ra hí hửng, tin tưởng vào đám đảng viên tàn rụi biểu tình ở ngoài sẽ giúp họ thay đổi tình thế, và cứu nguy cho họ. "Thâm tâm bọn chúng đã thấy thất bại trước mắt rồi, nhưng Khasbulatov vẫn còn gắng gượng đóng kịch anh hùng bất khuất một cách quái đản. Hắn nói, nhất định không bao giờ chịu đầu hàng, và sẽ chiến đấu đến kỳ cùng. Về mặt của hắn lúc bấy giờ trông kỳ cục lắm, nó không còn tái xanh nữa, mà đã biến thành màu tái mét như màu lá úa".

Lúc bấy giờ xác chết đã ngổn ngang khắp lối đi.

**\* Xin Ngoại trưởng các nước Tây Âu can thiệp, và bảo đảm cho ra đầu hàng khỏi bị tử hình !**

Có ai ngờ đâu, trong khi bọn chúng biểu diễn trò anh hùng gan dạ chiến đấu đến giọt máu cuối cùng, nhất định không đầu hàng. Trên phương diện công khai, một mặt, cựu tướng Rustskoj mặc đồ trận rần rần, cầm súng hô hào chiến đấu và Khasbulatov vạch bụng cho các đồng chí trong Quốc hội xem chiếc áo giáp mà hắn đã mặc để đỡ đạn, nhưng mặt khác, bọn hắn đã ngầm năn nỉ với 2 ký giả Ý và lạy lục với Đại sứ Bỉ tại Moskova, nhờ những người này liên lạc với Hội đồng Ngoại trưởng của 12 nước Tây Âu đang nhóm họp tại Luxembourg, xin can thiệp với Tổng thống Jeltsin cho bọn chúng được ra đầu hàng mà không bị xử tử.

Trong khi đó, tại Luxembourg, Hội đồng Ngoại trưởng của 12 nước Tây Âu đang nhóm họp, thảo luận về biến cố tại Moskova, và đồng thanh quyết nghị ủng hộ Tổng thống dân cử Jeltsin, đồng thời lên án vụ nổi loạn gây đổ máu do bọn CS cuối mùa gây nên. Ngoại trưởng Bỉ, Willy Claes, với tư cách Chủ tịch của Hội đồng Ngoại trưởng của 12 nước Tây Âu đã công khai tuyên bố trước báo chí như sau: "Khởi Tây Âu ủng hộ vô điều kiện Tổng thống Nga Boris Jeltsin và quy mọi trách nhiệm về biến cố đổ máu này về phe phản loạn trong Quốc hội Nga. Đồng thời 12 vị Ngoại

trưởng của khối Tây Âu cũng yêu cầu và đã được Tổng thống Jeltsin bảo đảm dành cho những kẻ cầm đầu cuộc phản loạn này không bị xử bắn, mà được đem ra tòa xét xử công khai theo truyền thống dân chủ".

**\* Biến cố tại khu Nhà Trắng ở Moskova là một bài học cho bọn Cộng Sản cuối mùa ở Việt Nam**

Có người đã ví biến cố ngày 4.10.93 với biến cố ngày 17.10.1917. Ba phần tư thế kỷ trước, ngày 17.10.1917, Lenin đã làm cuộc cách mạng tại Petrograd, chỉ đổ máu lai rai, không bằng cuộc bắn giết trong ngày 4.10.93 vừa qua, đề dựng lên chế độ Cộng Sản chuyên chế, và sau đó bành trướng thế lực và ảnh hưởng khắp thế giới mãi cho đến ngày nay.

Biến cố ngày 4.10.93 vừa qua, thực sự không phải là cuộc cách mạng theo đúng nghĩa của nó, mà chỉ là cuộc giãy chết cuối cùng của đám tàn dư CS Nga còn sót lại trong chính quyền Nga. Đại đa số nhân dân Nga, sau 3 phần tư thế kỷ sống dưới gông cùm CS, với một nguy thuyết vô nhân đạo, nay chẳng còn ai tha thiết đến nó nữa.

Đây chẳng phải chỉ là một biến cố chính trị của nước Nga mà còn có giá trị ảnh hưởng đến các nước chậm tiến đang theo đòi noi gương chủ nghĩa Mác Lê, như: Việt Nam, Tàu, Cuba, Bắc Hàn... Riêng đối với bọn CS Việt Nam, biến cố ngày 4.10.93 vừa qua còn mang một ý nghĩa chính trị đặc biệt, khiến cho bọn cầm quyền Hà Nội phải xét lại con đường mình đang theo đuổi, đồng thời những phe nhóm có tinh thần cấp tiến, yêu nước thực sự trong guồng máy nhà nước CSVN phải suy nghĩ, để tìm ra một giải pháp đấu tranh, chống bọn tham quyền cố vị, giải phóng đất nước và dân tộc khỏi chế độ cai trị lạc hậu hiện hữu tại quê nhà. Hơn ai hết, chúng tôi và các bạn thức giả ở hải ngoại, từ 18 năm nay, vẫn hằng mỏi mắt trông về quê hương để tìm những dấu hiệu phát sinh một đảng anh hùng cứu nguy dân tộc như một Boris Jeltsin hiện nay của Nga.

**\* Nhà Trắng, một thành phố trong chiến tranh nguyên tử !**

Ngôi Nhà Trắng của thủ đô Moskova không phải là ngôi nhà trắng, còn gọi là Bạch Cung, hay Bạch Ốc của thủ đô Hoa Thịnh Đốn.

Ngôi nhà trắng của thủ đô Moskova là một kiến trúc không lồ, hình dạng trông như một con tàu vĩ đại sơn trắng, rộng đến 800.000 thước vuông. Nằm dưới kiến trúc ấy còn có 3 tầng nền nhà, đào sâu dưới lòng đất, với một chu vi là 300.000 thước vuông. Ba tầng hầm mênh mông, trang bị tối tân nhất thế giới này được mệnh danh là "Trụ sở bí mật". Còn trên mặt đất, người ta đếm được tất cả chỉ có 16 tầng lầu cao, xây toàn bằng đá trắng như vôi.

Ngôi nhà trắng của Nga mới được khánh thành vào năm 1981, sau một thời gian dài 15 năm làm việc cật lực của mấy chục ngàn nhân công chuyên nghiệp. Đây là một kiến trúc chẳng những có tính cách lịch sử mà còn là một niềm hãnh diện lớn lao của dân Nga, do một nhóm kiến trúc sư tài ba, đặt dưới quyền điều khiển của Dmitriy Tjetjulin, người đã từng vẽ nhiều kiểu kiến trúc cho các công ốc lớn lao đồ sộ khác của thủ đô Moskova. Kiến trúc sư Dmitriy Tjetjulin đã từng được ban thưởng huy chương Lenin tột bậc của Nga.

Ngôi nhà trắng ở Moskova chẳng những đã được dùng làm trụ sở Quốc hội, mà còn được dùng làm Văn phòng của Hội đồng Tổng trưởng. Toàn bộ ngôi nhà đều trang bị hệ thống điều hòa không khí rất tối tân, hệ thống phát nhiệt lượng riêng, cùng với một đường giây điện thoại độc lập gồm đến 10.000 số. Dưới hầm còn có một bãi đậu xe rộng rãi cho trên 200 chiếc, một nhà máy lọc và cung cấp nước uống, và nhiều loại nhà máy khác cùng với những tiệm làm và bán bánh mì, bánh ngọt đủ loại, tiệm kẹo, tiệm làm và bán thịt v.v... Để cung cấp điện năng riêng cho toàn thể ngôi nhà, một khi giông điện chung bị cắt đứt hay bị trục trặc, người ta trang bị một máy phát điện cực mạnh, đặt dưới hầm. Máy này mới được trang bị sau khi cuộc đảo chánh bất thành xảy ra vào năm 1991, nhưng lại chạy bằng dầu cặn. Bởi thế, trong mấy ngày nổi loạn vừa qua, quang cảnh Quốc hội tối mò chỉ vì đã bị ngưng tiếp tế dầu cặn.

Văn phòng làm việc của Chủ tịch Quốc hội Khasbulatov trong tòa nhà trắng rộng đến 110 thước vuông, phòng tiếp khách kể bên cũng rộng tương tự như thế. Ngoài ra, hẳn còn có một phòng riêng dành để nghỉ ngơi, giấu kín đáo ngay sau văn phòng, mà cửa phòng ăn thông ra một thang máy đặc biệt, dành riêng cho hẳn ra vào, lên xuống bất kỳ lúc nào không ai hay biết.

Những tầng hầm của ngôi nhà trắng chính là một thành phố thu nhỏ lại với đầy đủ mọi tiện nghi tối tân nhất. Ba tầng hầm này đã được kiến trúc và trang bị như một pháo đài kiên cố nhất thế giới, phòng hờ khi chiến tranh nguyên tử bất thần xảy ra. Dưới hầm có những cầu thang nhỏ đúc bằng sắt dày bền chắc, ăn thông lên một căn phòng dưới tầng trệt, mà tất cả tường vách đều đúc bằng bê-tông và bọc thép rất dày, gọi là miệng hầm trú ẩn. Tất cả cửa ra vào đều đúc bằng thép nguyên miếng lớn.

Thành phố dưới hầm này còn chứa đầy đủ thực phẩm và nước uống cùng với quần áo cho từ 10.000 đến 12.000 người sinh sống thoải mái trong nhiều năm. Bởi thế, dưới hầm, người ta cũng đã trang bị một dàn máy móc riêng biệt, kể từ máy lọc và cung cấp nước uống, máy phát điện, máy sưởi ấm, máy điều hòa không khí...

Ngoài ra, dưới hầm còn có cả một kho vũ khí, gồm đủ loại súng nhẹ, nhưng cũng có cả những dàn hỏa tiễn địa không, địa-địa, với khả năng hỏa lực có thể san bằng thành bình địa cả thủ đô Moskova. Thế giới dưới mặt đất của tòa nhà trắng còn mở một con đường chính ăn thông lên trung tâm thủ đô Moskova, ăn thông ra tới phi trường, và ăn thông ra tới cả những miệng hầm xe lửa ngầm ở Krasnaja Presnja... Bề ngang của những con đường dưới hầm rộng đến nỗi có thể cả đoàn chiến xa di chuyển được.

Đại đa số các nhân viên tình báo ngoại quốc đều chỉ biết sơ qua về họa đồ kiến trúc tòa nhà trắng bề nổi, và chỉ nghe đồn phong thanh về những căn phòng dưới hầm, nhưng không ai biết tí gì về phần kiến trúc dưới hầm của tòa nhà bí hiểm này.

Tòa nhà trắng đã được các tay đầu sỏ Cộng Sản Nga Sô dựng lên với mục đích trường tồn và nhuộm đỏ toàn cầu, dù cho có xảy ra chiến tranh nguyên tử với khối Tây Âu và Mỹ, nhưng không ai ngờ ngày nay ngôi nhà trắng ấy lại chính là mồ chôn những tên cán bộ Cộng Sản cuồng tín cuối cùng giữa thánh địa Moskova !

## Hần Tế Liệt Vị Anh Hùng

Ngày 20 tháng 8 Âm lịch là ngày giỗ đức thánh TRẦN HƯNG ĐẠO ĐẠI VƯƠNG. Sau đó có câu Hăm một LÊ LAI, hăm hai LÊ LỢI là hai ngày Kỷ niệm Thượng tướng LÊ LAI và Vua LÊ THÁI TỐ

### • BẢO VÂN kính soạn

Hàng năm, tháng Tám,  
Khắp Bắc, Nam, Trung  
Vân thường kỷ niệm  
Liệt vị anh hùng...

Đời TRẦN có đức  
HƯNG ĐẠO ĐẠI VƯƠNG  
Phá quân Mông cổ,  
Giữ gìn biên cương.

Bạch đằng, Tây kết,  
Hàm tử, Chương dương,  
Mã Nhi tử trận,  
Toa Đô kinh hoàng.  
Thoát Hoan thảm bại  
Trốn về Bắc phương.

\*

Lam Sơn khởi nghĩa  
Có BÌNH ĐỊNH VƯƠNG  
Cờ vàng, áo vải,  
Xông pha chiến trường

Mười năm gian khổ,  
Gối đất, nằm sương,  
Liều Thăng bị chém,  
Đông quan cạn lương  
Vương Thông, Mộc Thạnh  
Bỏ giáo, quy hàng.

\*

Chí Linh bị hãm,  
Tướng đã cùng đường  
LÊ LAI đổi áo  
Giả BÌNH ĐỊNH VƯƠNG.

Liều thân cứu Chúa  
Dũng cảm lạ thường,  
Chết vì Đại nghĩa,  
Ngàn Thu treo gương...

\*



Ngày nay con cháu  
Lưu lạc bốn phương:  
Âu, Phi, Mỹ, Úc  
Hướng về cố hương...

Lòng thành tưởng niệm  
Tổ quốc, Miếu đường,  
Anh hùng, Liệt sĩ,  
Để cùng noi gương...

Nhân ngày húy kỵ  
Của đức thánh TRẦN,  
Vua LÊ THÁI TỐ,  
LÊ LAI tướng quân.

Toàn thể NGƯỜI VIỆT  
Đoàn kết, Hợp quần,  
Trước bàn thờ Tổ  
Kính cẩn, thành tâm,

Dâng chén rượu nhạt,  
Đốt nén hương trầm,  
Cầu xin Liệt vị  
Chứng giám, ban ân  
Cho Đất Nước VIỆT,  
Cùng các con dân,  
Thoát cơn khổ cực,

Giữ vững tinh thần,  
Chờ ngày Tươi Sáng,  
Dựng lại mùa XUÂN...

# AI thắng AI ?

## - Người Quan Sát-

Gần hai năm nay, việc tranh quyền giữa ông Boris Jelsin, Tổng Thống nước Nga do dân bầu năm 1990 với Ruslan Chasbulatow, Chủ tịch cái gọi là Quốc Dân Đại Hội hay Quốc Hội (Volkskongress) do cựu đảng Cộng Sản Liên Bang Xô Viết chỉ định, khi thì tĩnh lúc thì động. Nhưng kể từ ngày 21.9.93 thì trở nên dữ dội.

### \* Đường lối của hai người

- Boris Jelsin với chủ trương tài giảm binh bị, sống chung hòa bình, xây dựng một chế độ tự do dân chủ, kinh tế thị trường để đem lại ấm no và hạnh phúc cho dân.

- Ruslan Chasbulatow với chủ trương độc đảng độc tài, áp dụng triệt để chủ thuyết Mác Lê làm nền tảng căn bản cho chế độ, nghĩa là đổ từ đầu đến chân, lẫn trong huyết quản.

### \* Sơ lược tình hình chính trị tại Nga

- Ngày 19.8.91 - Thừa cơ hội ông M. Gorbatschow, Tổng thống nước Cộng Hòa Xã Hội Liên Bang Xô Viết kiêm Tổng Bí thư đảng cùng gia đình đi nghỉ hè ở Krim, một nhóm CS già nua, bảo thủ cầm đầu là Phó Tổng thống Gennadi Janajew liên kết với chúa trùm mật vụ KGB là Wladimir Krjutschow, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Dimitri Jasow v.v... đứng lên cướp chính quyền, chống lại chính sách cởi mở và đổi mới của Gorbatschow.

- Gorbatschow và gia đình bị bắt và bị quản thúc.

- Ông Boris Jelsin chống lại cuộc đảo chánh, dùng tòa nhà Quốc hội như là một pháo đài tượng trưng cho Tự Do Dân Chủ mà báo chí gọi là Tòa Bạch Ốc. Tại đây ông cùng cộng sự viên thảo kế hoạch chống đảo chánh.

- Lúc đầu quân đội theo phe đảo chánh, nhưng sau lại đứng về phía ông Jelsin.

- Ngày 22.8.91 - Cuộc đảo chánh bị thất bại, các tên cướp chính quyền người thì bị bắt, kẻ tự vận, kẻ lên máy bay đào thoát.

- Gia đình Gorbatschow được cứu thoát và trở về Mạc Tư Khoa.

- Gorbatschow tuyên bố rút tên ra khỏi đảng CS Liên Xô và từ chức Tổng Bí Thư đảng.

- Tại Nga, ông Jelsin ký Sắc lệnh hủy bỏ cờ búa liềm, giải tán và cấm đảng CS hoạt động trên toàn lãnh thổ, niêm phong tất cả cơ sở của đảng.

- Còn cái Quốc Dân Đại Hội do tên CS gộc là Ruslan Chasbulatow làm Chủ tịch và cơ quan tối cao Xô Viết, ông Jelsin lại quên không hỏi thăm tới sức khỏe. Vì sự sơ sót này mà ông đã gặp quá nhiều khó khăn trên con đường xây dựng Tự Do Dân Chủ cho đất nước ông.

- Nên biết cái Quốc Dân Đại Hội này là sản phẩm của đảng Cộng Sản Liên Bang Xô Viết. Những đại biểu đều do các đảng CS từng tiểu bang chọn lọc và đề cử. Chính những tên CS bảo thủ cuồng tín này hợp cùng Chasbulatow, đứng phía sau là Tối Cao Xô Viết, làm cản trở những nỗ lực xây dựng đất nước của ông Jelsin.

- Bất cứ chương trình nào của ông Jelsin đưa ra đều bị Chasbulatow và đồng bọn bác bỏ một cách thẳng thừng. Như:

- Sửa đổi Hiến Pháp

- Dự luật về tổ chức và bầu cử lại Quốc hội.

- Kinh tế thị trường

- Cải cách ruộng đất

- Tư sản hóa các xí nghiệp quốc doanh v.v...

Cái dã tâm của sự cản trở này, một mặt là làm cho Jelsin không thi hành được chính sách cải cách của mình nên dân chúng đã nghèo đói nay lại càng gặp nhiều khó khăn hơn, hai là làm cho dân chúng không tin tưởng vào chính sách cải cách và kinh tế thị trường của Jelsin để dễ xúi giục họ nổi lên chống đối Jelsin và đòi quay trở lại chế độ Cộng Sản! Nhưng rất may, đám này lại là thiểu số trong đại bộ phận dân tộc Nga.

- Còn nhân vật nào để râu mép, luôn luôn có mặt bên cạnh Chasbulatow như cặp bài trùng? Đó là Alexander Ruzkoi, Phó Tổng thống Nga, từng đứng chung liên danh ứng cử với ông Boris Jelsin. Nhưng sau khi đắc cử được một thời gian ngắn thì Ruzkoi hoàn toàn bác bỏ đường lối xây dựng Tự Do Dân Chủ và kinh tế thị trường của Jelsin. Tục ngữ Việt Nam có câu: "Mã Tìm Mã; Ngưu Tìm Ngưu" Ruzkoi trở lại hợp tác với tên CS Chasbulatow để âm mưu lật đổ Jelsin.

Trước ngày xảy ra biến động, Jelsin đã cách chức ông ta về tội tham nhũng, do đó ông ta rất cay cú và hành động liều lĩnh như người điên!

### \* Chuyện phải đến đã đến

- Ngày 21.9.93 - Tổng thống Jelsin ký Sắc lệnh giải tán Cơ quan Xô Viết Tối Cao và cái Quốc Dân Đại Hội do Chasbulatow làm Chủ tịch. Jelsin thông báo là Quốc Hội sẽ gồm có Thượng viện và Hạ viện và sẽ được bầu vào ngày 11-12.12.93. Liên sau đó một buổi họp đặc biệt được triệu tập tại tòa Bạch Ốc dưới sự chủ tọa của tên trùm CS Chasbulatow cùng các Đại biểu CS biểu quyết truất phế Tổng thống Jelsin và chỉ định Alexander Ruzkoi làm Tổng thống. Báo chí Tây phương gọi là một cuộc đảo chánh nhỏ (Mini coup d'état).

- Ngày 22.9.93 - Quân đội, Cảnh sát và hầu hết dân chúng đứng về phía Jelsin, ngay cả Tổng thống Mỹ, Tổng thống Pháp, các Thủ tướng Anh, Đức, Canada, Nhật Bản đều ủng hộ Jelsin. Ruslan Chasbulatow kêu gọi tổng đình công, nhưng hoàn toàn thất bại vì không có ai hưởng ứng.

- Ngày 23.9.93 - Jelsin tuyên bố là cuộc bầu cử Tổng thống sẽ được tổ chức vào giữa tháng 06.1994 mặc dù nhiệm kỳ của ông đến năm 1996 mới chấm dứt. Đám tay chân bộ hạ của Chasbulatow tấn công vào Bộ Tư Lệnh quân sự của cộng đồng các quốc gia độc lập Xô Viết (GUS) làm một cảnh sát và một thường dân tử thương. Máu đã đổ!

- Ngày 24.9.93 - Jelsin ra lệnh tước khí giới những tên nổi loạn. Liên sau đó những thành phần chống ông gồm có các Đại biểu CS tự trang bị vũ khí, dàn trận trước tòa Bạch Ốc. Cảnh sát tăng cường giữ an ninh.

- Ngày 25.9.93 - Trong tòa Bạch Ốc, Chasbulatow - Ruzkoi và một số Đại biểu CS lập chiến lũy, tử thủ. Jelsin ra lệnh cúp điện nước, cắt điện thoại và ông xác nhận là sẽ không có đổ máu, nhưng rồi máu vẫn đổ vì chuyện chẳng đảng đảng!

- Ngày 26.9.93 - Trên 20 ngàn người biểu tình tại Mạc Tư Khoa ủng hộ chính sách cải cách của Jelsin.

- Ngày 28.9.93 - Jelsin ra tối hậu thư cho các Đại biểu là phải rời khỏi tòa Bạch Ốc. Tối đến hàng ngàn người theo phe Chasbulatow phá vòng vây cảnh sát tràn vào tòa Bạch Ốc.

- Ngày 30.9.93 - Giáo trưởng Giáo Hội Chính Thống Nga, ông Alexej II làm trung gian hòa giải giữa chính phủ và phe đảo chánh.

- Ngày 01.10.93 - Cuộc đàn xếp thất bại vì phía Chasbulatow đòi bầu cử Quốc hội và Tổng thống cùng một lúc vào cuối tháng 12.93. Còn ông Jelsin thì vẫn giữ vững quyết định là bầu cử Quốc hội vào ngày 11-12.1993, và bầu cử Tổng thống vào giữa tháng 6.1994. Đề từ thiện chí, Jelsin cho lệnh mở lại điện nước và điện thoại.

- Ngày 2.10.93 - Nhờ có điện thoại nên Chasbulatow và Ruzkoi mới liên lạc được với các cựu đảng viên CS và nhất là đảng CS quốc gia, kích động họ cướp súng của cảnh sát tập trung trước tòa Bạch Ốc. Một số sĩ quan và binh sĩ cũng bỏ ngũ mang theo xe bọc sắt chạy qua phe đảo chánh.

- Ngày 3.10.93 - Ruzkoi kêu gọi phe ông ta cướp tòa Thị Chánh và điện Cẩm Linh. Phe nổi loạn dùng xe quân đội húc sập cửa tòa Thị Chánh, tràn vào chiếm giữ đài truyền hình và phát thanh. Còn điện Cẩm Linh thì được bảo vệ chắc chắn nên không tràn vào được.

Ông Jelsin đến điện Cẩm Linh bằng máy bay trực thăng. Ông ban hành lệnh thiết quân luật tại thủ đô Mạc Tư Khoa và vùng phụ cận. Trong khi đó ông điều động chiến đoàn xe tăng dân trận chung quanh Quốc hội trong tư thế sẵn sàng tác chiến.

- Ngày 4.10.93 - Cuộc tranh giành quyền lực bắt đầu đến hồi quyết liệt. Trong bắn ra, ngoài xe tăng nã đại pháo vào, lửa bốc cháy, từng cụm khói đen bay lên mù mịt. Trong khi đó thì những toán quân thiện chiến của Jelsin được trang bị những vũ khí tối tân nhất, len lỏi vào các cửa của tòa Bạch Ốc, dứt điểm từng ổ kháng cự một.

Đến khoảng 17 giờ thì phe đảo chánh trong tòa Bạch Ốc buông súng giơ tay đầu hàng. Chasbulatow và Ruzkoi lãnh đạo cuộc đảo chánh cũng bị bắt và bị dẫn độ lên xe Bus chờ về khám đường chờ ngày ra tòa đền tội.

Theo tin Thông Tấn Xã Interfax thì có khoảng 150 người tử thương, 610 người bị thương, 1450 người bị bắt trong số này có Tướng lãnh và Bộ trưởng.

Qua cuộc biến động chánh trị tại Nga, Người Quan Sát có những nhận xét như sau:

#### \* Về ông Boris Jelsin:

Ông có hai lỗi lầm rất lớn trong nhiệm kỳ làm Tổng thống của ông mà suýt chút nữa ông phải trả bằng chính mạng sống của ông.

1. Ngày 22.8.91, khi cuộc đảo chánh của "Bát Nhân Bang" thất bại, lúc đó ông có toàn quyền quyết định, nhưng ông chỉ có giải tán và cấm đảng Cộng Sản hoạt động, còn cái gọi là Sơ Viết Tối Cao và Quốc Dân Đại Hội đầy quyền lực, là con đẻ của đảng Cộng Sản, thì ông vẫn để yên không giải tán. Vì sự lỗi lầm này nên mới xảy ra việc tranh quyền, đưa đến cuộc đảo chánh ngày 3.10.93 làm thiệt mạng hàng trăm người và nhất là làm sứt mẻ tinh thần đoàn kết quốc gia. Đúng là ông: "Dưỡng hổ di họa". Nuôi cạp để họa về sau.

2. Ngày 1.10.93, khi cuộc hòa giải đôi bên do Giáo Trưởng Alexej II làm trung gian chưa ngã ngũ ra sao, ông ra lệnh mở lại điện nước và điện thoại. Do đó, Chasbulatow và Ruzkoi mới có phương tiện liên lạc kích động các thành phần cựu đảng viên CS nổi loạn chống ông, chiếm tòa Thị Chánh v.v...

#### \* Về Chasbulatow và Ruzkoi:

Hai người này cũng có hai lỗi lầm rất lớn:

1. Không theo kịp xu thế của thời đại. Thời đại này là Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền được triết để tôn vinh. Còn chế độ Cộng Sản thì Độc đảng Độc tài, chà đạp nhân quyền, bần cùng hóa nhân dân, do đó không còn là cái phao để cho con người vô sản nắm lấy bơi qua bên kia bờ hạnh phúc, nên mất hậu thuẫn của nhân dân. Hai người là những trái độn nhỏ, mà muốn cản bánh xe lịch sử lớn đang quay, thì làm sao nó không nghiền nát các người hoặc quăng các người vào khám đường.



Chasbulatow (trái), Ruzkoi (người có râu mép) bị bắt, đang bị dẫn độ từ trong tòa Bạch Ốc ra xe Bus đưa về khám đường. Đáng đời cho hai tên trùm đối lập không thức thời, là những trái độn nhỏ, lại muốn cản bánh xe lịch sử lớn đang quay, nên phải đi tù vậy!

2. Bắt chước ông Jelsin dùng tòa Bạch Ốc làm pháo đài để đấu tranh.

Ông Jelsin dùng tòa Bạch Ốc làm cứ điểm để đấu tranh cho Tự Do Dân Chủ, nên ông được hầu hết dân Nga và các vị lãnh đạo các quốc gia trên thế giới ủng hộ.

Còn Chasbulatow và Ruzkoi cũng dùng tòa Bạch Ốc làm cứ điểm để đấu tranh hầu lập lại một chế độ Cộng Sản độc tài, áp bức, bóc lột, nên bị cô lập.

Cùng cùng xử dụng một phương tiện, nhưng hai mục đích lại khác nhau, cho nên kết quả cũng hoàn toàn sai khác nhau.

Do đó câu hỏi: "Ai thắng Ai ?" đã được trả lời rõ ràng cho Chasbulatow và Ruzkoi đang nằm khám chờ ngày đền tội.

Để chấm dứt bài này, Người Quan Sát xin có đôi lời nhắn gửi như sau:

1. Với các Tổ chức, Hội đoàn v.v... và những người đang đấu tranh giải trừ chế độ CS, chúng ta phải rộng lượng và khoan dung không nên có những tư tưởng quá khích là tiêu diệt CS đến người cuối cùng. Nhưng cũng đừng Dương Hồ Đề Khôi Di Hoạn như trường hợp của ông Jelsin, sẽ làm chậm trễ trên con đường xây dựng đất nước của chúng ta. Sự lỗi lầm của ông Jelsin lại là một bài học kinh nghiệm quý giá cho chúng ta vậy.

2. Với những người CS bảo thủ, giáo điều, hãy tỉnh dậy mà đi cho kịp với xu hướng chánh trị của thời đại. Hiện giờ đã muộn nhưng chưa trễ, các người hãy nghe câu nói để đời của ông Gorbatschow trong ngày 7.10.89 nhân dịp lễ kỷ niệm 40 năm thành lập nước Cộng Hòa Dân Chủ Đức. Ông nói: "Wer zu spaet kommt, den bestraft das Leben" tạm dịch là: Ai đến chậm, tức không thức thời, người đó bị mất mạng". Mà đúng như vậy, các người lãnh đạo CS Đông Đức không thức thời nên nước Cộng Hòa Dân Chủ Đức bị sập tiệm! các cấp lãnh đạo kẻ bị tù, người sống lưu vong v.v...

Hỡi các ông đang cầm quyền ở Bắc Bộ Phủ, các ông hãy lên lớp học tập câu nói này để hành động, để khỏi phải hối tiếc về sau!

# BÓNG MA CỦA STALIN

còn ám ảnh mãi dân Nga

(Bảo Hà viết theo bài: "Büße des Vaters" của Tuần báo der Spiegel ngày 10 tháng 5, và: "Noch immer liegt Stalins Schatten über Rußland" của tờ báo die Welt ngày 30 tháng 6 năm 1993)

Từ cổ chí kim, có rất nhiều tên bạo chúa. Ở Trung Quốc có những Kiệt, Trụ, Tần Thi Hoàng, Mao Trạch Đông. Ở đế quốc La Mã, có Néron rồi đến Mussolini của Ý Đại Lợi. Ở Đức có Adolf Hitler, đã tiêu diệt trên 6 triệu người Do Thái và gây ra cuộc thế chiến thứ II (1939-1945) gây tử thương cho trên 40 triệu người và làm cho 40 triệu người tàn phế. Tội ác thật ghê gớm và khủng khiếp. Đã nói tới các bạo chúa kể trên, chúng ta phải nhắc tên Josef Staline đã giết chết trên 40 triệu người trong suốt ba mươi năm cầm quyền (1924-1953). Staline đã qua đời cách đây 50 năm nhưng bóng ma của ông ta còn ám ảnh mãi dân Nga.

Tên thực của ông là Josef Wissarionowitsch Dschugaschwill sinh ngày 21 tháng 12 năm 1879 ở một làng Gori gần Tiflis của nước Cộng hòa Georgia. Thân mẫu ông thường gọi ông là Soso và những bạn bè lúc thiếu thời đặt tên cho Staline là Koba. Nhưng sau ông tự đặt cho mình là Staline, theo tiếng Nga có nghĩa là con người Thép. Với cái tên Thép này, Staline đã nổi tiếng khắp hoàn vũ về sự độc tài và tội ác của mình.

Gần ba mươi năm cai trị Liên Bang Xô Viết, từ năm 1924 đến ngày từ trần 05 tháng 3 năm 1953, Staline đã reo rắc kinh hoàng, đói khát và thanh trừng rùng rợn nhất tại xứ sở bất hạnh này.

Theo sự đánh giá đúng đắn của thế giới và của chính người Nga, trên 40 triệu nạn nhân đã gục ngã dưới bàn tay sắt của Staline. Chỉ riêng năm 1937/1938, một triệu người bị kết án tử hình, trên 2 triệu người bỏ xác tại các trại cưỡng bách lao động.

Từ một chủng sinh của chính thống giáo, Josef Staline đã trở thành vị chúa tể điện Cẩm Linh (kreml) với một quyền hành tuyệt đối, đã hai lần thành lập gia đình.

Người vợ đầu tiên là Jekaterina Swandse, mất năm 1907, có với Staline, 1 người con trai tên là Jakow, bị Staline ghét bỏ, là một Trung tá pháo binh bị quân Đức bắt giam tại trại tù binh Sachsenhausen khi cuộc chiến giữa Đức và Liên Xô bùng nổ (tháng 6/1941-1945) và mất tích tại đây năm 1943.

Người vợ thứ hai là Nadescha Allilujewa, nguyên là thư ký văn phòng của Lénine có hai người con với Staline, một trai tên là Wassilij sinh năm 1921, một gái Swetlana đã trốn khỏi Liên Xô vào năm 1967 và đã trở về Nga khi chế độ Xô Viết tan rã - Wassilij mang quân hàm Trung tướng không quân với cái tuổi 32 khi Staline mất 1953, nhưng sau bị các đàn em của Chruschtschow tước quân hàm và bị bắt giam rồi qua đời trong cảnh tối tăm bí mật.

Bà Nadescha Allilujewa đã tự sát đêm ngày 8 tháng 11 năm 1932 vì bị Josef Staline đối xử quá tàn nhẫn.

Đối với gia đình Josef Staline rất ít tình cảm như vậy thì đối với những người khác, tên bạo chúa này còn thương xót ai nữa.

Diễn hình là vụ chết đói mùa đông năm 1932/1933 mà thủ phạm là Josef Staline vì chính Staline cố ý đưa đến thảm trạng này để tiêu diệt nốt những tàn dư của người nông dân Nga ưa tự do. Tới nay những tài liệu Tối Mật của đảng Cộng Sản và đế quốc Xô Viết được phơi bày ra ánh sáng đã nói lên sự thật rùng rợn khủng khiếp có một không hai trong lịch sử của nhân loại. Theo sự nhận xét đáng tin cậy của các nhà Bác Học Nga, gần năm chục triệu nông dân Nga đã được Staline cố tình đưa đến vực thẳm của nạn đói. Ấy là chưa kể hàng triệu người vô tội bỏ xác tại quần đảo Gulag.

Có lẽ Tần Thi Hoàng xây Vạn lý Trường thành với xương máu của gần triệu người Hán, Adolf Hitler với những lò hỏa thiêu dân Do Thái hay tên diệt chủng Pol Pôt của Cao Miên, cũng chưa tàn ác bằng Josef Staline. Để thi hành một chính sách, Staline tàn nhẫn đến nỗi hy sinh một cách man rợ mấy chục triệu đồng bào của ông ta. Đến thế là cùng tận của tội ác. Thật đúng với câu:

"Nhất tướng công thành, vạn cốt khô" hay là "phơi thây trăm họ, nên công một người" của Nguyễn Du.

Mùa xuân qua, Sứ quán Ukraine đã tổ chức một hội nghị tại Mạc Tư Khoa để trình bày những sự thừa hưởng khủng khiếp của Xô Viết. Những sự thật được trình bày rõ ràng. Nhưng không một nhà xuất bản nào của Nga muốn in ra thành sách.

Do đó, cuốn sách nha đề: "Sự Trục Xuất Những Phú Nông ở Nga" sẽ ra đời vào cuối năm nay tại Hoa Kỳ.

Thảm họa nạn đói bao trùm miền bắc Caucasus, vùng sông Wolga, vùng bắc Sibirien, vùng Ural, Kasachstan và những nơi đồng bằng phì nhiêu chung quanh Kursk. Nhưng nạn đói tàn phá khủng khiếp nhất xứ Ukraine.

Thảm trạng ghê gớm này không do thiên tai gây ra, mà do con người cố tình tạo ra nó để giết đồng loại mình vì vụ thu hoạch ngũ cốc mùa thu năm 1932 tương đối tốt. Nhưng ngọn đòn chỉ từ mà Staline và đảng Cộng Sản Liên Xô đạo diễn nguy trạng dưới cái tên "mất mùa" và "không đủ phương tiện tiếp tế", để diệt hết những phần tử nông dân chống đối. Một cách tàn sát tập thể một cách tinh vi, khoa học nhưng có lẽ còn độc hiểm hơn những lò hỏa thiêu của Hitler, quá lộ liễu và trắng trợn.

Vụ mùa thu năm 1932 sản xuất rất nhiều ngũ cốc nhưng nhà nước Xô Viết thu mua sạch cả, không để lại cho nông dân chút gì. Rồi các cơ quan của đảng và nhà nước Xô Viết, theo lệnh tối mật của lãnh đạo chỉ cung cấp nhỏ giọt cho nông dân, cuối cùng tuyên bố trong kho hết ngũ cốc và thiếu phương tiện phân phát. Thiếu ăn dần dần đi đến chết đói chẳng khác gì tháng ba năm Ất Dậu (1945) tại Việt Nam vậy. Để khỏa lấp tội ác kinh thiên động địa của mình, Staline tuyên bố trong buổi họp của Bộ Chính Trị ngày 27 tháng 11 năm 1932 rằng sở dĩ có nạn đói như vậy là do bọn địa chủ, phú nông cấu kết với bọn nông dân, dù đã được nhà nước chia cho mỗi người một thửa ruộng, một con bò hay ngựa để canh tác, đã phá hoại mùa màng, gây ra nạn đói rồi đổ tội cho đảng và nhà nước - Staline nhấn mạnh phải tiêu diệt hết bọn phá hoại - Thế là những người nào còn sống sót qua nạn đói, lại được đưa đi tập trung lao động cưỡng bách ở Siberien.

Để hoàn tất kế hoạch giết người tập thể này, ngày 22 tháng 10 năm 1932, Bộ Chính Trị dưới sự điều khiển của Staline, quyết định gởi hai Ủy viên có toàn quyền sinh sát là Molotow và Kaganowitsch tới hai vùng còn có mầm mống chống đối là Ukraine và miền bắc Kaukasus để thanh sát và tiêu trừ nốt tàn dư phản động.

Tháng giêng năm 1933, Ủy viên nhân dân phụ trách Tư pháp (Bộ Tư pháp) mà thời kỳ này còn gọi là Ủy viên Tư Pháp), là N. Krykenlev thông cáo sự thành công của chiến dịch diệt trừ những manh nha chống cách mạng vô sản. Chỉ trong 5 tháng đầu của chiến dịch trên 60.000 bị kết án khổ sai, 3.000 bị tử hình v.v...

Nhưng với Staline vẫn còn giận dữ vì các nông trại tập thể chưa được hình thành. Staline hăm dọa: "Những kẻ thù xấu xa nhất là những kẻ phá hoại sự phân phát thực phẩm, những kẻ đó mang thẻ đảng viên ở trong túi áo".

Ngày 05.12.1932, Staline nhận được báo cáo rằng những Tổ hợp quốc doanh ở Ural không đạt được tiêu chuẩn đã ấn định - Staline liền đánh điện ngay cho cơ quan thẩm quyền Ural: "Các đồng chí lập tức cho tôi danh sách các Giám đốc không đạt được tiêu chuẩn. Bọn người này là bọn lừa đảo, nói dối, phá hoại, là kẻ thù nguy hiểm nhất của nhân dân Xô Viết, phải được tổng giam".

Tháng 2 năm 1933, Staline nhận được lời kêu gọi khẩn cấp ở vùng Weschenski xin giúp đỡ thực phẩm vì nhân dân đang trong tình trạng đói quá. Tháng 4 năm ấy, lại cũng tại vùng Weschenski, một tin điện tới khẩn cấp đến điện Cẩm Linh, là dân đói quá phải ăn thịt chó mèo và cả xác thú vật nữa.

Nhưng Staline không hề xúc động và cương quyết từ chối không cho các cơ quan địa phương kể trên, xuất phát lương thực trong kho để phát cho các nạn nhân.

Do đây hàng bao nhiêu trăm ngàn nông dân phải bỏ đất đai nhà cửa để phiêu bạt đi nơi khác kiếm sống và tránh sự trả thù của Staline - Đồng ruộng bỏ hoang. Staline và Molotow phải khẩn cấp ra một sắc lệnh ngăn cấm sự bỏ làng xóm tập thể và sẽ trừng trị thẳng tay vì sự chạy trốn như vậy là bị kẻ thù của Liên Xô xúi giục và tổ chức.

Cơ quan mật vụ OGPU, tiền thân của KGB, được giao phó trách nhiệm phải bằng mọi giá, ngăn chặn ngay làn sóng nông dân bỏ làng bỏ ruộng đất. Bọn bộ hạ của Staline tha hồ đánh đập, bắt giam, không đếm xỉa gì đến nhân phẩm của con người.

Tháng 3 năm 1933, con quan mật vụ OGPU báo cáo thành quả đã đạt được, hàng triệu nông dân bị câu lưu, riêng xứ Ukraine có 219.480 người bị tù đầy mà tới nay không ai biết rõ số phận họ ra sao.

Tội ác của Josef Staline chồng chất lên như núi, nỗi oan khiến không còn biết kêu vào đâu được vì Staline là chúa tể và chính ông ta đã hạ lệnh cho bọn đàn em giết hại, giam giữ đồng bào ông ta.

Ngày nay, mỗi khi nhắc đến tên Staline, dân Nga lại nhớ tới một tên ác quỷ đã gieo rắc kinh hoàng cho dân tộc họ suốt ba mươi năm và về sau bọn Brejenew còn theo đuổi chính sách vô nhân đạo ấy mãi đến khi Gorbachow lên cầm quyền vào mùa xuân năm 1985.

Sự oán giận tội ác Staline của dân Nga thấu tới trời xanh, chúng ta chỉ cần biết qua ý kiến của người cháu nội của Staline về những việc làm của ông nội anh ta. Ruột thịt

mà còn chê trách Staline như vậy thì thử hỏi dân Nga nguyên rủa Staline như thế nào.

Trước đây Josef Staline điều khiển đế quốc Xô Viết bằng ngọn roi sắt, ngày nay người cháu nội của bạo chúa kể trên chinh phục khán giả bốn phương bằng nghệ thuật sân khấu. Anh tên là Alexander Burdanski Staline, 52 tuổi, rất dễ thương, là đạo diễn của nhà hát Mạc Tư Khoa của Hồng quân.

Kỷ niệm đáng nhớ nhất về ông nội anh là buổi tiễn biệt ông nội anh về cõi hư vô: lúc bấy giờ anh mới 12 tuổi phải ngồi cùng với gia đình hàng giờ tại đại sảnh danh dự trụ sở công đoàn, bên cạnh quan tài còn mở nắp của Staline, để nhận sự biết ơn đối với bạo chúa của hàng ngàn quan chức cao cấp của đảng, chính quyền. Họ diễn hành cúi đầu khi đi ngang quan tài. Alexander Brudanski Staline còn nhớ lại: "Tôi không thể nào khóc được vì tôi xấu hổ. Trong lúc ấy tất cả mọi người đều nhỏ lệ, có lẽ họ khóc vì buồn rầu thực sự, có lẽ họ khóc vì sợ hãi. Đối với tôi, tôi không cảm thấy gì cả vì cái chết của ông nội tôi không làm tôi xúc động".

Đối với một xứ sở như nước Nga, mang tên họ của Babuschka và Djeduschka (bà nội và ông nội) là một vinh dự, một tình cảm thiêng liêng của gia đình, nhưng Alexander Burdanski cảm thấy nguồn gốc "Alexander Staline" là một tội lỗi, do đây anh không có một chút tình yêu thương nào đối với con người thép Staline. Anh nhắc lại: "Chỉ có một lần và một lần mà thôi, ông nội tôi đi họp ở Teheran về có mang cho tôi một con ngựa gỗ, nhưng ông không trực tiếp giao cho tôi, mà qua một trung gian một sĩ quan cận vệ. Đây là cử chỉ độc nhất về sự liên hệ gia đình mà tôi còn nhớ mãi. Ông nội tôi rất lạnh lùng và xa lạ, lúc nào cũng như đe dọa và nguy hiểm".

Những câu chuyện về tính tình sắt đá của Staline đối với gia đình thì quá nhiều. Anh chỉ kể một vài chuyện điển hình cho chúng tôi nghe.

Đối với con cái, Staline cũng rất tàn nhẫn. Hồi Wassilj con trai thứ hai của Staline và cũng là thân phụ của Alexander Burdanski, thành lập gia đình. Staline không thèm đến dự đám cưới của con và chỉ gởi đến cho Wassilj vòn vẹn một mảnh giấy nhỏ với mấy chữ viết bằng mực đỏ như sau:

"Mày làm tao buồn vì mày lấy một con điên làm vợ".

Staline hành hạ Wassilj đủ điều vì cho rằng Wassilj không xứng đáng là con của bạo chúa.

Alexander Burdanski kể rằng người con trai lớn tên là Jakow bị Staline khinh dễ, si nhục vì mẹ của Jakow là con gái một Linh mục đạo Chính thống. Thật là oái oăm, chính Staline cũng là một anh tu sĩ hoàn tục. Jakow bèn tự sát, dùng súng lục bắn vào đầu mình nhưng đạn không trúng chỗ phạm, nên còn sống. Viên sĩ quan cận vệ báo tin buồn này cho Staline. Ông ta không hề xúc động, vào phòng người con lớn, thấy con đang quần quại trong vũng máu. Ông bình thân rút ống điếu mà luôn luôn ngậm ở miệng và giận dữ nói: "Phát đạn bắn dở quá!". Sau đó, Staline còn lấy ống điếu đập mạnh vào đầu Jakow mà nói rằng: "Thôi đây đi!".

Xong rồi Staline lạnh lùng, bước ra khỏi phòng không quay cổ lại.

Đối với thân nhân trong gia đình, Staline rất xa cách không khác gì người dung nước lã. Con hay cháu muốn điều gì để nói với Staline, phải thông báo cho viên sĩ quan

cận vệ trình trước cho ông ta hay, lý do gặp gỡ. Nếu Staline cho phép thì con hay cháu được viên sĩ quan cận vệ dẫn tới phòng của ông ta. Và câu chuyện phải vắn tắt và không được phiên nhiều ông.

Ngày nay Alexander Burdanski buồn phiền vì là máu mủ của bạo chúa. Ngay từ lúc còn nhỏ, Burdanski đã biết những tội ác chống chất của ông nội anh. Anh đánh giá Staline: "Ông là một phạm nhân gây nhiều tội ác, nhưng ông cũng vĩ đại với những hành động ác qui của ông".

Sau khi Staline qua đời, những người thân tín của ông tìm cách trả thù những gì mà Staline đã làm cho họ buồn bực, nhục nhã. Và đến lượt gia đình của Alexander Burdanski phải đền tội cho Staline.

Alexander Burdanski kể: "Bố tôi là Wassilj bị bắt giam ít lâu sau ông nội tôi từ trần, bị kết án tử hình vì tội tham nhũng tiền bạc của nhà nước Xô Viết. Một tội danh vu vơ không có bằng cứ chứng minh, rồi được ân xá giảm xuống tội hình cầm cố 10 năm".

Cuối cùng Chruschtschow người thân tín nhất của Staline, lại là người tố cáo những tội ác của Staline năm 1960, ra lệnh tha Wassilj. Được trả tự do chỉ vón vẹn có bảy tháng, Wassilj đột nhiên chết vì bệnh tim. Theo lời Alexander Burdanski, bố anh một Trung tướng không quân có một quả tim rất tốt như tim của con bò mộng vậy. Thế mà bố anh lại chết vì bệnh tim - Thật buồn cười. Một vở tuồng đạo diễn rất dở và lộ liễu để giết cha anh. Chính bọn mật vụ KGB là thủ phạm. Có thể họ thi hành lệnh của lãnh đạo, hoặc họ trả thù. Sau khi cha anh là nạn nhân của KGB, Alexander Burdanski về sống với mẹ đã bị cha anh bỏ rơi và sau cùng anh mang tên mẹ anh.

Chúng tôi có hỏi ý kiến của anh về nước Nga hiện nay.

Với một giọng nói trầm trầm dễ thương, Alexander Burdanski do dự một chút rồi phát biểu như sau: "Tôi hài lòng về sự sụp đổ của Chủ nghĩa Cộng Sản và đế quốc Xô Viết vì đế quốc này được xây dựng bằng máu, nước mắt, bằng bạo lực, chiếm đoạt nền độc lập của ba xứ Baltikim. Ngày nay dân Nga được những gì?, họ được tự do hoàn toàn muốn nói gì cũng được; điều này trước đây dưới chế độ XHCN là điều tối cấm kỵ. Phát biểu không đúng chính sách của đảng Cộng Sản là vào trại cải tạo cưỡng bách lao động hoặc có thể bị thủ tiêu".

Đối với Gorbatschow hay Yeltsin, Alexander Burdanski không tin tưởng ở hai ông này vì theo lời của anh, hai nhà lãnh đạo kể trên là những người Cộng Sản nhà nghề, ngày nay một sớm một chiều trở thành những người dân chủ; do đây anh nói anh làm sao mà tin được họ.

Thần tượng của anh là nhà bác học Andrej Sacharow, nhà bác học nguyên tử, cha đẻ ra bom khinh khí của Liên Xô, đã qua đời vào mùa đông năm 1989. Alexander Burdanski nói: "Andrej Sacharow có những ý kiến rất chính đáng mà cả hai Gorbatschow và Yeltsin đều không có. Rất tiếc ông không còn nữa vì ông là một người tranh đấu cho dân chủ mà bị lưu đày".

Alexander Burdanski thờ dài nói tiếp: "Nước Nga đã mất linh hồn, điều đó làm tôi đau buồn. Những con người xứ sở chúng tôi đã mất nhân tính. Họ bắt đầu thù hận nhau. Nền văn hóa của chúng tôi đang suy sụp. Dưới thời ông nội tôi (Staline) giá một mạng người không đáng 1 xu. Tôi sợ rằng rồi đây dân nước tôi cũng chịu cảnh thê thảm như xưa". Sau một hồi bực lộ những khổ tâm về gia đình và quê

hương anh, Alexander Burdanski trở lại bình tĩnh, anh nói: "Tôi không phải là một người làm chính trị và thể giới của tôi là nghệ thuật sân khấu".

Đề kết thúc bài này, chúng tôi xin nhắc lại lời nói bất hủ của Staline khi ông đang cầm vận mệnh của đế quốc Xô Viết và các nước chư hầu Đông Âu: "Chúng ta sẽ tiêu diệt những kẻ thù dù rằng họ là những người Bon-sê-wich cũ, chúng ta tiêu diệt tất cả dòng giống của chúng. Chúng ta không khoan nhượng đối với họ, dù họ chỉ tìm cách tấn công Xã hội Chủ nghĩa bằng ý tưởng hay bằng lời nói". Và Staline đã thi hành đúng lời của ông. Dân chúng Nga và các nước chư hầu Đông Âu cũ không bao giờ quên được huấn từ đầy sát máu của Staline. Chính Hồ Chí Minh hay Nguyễn Ái Quốc cùng các môn đệ của ông cũng áp dụng đúng lời dạy của Staline. Những vụ tiêu diệt đảng phái quốc gia năm 1945, 1946, 1947, những vụ thanh lọc hàng ngũ cán bộ Cộng sản, những vụ đầu tổ giết hàng chục vạn nông dân động đê giam giữ, hủy hoại tinh thần và thể chất hàng mấy trăm ngàn chiến sĩ quốc gia từ năm 1975 cho đến nay, là những bằng chứng rõ ràng bằng máu và nước mắt của những người Cộng Sản Việt Nam đã thi hành rất trung thành lời dạy của bạo chúa Staline .

## -TUYÊN CÁO-

( Nhân đọc Tuyên Cáo của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất do Thầy Huyền Quang ký gửi )

VÌ  
miền Nam là kẻ bại trận  
nên không quyền đóng góp dựng  
xây  
chỉ nhất nhất tuân hành lời dạy  
kẻ bại vong đồng nghĩa tù đày!

VÌ  
chế độ phò trương khẩu hiệu  
thực chất luôn ngược lại phủ phàng  
biến con người miệng lưỡi ngược  
ngang  
đấy xã hội tận cùng rách nát!

VÌ  
hiến pháp trò chơi chữ nghĩa  
bằng những lời hoa mỹ phỉnh phờ  
cho có dáng tự do định hướng  
mục đích nhằm gạt kẻ ngây thơ!

VÌ  
tôn giáo bình phong cho đảng  
khi cần dùng sẽ nện ra ngay  
và xong việc như chanh hết nước  
không ngần ngại đao phủ xuống  
tay!

VÌ  
lớp lớp tầng ni bức hại  
người kháo tra chết giữa lao tù  
kẻ áp giải sơn thôn hèo lãnh  
để gục dần nơi cõi âm u!

VÌ  
tất cả chùa chiền cơ sở  
bị ngang nhiên chiếm đoạt bán bởi  
thư khiêu nại - bặt vô âm tín  
còn gia tăng khủng bố tội bởi!

VÌ  
sức chịu đựng đã tận cùng  
đầu lè khoanh tay chịu diệt vong  
đạo pháp - quê hương cùng dân tộc  
không thể tan tành bởi Cộng hung!

NÊN  
Giáo Hội chúng tôi  
Tuyên Cáo  
Công khai chấp nhận đấu tranh!  
Mùa pháp nạn thứ hai mở bước  
Xã thân tăng ni làm ánh đuốc  
Gom thành nguồn sáng phá vỡ mình  
Bất bạo động trang bị cho mình  
Tim Quảng Đức - tinh thần Tịnh  
Khuyết  
Là vũ khí luôn luôn bất diệt  
Là hào quang trí độ tăng ni  
Cùng Đại Hùng - Đại Lực - Từ Bi  
Đổi trả lại gian nhân ác đảng  
Đòi quyền sống của người xứng  
đáng  
Đòi tự do vui vẻ nói cười  
Một quê hương đạo nghĩa rạng ngời  
Một dân tộc thẳng người vút xích!!

Cũng nhân đây gửi lời cảm kích  
Những ân nhân hỗ trợ hết lòng  
Và rất mong tất cả cảm thông  
Cho hoàn cảnh muôn vàn nguy  
khốn  
Mà tăng thêm áp lực bạo quyền  
Mau rời bỏ mạng cuồng điên  
Giúp non sông thoát trần miền hận  
thù!

\*

Bản Tuyên Cáo truyền ra hải ngoại  
Được bảy người khế khoải quan  
hoài  
Bảy người uống trọn bi ai  
Biến thành sức mạnh vượt vai  
nhập giòng!?

• THIÊN VĂN 93

# CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO NHÂN TÀI của Cộng Sản Việt Nam

- B. Ph. -

Là một nước theo Chủ Nghĩa Cộng Sản, nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam có cùng một chính sách đào tạo nhân tài của các bậc đàn anh Cộng Hòa Liên Bang Xô Viết và Trung Cộng (Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Trung Hoa). Trong thời kỳ phôi thai cũng như lúc đã trưởng thành, Liên Xô và Trung Cộng rất chú trọng đến ý thức hệ đấu tranh giai cấp. Các giới lãnh đạo phải xuất thân từ giai cấp công nông, tam đại cốt cán bản cổ. Đó là chính sách gà nòi: Bỏ Cộng sản, con cũng là Cộng sản và cháu chắt cũng vậy để tiếp tục lãnh đạo chế độ công nông vô sản chuyên chính. Việt Nam Cộng Sản, trước đây là môn đệ trung thành của Chủ nghĩa Mao ít, sau chuyển sang tôn thờ chủ thuyết Lénin nít của đảng Cộng Sản Liên Xô. Mọi việc đều rập theo khuôn mẫu của hai quan thầy Trung Cộng và đế quốc Xô Viết. Do đấy việc đào tạo nhân tài của Cộng Sản Việt Nam cũng cùng một kiểu của bậc đàn anh. Họ đưa ra khẩu hiệu "Hong hơn chuyên". Hong là con người được đào tạo trong lò Cộng Sản, còn Chuyên là chuyên môn về kiến trúc khoa học. Khi mới cường chiếm miền Nam sau ngày 30 tháng Tư đen năm 1975, miền Bắc vẫn còn đội lốt Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và miền Nam được khoác một nhãn hiệu mới: Nước Cộng Hòa Cách Mạng Lâm Thời. Lúc bấy giờ, người anh em Việt Cộng còn mập mờ nói là Hong đây là đạo đức cách mạng, thật mơ hồ khó hiểu. Nhưng đến khi bầu xong Quốc hội thống nhất Cộng sản vào ngày 24 tháng 4 năm 1976, Việt Cộng trắng trợn sát nhập miền Nam vào miền Bắc và lấy tên Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam cũng bị xóa tên và đi vào đống bụi của lịch sử. Lúc bấy giờ, Cộng Sản Việt Nam hiện nguyên hình để trở thành đầy tớ tuyệt đối trung thành của đế quốc Xô Viết. Và chúng cũng không cần úp mở nữa, nói thẳng ra: Hong là Cộng Sản phải trên chuyên môn. Nếu chuyên môn giỏi mà không có Hong, cũng vứt đi hay là chỉ đóng vai trò bù nhìn để Hong sai bảo, điều khiển mà thôi.

Bắt đầu từ năm 1975, Việt Cộng triệt để áp dụng chính sách "trồng người của Hồ Chí Minh". Chính sách đã được thi hành tại miền Bắc sau năm 1954 khi VC làm chủ hoàn toàn mảnh đất khởi nghiệp Tô Tiên chúng ta. Chúng phân loại đám thanh thiếu niên ra nhiều loại, con cháu cường hào, địa chủ, trí thức, cựu công chức còn ở lại với chúng. Chúng kim hãm một cách khoa học, độc ác đám thanh thiếu niên không may sinh ra ở vào những giai cấp mà chúng cho là kẻ thù của nhân dân. Chúng ngăn cản đám trẻ tuổi vô tội ấy không cho vào đại học và đẩy họ vào các nông trường, trong lúc ấy chúng nâng đỡ tận tình đám con em Cộng Sản hay là bản cổ nông, tạo những điều kiện thuận lợi để vào đại học, hay du học ở các nước XHCN khác. Mục đích của CS là đào tạo một tầng lớp hay một giai cấp lãnh đạo mà họ cho là vô sản chuyên chính để chỉ huy đất nước Việt Nam.

Năm 1975, miền Nam sụp đổ, VC vào vùng châu thổ sông Cửu Long Giang cũng áp dụng chính sách trồng người của Hồ Chí Minh như ở miền Bắc vậy và còn khắc nghiệt thâm hiểm và độc ác hơn. Mục đích của người Cộng Sản là trừ yếm và diệt trừ mọi mầm mống đối tượng với họ mà nạn nhân lại là những đầu xanh vô tội.

Đại học là lò đào luyện nhân tài. Họ ngăn chặn lớp người trẻ tuổi hiếu học có hệ thống vào khoa học.

Mỗi tỉnh có một ban tuyển sinh, nhiệm vụ của nó là thanh lọc và loại ra ngoài con em của những người chiến sĩ quốc gia. Ban tuyển sinh gồm toàn những cán bộ cốt cán của Ban Văn Hóa và Tư tưởng. Họ đặt tiêu chuẩn để lựa chọn. Có 4 tiêu chuẩn chính như sau:

- Tiêu chuẩn 1: ưu tiên cho con em gia đình liệt sĩ.
- Tiêu chuẩn 2: ưu tiên cho con em những người có công với cách mạng (Cộng Sản).
- Tiêu chuẩn 3: dành cho những con em dân chúng không tham gia nguy quân và nguy quyền.
- Tiêu chuẩn 4: dành cho con em của những kẻ thù của nhân dân hay có nợ máu đối với nhân dân (nhân dân đây là Cộng Sản).

Tiêu chuẩn 1 đặc biệt dành cho những con em những người đã hy sinh cho XHCN.

Tiêu chuẩn 2 đặc biệt cho con em những cán bộ cao cấp, trung cấp hay là các đảng viên.

Hai tiêu chuẩn 1 và 2 gần giống nhau.

Lúc thi nhập học cũng như lúc thi ra trường đều có nâng đỡ đặc biệt và được tuyển chọn đi du học ở các nước Cộng Sản Đông Âu.

Nếu số điểm quá kém, họ được học lại ban dự bị để sang năm vào thẳng trường đại học mà không phải qua một kỳ thi tuyển.

Đám con cháu của các quan chức cao cấp CS thường ghi danh thi là đậu.

Tiêu chuẩn 3 đã khó khăn rồi dành cho con em thường dân không có nợ máu đối với "Cách Mạng" (Cộng Sản). Số điểm rất chênh lệch đối với con em người Cộng Sản, con em thường dân phải có số điểm vượt lên mức trung bình mới có hy vọng đậu.

Tiêu chuẩn 4 là tiêu chuẩn cuối cùng dành cho các con em những chiến sĩ quốc gia. Trả thù cha các em xong, Việt Cộng quay ra trả thù con em những người chẳng may ngã ngựa ấy.

Số điểm của Tiêu chuẩn 4 phải gấp đôi hay đôi rưỡi mới có hy vọng nhập học. Nhập học rồi, VC thường bắt các em đổi môn học để các em nản lòng. Độc ác thâm hiểm thay con người Cộng Sản. Đến khi ra trường dù đỗ thủ khoa, các em này cũng bị trừ yếm đủ mọi cách và thường bị đẩy đi những nơi thâm sơn cùng cốc.

Chúng tôi đơn cử ra đây một vài thí dụ để các bạn trẻ hiện đang sống ở Cộng Hòa Liên Bang Đức hiểu rõ hơn về thể thức thi tuyển vào đại học của Việt Cộng.

Ở Việt Nam, các Trường Đại học được xếp hạng như sau: Y khoa, Bách khoa, Tổng hợp, Kinh tế tài chính, Nông lâm súc, Sư phạm v.v...

Phần lớn học sinh tốt nghiệp phổ thông Trung học (Tú Tài VC) đều thích thi vào Y khoa hay Bách khoa. Đó là hai Trường Đại học mà thi tuyển rất khó khăn. Mọi ưu tiên đều dành cho con em người Cộng Sản.

Thi vào Y khoa, Dược hay Nha khoa, thí sinh phải thi ba môn:

Sinh vật, Toán, lý hoặc hóa.

Thi vào Đại học Bách khoa, hay là Trường Đại học đào tạo kỹ sư các ngành. Thí sinh cũng phải thi ba môn: Toán, Lý, Hóa. Ba môn đều hệ số 1. Điểm tối đa mỗi bài là 10 điểm.

Đối với các thí sinh con em Cộng Sản, chỉ cần 13/30 điểm là được nhập học. Còn các thí sinh con em nhân dân, nghĩa là không liên hệ gì với nguy quân hoặc nguy quyền, phải cần tối thiểu là 21 hoặc 22 điểm trên 30 mới hy vọng trúng tuyển.

Còn đối với thí sinh mà gia đình là đối tượng nguy hiểm của đảng như con các Sĩ quan Cộng Hòa, viên chức chế độ cũ, hay thuộc thành phần chống đối với Cộng Sản, hoặc bị án về hình sự, muốn được nhập học tại hai Trường Đại học Y Nha



Được hoặc Bách Khoa, phải ít nhất là 26 điểm trên 30 điểm. Như vậy phải là thí sinh thông minh xuất sắc mới có hy vọng thi đậu. Dù khó khăn như thế, có nhiều em gia đình là kẻ thù với nhân dân, vẫn trúng tuyển.

Khi trúng tuyển, các em cũng còn phải chật vật mới được học vì Nhà Trường, theo lệnh của đảng, thường bắt các em đổi môn học làm các em nản lòng. Mánh khéo hiểm độc là thế đối với đám thanh thiếu niên vô tội. Các Trường Đại học Tổng hợp, Kinh tế, Sư phạm cùng theo thể lệ thi tuyển như hai Trường Đại học Y Nha Dược và Bách Khoa. Nhưng số điểm nhập học ở các Trường Đại học này thấp hơn.

Con em cán bộ CS chỉ cần 10 hay 11 điểm trên 30 là trúng tuyển.

Con em Nhân dân phải có từ 16 điểm trở lên.

Còn các em con của nguy quân nguy quyền, cũng phải có điểm từ 20 mới có hy vọng nhập học.

Vào đầu thập niên 80, đảng ra lệnh không cho các sinh viên Công giáo theo học khoa Văn và khoa Sư, vì đảng sợ những người Công giáo dùng hai môn học này đã phá chủ nghĩa vô thần của đảng. Sau Tổng Giám mục Nguyễn Văn Bình gián tiếp phản đối qua tờ báo Công giáo yêu nước bằng những lời lẽ như sau: "Chúng tôi nghĩ đây là địa phương tự ý làm như vậy, chứ chính sách của đảng không có phân biệt kỳ thị". Ít lâu sau, lệnh cấm không cho sinh viên Công giáo theo học hai môn Văn và Sư ở Trường Đại học Sư phạm, được âm thầm hủy bỏ.

Tại Sài Gòn, Cần Thơ hay miền Nam, các thí sinh con em các sĩ quan, công viên chức của chế độ cũ, đã thi đậu vào Đại học thì các cơ quan chính quyền địa phương thường cắt hộ khẩu, cho phép sinh viên lên thành phố để đi học. Nhưng ở miền Trung, ban tuyển sinh phối hợp với chính quyền địa phương làm khó để không cho những sinh viên trúng tuyển đi học dễ dàng.

Chế độ hộ khẩu là chế độ khắc nghiệt nhất của Cộng Sản để kiểm soát nhân dân. Muốn rời chỗ mình cư trú để đi đến chỗ khác đi học hay đi làm phải được địa phương cắt hộ khẩu rồi chỗ địa phương mình đến ở người ta mới cho nhập hộ khẩu mới. Làm việc, hoặc cái gì liên quan đến chính quyền đoàn thể, là phải cần có hộ khẩu. Hộ khẩu quan trọng là như vậy.

Người sinh viên miền Trung từ Phan Thiết ra đến Bến Hải rất khó khăn trong việc cắt hộ khẩu nếu không muốn nói là không được.

Không có hộ khẩu mới, người sinh viên không sao tìm được chỗ trọ học và Trường Đại học sơ tại chỉ nhận những sinh viên đã được chính quyền địa phương cắt hộ khẩu cho phép đi học. Đó là lệnh của đảng, của ban tuyển sinh.

Chúng tôi đơn cử một trường hợp điển hình mà có lẽ chỉ có ở nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam mới có mà thôi, có lẽ còn hơn thời phong kiến về việc cấm thi cử đối với con em phường hát bộ như trường hợp ông Đào Duy Từ thời Trịnh Nguyễn phân tranh.

Việc đã xảy ra năm 1983 tại Qui Nhơn, thị xã của tỉnh Nghĩa Bình (Quảng Ngãi, Bình Định). Em Nguyễn Mạnh Huy, sinh năm 1965, con một Trung úy Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã tử trận khi em Huy vừa mới chào đời. Em Nguyễn Mạnh Huy học rất xuất sắc ở phổ thông cấp ba, năm nào em Huy cũng nhất lớp và được cử đi thi toán hàng tỉnh. Năm 1983, em Huy đậu Phổ Thông Trung học (Tú Tài) với điểm ưu. Em Huy nộp đơn thi vào Trường Đại học Bách khoa ở Đà Nẵng. Em đậu thủ khoa với 28 điểm trên 30 điểm. Nhưng khi nhập học, ủy ban phương của thị xã Qui Nhơn, theo lệnh của ủy ban tuyển sinh hay là của đảng cũng vậy, không cắt hộ khẩu cho em đi Đà Nẵng học.

Không nản lòng, năm 1984, em Huy lại nộp đơn thi và vẫn đậu cao nhưng rồi vẫn không được học. Năm 1985 em một lần thứ ba bị thất vọng dù có trúng tuyển. Em Huy đành xoay nghề

làm thợ mộc, em đóng đồ rất khéo. Vì có bè bạn khuyến khích, em Huy lại đi thi năm 1987 và vẫn đậu với điểm cao rồi cũng lại ôm hận. Một số thanh niên ở Qui Nhơn vào thẳng Sài Gòn đến tòa báo Tuổi Trẻ, ở đường Hiền Vương cũ, nơi đây trước là Trụ sở của Trung Tâm Đắc Lộ, để tố cáo hành vi thay chốt nhân tài của đám cán bộ tuyển sinh. Báo Tuổi Trẻ, dù là tờ báo của đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh, thấy việc làm quá trắng trợn của các cán bộ tuyển sinh Nghĩa Bình, cử hai phóng viên ra Qui Nhơn điều tra 2 tuần. Sự thật và rõ ràng và trắng trợn. Với ba bài báo liền, tờ Tuổi Trẻ phê bình thái độ trả thù đối với em Nguyễn Mạnh Huy và đòi Nhà nước Cộng Sản phải có hành động thích nghi can thiệp và trừng trị những kẻ thiếu lương tâm. Kết quả, báo Tuổi Trẻ đã làm sáng tỏ được vấn đề, mấy số liền dư luận của các giới ở miền Nam phần ất về hành vi trắng trợn của đám cán bộ Nghĩa Bình. Nhà nước Cộng Sản lên tiếng dĩ nhiên là không bao giờ nhận lỗi, đổ tội cho đàn em thi hành sai chính sách của đảng và bắt Tỉnh ủy Nghĩa Bình sửa sai. Đây là đường lối độc ác, nham hiểm của đảng, trả thù cha xong, bắt đi cải tạo không có ngày về, rồi xoay ra trả thù con, ngăn cản các em học hành, đẩy dọa các em và gia đình. Nhưng đảng CSVN vẫn luôn luôn rêu rao: "Ai làm người ấy chịu. Không có việc trả thù. Và ngày nào nhân dân còn ta thán, thì ngày ấy đảng ta chưa ngủ yên được". Miệng cán bộ CS nói như thế, nhưng chúng làm khác đúng với câu của Nguyễn Văn Thiệu: "Đừng nghe cái gì Cộng Sản nói, hãy nhìn cái gì Cộng Sản làm". Nói một đảng làm một nẻo, đó là chính sách cổ hủ của Cộng Sản.

Kết quả là em Nguyễn Mạnh Huy, qua một kỳ thi tuyển vào Trường Đại học Bách khoa Sài Gòn, được nhập học không cần tới cái hộ khẩu quái ác kia nữa.

Sau người ta được biết, không phải chỉ có một trường hợp Nguyễn Mạnh Huy mà có hàng ngàn trường hợp tương tự như vậy. Các em kia thi một vài lần đầu mà không được học, nản lòng bỏ cuộc. Còn em Nguyễn Mạnh Huy kiên nhẫn theo đuổi đến khi thành công.

Đây chính sách tuyển chọn nhân tài của Việt Cộng là như vậy. Hết sức nâng đỡ cho con em cán bộ, để lớp trẻ Cộng Sản này được đào tạo ở Đại học, tuy là rất kém cỏi, để lãnh đạo xã hội Việt Nam theo kiểu cha truyền con nối hay thế tập cũng vậy. Những người ngoài đảng dù có tài giỏi, cũng chỉ là những tay sai cho đám con em cán bộ Cộng Sản. Đám này thi hành chính sách vô sản chuyên chính

Đến năm 1988, vì để phù hợp với phong trào đổi mới, dù là đổi mới hình thức mà thôi, đảng CSVN cho phép các Trường Đại học được tuyển sinh viên theo thể lệ thông thường không còn có hàng rào ngăn cản vào Đại học như năm 1987 nữa. Nhưng vẫn dành ưu tiên cho con em cán bộ Cộng Sản. Con em liệt sĩ hay cán bộ vẫn được thêm điểm từ 2 đến 3 điểm để thi nhập học Đại học.

Trong chế độ Cộng Hòa khi xưa hay ngày thời Pháp thuộc, không bao giờ có ưu tiên dành cho con em viên chức cao cấp khi thi nhập học các Đại học chuyên môn. Và cũng không bao giờ có sự đối xử kỳ thị đối với sinh viên. Con các cán bộ tập kết vẫn được vào học ở các trường Đại học miền Nam hoặc đi du học.

Chỉ có Cộng Sản mới có chính sách đào tạo nhân tài kỳ dị, bất công như vậy mà thôi.

Trên đây là trường hợp dành cho thanh thiếu niên được đào tạo chính qui. Việt Cộng còn lối đào tạo cấp lãnh đạo theo hệ chuyên tu và tại chức.

Ngay ở ngoài miền Bắc, cũng có câu: Dốt như chuyên tu, ngu như tại chức.

Hai danh từ chuyên tu và tại chức nghe có vẻ lạ tai đối với người miền Nam khi Cộng Sản cưỡng chiếm miền Nam.

Danh từ chuyên tu dành cho những cán bộ Cộng Sản ở các ngành chuyên môn học từng đợt một rồi tiến tới học vị cao cấp.

Danh từ tại chức dành cho những cán bộ học đại học bán thời.

Khi miền Nam lọt vào tay Cộng Sản, chúng ta nghe thấy câu chuyện của người miền Bắc, tưởng như là đùa hay mĩa mai nhưng sau này câu chuyện ấy đúng với sự thật. Như là, một người nhà miền Bắc gặp một thân nhân làm ở một bệnh viện, với nhiệm vụ y công hay y tá, liền hỏi: "Làm lâu thế sao chưa được lần bác sĩ?". Và về sau này, ở nhiều Trường Bồ túc văn hóa cấp 2 hoặc cấp 3 (Trung học đệ nhất cấp và Trung học đệ nhị cấp) có những bác sĩ, kỹ sư học lớp 6 hoặc 7 bồ túc văn hóa. Một sự thật hiển nhiên là như vậy.

Lối đào tạo chuyên tu hay tại chức là một chính sách đào tạo các cấp lãnh đạo cấp tốc để kịp thời ra trường chỉ huy các cơ quan hoặc là để đền ơn trả nghĩa những người đã hy sinh tuổi trẻ của mình cho chủ nghĩa Cộng Sản.

Khi Cộng Sản làm chủ miền Bắc tháng 7 năm 1954, các cấp chỉ huy chuyên môn bỏ miền Bắc vào Nam. Để cấp thời thay thế các cấp điều khiển, Cộng Sản phải thi hành chính sách chuyên tu, vừa đi học đào tạo vừa chỉ huy. Đến khi thôn tính xong miền Nam, Cộng Sản rất thiếu các người chuyên môn. Họ phải lưu dụng một số người của chế độ cũ để đợi thời gian đào tạo cấp tốc để thay thế.

Thế cho nên chúng ta chẳng lấy gì làm lạ: một anh y tá tập sự năm 1954 ở nhà thương Chợ Rẫy rồi tập kết ra Bắc, năm 1975 về Nam với cái nhân hiệu Bác Sĩ.

Những chàng cứu thương ở tiền tuyến, được học 6 tháng lớp y tá. Rồi từ y tá học y sĩ hai năm. Y sĩ học Bác sĩ chuyên tu 2 năm. Nhiều anh mới học hết lớp ba trường làng hay là lớp nhất (lớp năm) khi xưa, đi kháng chiến, tiến tới cứu thương, y tá đến Bác sĩ. Cho nên về sau này các vị "Bác sĩ" ấy phải vác sách đi học lớp văn hóa bồ túc lớp 6 hoặc lớp 7 là vậy.

Lớp Kỹ sư công nhân cũng vậy. Xuất thân là thợ rồi trở thành thợ lành nghề, anh ta được đi học lớp chuyên tu kỹ sư từ 2 hoặc 3 năm.

Còn lớp Đại học tại chức, Việt Cộng tổ chức như sau:

Sinh viên tại chức đều là cán bộ Cộng Sản hoặc thân nhân của các cán bộ cao cấp. Các sinh viên chính qui có nghĩa là sinh viên thuần túy học đại học phải đủ, thường ra 8 học kỳ, hay là 4 năm thì tốt nghiệp. Nhưng các sinh viên tại chức chỉ cần học một nửa thời gian của sinh viên chính qui. Thí dụ: một sinh viên tài chánh hay kinh tế phải học mỗi niên khóa là 9 tháng, còn sinh viên tại chức chỉ cần học 4 tháng rưỡi. Còn 4 tháng rưỡi kia, sinh viên này làm việc tại cơ quan. Nhưng lúc thi tốt nghiệp, sinh viên tại chức đạt tới 100% người đậu. Vì lớp sinh viên này là đảng viên, lẽ dĩ nhiên sẽ trở thành cấp chỉ huy của đám sinh viên thuần túy.

Về sau miền Nam, các trường bồ túc văn hóa, các lớp chuyên tu và tại chức mở ra rất nhiều.

Lẽ dĩ nhiên sự hiểu biết chênh lệch nhau rất nhiều, gây bất mãn. Bọn người được ưu đãi mang nhân hiệu tốt nghiệp đại học dù là tại chức, dù là chuyên tu, dù là chưa học xong Trung học phải tìm đủ mọi cách bảo vệ chế độ, bảo vệ cá nhân địa vị mình, trừ yểm những người học và khả năng hơn mình, gây bè phái. Xã hội như vậy làm sao mà tiến bộ được.

Muốn thi vào đại học tại chức, người cán bộ phải có bằng Phổ Thông Trung Học (Tú Tài). Do vậy, Việt Cộng tổ chức ra các lớp Bồ túc Văn hóa. Các lớp Bồ túc Văn hóa được mở khắp nơi. Thoạt tiên mục đích của nó là mở các lớp cấp tốc từ Tiểu học đến Trung học đệ nhị cấp dành cho các cán bộ Cộng Sản có một kiến thức và văn hóa và có cái bằng Phổ Thông Trung Học để thi vào các Trường Đại học tại chức.

Ở bậc Tiểu học hay cấp I, mỗi lớp chỉ có 3 tháng rồi lên lớp. Một năm học ba lớp. Năm năm rút gọn lại còn có 2 năm.

Ở bậc Trung học thì 4 tháng một lớp. Học đủ một năm 12 tháng là có thể học hết từ lớp 6 đến lớp 8. Các em phải học ba niên khóa. Còn từ lớp 9 đến lớp 12 học 2 năm, thay vì các em phải học 4 năm. Môn học rút bớt đi. Không có sinh ngữ. Các môn phần lớn là nằm trong chương trình đại cương. Người học sinh già chỉ nắm được những khái niệm về khoa học hoặc toán học. Các môn sử địa chỉ được học lướt qua mà thôi.

Nói tóm lại sau mấy năm học, người học sinh già đều có gia đình, ban ngày đi làm, ban đêm đi học độ 3 giờ, khi về nhà còn bận con cái, làm sao mà học và làm được bài. Mục đích của họ là học cho có một chứng chỉ để làm việc hoặc để thi vào Đại học tại chức rồi để chỉ huy những người khác.

Lúc thi ra trường, họ thi với nhau. Họ tìm đủ mảnh khõe để gian lận miễn làm sao có một văn bằng tốt nghiệp. Đầu óc rỗng tuếch kiến thức của họ chỉ là một con số không rất lớn.

Ở chế độ cũ cũng có những lớp văn hóa bồ túc, hay lớp học ban đêm dành cho người lớn tuổi muốn trau dồi trí tuệ hay muốn tiến thân. Nhưng lúc thi ra trường để lấy một văn bằng, họ phải thi chung với đám học sinh học ở các trường học lớp ban ngày. Dù là công chức hay quân nhân họ không có ưu tiên gì cả, trừ các quân nhân tác chiến lúc thi ở bậc Trung học họ được hưởng 1/10 số điểm. Còn khi học ở Đại học và thi ra trường, họ cũng như các sinh viên khác, hoàn toàn không có đặc quyền đặc lợi gì cả.

Trái với lớp cán bộ Cộng Sản học lớp văn hóa bồ túc được ưu tiên mọi thứ, thi cùng với nhau và số đậu thường là 100% và được nhập học lớp Đại học tại chức dù rằng có qua một kỳ thi tuyển gọi là chiếu lệ.

Ngày nay lớp Đại học tại chức được nói rộng cho những người ngoài đảng, có thành tích tốt, có cảm tình với đảng.

Còn các lớp văn hóa bồ túc cũng được cải tổ lại. Bậc Tiểu học thì một năm hai lớp. Còn các lớp Trung học thì mỗi lớp một năm. Nhưng đến lúc thi tốt nghiệp đều đậu cả.

Mục đích của Việt Cộng là cổ đào tạo càng nhiều càng tốt các cán bộ có trình độ đại học, dù là đào tạo cấp tốc, thiếu căn bản.

Đã cố gắng tối đa, Việt Cộng cũng còn thiếu rất nhiều cán bộ có trình độ có kiến thức và khả năng.

Thí dụ như ngành Tư pháp, mãi đến năm 1986 Việt Cộng mới tổ chức một Trường học Pháp chế (Luật khoa) tại Hà Nội, về sau có mở một phân khoa Luật hay là Pháp chế tại Sài Gòn.

Năm 1987, Việt Cộng mới có một bộ Luật Hình Sự và năm 1988 ban hành một bộ Luật Hình Sự Tố Tụng. Nghèo nàn là như vậy. Từ trước tới nay, các Thẩm phán chẳng có khả năng gì về pháp luật, được đảng Cộng Sản cử ra để xét xử theo lệnh của đảng.

Năm 1989, theo báo Tuổi Trẻ, thành phố Sài Gòn mang tên Hồ Chí Minh có 18 quận huyện và có 18 ông Chánh án, thì chỉ có ba ông vừa mới tốt nghiệp đại học pháp chế (kiểu học văn hóa bồ túc), còn các ông kia chưa tốt nghiệp xong Trung học. Chuyện tưởng như đùa mà có thực. Thật là xót xa cho quê hương chúng ta. Các ông Thẩm phán kể trên đều là các đảng viên đảng Cộng Sản. Như vậy thì ngành Tư pháp độc lập làm sao được!

Sách lược đào tạo nhân tài của Cộng Sản là dựa trên căn bản tuyệt đối trung thành với đảng, còn kiến thức phổ thông hay chuyên môn không cần thiết. Sách lược của Việt Cộng theo lời dạy của Hồ Chí Minh: "Lợi ích trồng người Cộng Sản".

Để kết luận bài này, chúng tôi mượn câu của các cụ ngày xưa thường nói: "Con quan thì lại làm quan", ngày nay: "Con cán bộ Cộng Sản lại làm cán bộ Cộng Sản để lãnh đạo nhân dân Việt Nam".

Hiện tượng kỳ quái, lỗi thời này đến bao giờ mới chấm dứt?

— B. Ph viết —



# TÌNH HÌNH

## THẾ GIỚI trong thời gian qua

(Tháng 8 & 9 / 93)

Thế giới đặc biệt chú trọng vào ba vấn đề:

- \* Hòa bình ở Trung Đông
- \* Cuộc nội chiến ở Nam Tư
- \* Tranh chấp quyền lực ở Cộng Hòa Liên Bang Nga.

Ngoài ra vấn đề Somalia cũng là một bài toán nan giải cho LHQ.

### \* Hòa Bình ở Trung Đông

Cuộc chiến ở Trung Đông kéo dài từ năm 1948 cho đến ngày nay giữa Do Thái (Israel) và các nước Ả Rập nhất là đối với dân Palestine chịu thiệt thòi nhiều nhất, vì trước năm 1948, đất Do Thái là đất của dân Palestine ở lẫn với dân Do Thái.

Năm 1948, nước Do Thái (Israel) ra đời do quyết định của Liên Hiệp Quốc. Rồi tiếp theo là khối dân Ả Rập liên minh chống lại nước Do Thái. Chiến tranh kéo dài đến năm 1949 và phần thắng về phía Do Thái. Dân Palestine vì không chịu sự thống trị của Do Thái, đã bỏ quê hương họ chạy sang các nước Ả Rập sống lưu vong. Chỉ có một số ít ở lại Do Thái.

Năm 1956, tháng 11, Anh, Pháp với Do Thái tiến đánh Ai Cập, vì Tổng thống Nasser quốc hữu hóa kênh đào Suez - kênh đào này do Anh và Pháp liên hiệp công ty. Khởi công năm 1859 và hoàn tất vào năm 1869, dài gần 200 cây số do kỹ sư người Pháp là Ferdinand de Lesseps điều khiển công trình. Nhưng Anh, Pháp và Do Thái phải rút lui vì có sự can thiệp của Liên Xô và Mỹ (Thời Tổng Bí Thư Kruschev và Tổng Thống Eisenhower).

Tiếp đến tháng 6 năm 1967 một trận chiến nữa giữa Do Thái và các nước Ả Rập, trận chiến chỉ kéo dài có 6 ngày rồi kết thúc qua trung gian của Mỹ và Liên Xô (Thời Tổng Bí Thư Brejnev và Tổng Thống Johnson). Kết quả liên quân Ả Rập đại bại, Do Thái chiếm luôn bán đảo Sinai, vùng Cis Jordanie.

Năm 1973 tháng 11 một trận chiến nữa diễn ra giữa Ai Cập, Syrie và Do Thái. Trận chiến kéo dài gần 1 tháng, kết quả Do Thái chiếm dãy đồi Golan của Syrie.

Năm 1979, có cuộc hòa giải giữa Do Thái và Ai Cập tại Camp Davis, Hoa Kỳ, mà người trung gian là Tổng Thống Jimmy Carter. Kết quả một hiệp ước hòa bình ký giữa ông Sadat, Tổng Thống Ai Cập và ông Menahem Begin, Thủ Tướng Do Thái, Do Thái hoàn lại bán đảo Sinai lại cho Ai Cập. Nhưng những người chịu thiệt thòi nhất là dân Palestine. Hàng triệu người Palestine lại bỏ xứ ra đi tìm đất sống vì không muốn bị người Do Thái cai trị. Còn những người ở lại sống trong vùng tạm chiếm như Cis Jordanie và dãy đất Gaza, mưu toan chống lại cường quyền. Họ đã thành lập một Mặt Trận Giải Phóng Palestine lấy tên là P.L.O. hoạt động ở ngoại quốc và trong các vùng tạm chiếm. Thoạt đầu tiên năm 1970 họ dùng gạch đá chống lại quân chiếm đóng. Cuộc chiến ấy gọi là Intipada. Rồi từ những cuộc ném gạch đá, đi đến chỗ ám sát hay đôi khi chống lại bằng súng đạn.

Cả đôi bên Do Thái và Palestine cũng đều bị thiệt thòi về nhân mạng. Tình hình kinh tế của Do Thái cũng bị kiệt quệ dù

rằng được Mỹ tích cực giúp đỡ. Còn dân Palestine ở vùng tạm chiếm cũng như sống lưu vong ở các nước Ả Rập ở vào một tình trạng thê thảm. Do vậy, mới có một giải pháp hòa bình, có từ tháng 7 năm 1991 tại Madrid, thủ đô Tây Ban Nha, mà đồng Chủ tịch hội nghị hòa giải này là Liên Xô và Mỹ (thời của ông Gorbatschow và ông George Bush). Cuộc hòa giải kéo dài mãi đến trung tuần tháng 9.93 mới tạm dứt khoát. Lần này cũng Tổng Thống Mỹ Bill Clinton đứng làm trung gian giữa hai ông Rabin và Arafat, một ông là Thủ tướng Do Thái, một ông là Chủ tịch Mặt trận Giải phóng Palestine.

Đây mới là những bước đầu của Hòa bình tại Trung Đông. Do Thái đang cố gắng thiết lập ngoại giao với Maroc và Jordanien. Còn Syrie đang chờ Do Thái quyết định số phận cao nguyên Golan mà Do Thái chiếm năm 1973. Tuy nhiên cũng còn nhiều trở ngại mới đi đến hòa bình thực sự được, vì trong số người Palestine, có một số quá khích chống lại sách lược hòa bình của ông Arafat, đó là nhóm Hamas do những người Palestine hồi giáo quá khích được Iran, Irak và cả Syrien tài trợ.

Bước đầu của Hòa bình Trung Đông mới chập chững qua sự nhượng bộ của Do Thái là cho dãy đất Gaza rộng 360 km<sup>2</sup> với 800.000 dân cùng thành phố Jericho ở Cisjordanie được tự trị. Chương trình bắt đầu từ 13 tháng 10 năm 1993 đến tháng 4 năm 1999 mới hoàn tất. Dần dà, ông Arafat sẽ lập một quốc gia Palestine độc lập liên minh với Jordanien thành một liên bang.

Dân Palestine lưu vong ở các nước Ả Rập và trên thế giới có tới gần 4 triệu người. Vấn đề gai góc nhất là cho đám dân này hồi hương về những vùng được Do Thái trả lại.

Thế giới sẽ tài trợ cho Palestine để xây dựng lại nền kinh tế cũng như định cư tới 2 tỉ mỹ-kim. Nhưng đây cũng còn là vấn đề tương lai tùy thuộc vào thời cuộc.

Dù sao, các chính khách ở địa cầu này cũng cố gắng để duy trì nền Hòa bình ở Trung Đông.

### \* Cuộc nội chiến ở Nam Tư

Vấn đề Nam Tư tuy mới xảy ra từ hai năm nay, mang nhiều điều nan giải - chủng tộc và tôn giáo - Dân Serbien, dân Croatien, dân theo Thiên Chúa giáo và dân theo Hồi giáo, ở lẫn lộn với nhau. Từ năm 1991 đã bắt đầu nội chiến, một cuộc nội chiến xé nát Cộng hòa Liên bang Nam Tư của cố Thống chế Tito ra từng mảnh vụn.

Thoạt đầu, các ông Cyrus Vance của Mỹ, nguyên là thành viên hòa đàm Ba Lê giữa Việt Nam Cộng Hòa, Mặt trận Giải phóng và Bắc Việt Cộng Sản, cùng ông Owens của Anh đứng làm trung gian hòa giải, nhân danh Liên Hiệp Quốc có tới 40 lần hai ba phe ký hưu chiến. Rồi sau đó lại đánh nhau. Nay ông Cyrus Vance bỏ cuộc, còn ông Owens với một cộng sự viên Na Uy dồn mọi nỗ lực để hòa giải. Rốt cuộc, mọi cố gắng hòa bình trở thành công dã tràng cả.

Nào là chia làm 10 vùng rồi sau làm ba vùng trái độn. Tất cả đều vô ích vì quyền lợi chủng tộc và tôn giáo không thể cùng sát cánh chung sống với nhau được. Liên Hiệp Quốc hao người, tốn của mà không đạt được kết quả gì.

Vấn đề nội chiến Nam Tư là vấn đề nhức nhối gai góc cho Liên Hiệp Quốc và Cộng đồng các nước Âu Châu.

### \* Cuộc tranh chấp quyền lực tại Cộng hòa Liên Bang Nga.

Đối với các nước khác thế giới không quan tâm lắm bằng nước Nga. Bởi lẽ Nga ngày nay, dù về kinh tế kiệt quệ, nhưng tiềm lực quân sự còn hùng mạnh. Nga thừa hưởng của Liên Xô gia tài vũ khí đồ sộ về đủ mọi mặt: vũ khí hạt nhân cũng như

vũ khí thông thường. Về hạt nhân, Nga còn gần 30.000 đầu đạn nguyên tử, với hàng ngàn tên lửa xuyên lục địa, một đội quân trên 2 triệu lính, hàng vạn xe tăng, pháo, một không lực gần 5.000 phi cơ đủ loại và gần 400 chiến hạm lớn nhỏ trong có hàng trăm tàu ngầm mang đầu đạn hạt nhân. Mỹ và các nước Tây Âu rất lo sợ nếu Boris Jeltsin bị thất bại, thì quyền lực lại về tay những người Cộng Sản và những quốc gia quá khích. Họ không chịu nép mình và vươn lên để trở thành một siêu cường như Mỹ. Như vậy, chiến tranh lạnh lại có thể tái sinh. Thế giới đang bị suy thoái về kinh tế, phải tài giảm vũ khí, nay lại lao đầu vào cuộc chạy đua vũ trang, thì tương lai thế giới sẽ ra làm sao? Do đây mấy ngày qua, cuộc tranh chấp quyền lực giữa Boris Jeltsin với Ruzkoi và Chasbulatow trở nên gay go quyết liệt, cả thế giới đều để tâm vào vấn đề Nga. Từ Tổng Thống Mỹ Bill Clinton, tới Thủ Tướng Anh John Major, Thủ Tướng Helmut Kohl lên tiếng tích cực ủng hộ Boris Jeltsin.

Cách đây vài tuần, Boris Jeltsin tuyên bố cách chức Phó Tổng thống Ruzkoi và giải tán Quốc hội của Chasbulatow vì Quốc hội được bầu trong thời kỳ Cộng Sản và Hiến pháp cũng được ban hành thời kỳ Brejzenew (1964-1982). Đại đa số Dân biểu là Cộng Sản chống lại mọi sự cải cách kinh tế của Boris Jeltsin.

Lập tức Chasbulatow cùng Ruskoï chống lại quyết định của Jeltsin cho là trái với Hiến pháp. Hai người này cùng đám Dân biểu Cộng Sản và quốc gia quá khích tuyên bố chiếm chức Boris Jeltsin và thành lập một Chính phủ khác do Ruzkoi lãnh đạo.

Boris Jeltsin cúp điện nước của Tòa nhà Quốc hội gọi là Bạch Ốc vì tòa nhà này sơn màu trắng. Bên ngoài Ruzkoi và Chasbulatow sách động những phần tử cộng sản và quốc gia quá khích biểu tình chống Boris Jeltsin. Họ chiếm đài phát thanh và đài truyền hình Mạc Tư Khoa nhưng bị lực lượng cảnh sát và các đơn vị đặc biệt của quân đội giải tỏa. Hai bên xô sát, tiếng súng đã nổ hàng chục người ngã gục.

Boris Jeltsin được cảnh sát, các đơn vị lực lượng đặc biệt và quân đội ủng hộ. Boris Jeltsin đã thiết quân luật tại Mạc Tư Khoa. Tại các tỉnh thành phố khác, tình hình vẫn yên tĩnh. Tối 3.10, Tổng thống Bill Clinton lên án những người quá khích đã sử dụng bạo lực và tích cực ủng hộ ông Boris Jeltsin.

Tại sao Boris Jeltsin lại chọn Ruzkoi và Chasbulatow trợ tá cho ông. Bởi vì Alexander Ruzkoi và Ruslan Chasbulatow, trước đây đều là những người thân tín đáng tin cậy nhất của Boris Jeltsin. Chính Ruskoï và Chasbulatow là những người ủng hộ triệt để Boris Jeltsin trong cuộc đảo chính bất thành của phe bảo thủ Janajew và Jasov hồi hạ tuần tháng 8 năm 1991 (cuộc đảo chính diễn ra từ 19 đến 21.8.91) Sau này cũng chính hai người này cùng Boris Jeltsin chia sẻ quyền lực để cai trị Cộng hòa Liên bang Nga. Sau Alexander Ruzkoi, nguyên là thiếu tướng không quân, 47 tuổi, được phong làm Phó Tổng Thống và Ruslan Chasbulatow được chỉ định làm Chủ tịch Quốc hội. Hai người bất đồng ý kiến với Boris Jeltsin về phương sách cải cách kinh tế, rồi cùng đám Dân biểu bảo thủ chống lại Boris Jeltsin và tạo ra tình trạng khủng hoảng chính trị hiện nay tại Nga.

### **\* Ở Somalia cũng là bài toán nan giải cho Liên Hiệp Quốc**

Ở Somalia, Liên Hiệp Quốc gần như bị sa lầy vì ngày đêm quân đội của 28 nước dưới lá cờ Liên Hiệp Quốc ở Mogadischu thủ đô Somalia, ngày đêm bị đám dân quân của Tướng Aidid quấy rối. Ngoài 4.000 lính Mỹ, Tổng thống Bill Clinton lại gọi thêm 400 quân của lực lượng đặc biệt đến thủ đô xứ này để săn bắt tướng Aidid người đã ra lệnh cho đám

dân quân của ta tấn công quân Liên Hiệp Quốc vào tháng 5 năm 1993 và giết chết 23 lính mũ xanh LHQ, người Pakistan. Từ ngày ấy đến nay đã xảy ra bao cuộc giao tranh lừng lừng bắt tướng Aidid nhưng vô hiệu quả. Mới đây vào cuối tháng 9, dân quân du kích của Aidid bắn rớt hai máy bay trực thăng làm chết 8 lính Mỹ. Trong các trận lừng lừng bắt Aidid, máy bay vũ trang Cobra của Mỹ đã làm tử thương hơn 100 người Somalia. Theo tờ der Spiegel, quân đội LHQ đóng ở Somalia thường bất đồng ý kiến với nhau và không chịu sự chỉ huy thống nhất của 1 tướng lãnh người Pakistan. Cũng theo tờ tuần báo này thì tiền của LHQ và các cơ quan Thiên nguyện Quốc tế thì một người lính mũ xanh LHQ tiêu tốn 10 đô-la thì người bị nạn đói chỉ được có 1 đô-la mà thôi.

Quốc hội Mỹ báo cho Tổng thống Bill Clinton biết đến tháng 11.93, Bill Clinton phải có quyết định rõ rệt về việc sử dụng quân đội Mỹ ở Somalia và phải được sự đồng ý của Quốc hội.

Vấn đề Somalia cũng là vấn đề nan giải. Nếu quân Mỹ rút đi hết các lính mũ xanh của các quốc gia không có sự yểm trợ bằng quân sự như vậy, các lãnh tụ các bộ lạc nhất là đám quân của tướng Aidid lại hoành hành như cũ, thì lương thực tiếp tế cho đám dân bị nạn đói bị đám quân lính của các bộ lạc cướp gần hết. Thật là tiến thoái lưỡng nan.

### **\* Tin cuối cùng về tình trạng ở Cộng hòa Liên bang Nga**

Bọn quá khích gồm có những thành phần cộng sản cũ và những người theo chủ nghĩa quốc gia dùng vũ lực đánh chiếm đài truyền thanh và truyền hình, lập chương ngại vật chung quanh Tòa Bạch Ốc, Trụ sở Quốc hội mà Alexander Ruzkoi cùng Ruslan Chasbulatow dùng làm nơi chống đối Boris Jeltsin. Boris Jeltsin đêm ngày 3.10 rạng ngày 4.10 thiết quân luật ở Mạc Tư Khoa và dùng quân đội với xe thiết giáp để chiếm lại đài truyền thanh và đài truyền hình, cùng một lúc tấn công trực xuất Ruzkoi, Chasbulatow cùng các dân biểu chống đối. Một cuộc chạm súng dữ dội đã xảy ra. Kết quả quân đội đã phải dùng đại bác của chiến xa bắn vào Tòa nhà Quốc hội rồi quân đội xung phong tái chiếm. Theo tin tức của các đài phát thanh và truyền hình thì có hàng trăm người đã ngã gục. Kết quả đám chống đối đã đầu hàng. Alexander Ruzkoi và Ruslan

Chasbulatow cùng đám dân biểu chống đối với hàng trăm người thuộc phe này đã bị bắt và Alexander Ruzkoi, Ruslan Chasbulatow đã bị bắt giam để đợi ngày ra tòa về tội phản loạn, cùng với số phận của đám bảo thủ đảo chánh hụt hời cuối tháng 8 năm 1991.

Boris Jeltsin đã lên đài truyền hình với vẻ mặt mệt mỏi kêu gọi 146 triệu dân Nga bình tĩnh ủng hộ chính phủ do ông lãnh đạo và lên án bọn quá khích đã cố tình gây ra cuộc đổ máu đêm ngày 3.10.1993.

Dư luận của Mỹ, Anh, Pháp, Đức ủng hộ triệt để đường lối cải cách kinh tế của Boris Jeltsin. Tình hình ở các tỉnh tạm yên.

### **\* Đây là mấy nét chính của thế giới vừa qua (tháng 8 và 9)**

Chúng ta lần lượt xem qua tình hình các nước của năm Châu:

#### **\* CHÂU ÂU :**

- **Nước Đức:** Cuối tháng 7 sang tháng 8, chính phủ Đức đã thả một trong hai người Libanon thuộc thành phần khủng bố quốc tế nổi tiếng. Đó là Abbas Hamadé và bị trục xuất về sinh quán Libanon.

Năm 1988 Abbas Hamadé bị Tòa án Đức kết án 13 năm tù vì trữ chất nổ và tham gia bắt cóc công dân Đức. Còn em của Hamadé là Mohamad bị giam ở Frankfurt bị kết án tù chung thân hồi tháng 5 năm 1989 vì tội tham gia cướp máy bay dân sự của Mỹ và sát hại một hành khách của máy bay này.

Cũng đầu tháng 8 vụ án Lopez gây sôi nổi trong giới xe hơi của Đức và Mỹ. Nguyên José Ignacio Lopez là cố vấn cho hãng đóng xe hơi GM của Mỹ. Sau Lopez xin nghỉ việc và sang làm việc cho hãng xe hơi Đức Volkswagen (VW). Hãng GM (General Motors) tố cáo José Ignacio Lopez lấy cắp tài liệu bí mật của hãng GM bán cho hãng VW. Vụ án có tính cách quốc tế nhưng đến nay vẫn chưa ngã ngũ ra sao.

Một vụ án gián điệp nổi tiếng, đó là vụ án Topaze. Topaze là bí danh của Rainer Rupp là một công dân Đức 47 tuổi, đã từ lâu phòng phản gián đặc biệt tìm kiếm. Topaze hay Rainer Rupp là một viên cao cấp của Khối NATO, đã từ lâu lấy các tài liệu bí mật của NATO chuyển giao qua Đông Đức để đến Mạc Tư Khoa. Người ta tính tới 10.000 tài liệu bị Rupp lấy cung cấp cho Liên Xô. Nhờ có Rainer Rupp mà các nhà lãnh đạo Xô Viết biết được những mục tiêu chiến lược và chính trị của Khối NATO, biết được nhiều loại vũ khí và mức độ thông tin chiến lược của NATO đối với khối Đông Âu. Vợ anh ta cũng là một nữ gián điệp cho Liên Xô, quốc tịch Anh tên là Christine Ann mang bí danh là "Turquoise". Lẽ dĩ nhiên Rainer Rupp và Christine Ann là những nhân viên thượng tầng được Sở Mật Vụ Đông Đức STASI gài vào NATO. Vụ khám phá ra Topaze và Turquoise có tầm ảnh hưởng lớn lao vì rồi đây người ta sẽ lật mặt nạ những chính khách Tây Đức trước đây, "ăn cơm quốc gia thờ ma Cộng Sản". Nhất là còn một năm nữa sẽ có cuộc bầu cử Quốc hội lập pháp lần thứ 2 sau 4 năm thống nhất. Sự việc có liên quan đến đảng SPD. Nhưng ông Helmut Kohl hứa sẽ tranh cử một cách mà thượng.

Vào trung tuần tháng 8, tại Stuttgart, một Đại hội Điền kinh được tổ chức với sự tham dự gần 100 quốc gia. Lần này, thời vàng son của giới thể thao Đức đã không còn nữa. Năm 1988 tại Thế vận hội ở Seoul (Hán Thành - Nam Hàn) Cộng hòa Dân chủ Đức hay Đông Đức đứng hàng thứ nhì, chỉ thua Liên Xô và trên cả Hoa Kỳ. Tại Thế vận hội Barcelona (Tây Ban Nha) năm 1992 Đức đứng hàng thứ 2 sau Cộng hòa Liên bang Nga và Hoa Kỳ. Lần này tổ chức điền kinh quốc tế tại Stuttgart (Đức), nước Đức thụt xuống hàng thứ 6 thua cả Kenya và Anh quốc. Lý do là ngân quỹ dành cho thể thao đã bị cắt giảm, kể cả nhân viên huấn luyện và các bác sĩ tạo ra phép lạ điền kinh. Hiện nay chỉ có độ 20 triệu Đức Mã dành cho thể thao, nhân viên huấn luyện hồi còn Đông Đức lên tới 2000 người, nay hạ xuống còn độ 100. Các huấn luyện viên này đã sang Trung Quốc để làm việc cho nước này. Còn các bác sĩ tạo ra phép lạ điền kinh là các thầy thuốc tiêm kích thích tố cho các lực sĩ, ngày nay Chính phủ Cộng Hòa Liên Bang Đức không dùng họ nữa. Theo báo chí Tây phương họ cũng chạy sang Trung Quốc để kiếm sống.

Kết quả thành tích như sau, sau một tuần tranh giải:

Huy chương:

Mỹ:	13 Vàng 7 Bạc 6 Đồng
Trung Cộng:	4 Vàng 2 Bạc 2 Đồng
Nga:	3 Vàng 8 Bạc 5 Đồng
Anh:	3 Vàng 3 Bạc 4 Đồng
Kenya:	3 Vàng 3 Bạc 4 Đồng
Đức:	2 Vàng 2 Bạc 4 Đồng
Tây Ban Nha :	2 Vàng 1 Bạc 2 Đồng
Kuba:	2 Vàng 1 Bạc 0 Đồng
Finlande:	1 Vàng 2 Bạc 0 Đồng
Jamaica:	1 Vàng 1 Bạc 3 Đồng

Aethiopie:	1 Vàng 1 Bạc 3 Đồng
Ukraine:	1 Vàng 1 Bạc 1 Đồng
Namibia:	1 Vàng 1 Bạc 0 Đồng
Algerie:	1 Vàng 0 Bạc 1 Đồng
Nhật:	1 Vàng 0 Bạc 1 Đồng
Mozambic:	1 Vàng 0 Bạc 0 Đồng
Na Uy:	1 Vàng 0 Bạc 0 Đồng
Thụy Sĩ:	1 Vàng 0 Bạc 0 Đồng
Tiệp:	1 Vàng 0 Bạc 0 Đồng
Tadjikistan:	1 Vàng 0 Bạc 0 Đồng

Trong cuộc bỏ phiếu để bầu thành phố được đứng ra tổ chức Thế Vận Hội năm 2000 tại Monte Carlo ở Monaco ngày 23 tháng 9 năm 1993, Ủy ban Thế Vận Hội đã chọn thành phố Sydney của Úc với 45 phiếu thuận. Cuộc đầu phiếu diễn ra 4 lần, Bắc Kinh của Trung Cộng đã dẫn đầu. Đến lần chót, Bắc Kinh thất cử với 43 phiếu. Ba thành phố Manchester (Anh), Berlin (Đức), Ankara (Thổ) bị loại vì Manchester được 11 phiếu, Berlin 9 phiếu, Ankara được 7 phiếu.

Dù cố gắng cời mở về kinh tế và tuyên bố trong những ngày Thế Vận Hội, các ký giả ngoại quốc được tự do đi lại mọi nơi và phỏng vấn bất cứ ai. Để chứng tỏ thiện chí của mình, nhà cầm quyền Trung Cộng đã cho phóng thích Wei Jingsheng 43 tuổi, một người đối lập nổi tiếng, xuất thân cũng như Lech Walesa là một thợ điện, công khai công kích lãnh chúa Đặng Tiểu Bình, đòi đảng CS Trung Quốc phải trả lại quyền hành cho nhân dân vào năm 1979. Thế giới vẫn chưa tin ở thiện chí của Trung Cộng và không bao giờ quên vụ đàn áp đẫm máu bằng xe tăng ở Thiên An Môn tháng 6 năm 1989. Còn Manchester chỉ được có 11 phiếu vì Anh Quốc đang đàn áp phong trào đòi độc lập ở Bắc Ái Nhĩ Lan.

Berlin được 9 phiếu vì vụ kỳ thị chủng tộc bài ngoại từ năm 1991 ở Hoyerwerda và trước khi Thế Vận bỏ phiếu, hơn 10.000 người Đức ở Berlin biểu tình chống Thế Vận Hội Berlin năm 2000 vì họ cho rằng mọi phí tổn cho Thế Vận này nên dành cho dân nghèo.

Ankara (Thổ) được 7 phiếu vì Thổ đang đem quân đàn áp dân Kurde đòi tự do độc lập.

### - Ba Lan:

Nước Ba Lan là nước đầu tiên trong khối Cộng Sản Đông Âu có phong trào tranh đấu đòi tự do dân chủ. Năm 1980, Công đoàn Đoàn kết ra đời do Lech Walesa lãnh đạo đòi đảng Công nhân Thống nhất Ba Lan (đảng Cộng Sản) phải thay đổi chính sách, đem tự do dân chủ trả lại cho nhân dân Ba Lan. Đến năm 1981, Công đoàn bị cấm hoạt động, Lech Walesa và một số nhân vật lãnh đạo phong trào bị bắt giam. Tướng Jarujeski thiết quân luật, cấm mọi hoạt động chính trị ngoài phạm vi của đảng Công nhân Thống nhất mà ông là Tổng Bí Thư kiêm luôn Chủ tịch Nhà nước Ba Lan. Nhưng năm 1982 Lech Walesa được trả tự do và năm 1983 phong trào lại hoạt động. Nhờ sự tranh đấu kiên trì của phong trào, năm 1989, đảng CS Ba Lan nhượng bộ và chấp nhận thể chế đa nguyên. Nước Ba Lan cầm cờ tiên phong giải phóng Âu Châu. Kết quả Lech Walesa được bầu làm Tổng Thống Ba Lan và đảng Công nhân Đoàn kết của ông cầm quyền.

Nhưng bốn năm sau, sau kỳ bầu cử Quốc hội vừa qua hạ tuần tháng 9, đảng Công đoàn Đoàn kết và các đảng phái quốc gia khác đã bị nhân dân Ba Lan bỏ phiếu không tín nhiệm.

Kết quả đảng Liên hiệp Dân chủ tả phái (SLD) được 20%, đảng Nông dân, nguyên trước đây là đảng ngoại vi của đảng Cộng Sản, được 15%, đảng của Lech Walesa chỉ được 10%,

các đảng khác dù được Giáo hội Thiên Chúa giáo triệt để ủng hộ chỉ được có 5%.

Người cầm đầu Liên hiệp Dân chủ tả phái là Aleksander Kawasniowski, 38 tuổi, tuyên bố: "Đây là một sự vui mừng của tôi và cũng như đám cưới lần thứ hai của tôi".

Liên hiệp Dân chủ tả phái kết hợp các phần tử Cộng Sản cũ. Có lẽ Aleksander Kawasniowski liên kết với đảng Nông dân với một số nghị sĩ ly khai của phong trào Đoàn kết để lập chính phủ dù rằng khối của Kawasniowski không được đa số tuyệt đối. Hiện nay phe quốc gia quá yếu không đủ túc số để lập chính phủ.

Tại sao phe quốc gia lại thất cử, theo nhận xét của các báo chí phương Tây thì phe quốc gia thiếu đoàn kết, chuyển hướng từ kinh tế chỉ huy sang kinh tế thị trường quá nhanh, thiếu tổ chức quản lý kinh tế, do đẩy sinh ra giàu nghèo quá chênh lệch. Nạn thất nghiệp gia tăng, lạm phát, vật giá leo thang, lẽ dĩ nhiên là có tham nhũng. Do đó dân chúng đâm ra bất mãn và phe quốc gia thất cử là vì vậy.

Lẽ dĩ nhiên lần này dù những người Cộng Sản cũ có trở lại, cũng không thể nào thi hành chính sách độc đảng độc tài được, vì dân chúng đã chán ghét chế độ Cộng Sản nhưng họ còn luyến tiếc thời kỳ Cộng Sản cai trị, giàu nghèo không chênh lệch là bao nhiêu, nạn thất nghiệp rất hiếm hoi, họ không bị bỏ đói... Cho nên những người Cộng Sản đã lợi dụng tình thế khó khăn, lôi kéo được dân chúng.

Nhưng Aleksander Kawasniowski đã khôn ngoan tuyên bố: "Chúng tôi vẫn theo con đường cải cách kinh tế nhưng sự cải cách có tính cách nhân đạo hơn".

Cũng theo dư luận Tây phương, Giáo hội Thiên Chúa giáo thất bại nặng nề nhất vì đạo luật ngừa và phá thai cũng như đạo luật giảng giáo lý tại học đường chưa được Quốc hội chuẩn phê. Lần này hai đạo luật khó lòng mà được Quốc hội mới chấp nhận.

Cũng trong tình trạng như Ba Lan, các quốc gia nguyên trước đây thuộc phe Xã hội Chủ nghĩa như Bào Gia Lợi, Lithuania, Lỗ Ma Ni, Nam Tư và Slovakia đang trong tình trạng chờ đợi người Cộng Sản trở lại.

#### **- Bào Gia Lợi:**

Chính phủ hiện nay của Bào gồm các nhà chuyên môn được coi như là không có đảng phái. Nhưng đảng Cộng Sản Bào cũ nay lấy tên là đảng Xã hội Bào, còn có thể lực. Liên minh các lực lượng dân chủ đối lập than phiền những sự cải cách quá chậm chạp bởi vì còn nhiều người Cộng Sản còn ở trong chính quyền hiện nay.

#### **- Lithuania:**

Cuộc bầu Quốc hội tháng 11 năm 1992 tại Lithuania là dấu hiệu báo trước sự bất thường sẽ xảy ra tại Ba Lan vì người cựu lãnh đạo đảng Cộng Sản Lithuania là Algirdas Brazauskas cùng đảng Lao động Dân chủ, đảng Cộng Sản cũ cải danh đã thắng phiếu, lật đổ một cách hợp pháp và hợp hiến chế độ chống Cộng của ông Uytautas Landsbergis. Đảng Lao Động Dân chủ hứa sẽ cải cách kinh tế và đưa dân Lithuania ra khỏi sự khó khăn hiện nay.

#### **- Lỗ Ma Ni:**

Đảng Cộng Sản cũ được cải danh là đảng Xã hội Dân chủ mà lãnh tụ là Tổng thống Ion Iliescu. Đảng Xã hội Dân chủ của Iliescu gồm nhiều nhân vật quan trọng của thể chế độc tài Ceausescu. Dù rằng số người Cộng Sản bảo thủ là thiểu số nhưng họ đang gây thế lực trong đảng Xã hội Dân chủ.

#### **- Nam Tư :**

Tổng thống Slobodan Milosevic của Serbien là quan chức cao cấp của đảng Cộng Sản Nam Tư, hiện nay Milosevic là Chủ tịch đảng Xã hội Serbien, nguyên là đảng Cộng Sản cải danh, vẫn thẳng tay đàn áp phong trào đòi tự do dân chủ chống với chính phủ của Milosevic. Ngoài ra Milosevic còn thống trị cả nước Cộng hoà Montenegro. Kinh tế suy thoái trầm trọng, lạm phát gia tăng là hệ quả của sự trừng phạt quốc tế chống lại chiến tranh ở Bosnien. Chủ tịch Momir Bulatovic cũng là một người Cộng Sản cũ, đang cố gắng theo đuổi cuộc cải cách nhưng ông ta bị Milosevic kìm hãm. Phong trào đối lập của cựu Nam Tư không bao giờ mạnh cả, lại bị đàn áp. Người lãnh tụ chống Cộng Vuk Draskovic bị cảnh sát bắt giam tháng 6 vừa qua.

#### **- Slovakia :**

Thủ tướng Vladimir Meciar tuyên bố rằng phong trào tranh thủ dân chủ Slovakia không có liên hệ gì với những người Cộng Sản của nước Tiệp Khắc khi xưa. Nhưng người ta thấy còn có một số đảng viên Cộng Sản trong phong trào này. Phong trào tranh thủ dân chủ rất chậm chạp trong việc tháo gỡ những cấu trúc của nhà nước Cộng Sản cũ và mất sự tín nhiệm của nhân dân.

#### **- Nước Pháp:**

Đảng Xã hội của Tổng thống Francois Mitterand. Kỳ bầu cử tháng 4 vừa qua, đảng đã thất cử nặng nề. Ngày nay đảng Xã hội lại sa lầy trong vấn đề tài chánh. Sau khi Henri Emmanelli, một dân biểu của đảng Xã hội, đang bị truy tầm vì hối mại quyền thế. Nay đến lượt André Laignel, nguyên là thủ quỹ của đảng Xã hội bị tố cáo và đưa ra Tòa ở Lyon về tội đồng lõa hối mại quyền thế, đồng lõa tham nhũng, xử dụng giả mạo.

Đảng Xã hội Pháp cầm quyền từ năm 1981 đến tháng 4 năm 1993 vừa đúng 12 năm. Chính phủ hiện nay là chính phủ liên phái hữu do ông Edouard Balladour làm Thủ tướng.

Trong tháng 8 nước Pháp trải qua cơn khủng hoảng về tiền tệ vì đồng Pháp lạng bị đe dọa phá giá. Tình trạng đã được tạm yên nhờ tài điều khiển của ông Edouard Balladour.

Tình trạng kinh tế của nước Pháp bị suy thoái nặng nề hơn nước Đức. Số thất nghiệp lên đến trên 10% và có thể cuối năm nay số thất nghiệp gia tăng lên đến 11%. Vấn đề thất nghiệp là một vấn đề nan giải cho chính phủ Edouard Balladour hiện nay.

Xã hội Pháp là một xã hội đa dạng hiện nay có nhiều chủng tộc. Số ngoại kiều lên đến trên 5 triệu người với một dân số 57 triệu. Phần lớn là dân Ả Rập ở Bắc Phi (Tunisie, Algerie, Maroc v.v...) nguyên là thuộc địa cũ của Pháp.

Số người nhập cảnh vào nước Pháp bất hợp lệ, hay vào lậu, lên tới 1 triệu 500.000. Do đây Pierre Pasqua, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đưa ra những biện pháp gắt gao kiểm soát ngoại kiều như là xét giấy tờ, khám nhà v.v... Theo đạo luật mới về ngoại kiều di dân, người nào nhập cảnh bất hợp pháp vào lãnh thổ nước Pháp sẽ bị câu lưu và trục xuất ngay về nước họ. Trước đây trẻ em ngoại kiều sinh ra ở Pháp, đương nhiên là công dân Pháp cũng giống như Mỹ vậy. Ngày nay đứa trẻ phải đợi trưởng thành mới được nhập Pháp tịch. Trước đây, một ngoại kiều lấy một người Pháp, sẽ được ở lại Pháp. Ngày nay điều này đang được xét lại.

Nói tóm lại vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn, Pháp đã phải thất lung buộc bụng, ngăn cản làn sóng di dân cũng giống như các nước hiện nay ở Tây Âu.

## - Nước Ý:

Vấn đề tham nhũng trở thành một quốc nạn. Từ ông Thủ tướng tới các vị Bộ trưởng đều là những tay tham nhũng nổi tiếng. Đến ngay các quan Tòa là những người cầm cân nảy công lý cũng tham nhũng. Tiền làm mờ ám lòng người. Mới đây một quan Tòa tên là Diego Curto của Tòa án Milan một thành phố phát sinh ra phong trào "bàn tay sạch" chống tham nhũng, vừa bị câu lưu vì tội tham ô. Diego Curto có thể bị hàng chục năm tù vì đã nhận tiền cám ơn của công ty hóa chất Enimont tới 320 triệu Lire, khoảng 400.000 Đức Mã.

## \* Á CHÂU:

### - Trung Quốc:

Trung Quốc vừa mới thử bom nguyên tử ở Lop Nol, đã bị thế giới lên án. Trung Cộng vẫn cố gắng xây dựng quân đội để tạo thành một đại cường quốc ở Á Châu. Hạm đội Trung Quốc đe dọa miền biển Đông bao bọc Việt Nam, Phi Luật Tân. Tuy nhiên Trung Cộng vẫn bào chữa là quân đội của Trung Cộng chỉ là để bảo vệ lãnh thổ và miền duyên hải của họ.

Vừa qua có cuộc viếng thăm bất thành linh Bắc Kinh của Hồng y Roger Etchegary, Chủ tịch của Hội đồng Công lý và Hòa bình của Vatican. Hồng y Etchegary lấy cớ tham dự đại hội diên kinh quốc gia của Trung Cộng, nhưng trên thực tế vị đại sứ lưu động của Giáo Chủ Joan Phao Lô II sang Bắc Kinh để nói lại cuộc bang giao giữa Tòa Thánh với Trung Cộng.

Trung Cộng đòi Vatican phải đoạn giao với Đài Loan trước khi thiết lập bang giao với họ. Như vậy Giáo Chủ Joan Phao Lô II khó mà chấp nhận được lời đề nghị này. Ngoài vấn đề Đài Bắc, Trung Cộng còn trách cứ Vatican đã ủng hộ tinh thần những tín đồ Thiên Chúa giáo Trung Hoa không tuân theo Giáo hội do Nhà nước Cộng Sản áp đặt mà họ gọi là Giáo hội yêu nước. Vatican không công nhận Giáo hội nhà nước này. Nếu Trung Cộng muốn tỏ thiện chí với Tòa Thánh thì Trung Cộng phải trả tự do cho 20 linh mục và hàng nghìn người khác bị tố cáo là lợi dụng tôn giáo để mưu đồ phá hoại Xã hội Chủ nghĩa.

### - Nhật Bản với khối Cộng đồng chung Âu Châu:

Nhật Bản nhận giảm bớt xuất cảng xe hơi của họ sang Âu Châu, giảm tới 18,5% năm 1993 so với năm 1992, ước chừng là 980.000 xe xuất cảng. Sự thỏa hiệp này giữa Cộng đồng chung Âu Châu và Nhật Bản có nghĩa là giảm thêm được 10% những xuất cảng của Nhật so với năm trước. Như vậy số xuất cảng xe Nhật dự định vào năm 1993 là 1.089.000 xe. Sự thỏa hiệp dựa trên nền tảng sự sản xuất xe của khối Cộng đồng đã giảm sút tới 15,9% năm 1993 so với năm 1992.

Hiệp hội các nhà đóng xe hơi còn tỏ vẻ bị quan là sự sản xuất còn có thể xuống tới 18,1%. Như vậy sẽ có hàng trăm ngàn nhân công công ty xe hơi thất nghiệp.

### - Việt Nam :

Chính phủ Mỹ vừa mới nới rộng luật cấm vận, cho phép những doanh thương Mỹ được đầu tư tại Việt Nam. Ngày 13.9 Tổng thống Bill Clinton ký sắc lệnh nới rộng cấm vận.

Tháng vừa qua, hai Thủ tướng Miên là Norodom Ranarith và Hunsen sang viếng thăm Việt Nam tại Hà Nội. Hà Nội ngỏ ý mời ông hoàng Norodom Sihanouk sang thăm Việt Nam. Nhưng Sihanouk chưa nhận lời vì ông Sihanouk không bao giờ quên được vào những năm 1985, 86, Cộng Sản Việt Nam ủng hộ triệt để đám Hêng Sering và Hunsen, không tiếc lời nhục

mạ Sihanouk. Ngày nay lại mời Sihanouk sang thăm Việt Nam, không biết Việt Cộng ăn làm sao nói làm sao đây.

Suốt 10 năm chiếm đóng Cao Miên gây ra bao cảnh tang tóc, Việt Cộng vẫn cho là việc làm của họ là chính đáng, một việc làm chiếm đóng đất nước người ta, đã bị cả thế giới lên án.

Mấy năm qua Nhật hoàng và Thủ tướng Nhật viếng thăm các nước Đông Nam Á Châu, đều tỏ lời xin lỗi những hành động bạo tàn của quân đội Nhật đối với các nước mà Nhật chiếm đóng.

Mới đây, Boris Jeltsin đã xin lỗi nhân dân Ba Lan về vụ Liên Xô tàn sát 10.000 sĩ quan Ba Lan ở Katyn.

Không biết rồi đây Việt Cộng có tỏ lời xin lỗi nhân dân Cao Miên hay không vì 10 năm chiếm đóng xứ Chùa Tháp gây ra không biết là bao nhiêu tang tóc.

Giấc mộng biến ba xứ Đông Dương thành một Liên bang Cộng Sản theo như sách của đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời ngày 3 tháng 2 năm 1930, đã tan thành mây khói. Hơn 60 ngàn thanh niên Việt Nam gởi nhục thể ở Cao Miên và hàng trăm ngàn người bị thương vong, tất cả đều trở thành công dã tràng xe cát biển đông, nhọc lòng mà chẳng nên công cán gì. Cao Miên đã trở thành nước Quân chủ lập hiến, theo chế độ đại nghị đa đảng. Sớm muộn gì nước Lào cũng noi gương của Cao Miên.

### - Tại Cao Miên:

Nước Cao Miên đã trở thành một nước Quân chủ lập hiến theo chế độ đại nghị đa đảng. Toàn thể Quốc hội Miên tôn vương ông hoàng Sihanouk lên ngôi vua xứ Cao Miên. Ông hoàng Sihanouk sinh năm 1924, lên ngôi vua Cao Miên năm 1941 cho đến năm 1955 ông thoái vị để trở thành một Quốc Trưởng Cao Miên. Sihanouk là người theo thuyết Trung Lập, và là một thành viên thành lập hội nghị Á Phi ở Bandung (Indonesia) năm 1955 chấp nhận 5 nguyên tắc sống chung hòa bình với Cộng Sản và Tư Bản.

Năm 1970, trong lúc ông viếng thăm Bắc Kinh, tướng Lon Nol đảo chính và truất phế Sihanouk. Tháng 4 năm 1975, Cao Miên lọt vào tay bọn diệt chủng Khmer Đỏ của Pol Pot lang Xary. Năm 1979, Việt Cộng xua 200.000 quân chiếm Cao Miên lấy cớ đánh bọn diệt chủng Khmer Đỏ, rồi đóng luôn ở Cao Miên cho đến tháng 9 năm 1989 mới rút lui. Quân đội Việt Cộng gặp sức kháng cự của Khmer Đỏ, lực lượng của Sihanouk và Son Sann. Việt Cộng duy trì một chính phủ tay sai Hunsen để làm bình phong che đậy dã tâm xâm chiếm nước láng giềng. Nhưng đến năm 1989, Liên Xô kiệt quệ và Việt Cộng bị sa lầy, nên mới có cuộc rút quân của Việt Cộng khỏi xứ Chùa Tháp, vì trước đây vũ khí đạn dược lương thực của quân đội Việt Cộng đều do Liên Xô tài trợ.

Việt Cộng rút lui, chính phủ Hunsen phải chấp nhận hòa giải. Cuối cùng 28 nước họp lại để thành lập một cơ quan quốc tế điều khiển mọi hoạt động ở Miên, tổ chức bầu cử tự do. Dù Khmer Đỏ có phá, dù chính phủ Hunsen âm mưu gian lận, ông hoàng Sihanouk và Son Sann vẫn thắng phiếu.

Kết quả: Phe bảo hoàng đạt được 62%, phe Hunsen có 38%. Khmer Đỏ không tham dự.

Một Chính phủ được thành lập và một Hiến pháp đã ra đời, tôn vinh ông Norodom Sihanouk lên làm vua xứ Cao Miên. Ông Norodom Sihanouk phong cho con là Norodom Ranarith, 49 tuổi, Đệ nhất Thủ tướng, Hunsen Đệ nhị Thủ tướng. Quốc phòng và Nội vụ đều do 2 Thủ tướng điều khiển. Ngoại giao và Tài chính được giao cho người của phe Bảo hoàng.

Ông Son Sann được bầu làm Chủ tịch Quốc hội Ông Norodom Ranarith 49 tuổi, Đệ nhất Thủ tướng, đệu tiến sĩ

công pháp năm 1976, nguyên là giáo sư Trường Đại học Luật khoa ở Aix - La Provence.

Tình hình Cao Miên coi như tạm yên và đến tháng 11 tất cả quân đội LHQ đều rút khỏi xứ Chùa Tháp.

#### - **Ấn Độ:**

Hồi tháng 6 vừa qua Ấn Độ bị một trận lụt làm thiệt mạng trên 1000 người. Ấn Độ lại vừa bị một thảm họa động đất tại Killahri làm thiệt mạng trên 28.000 người. Một trận động đất lớn nhất cách đây 80 năm.

#### - **Thái Lan:**

Một khách sạn ở Thái Lan sụp đổ làm chết hơn 100 người và 250 người bị thương. Trong số thương vong có nhiều du khách ngoại quốc, còn một số nạn nhân bị chôn vùi trong đồng gạch vụn chưa tìm kiếm được. Nguyên nhân sự sụp đổ khách sạn này là do sự xây cất cầu thủ.

Khách sạn này mang tên Royal Plazza có 134 phòng ở Nakhon Ratchasima cách thủ đô Bangkok 250 cây số về phía Đông Bắc. Nguyên trước khách sạn kể trên chỉ có 2 tầng, sau xây cất thêm 4 tầng nữa mà không xem xét kỹ lưỡng nền móng và coi thường nguyên tắc an ninh xây cất. Một tầng lầu thứ bảy của khách sạn đang được xây cất thì khách sạn sụp đổ.

### • **MỸ CHÂU:**

#### - **Hoa Kỳ :**

Ngày 23 tháng 8 năm 1993, Sở Văn khố quốc gia Mỹ mở công khai hồ sơ dày 800.000 trang su tập từ khi có cuộc ám sát Tổng thống John Kennedy ngày 22 tháng 11 năm 1963, trong đó có 90.000 xuất xứ ở trong các hồ sơ Mật của CIA (Trung tâm Tình Báo). Những tài liệu này gồm các tài liệu của Quốc hội và Ủy ban Điều tra Warren, được công bố theo tinh thần đạo luật năm 1992 cho phép được công khai hóa các hồ sơ của Chính phủ sau 30 năm lưu trữ. Trong các tài liệu nêu trên, có một bản tường trình của một nhân viên FBI (Sở Cộng an Liên bang) vào năm 1977. Nhân viên này có thăm vấn một di dân Liên Xô tên là Parel Golovatchev. Golovatchev xác định rằng năm 1962 có nói chuyện với Lee Harvey Oswald, nguyên là một quân nhân Thủy quân Lục chiến. Lee Oswald có trốn sang Liên Xô một thời gian trước khi trở về Hoa Kỳ.

Golovatchev quả quyết rằng Lee Oswald có rất nhiều tiền vì anh ta sắp hạ sát Tổng thống. Tuy nhiên, đây chỉ là một cuộc thăm vấn không có gì làm bằng chứng. Nhiều người cho rằng tác giả vụ ám sát John Kennedy có thể là CIA và Mafia. Điều đáng nghi ngờ là hiện nay CIA còn giữ kín 10.000 tài liệu mà không cho công bố vì cho đó là bí mật nghề nghiệp.

Tổng Thống Bill Clinton và bà vợ là Hillary đang cố gắng sửa đổi lại luật bảo hiểm sức khỏe cho dân Mỹ. Hiện nay có tới 30% dân Mỹ không có bảo hiểm sức khỏe. Tình trạng rất nguy hiểm. Hai ông bà Clinton bắt chước bảo hiểm sức khỏe cho dân Mỹ như Chính phủ Đức vậy. Công việc rất khó khăn đòi hỏi tới mấy chục tỉ đô-la và chương trình phải đến năm 1998 hoặc 99 mới hoàn tất. Các nhà tài phiệt, các luật sư, bác sĩ v.v... rất không đồng ý luật bảo hiểm sức khỏe của Bill Clinton vì như vậy quyền lợi của họ sẽ bị đụng chạm nặng nề.

Vấn đề bảo hiểm sức khỏe ở Đức là gương mẫu cho ông bà Bill Clinton và cũng đứng vào hàng bậc nhất trên thế giới hiện nay.

#### - **Haiti :**

Ngày 30 tháng 10 năm 1993 Tổng thống Aristide được toàn dân bầu cử bị đám quân nhân lật đổ, sẽ trở về lại Haiti để điều

khiển xứ này. Nhưng hiện nay phe quân nhân đang cho người lùng bắt và ám sát những người ủng hộ Tổng thống Aristide.

Năm 1991, Aristide bị lật đổ và lưu vong tại Mỹ. Liên Hiệp Quốc lên án phe quân nhân do Tướng Cedras cầm đầu và ra lệnh phong tỏa xứ Haiti. Sau thời gian điều đình giữa Tổng thống Aristide và Tướng Cedras, có LHQ chứng kiến và được Mỹ ủng hộ, hai bên thỏa thuận rằng 30 tháng 10 năm 1993, Tổng thống Aristide sẽ trở về nước chấp chánh và Aristide cũng cam đoan là không có sự trả thù. Nhưng mới đây, phe quân nhân đã quên lời hứa, đàn áp những người ủng hộ ông Aristide.

#### - **Nicaragua:**

Ngày 2 tháng 9 Bà Wolete Chamorro tuyên bố cất chức Tổng Tư Lệnh Quân đội Nhân dân Nicaragua, của Tướng Humberto Ortega, em ruột của lãnh tụ Cộng Sản Daniel Ortega vào năm 1994, thể theo ý nguyện của toàn dân. Đồng thời Quân đội Nhân dân Nicaragua cũng được đổi tên là Quân đội Cộng hòa Nicaragua để tẩy xóa mất tàn tích XHCN trong quân đội nước này. Lễ dĩ nhiên Sở Tình báo Quân đội cũng phụ thuộc luôn Phủ Tổng thống.

#### - **Cuba :**

Sau khi thất bại về kinh tế, Fidel Castro đã phải mở rộng cái cách kinh tế. Trước đây Fidel Castro vẫn một mực trung thành với học thuyết Mác Lenin. Nay học thuyết này đã lỗi thời, Fidel Castro đành phải chịu khuất phục trước đà tiến hóa của kinh tế thị trường. Tuy nhiên về mặt chính trị Fidel Castro vẫn giữ nguyên độc đảng và dân chủ tập trung theo kiểu Cộng Sản giáo điều.

### • **PHI CHÂU :**

Tình hình Phi Châu vẫn đen tối. Nạn đói, nội chiến, bệnh AIDS đang đe dọa lục địa này. Mỗi năm, đất canh tác bị thu hẹp lại vì đất trở nên cằn cỗi như sa mạc vậy.

#### - **Algérie:**

Về chính trị, Algérie đang bị những người Hồi giáo quá khích đánh phá. Họ ám sát, tấn công các đồn cảnh sát. Nền kinh tế Algérie gần như sụp đổ.

#### - **Ai Cập:**

Tại Ai Cập, Tổng Thống Mubarak cũng gặp phải nhiều sự khó khăn vì đám Hồi giáo quá khích, được Iran và Sudan yểm trợ, quyết tâm tìm cách lật đổ chính quyền thế tục của Mubarak để lập ra một chính quyền tôn giáo như ở Iran và Sudan.

### • **ÚC CHÂU :**

Thành phố Sydney của Úc Đại Lợi vừa được Đại hội đồng Thế Vận Hội họp ngày 23 tháng 9 năm 1993, trao cho danh dự tổ chức Thế Vận Hội năm 2000, mở đầu thế kỷ 21.

Úc đã thắng Trung Cộng qua bốn lần bỏ phiếu với 45 phiếu. Còn Trung Cộng được 43 phiếu.

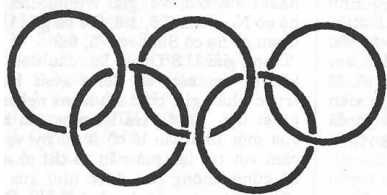
Sở dĩ Sydney thắng cuộc là nhờ xứ Úc bình yên, dân chúng dù là tạp chủng, sống rất hài hòa, có một nền dân chủ xứng đáng với cái tên của nó.

Sydney được chọn là nơi thi tài của các lực sĩ năm châu vào năm 2000, sẽ tạo cho dân Úc 150.000 chỗ công ăn việc làm nhất là vào thời kỳ này nền kinh tế Úc đang suy thoái trầm trọng, nạn thất nghiệp gia tăng lên đến 12%.

Viết ngày 07 tháng 10 năm 1993



## Người Giám Biên



✓  
**THỂ  
THAO**

OLYMPIA 2000



Năm 2000 là năm hết sức quan trọng. Vì sao? Vì nhân loại muốn lấy năm này làm cái điểm mốc thời gian để chứng minh

những thành quả đã đạt được về phát triển khoa học kỹ thuật, về thể thao và trên mọi lãnh vực để phục vụ đời sống con người. Do đó mới có những cụm từ như: Hội Chợ Thế Giới năm 2000. Thế Vận Hội Mùa Hè năm 2000 v.v...

Hội Chợ Thế Giới năm 2000 sẽ được tổ chức tại Hannover, thủ phủ của Tiểu Bang Niedersachsen, Đức Quốc. Còn Thế Vận Hội năm 2000 thì ở đâu?

Ngày 23.9.93, hầu hết mọi người trên quả địa cầu, xuyên qua màn ảnh truyền hình, nhìn về thành phố Monte-Carlo, xứ Monaco nhỏ bé, nơi mà Ủy Ban Thế Vận họp để tuyển chọn thành phố nào được vinh hạnh đứng ra tổ chức.

Lúc đầu có 6 thành phố sau đây đã nộp đơn xin được tổ chức:

- Berlin (Đức) - Bắc Kinh (Trung Quốc) - Brasilia (Ba Tây) - Istanbul (Thổ Nhĩ Kỳ) - Manchester (Anh) - Sydney (Úc).

Nhưng gần đến ngày khảo thí, thì thành phố Brasilia/Ba Tây rút đơn vì tình hình nội bộ và khả năng tài chánh. Như vậy chỉ còn lại 5 thành phố ứng cử.

Trước khi đi vào chi tiết về cách thức tuyển chọn, Người Giám Biên xin lược kê ra đây những thành phố nào đã lần lượt tổ chức kể từ năm 1896 là lần đầu tiên:

1. 1896 - Athen/Hy Lạp
2. 1900 - Paris/Pháp
3. 1904 - St Louis/Mỹ
4. 1908 - London/Anh
5. 1912 Stockholm/Thụy Điển
- 1916 Thế chiến I - Hủy bỏ
6. 1920 - Antwerpen/Bỉ
7. 1924 - Paris/Pháp
8. 1928 - Amsterdam/Hà Lan
9. 1932 - Los Angeles/Mỹ
10. 1936 - Berlin/Đức
- 1940-1944 Thế chiến II - Hủy bỏ
11. 1948 - London/Anh
12. 1952 - Helsinki/Phần Lan
13. 1956 - Melbourne/Úc
14. 1960 - Rom / Ý
15. 1964 - Tokio/Nhật
16. 1968 - Mexico/Mễ Tây Cơ
17. 1972 - Muenchen/Đức
18. 1976 - Montréal/Gia Nã Đại

19. 1980 - Moskau/Nga
20. 1984 - Los Angeles/Mỹ
21. 1988 - Seoul/Nam Hàn
22. 1992 - Barcelona/Tây Ban Nha
23. 1996 - Atlanta/Mỹ.

Ủy Ban Thế Vận gồm có 90 người đại diện trên 60 quốc gia kể luôn vị Chủ tịch, nhưng vị này đứng trung lập không được bỏ phiếu.

Cũng nên biết là trước ngày họp tại Monte Carlo khoảng một tháng, Trung Quốc dọa là sẽ tẩy chay Thế Vận Hội Mùa Hè năm 1996 được tổ chức tại ATLANTA nếu Bắc Kinh không được chọn. Đứng là trò nhất khi bằng cách rung cây! Tại sao có sự đe dọa như vậy? Tại vì những nhà lãnh đạo Trung Quốc đánh hơi được là Trung Quốc sẽ bị loại vì vấn đề vi phạm nhân quyền qua vụ Thiên An Môn đẫm máu.

Cuộc tuyển chọn được chia làm hai phần:

Phần I : Giới thiệu

Phần II : Bỏ phiếu kín

Phần giới thiệu hết sức quan trọng, vì qua đó mà các Ủy viên trong Ủy Ban mới hiểu rõ được về khả năng tổ chức, phương tiện, thành tích các môn thể thao đạt được trên bình diện quốc tế và nhất là vấn đề an ninh v.v... và v.v..., để quyết định qua lá phiếu của mình.

\* BERLIN do Thị trưởng thành phố Berlin làm Trưởng Phái đoàn với phương châm: **Bá Linh chân thành cảm tạ thế giới.**

\* BẮC KINH do Phó Thủ tướng làm Trưởng Phái đoàn với phương châm: Một Trung Quốc cởi mở mời quý vị đến Thế Vận Hội năm 2000.

\* ISTANBUL vì biết rằng không thể nào được chọn do vi phạm nhân quyền nên chỉ gửi có đại diện trong Ủy Ban Thế Vận Quốc Gia tham dự với phương châm: Chúng ta gặp nhau, nơi mà những lục địa gặp nhau.

\* MANCHESTER do em gái Nữ hoàng và Thủ tướng Anh làm Trưởng Phái đoàn với phương châm: **Những môn thể thao cổ điển.**

\* SYDNEY do Thủ tướng Úc làm Trưởng Phái đoàn với phương châm: Sydney hân hoan chào đón quý vị.

Phần tuyển chọn bằng thể thức bỏ phiếu kín được chia làm 4 vòng. Mỗi vòng thành phố nào ít phiếu nhất bị loại. Sang vòng 4 cũng là vòng chung kết, thành phố nào có phiếu nhiều nhất sẽ được ghi tên trên một tờ giấy, bỏ vào phong bì dán kín, trao cho vị Chủ tịch.

**Sau đây là kết quả:**

\* **Vòng 1 :**

Bắc kinh 32 phiếu  
Sydney 30 phiếu  
Manchester 11 phiếu  
Berlin 9 phiếu  
Istanbul 7 phiếu

\* **Vòng 2 :**

Bắc Kinh 37 phiếu  
Sydney 30 phiếu  
Manchester 11 phiếu  
Berlin 9 phiếu

\* **Vòng 3 :**

Bắc Kinh 40 phiếu  
Sydney 37 phiếu

Manchester 11 phiếu

Sang **Vòng 4** cũng là vòng chung kết chỉ còn có Bắc Kinh và Sydney. Trong 3 vòng đầu Bắc Kinh dẫn đầu rõ rệt, do đó Bắc Kinh được quyền tràn trề hy vọng và lạc quan tự nghĩ rằng nhờ có cái trò rung cây nhất khi rẽ tiền của mình mà được kết quả! Nhưng ở đời có nhiều sự bất ngờ thường xảy ra vào giờ chót không thể lường được.

Sắp đến giờ tuyên bố kết quả, tất cả mọi người có mặt tại hội trường, cũng như những người ở nhà đang theo dõi trên truyền hình và dân chúng ở 5 thành phố ứng cử hội họp chờ đợi giây phút lịch sử này.

Đúng 20 giờ 20, ông Antonio Samaranch người Tây Ban Nha, Chủ tịch Ủy Ban Thế Vận Hội (International Olympic Commission - IOC) từ dưới bàn danh dự chậm rãi bước lên khán đài, đứng trước bục thuyết trình, ông mở lời cảm ơn quan khách và 5 thành phố đã nộp đơn xin tổ chức, xong ông trang trọng móc trong túi áo ra một bao thư trắng, mở bao thư ra, ông đọc to: "**The winner is the city of Sydney!**" Người thắng là thành phố Sydney. Thật bàng hoàng và ngỡ ngàng trước kết quả ngược này, vì sang vòng chung kết Sydney được 45 phiếu, Bắc Kinh chỉ được 43! Liền sau lời tuyên bố của ông Chủ tịch, dân chúng thành phố Sydney đôt pháo bông, chuông nhà thờ đổ, tràn ra đường ăn mừng và liên hoan suốt cả đêm! Còn nhà cầm quyền và dân chúng Bắc Kinh đã tin tưởng bao nhiêu thì lại thất vọng bấy nhiêu.

Riêng Berlin, vòng đầu chỉ được có 9 phiếu, trong đó có 2 phiếu của Đức! Vòng 2 cũng thế. Theo sự nhận xét của báo chí trên thế giới thì Berlin bị loại ở vòng 2 với số phiếu quá ít như vậy vì chánh sách bài ngoại của những nhóm cực hữu theo Đức Quốc Xã hay Quốc Gia quá khích, mà những Ủy viên trong Ủy Ban Thế Vận Hội trên 99,9% là người ngoại quốc. Do đó bị loại là điều không thể tránh khỏi.

Theo quan điểm của Người Giám Biên thì thành phố Sydney rất xứng đáng được chọn. Vậy xin mời quý vị ham mộ thể thao đến Sydney vào năm 2000 và:

Sydney sẽ hân hoan chào đón quý vị như phương châm đã đề ra.



**Kẻ thua, người thắng đều vui mừng hoan hô.**

Dân chúng Bá Linh hoan hô chúc mừng Sydney.

Dân chúng Sydney tay cầm cờ, miệng hoan hô, liên hoan suốt cả đêm.

## BÓNG TRÒN



Người hâm mộ quả da đang tự hỏi Đội Tuyển Quốc Gia Đức, đương kim vô địch thế giới do ông bầu Berti Vogts lèo lái đang trôi nổi về đâu? Những cầu thủ trụ cột trong giải vô địch thế giới tại Ý năm 1990 như Voeller, Brehme, Buchwald, Libatski và ngay cả Mattheus đang

bước vào tuổi về vườn. Nhìn lại đám đàn em thì ít người có tầm vóc quốc tế để thay thế. Do đó mà huấn luyện viên cứ bắt mấy con gà hét gân cốt ra đá hoài, thì làm sao mà không thua được!

Trong trận đá giao hữu với đội tuyển Maroc ngày 22.9.93 huê 1 : 1. Ngày 5.10.93 đá với đội tuyển do các cầu thủ ngoại quốc đang đá cho những hội hạng nhất của Đức họp lại, thua 0 : 2 !

Nếu tình trạng này còn kéo dài, thì đội tuyển Đức khó vượt qua vòng đầu trong giải vô địch thế giới tại Mỹ vào năm 1994.

## QUẦN VỢT



Kể từ ngày cô Monica Seles bị một tên cuồng tín ở Đông Đức ám sát, thì cô Graf Steffi không còn có đối thủ nữa. Do đó việc tranh giải mất đi một phần hào hứng.

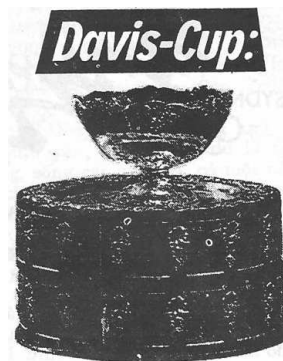
Trong năm 1993, có 4 giải Grand Slam, Steffi chỉ thua cô giải Australia Open do cô Seles hạ với tỷ số 4:6, 6:3, 6:2. Nhưng từ sau ngày 30.4.93, ngày cô Seles bị ám sát tại sân quần vợt ở Hamburg thì chỉ còn một mình cô Steffi làm mưa làm gió trên sân.

Giải French Open, Steffi hạ cô Fernandez 4:6, 6:3, 6:4; giải Wimbledon cô hạ cô Novotna 7:6, 1:6, 6:4 và giải U.S Open cô hạ cô Sukova 6:3, 6:3.

Trong giải U.S Open, lần đầu tiên từ khi bị ám sát, cô Seles xuất hiện trước khán giả, cô được hoan nghênh nhiệt liệt. Cô đã trả lời một câu hỏi của một nhà báo là cô ít có hy vọng cầm vợt trở lại, mà nếu có thì phong độ cũng không còn được như xưa vì vết thương tuy lành nhưng khi cầm vợt đánh thì bị đau. Thật đáng thương hại cho một thần đồng trong làng quần vợt!

## BÊN NAM

### \* Giải David Cup



Vòng bán kết Đức đụng Thụy Điển từ 24 đến 26.9.93. Thụy Điển ra quân với lợi thế hơn vì đánh trên sân nhà, được gà nhà triệt để ủng hộ. Hơn nữa Thụy Điển chọn sân cát là sở trường của Thụy Điển. Còn Đức ra quân thiếu Becker, dù vậy người ta hy vọng vào cây vợt đang lên là Marc Goellner làm nên lịch sử. Thật vậy, một chuyện hết sức bất ngờ là Đức hạ Thụy Điển không còn manh giáp 5 : 0 !

Riêng Ấn Độ thì gặp Úc. Ấn Độ chọn sân cỏ, banh chui rất nhanh, người nào có lối giao banh mạnh thì được nhiều lợi thế. Kết quả Úc hạ Ấn với tỷ số cũng 5 : 0 ! và sẽ vào chung kết gặp Đức từ 3 đến 5.12.93.

Tổng cuộc Quần vợt Đức và ông bầu Pilic đã quyết định chọn sân cát và sẽ tổ chức tại Duesseldorf. Hy vọng Đức sẽ đoạt giải Davis Cup lần thứ III để ghi thêm thành tích cho ông bầu Pilic.

Những tay vợt vô địch 4 giải Grand Slam năm 1993:

- Australia Open : Courier hạ Edberg 6:2, 6:1, 2:6, 7:5.
- French Open : Bruguera hạ Courier 6:4, 2:6, 6:2, 3:6, 6:3.
- Wimbledon : Sampras hạ Courier 7:6, 7:6, 3:6, 6:3.
- U.S Open : Sampras hạ Pioline 6:4, 7:6, 6:2.

Mười tay vợt đứng đầu thế giới:

(Có giá trị đến ngày 10.10.93)

**\* NỮ:**

1. G. Steffi / Đức
2. A. Sanchez / Tây Ban Nha
3. M. Navratilova / Mỹ
4. M. Seles / Nam Tư
5. C. Martinez / Tây Ban Nha
6. G. Sabatini / Á Căn Đình
7. M.J. Fernandez / Mỹ
8. J. Novotna / Tiệp Khắc
9. J. Capriati / Mỹ
10. A. Huber / Đức

**\* NAM :**

1. P. Sampras / Mỹ
2. J. Courier / Mỹ
3. S. Edberg / Thụy Điển
4. S. Bruguera / Tây Ban Nha
5. B. Becker / Đức
6. M. Stich / Đức
7. A. Medwedew / Ukraine
8. M. Chang / Mỹ
9. G. Ivanisevic / Kroatien
10. R. Krajicek / Hòa Lan

## TIN CỘNG ĐỒNG

**\* Tiên sĩ Bùi Hạnh Nghi thuyết trình về Nguyễn Chí Thiện.**



Nhận lời mời của Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản Hamburg, ngày 28.8.93 Tiên Sĩ Bùi Hạnh Nghi đã từ Frankfurt đến Hamburg để thuyết trình về đề tài: "Nguyễn

Chí Thiện - Anh hùng dân tộc và thi nhân tuyệt vời", tại Kaffeeanne - Jenfeld. Buổi thuyết trình này mở đầu cho chương trình sinh hoạt văn hóa - một trong nhiều hoạt động mới mẻ của tân Ban Đại Diện để phục vụ Cộng Đồng.

Trong hơn hai tiếng đồng hồ, từ 15 giờ 30, cử tọa gần 100 người đã bị lôi cuốn bởi lối phân tích tỉ mỉ, cặn kẽ của diễn giả như một Giáo sư Việt Văn về Sự nghiệp thi ca của Nguyễn Chí Thiện - nhà thơ dũng cảm và chống Cộng số 1 trên thi đàn Việt Nam hiện nay, được Văn Bút Đức công nhận là Hội viên Danh dự và ngưỡng mộ như một đại thi hào. Cuốn "Echo aus dem Abgrund" do Tiên sĩ Bùi Hạnh Nghi dịch từ tác phẩm "Tiếng Vọng Từ Đáy Vực" của Nguyễn Chí Thiện, được Bộ Văn Hóa Giáo Dục của Tiểu Bang Bayern chọn vào các tác phẩm văn chương nên đọc và đáng được đưa vào thư viện của các trường Trung học đệ nhị cấp của Tiểu Bang này.

Trong phần dẫn chứng của bài thuyết trình, các bài thơ của Nguyễn Chí Thiện được các anh chị em trong Ban Văn Nghệ của Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản Hamburg hát hay diễn ngâm.

Nhân dịp này, Tiên sĩ Bùi Hạnh Nghi cũng cho biết là Văn Bút Đức mới công nhận ông Đoàn Viết Hoạt - nhà trí thức đấu tranh cho dân chủ đa nguyên ở trong nước đang bị Cộng Sản cầm tù, là Hội viên Danh dự và đòi hỏi nhà cầm quyền Hà Nội phải trả tự do cho ông Đoàn Viết Hoạt.

Ngoài một vài trục trặc nhỏ về tổ chức và kỹ thuật, buổi thuyết trình đã đạt thành công tốt đẹp về sinh hoạt văn hóa và hâm nóng tinh thần đấu tranh cho tự do dân chủ của người Việt tại Hamburg.

(Tin: HK - Ảnh: PV)

## TIN TỨC SINH HOẠT

**\* Tết Trung Thu tại Hamburg**



Các em Việt-Đức tham gia màn Mini Playback Show

Khoảng 300 người - trong đó có hơn một nửa là các em đã hân hoan đến tham dự ngày lễ "Tết Trung Thu 93" do Hội Người Việt TNCS Hamburg tổ chức vào lúc 16 giờ ngày 02.10.93 tại Nhà Thanh Niên (Haus der Jugend) Jenfeld.

Buổi lễ có những nét đặc biệt như sau:

- Phần sinh hoạt cho các em: sinh hoạt cộng đồng: ca, hát, trò chơi, múa lân, thi vẽ (15 em tham dự).
- Phần hội thảo của các bậc phụ huynh và người lớn tuổi: do Bác sĩ Nhi khoa Nguyễn Công Đạt từ Kiel đến để trình bày về phương pháp nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ em. Trong

phản thảo luận, nhiều bậc cha mẹ trẻ đã nhờ Bác sĩ Đạt giải đáp nhiều thắc mắc mà trước đây các vị bác sĩ người Đức không muốn trình bày minh bạch. Qua buổi sinh hoạt này, các hội thảo viên đã trao đổi cho nhau về kinh nghiệm dưỡng nhi.

- Phần văn nghệ phụ diễn do các em trình diễn. Ngoài những màn đơn ca hợp tấu, đặc biệt của chương trình là phần trình diễn sinh động Mini Playback Show của hơn 10 em từ 5 đến 14 tuổi, đã lôi cuốn không những cho các em Việt - Đức mà còn tạo nhiều hứng khởi cho cả người lớn tuổi. Màn biểu diễn võ thuật của 20 môn sinh trẻ tuổi Vovinam - Việt Võ Đạo cũng được khán giả hâm mộ. Bất ngờ trong chương trình là ảo thuật gia Quách Thái Công - một tài hoa trẻ tuổi, đã biểu diễn màn thổi và bắt những bong bóng thành các con thú ngộ nghĩnh dễ thương để tặng cho các em.

Cuối cùng là màn phát giải thưởng về thi vẽ. Phát bánh kẹo và lồng đèn cho các em để đi rước đèn trong đêm.

Buổi lễ đã đạt thành công mỹ mãn, ngoài sự chịu khó và cố gắng của Ban Đại Diện cùng với những cộng sự viên, còn có sự hưởng ứng tích cực của hội viên và thân hữu cũng như lòng hảo tâm của nhiều vị Mạnh Thường Quân đã tài trợ một phần cho chi phí tổ chức. (PV) -

## TÌM BẠN

\* **Tim các bạn** Nguyễn Văn Thương (565 Phan Thanh Giản Sài Gòn - Nguyễn Hữu Thọ và Nguyễn Trung Chánh (79 Phạm Ngũ Lão Sài Gòn). Sang Đức du học năm 1969 là bạn học cùng lớp Đệ nhất A (1967 - 1968) ở trường Pétrus Ký với Nguyễn Tấn Tài. Nay ở đâu xin liên lạc về Nguyễn Thị Thu Lan - Tel. 07195/178418. Cảm ơn nhiều.

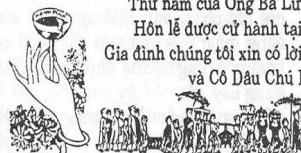
\* **Tim bạn** là Bác Sĩ PHẠM VĂN HẠT, nghe nói ở

Belgique. Xin nhắn tin về địa chỉ: Nguyễn Lương Hưng . 2116 Saint Thomas Longueuil - Quebec - J4J3R8 CANADA

### Chúc Mừng

Nhận được hồng thiệp của Ông Bà Ngô Văn Mai ở Regensburg, báo tin lễ Vu Quy cho thứ nữ

**NGÔ HỒNG HẠNH** đẹp duyên cùng cậu' **LƯU MINH THỌ**



Thứ nam của Ông Bà Lưu Minh Thành ở Hamburg

Hôn lễ được cử hành tại Hamburg ngày 25.9.1993.

Gia đình chúng tôi xin có lời chúc mừng hai họ **NGÔ-LƯU** và Cô Dâu Chú Rể trăm năm bền duyên tơ tóc.

Gđ. Cao Văn Hoà Regensburg

### Chúc Mừng

Nhận được hồng thiệp của Ông Bà Phạm Ý, báo tin lễ thành hôn cho Thứ nam là:

**PHẠM CÔNG HOÀNG** sánh duyên cùng **CÔ HOÀNG THỊ THÁI THANH**



Hôn lễ được cử hành tại Bremen ngày 16.10.1993.

Chúng tôi xin chung vui cùng hai họ và chúc mừng Anh Chị **CÔNG HOÀNG - THÁI THANH** Trăm Năm Hạnh Phúc.

- Hội Phật Tử VNTN và các  
- Chi Hội Phật Tử VN tại Đức  
- Gia đình Cô Nga

## Nguyệt Lãng

• Hà Huyền Chi



*Em ở đâu và ta ở đâu?  
Nêu chi câu hỏi nát lòng nhau  
Mười hai bến nước ta đi đủ  
Chỉ thấy đầy thêm những biển dâu*

*Bạn với văn chương cũng một mình  
Kiếm cung nửa kiếp hóa đao binh  
Bút cùn chấm máu vào sinh lực  
Ai kẻ tâm đầu ai mắt xanh*

*Ta bỗng thương em bỗng muốn gần  
Muốn cùng kết nối một tình thân  
Muội ơi đây bể bao sâu nhỉ  
Lấy thước nào đo cái chính tâm?*

*Em ở lòng ta chỗ rất cao  
Chốn yêu thương ấy để ai vào  
Hay hèn, khôn dại do trời định  
Địa ngục, thiên đàng cũng chẳng sao*

*Ta ở đâu và em ở đâu?  
Cũng là câu ấy quấn trong đầu  
Muội ơi, ta muốn nghe em nói  
Em có vì ta sẽ gánh sầu?*

*Muội của ta ơi, có hiểu không  
Tình em thấp lửa ấm nghìn đông  
Đêm nào nguyệt lãng soi sông cỏ  
Là lúc triều dâng nhớ ngập lòng.*



# Tin

# Phật Sự

### \* Đại Lễ Vu Lan chùa Thiện Hòa

Như thông lệ hằng năm, chùa Thiện Hòa tại Moencheng-gladbach nơi Thượng Tọa Thích Minh Phú trụ trì đã cử hành Lễ Vu Lan vào ngày 28 tháng 8 năm 1993 vừa qua dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Thiên Định, Viện chủ chùa Pháp Hoa, Marseille Pháp, Thượng Tọa Thích Minh Lễ, Viện chủ chùa Tịnh Tâm, Paris, Thượng Tọa Thích Phước Toàn, Viện chủ chùa Bát Nhã, Thượng Tọa Thích Như Điển cùng chư Đại Đức Tăng Ni trong Chi Bộ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Đức Quốc và một số vị khác đến từ Hòa Lan, Bordeaux.

Sau lễ cúng vong tại chùa là lễ trai tăng nhân mùa Vu Lan báo hiếu. Buổi chiều cùng ngày tại Hội Trường có lễ Vu Lan, cài hoa hồng lên áo để nhớ về Mẹ. Đêm văn nghệ rất đặc sắc quy tụ trên 500 khán giả quanh vùng về tham dự.

### \* Đại Lễ Hoàn Nguyên và Vu Lan tại chùa Viên Giác

Từ ngày 3 - 5.9.93 vừa qua chùa Viên Giác tại Hannover đã cử hành lễ Vu Lan và lễ Hoàn Nguyên rất trang nghiêm trọng thể. Trong lễ Hoàn Nguyên bao gồm lễ cung nghinh Xá Lợi nhập bảo tháp cùng với 1.000 tôn tượng của quý Phật Tử cúng dường.

Ngoài ra còn có lễ Tạ ơn Tam Bảo và lễ báo ân báo hiếu cha mẹ hiện tiền. Tất cả những lễ này được đặt dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Thiên Định, Viện chủ chùa Pháp Hoa, Marseille Pháp Quốc, cùng chư Thượng Tọa Thích Minh Tâm, Thượng Tọa Thích Minh Lễ, Thượng Tọa Thích Tánh Thiệt,



Chư tôn đức chứng minh Đại Lễ Hoàn Nguyên và lễ Vu Lan tại chùa Viên Giác Hannover



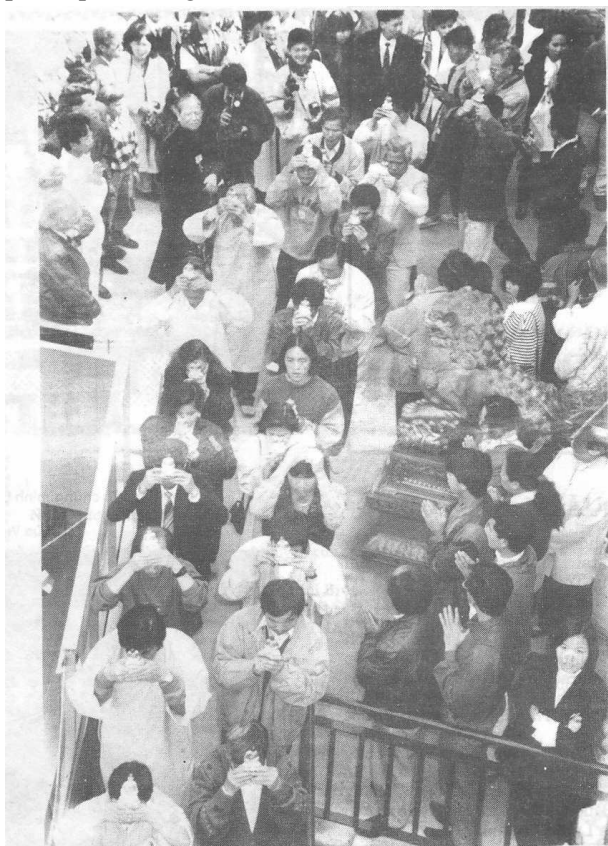
Lễ cung nghinh Xá Lợi nhập bảo tháp tại chùa Viên Giác Hannover

Thượng Tọa Thích Phước Toàn, Thượng Tọa Thích Trí Minh, Thượng Tọa Thích Quảng Bình, Thượng Tọa Thích Minh Phú cùng chư Đại Đức Tăng Ni tại Đức, Pháp, Hòa Lan, Thụy Sĩ, Hoa Kỳ. Bên chư Ni có Sư Bà Thích Nữ Như Tuấn (Pháp), Ni Sư Thích Nữ Thanh Hà (Bi), Ni Sư Thích Nữ Diệu Tâm (Đức), Sư Cô Thích Nữ Như Viên, Sư Cô Thích Nữ Diệu Ân, Sư Cô Thích Nữ Diệu Hạnh cùng tất cả Tăng Ni tại Đức, tổng cộng 40 vị.

Một giới đàn mang tên "Hoàn Nguyệt" được tổ chức vào sáng thứ bảy ngày 4 tháng 9. Có 4 giới tử Tỳ kheo. Đó là Thầy Từ Trí, Nghĩa Ân, Hạnh Nguyên, Hạnh Tấn. Có 3 Sa Di và Sa Di Ni. Đó là Chú Hạnh Mãn, Ân Tâm và Cô Hạnh Ngọc. Ngoài ra 2 Sa Di Ni Hạnh Như và Hạnh Quang cũng đã đánh lễ chư giới Sư để được như pháp.

Đêm văn nghệ năm nay ít hơn mọi năm. Đó không phải là điều buồn, mà ngược lại. Người đi dự lễ này trong 3 ngày lên đến 4.000 người. Trong khi đó đêm văn nghệ không đến 2.000 người tham dự. Điều ấy chứng tỏ rằng người Phật Tử đi lễ chùa không phải chỉ vì vấn đề văn nghệ, mà vấn đề lễ bái cũng không kém phần quan trọng.

Nhân lễ Hoàn Nguyệt này, chư Tăng trong Giáo Hội Âu Châu cũng đã có 2 phiên họp quan trọng để chuẩn bị cho kỳ Đại Hội Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu lần thứ nhất sẽ được tổ chức tại chùa Viên Giác, Hannover, từ ngày 10 đến 12 tháng 12 năm 1993, gồm tất cả chư Tăng, Ni, các vị Cư sĩ Phật Tử trong các Hội, Chi Hội Phật Tử, Gia Đình Phật Tử tại các nước. Ngoài ra một số Cư sĩ trí thức Phật Tử sẽ được mời tham dự cũng như các Hội Đoàn bạn. Đây là một Đại Hội mở rộng để hỗ trợ cho phong trào đấu tranh của Giáo Hội tại quê nhà. Kính mong quý vị lưu tâm cho.



Lễ Thành Phật nhập bảo tháp tại chùa Viên Giác Hannover



Phái đoàn tại Quốc Hội Âu Châu



Chư Phật Tử tham gia Đại Lễ Hoàn Nguyệt và Vu Lan tại chùa Viên Giác Hannover



Lễ chúc thọ tại chùa Viên Giác Hannover

### \* Lễ Vu Lan tại chùa Phật Bảo.

Chùa Phật Bảo tại Barntrup do Sư Cô Thích Nữ Diệu Hạnh trụ trì đã tổ chức lễ Vu Lan báo ân báo hiếu vào ngày 11 tháng 9 năm 1993 vừa qua dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Thiên Định, Thượng Tọa Thích Minh Lễ, Thượng Tọa Thích Như Điển cùng chư Đại Đức Tăng Ni trong Chi Bộ Đức Quốc.

Sau lễ Vu Lan, cài bông hồng lên áo là lễ cúng dường trai tăng và buổi chiều cùng ngày ở Hội Trường gần đó có tổ chức đêm văn nghệ cũng như thi hoa hậu áo dài, đã có hơn 500 Phật Tử và đồng hương về tham dự. Buổi lễ thành công viên mãn.

### \* Lễ Kathina

Lễ Kathina cũng được gọi là lễ dâng Ca Bồ Na Y và tứ vật dụng lên chư Tăng nhân mùa Tự Tứ.

Vào ngày 15.9.93 vừa qua tại chùa Tịnh Tâm, do Thượng Tọa Thích Minh Lễ trụ trì đã tổ chức lễ này rất trang nghiêm. Có khoảng 20 chư Tăng, Ni đi hành bát, trì bình, chư Phật Tử dâng lễ vật cúng dường. Sau đó chư Tăng thọ trai và thuyết pháp cũng như ban phước lộc. Có khoảng 100 Phật Tử đã tham dự lễ này.

### \* Tại Quốc Hội Âu Châu

Do sự sắp xếp của ông Lai Thế Hùng, Chủ tịch Nghị Hội Người Việt Ty Nạn tại Âu Châu, một phái đoàn của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu dưới sự hướng dẫn của Thượng Tọa Thích Minh Tâm cùng với Đại Diện của Cộng Đồng Người Việt Ty Nạn tại Âu Châu đã đến Quốc Hội Âu Châu tại Straßburg Pháp quốc tiếp kiến, gặp gỡ ông E.A. Klepsch, Chủ tịch Quốc Hội và các Ủy Ban Nhân quyền để trình bày về vấn đề đàn áp tôn giáo của chính quyền Cộng Sản Việt Nam. Qua lời trình bày của Thượng Tọa Thích Minh Tâm đã được ông Chủ tịch lưu ý và Thượng Tọa cũng có đề nghị rằng trước khi các quốc gia Âu Châu muốn viện trợ kinh tế cho Việt Nam nên để ý về vấn đề nhân quyền và tự do tôn giáo.

Buổi chiều cùng ngày có buổi họp báo tại Quốc Hội cũng đã được hãng AFP đánh đi khắp nơi, đại ý như buổi sáng mà phái đoàn đã trình bày với ông Chủ Tịch Quốc Hội.

### \* Lễ Vu Lan tại Muenchen

Ngày 18 và 19 tháng 9 vừa qua Thượng Tọa Chi Bộ Trưởng đã có mặt tại Muenchen để chủ lễ Vu Lan và thuyết giảng cho Phật Tử Việt Nam cũng như người Đức.

Ngày 18.9 tại Niệm Phật Đường Tâm Giác có khoảng 150 Phật Tử tham dự lễ. Và qua ngày hôm sau,

buổi nói chuyện với Phật Tử Đức về đề tài: "Phật Giáo Việt Nam và các Tông phái" đã thành công tốt đẹp với sự hiện diện của 30 người Đức và 30 người Việt Nam.

### \* Lễ Cầu An và Thọ Bát Quan Trai tại Nuernberg từ 25-26.9

Vào ngày 25.9 vừa qua, Chi Hội Phật Tử 3 vùng Nuernberg - Fuerth - Erlangen đã tổ chức buổi lễ định kỳ vào lúc 11 giờ tại Hội Trường nhà thờ "Zum Guten Hirten" với sự chủ lễ của 2 Thầy Thích Hạnh Tấn và Thích Nghĩa Ân.



Buổi lễ Phật định kỳ tại Nuernberg vào ngày 25.9.93

Buổi lễ Cầu An gồm có phần tụng kinh Phổ Môn và thuyết giảng đại ý của bài kệ cũng như ý nghĩa của "Diệu Pháp Liên Hoa" và phần giải đáp thắc mắc do Thầy Hạnh Tấn đảm trách. Tham dự buổi lễ ngày hôm đó có khoảng 100 người. Sau phần thọ trai là lễ trao Bát Quan Trai Giới vào lúc 2 giờ cùng ngày cho 30 giới tử.

Chương trình trong 24 giờ được sự hướng dẫn của 2 Thầy với các mục thuyết giảng, công phu chiều, kinh hành nhiều Phật, đặc biệt ngày chủ nhật 2 Thầy đã để 1 buổi cho các giới tử tha hồ mà đặt câu hỏi, được biết Thầy Nghĩa Ân đến từ chùa Diệu Pháp ở Santa Ana Hoa Kỳ, hiện đang tu học tại Viên Giác Tự, thầy Hạnh Tấn sẽ đi Ấn Độ du học trong năm nay. Hai Thầy rất vui vẻ và cởi mở khiến các Phật Tử thật thoải mái trong một ngày đêm tu học. Buổi Thọ Bát kết thúc trong niềm hân hoan với lời chào tạm biệt "có Duyên sẽ gặp lại" (**Thiện Hạnh.**).

### \* Lễ An Vị Thích Ca Phật Đài tại Marseille

Chùa Pháp Hoa tại Marseille, Pháp Quốc, do Hòa Thượng Thích Thiên Định trụ trì đã cử hành lễ An Vị tôn tượng Đức Bổn Sư nặng 2.000 ký trên đôi cao trước chùa cùng với việc tôn trí Xá Lợi và 18 vị Phật A La Hán nơi Phật Đài.

Đây, tương lai sẽ trở thành một thánh tích Phật Giáo của Việt Nam chúng ta tại Pháp. Đức Phật đã ngự trị tại cõi trời Tây, một biểu tượng rất trang nghiêm làm cho bao người Phật Tử hằng cung kính.

Buổi lễ có 18 chư tôn đức tại Âu Châu về tham dự và có hơn 300 Phật Tử đến tham dự lễ này.

#### \* Ngày Tôn Giáo tại Hannover

Thành phố Hannover có tổ chức một ngày Tôn Giáo cho Đạo Phật, Thiên Chúa, Tin Lành, Ba Hai, Moslem, Islam tại chùa Viên Giác vào ngày 2 tháng 10 vừa qua rất thành công tốt đẹp.

Từ 10 giờ sáng đã có hơn 100 người về đây dự hội. Sau 2 giờ nghe thuyết giảng về giáo lý, thiền định của Thượng Tọa Trụ Trì và Đạo Hữu Hanefeld, mọi người được dùng cơm chay thân mật và vào lúc 15 giờ chiều cùng ngày có một chương trình văn nghệ do người Đức và Gia Đình Phật Tử Tâm Minh trình diễn. Báo Hannoversche Allgemeine Zeitung có tường thuật về vấn đề này vào ngày 4 tháng 10 vừa qua.

#### \* Tết Trung Thu



Lễ Trung Thu tại chùa Viên Giác Hannover (Nhiếp ảnh Thanh Quang Hannover)

Đối với nhi đồng, Tết Trung Thu là một lễ truyền thống rất quan trọng. Chi Hội Phật Tử Việt Nam Ty Nạn tại Hannover đã tổ chức Tết này vào tối ngày 2 tháng 10. Ngoài văn nghệ do Gia Đình Phật Tử Tâm Minh phụ trách còn có rước đèn Trung Thu cho các em. Các em đã vui chơi thỏa thích, ăn bánh kẹo và múa hát. Có hơn 100 em đã cùng với phụ huynh tham dự lễ này.

#### \* Thọ Bát Quan Trai

Chi Hội Phật Tử Việt Nam Ty Nạn tại Berlin là một Chi Hội có một truyền thống lâu dài về sự tu tập. Đã hơn 10 năm qua, tại Berlin mỗi năm có ít nhất từ 2 đến 4 kỳ Thọ Bát Quan Trai do quý Thầy, quý Cô trong Chi Bộ đảm nhận việc hướng dẫn.

Vừa qua từ 9 - 10/10 có hơn 20 Phật Tử đã tham dự lễ này và vào trưa ngày 10/10 trong buổi lễ Phật định kỳ Thượng Tọa Thích Như Điền đã nói chuyện về tình hình đấu tranh của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại quê nhà với các Hội Đoàn hiện diện. Trong buổi lễ này có gần 100 cá nhân và Hội Đoàn tham dự.

#### \* Lễ Phật tại Norddeich

Mỗi năm tại địa phương này vẫn tổ chức nhiều lần lễ định kỳ; nhưng chỉ có 1 hay 2 lần là có sự hiện diện của quý Thầy. Năm nay ngày 16 tháng 10, Thượng Tọa Chi Bộ Trưởng đã về đây làm lễ cầu an và thuyết giảng cho đồng bào Phật Tử quanh vùng. Có hơn 50 Phật Tử đã tham dự lễ này.

#### \* Lễ Phật tại Wiesbaden

Vào ngày 23 tháng 10 vừa qua, Chi Hội Phật Tử Việt Nam Ty Nạn tại Wiesbaden đã tổ chức một buổi lễ Phật định kỳ cho quý Phật Tử quanh vùng. Thượng Tọa Chi Bộ Trưởng đã về đây chủ lễ và thuyết giảng. Có hơn 50 Phật Tử đã về đây tham dự lễ này.

#### \* Người Đức học Phật

Càng ngày người Đức càng để ý đến Phật Giáo nhiều hơn. Do đó trong thời gian qua đã có rất nhiều tổ chức Đức như Thiên Chúa, Tin Lành, Sinh viên, Học sinh và các tổ chức từ thiện đã về chùa Viên Giác thăm viếng học Phật. Từ đầu tháng 9 đến cuối tháng 10 năm 1993 có tất cả 16 lần học. Mỗi lần như thế từ 20 đến 50 người. Riêng các lớp học định kỳ về kinh Pháp Hoa vào tối 21.9 và 19.10 đã có hơn 30 Phật Tử Đức tham dự. Đây là một tiến triển tốt về khía cạnh tâm linh. Đạo Phật không có mục đích đi truyền đạo. Ai cảm thấy thích Đạo Phật thì cứ đến. Do đó Đạo Phật có thể nói rằng rất tự do và cởi mở.





## Phân Ưu

Được tin buồn:

**Ông NGUYỄN THÀNH TRUNG**

Pháp danh Minh Trục  
Sanh năm Giáp Tý - 1924  
Thệ thế ngày 06 tháng 8  
năm Quý Dậu 1993 tại Việt Nam  
Hưởng thọ 70 tuổi

là thân phụ của Đạo Hữu Từ Lương Nguyễn Trung Trục thành viên trong Ban Chấp Hành Chi Hội Phật Tử VNTN tại Bá Linh.

Thành thật chia buồn cùng tang quyến và cầu nguyện Hương Linh người quá cố sớm được siêu sinh Phật Quốc.

Chi Hội PTVNTN tại Bá Linh và các Chi Hội PTVNTN tại các địa phương.

## Phân Ưu

Được tin trẻ:

**Chú TRƯƠNG SĨ TRẠCH**

Mất ngày 30.8.1993  
tại Yagoona - Úc Quốc

Hai cháu xin thành thật chia buồn cùng Thím, các em & các cháu.

Nguyện cầu Hương Linh Chú sớm siêu sinh Cực Lạc Quốc.

Trương Thị Thanh Tùng  
Nguyễn Văn Thanh  
- Đức Quốc -

## Phân Ưu

Được tin buồn, nhạc phụ của Nguyễn Đức Cường là:

**Cụ Ông TRẦN VĂN QUYỀN**

Đã từ trần ngày 23.9.1993  
tại Liège, Bỉ Quốc.  
Hưởng thọ 73 tuổi

Chúng tôi thành thực chia buồn cùng Cô Chú Nguyễn Đức Cường và tang quyến.

Nguyện cầu cho hương linh Bác sớm về cõi phúc.

- Gia Đình Nguyễn Văn Hòa, Duesseldorf  
- Gia Đình Trần Ngọc Khứ, Neuss

## Phân Ưu

Được tin buồn:

**Cụ PHƯƠNG THẾ LANG**

Thân phụ chị Phương Thị Phi Nga (Ủy viên Ban Chấp Hành Hội Người Việt Tỵ Nạn tại Bad-Kreuznach và Vùng phụ cận) đã từ trần vào ngày 01.8.1993 tại Sài Gòn. Hưởng thọ 69 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng tang quyến và cầu nguyện hương hồn người quá cố sớm về Miền Cực Lạc.

Hội Người Việt Tự Do  
tại Bad-Kreuznach và VPC

## Phân Ưu

Chúng tôi vô cùng xúc động khi được tin : **Cụ Bà**

**PHAN THỊ NGUYỆT THU**

Pháp danh: Diệu Minh

Phu nhân của nhà Cách Mạng lão thành Phạm Đình Nghị (VNQĐĐ) tạ thế vào ngày 23 tháng 6 năm Quý Dậu tại Muenchen (Đức) Hưởng thọ 76 tuổi

Trước tin vô cùng đau xót này, chúng tôi xin thành kính chia buồn cùng lão đồng chí Phạm Đình Nghị và tang quyến và xin cầu chúc hương linh Cụ Bà sớm tiêu điều Miền Cực Lạc.

Ô Bà Vũ Kỳ  
Ô Bà Nguyễn Văn Bình  
Ô Bà Phan Ngộ  
Ô Bà Phan Thiệp  
Ô Bà Bùi Công Hải  
Ô Bà Nguyễn Sanh Thạnh  
Ô Bà Vũ Hối  
Ô Nguyễn Thùy

## Phân Ưu

Được tin đau buồn:

**Cháu PHAN TRỌNG KHÔI**

Con yêu duy nhất của Anh Phan Trọng Yên và Chị Trịnh Thị Liêng đã từ trần ngày 29 tháng 8 năm 1993 tại Hanau, Cộng Hòa Liên Bang Đức. Hưởng dương 17 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng Anh Chị Yên-Liêng và tang quyến.

Nguyện cầu hương hồn Cháu Khôi sớm được siêu thăng nơi Miền Cực Lạc.

Toàn thể thân hữu ITT TEVES,  
Standort Frankfurt am Main.

## Phân Ưu

Được tin nhạc phụ của bạn Nguyễn Quốc Định là:

**Ông ĐÀO PHÚC BÌNH**

Sanh năm 1928  
Đã từ trần vào ngày 17.8.1993,  
nhằm ngày 30 tháng 6 năm Quý  
Dậu tại Sài Gòn - Việt Nam.

Thành thật chia buồn với ĐÌNH & MAI cùng tang quyến và nguyện cầu hương hồn người quá cố được về cõi Phật.

Việt-Quốc-Thanh  
cùng các đồng nghiệp tại Neuss,  
Đức Quốc.

## Cáo Phó & Cảm Tạ

Chúng tôi rất đau buồn báo tin đến thân bằng quyến thuộc: Vợ, Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại chúng tôi là:

**Bà CÔNG TÔN NỮ THỊ LỘC**

P.d. Minh Châu, tự Tâm Nguyên  
đã tạ thế ngày 04.9.1993, nhằm ngày 18  
tháng 8 Âm lịch năm Quý Dậu tại  
Heidelberg, Đức Quốc.  
Hưởng thọ 79 tuổi

Chúng tôi chân thành cảm tạ và tri ân:

- Thượng Tọa Thích Như Điển, trụ trì chùa Viên Giác, Đức quốc,
- Các gia đình thông gia,
- Tất cả quý vị thân hữu, bà con, quyến thuộc ở khắp nơi đã phân ưu, cầu nguyện, giúp đỡ chúng tôi trong tang lễ.
- Chồng Nguyễn Tăng Diên
- \* Các con:
  - Nguyễn Tăng Càng và các con,
  - Nguyễn Thị Cẩm Tú, chồng và các con,
  - Nguyễn Thị Cẩm Anh, chồng và con,
  - Nguyễn Tăng Nhuận, vợ và các con,
  - Nguyễn Tăng Nhuận,
  - Nguyễn Thị Cẩm Lai và con.

## Cảm Tạ

Gia đình chúng tôi xin cảm tạ:  
- Ni Sư chùa Bảo Quang Hamburg  
- Hội Phật Giáo, Hội đoàn Công Giáo,  
- Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại thành phố Hamburg,  
- Thân bằng quyến thuộc, Ông Bà, Anh, Chị, Em quen với gia đình chúng tôi,  
- Các bạn của cháu Thúy,  
đã đến tiễn đưa con chúng tôi là:

**VŨ NGỌC THÚY**

Mất ngày 27 tháng 7 năm 1993  
Hưởng dương 24 tuổi

Trong lúc tang gia bối rối hẳn có điều sơ sót. Kính mong quý vị niệm tình tha thứ

Gia đình VŨ MÔ

## Phân Ưu

Được tin buồn:

**Ông NGUYỄN THÀNH TRUNG**

Pháp danh Minh Trúc  
Sanh năm Giáp Tý - 1924  
Thệ thế ngày 06 tháng 8  
năm Quý Dậu 1993 tại Việt Nam  
Hưởng thọ 70 tuổi

là thân phụ của Đạo Hữu Từ Lương Nguyễn Trung Trúc thành viên trong Ban Chấp Hành Chi Hội Phật Tử VNTN tại Bá Linh.

Thành thật chia buồn cùng tang quyến và cầu nguyện Hương Linh người quá cố sớm được siêu sinh Phật Quốc.

Chi Hội PTVNTN tại Bá Linh và các Chi Hội PTVNTN tại các địa phương.

## Phân Ưu

Được tin trẻ:

**Chú TRƯƠNG SĨ TRẠCH**

Mất ngày 30.8.1993  
tại Yagoona - Úc Quốc

Hai cháu xin thành thật chia buồn cùng Thím, các em & các cháu.

Nguyện cầu Hương Linh Chú sớm siêu sinh Cực Lạc Quốc.

Trương Thị Thanh Tùng  
Nguyễn Văn Thanh  
- Đức Quốc -

## Phân Ưu

Được tin buồn, nhạc phụ của Nguyễn Đức Cường là:

**Cụ Ông TRẦN VĂN QUYỀN**

Đã từ trần ngày 23.9.1993  
tại Liège, Bỉ Quốc.  
Hưởng thọ 73 tuổi

Chúng tôi thành thực chia buồn cùng Cô Chú Nguyễn Đức Cường và tang quyến.

Nguyện cầu cho hương linh Bác sớm về cõi phúc.

- Gia Đình Nguyễn Văn Hòa, Duesseldorf  
- Gia Đình Trần Ngọc Khử, Neuss

## Phân Ưu

Được tin buồn:

**CỤ PHƯƠNG THẾ LANG**

Thân phụ chị Phương Thị Phi Nga (Ủy viên Ban Chấp Hành Hội Người Việt Ty Nạn tại Bad-Kreuznach và Vùng phụ cận) đã từ trần vào ngày 01.8.1993 tại Sài Gòn. Hưởng thọ 69 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng tang quyến và cầu nguyện hương hồn người quá cố sớm về Miền Cực Lạc.

Hội Người Việt Tự Do  
tại Bad-Kreuznach và VPC

## Phân Ưu

Chúng tôi vô cùng xúc động khi được tin : **Cụ Bà**

**PHAN THỊ NGUYỆT THU**

Pháp danh: Diệu Minh

Phụ nhân của nhà Cách Mạng lão thành Phạm Đình Nghị (VNQDD) tạ thế vào ngày 23 tháng 6 năm Quý Dậu tại Muenchen (Đức) Hưởng thọ 76 tuổi

Trước tin vô cùng đau xót này, chúng tôi xin thành kính chia buồn cùng lão đồng chí Phạm Đình Nghị và tang quyến và xin cầu chúc hương linh Cụ Bà sớm tiêu điều Miền Cực Lạc.

Ô. Bà Vũ Kỳ  
Ô. Bà Nguyễn Văn Bình  
Ô. Bà Phan Ngõ  
Ô. Bà Phan Thiệp  
Ô. Bà Bùi Công Hải  
Ô. Bà Nguyễn Sanh Thạnh  
Ô. Bà Vũ Hối  
Ô. Nguyễn Thủy

## Phân Ưu

Được tin đau buồn:

**Cháu PHAN TRỌNG KHÔI**

Con yêu duy nhất của Anh Phan Trọng Yên và Chị Trịnh Thị Liêng đã từ trần ngày 29 tháng 8 năm 1993 tại Hanau, Cộng Hòa Liên Bang Đức. Hưởng dương 17 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng Anh Chị Yên-Liêng và tang quyến.

Nguyện cầu hương hồn Cháu Khôi sớm được siêu thăng nơi Miền Cực Lạc.

Toàn thể thân hữu ITT TEVES,  
Standort Frankfurt am Main.

## Phân Ưu

Được tin nhạc phụ của bạn Nguyễn Quốc Định là:

**Ông ĐÀO PHÚC TÌNH**

Sanh năm 1928  
Đã từ trần vào ngày 17.8.1993,  
nhằm ngày 30 tháng 6 năm Quý  
Dậu tại Sài Gòn - Việt Nam.

Thành thật chia buồn với ĐỊNH & MAI cùng tang quyến và nguyện cầu hương hồn người quá cố được về cõi Phật.

Việt-Quốc-Thanh  
cùng các đồng nghiệp tại Neuss,  
Đức Quốc.

## Cáo Phó & Cảm Tạ

Chúng tôi rất đau buồn báo tin đến thân bằng quyến thuộc: Vợ, Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại chúng tôi là:

**Bà CÔNG TÔN NỮ THỊ LỘC**

P.d. Minh Châu, tự Tâm Nguyên  
đã tạ thế ngày 04.9.1993, nhằm ngày 18  
tháng 8 Âm lịch năm Quý Dậu tại  
Heidelberg, Đức Quốc.

Hưởng thọ 79 tuổi

Chúng tôi chân thành cảm tạ và tri ân:

- Thượng Tọa Thích Như Điển, trụ trì chùa Viên Giác, Đức quốc,
- Các gia đình thông gia,
- Tất cả quý vị thân hữu, bà con, quyến thuộc ở khắp nơi đã phân ưu, cầu nguyện, giúp đỡ chúng tôi trong tang lễ.
- Chồng Nguyễn Tăng Diên
- \* Các con:
  - Nguyễn Tăng Càng và các con,
  - Nguyễn Thị Cẩm Tú, chồng và các con,
  - Nguyễn Thị Cẩm Anh, chồng và con,
  - Nguyễn Tăng Nhuận, vợ và các con,
  - Nguyễn Tăng Nhuận,
  - Nguyễn Thị Cẩm Lai và con.

## Cảm Tạ

Gia đình chúng tôi xin cảm tạ:  
- Ni Sư chùa Bảo Quang Hamburg  
- Hội Phật Giáo, Hội đoàn Công Giáo,  
- Hội Người Việt Ty Nạn Cộng Sản tại thành phố Hamburg,  
- Thân bằng quyến thuộc, Ông Bà, Anh, Chị, Em quen với gia đình chúng tôi,  
- Các bạn của cháu Thủy,  
đã đến tiễn đưa con chúng tôi là:

**VŨ NGỌC THÚY**

Mất ngày 27 tháng 7 năm 1993  
Hưởng dương 24 tuổi

Trong lúc tang gia bối rối hẳn có điều sơ sót. Kính mong quý vị niệm tình tha thứ

Gia đình VŨ MÔ

# Phương Danh Cúng Đường

(Tính đến ngày 10.10.1993)

**T**rong thời gian gần đây, Chùa có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân hàng hay bằng Bưu phiếu, nhưng không có ghi rõ mục đích. Thí dụ như: Cúng Đường Tam Bảo, Xây Dựng Chùa, An Tống Kinh Sách, ủng hộ báo Viên Giác... hoặc trả tiền thỉnh băng kinh, pháp bảo, trả tiền mua bánh trái v.v... Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không ghi rõ là chuyển tiền giúp cho ai để cúng đường hoặc thanh toán về vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ và Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Đường, xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày...? tháng...? năm...? để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chùa có tên trong danh sách. Chùa có hai số Konto. Riêng số 870-3449, thì một tháng Ngân hàng mới báo một lần. Nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Kính mong quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách Phương Danh Cúng Đường của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ ĐH ở bên trên.

## TAM BẢO

ĐH. Denise Huỳnh (Suisse) 50FS, HHHL ĐH Paul Lê Hữu Trước. Hồ Thị Mai (Pháp) 100FF. Ngô Thành Thọ (Hannover) 200DM, HHHL YT Ngô Rosa Kathaly. Sommai Kuhnt 10DM. Pissamai Khanpook (Thái Lan) 50DM. Đào Thị Thu Hằng (Grossenkneten) 100DM. Hans Allner 20DM. Matthias Doepke 10DM. Trần Thị Chi 50DM. P.H.Tài + Thủy + Thảo (Dauchingen) 50DM. Bạch Tuyết (Hannover) 20DM. Nguyễn Thị Hạnh (Braunschweig) 300DM, HHHL ĐH Lê Thị Bạc Pd Diệu Đạm. Nguyễn Văn Tây (Lyon) 30DM. Trang Bích Hà + Liên (Grossenkneten) 20DM. Bùi Đình Đông, Vũ Thị Bình (Lezdorf) 50DM. Phan Thị Như (Canada) 20Can. Trần Thế Toàn (Koblenz) 50DM. Bích Thuận (Hannover) 10DM. Châu Kim Hoàng 20DM. Đào Quang Ngân 10DM. Vũ Đức Hùng (Zerbst) 10DM. Vũ Xuân Thiên (Wolpen) 20DM. Vũ Đình Hà (Wissen) 20DM. Vũ Thị Tâm & Lê Hải Sơn

(Zerbst) 50DM. Nguyễn Mạnh Hùng (Việt Nam) 20DM. Nguyễn Xuân Thủy (") 20DM. Nông Thanh Sơn & Đào Thị Phương (") 10DM. Mạc Xuân Thành (Bad Salzdett Furth) 10DM. Nguyễn Thế Tuyển (Wolpen) 20DM. Trần Minh Tước (") 20DM. Đỗ Phú Toàn (Dessau) 25,30DM. Trần Minh Phương (") 20DM. Phạm Văn Lượng (Moehlau) 20DM. Vũ Công Tong (Zerbst) 10DM. Phạm Văn Hàn (Dessau) 10DM. Trần Thị Phi & Hoàng Thị Bắc 21DM. Chung Mỹ Hào & Chen A Lưu (Hamburg) 60DM. Đoàn Quang Ngân (Wolpen) 10DM. Nguyễn Thị Hoa (Việt Nam) 10DM. Familie Chung (Wuppertal) 1.150DM, HHHL ĐH Châu Hữu. Văn Ngọc Giai 32DM. Phu Hà, Nguyễn Thị (D'dorf) 30DM. Lý Át (Seevetal) 20DM. Trịnh Văn (IdarOberstein) 20DM. Nguyễn Ngọc Diệp (Darmstadt) 50DM. Lê Văn Trường (Karlsruhe) 200DM, HHHL ĐH Lê Văn Đức. Đặng Thị Lan (") 50DM. Lê Văn Trường (") 200DM, HHHL ĐH Từ Thị Cho. Chùa Bảo Quang (Hamburg) 400DM. Chung Vi Trần, La Kiệt Sư 60DM. Văn Kiến Phụ 50DM. Cao Thành Tín (Rengensburg) 10DM. Minh 50DM. Nguyễn Thanh Dũng (Karlsruhe) 40DM. Lê Thị 20DM. Thanh Hà & Hoàng Vinh (Sangerhausen) 100DM. Chung Gia Tường, Huỳnh Bích Vân, Chung Vi Cường 160DM. Lê Uyển Thủy 20DM. Trịnh Việt Dũng (Germersheim) 100DM. Nguyễn Thị Lụa (Wolfenbuetten) 30DM. Đặng Mạnh Hùng (Germersheim) 10DM. Nguyễn Thị Phương (D'dorf) 100DM. Trần Trung Độ (Salzhausen) 10DM. Đoàn Văn Hữu (Weingerode) 20DM. Cô Đàm Hòa (Bi) 1.000FB. Herr Hescher (Langenhagen) 30DM. Đinh Kim Dung (Áo) 2.000Schl. China Rest. Lotus (Meppen) 50DM. Mã Ky 10DM. Đặng Kỳ Trần & Trương Tuyển Hoa (Berlin) 50DM. Bàn Thông Thanh 50DM. Nguyễn Hồng Nhung, Hà, Yến (Seelze) 20DM. Minh Phẩm, Minh Phước, Diệu Tánh 30DM. Low Teek Seny (Malaysia) 20DM. Thái Bình 20DM. Vương Khiết Vy 50DM. Lý Ngọc Anh 50DM. Hoàng Đức Phong (Leipzig) 20DM. Nguyễn Ngọc Nữ (Muenchen) 20DM. Ngô Thị Ngọc Lan (Garbsen) 10DM. Vũ Đình Thắng (Baiersdorf) 5DM. Nguyễn Thị Hồng Tâm (Roethlein) 5DM. Trần Thị Quang (Meßkirch) 20DM. Đường Văn Bình (Muenchen) 20DM. Phạm Thị Hồng Ngân (Letter) 20DM. Chùa Thiện Hòa (M'Gladbach) 500DM. Trương Thị Lan, Nguyễn Mộc Lân (Holland) 100Guld. Trần Hữu Điển, Hoa, Giang 30DM. Chung Ngọc Hưng (Wolpen Nord) 20DM. Đặng Thị Tâm

(") 15DM. Nguyễn Đình Thu (") 20DM. Chu Ngọc Hùng (") 10DM. Vũ Thị Minh (Wolfen) 20DM. Phạm Văn Điển (") 20DM. Đinh Ngọc Titi (Frankfurt) 10DM. Fam. Đinh Ngọc (") 10DM. Nguyễn Đường Minh, Thúy, Tuấn (Heffstedt) 30DM. Nguyễn Thị Xuân Kim (") 20DM. Nguyễn Đường Ngọc, Anh, Tùng (") 30DM. Nguyễn Đường Nga, Hà, My (") 40DM. W.R. Schmolke (Hannover) 5DM. Đinh Nam An 10DM. Đỗ Văn Sỹ (Wolfen) 20DM. Nguyễn Minh Đức (Zehadenik) 20DM. Tạ Quang Lý 20DM. Nguyễn Thị Tiến 20DM. Đàm Thị Lượng 20DM. Vũ Thị Thanh (Chemnitz) 10DM. Phan Quang Anh (Eystrup) 10DM. Phạm Lệ Dung (Bonn) 20DM. Nguyễn Thị Huyền (Magdeburg) 10DM. Lê Khắc Quê (") 10DM. Trần Lâm Tùng Anh (") 20DM. Nguyễn Ngọc Thắng & Tuyết (") 20DM. Trần Vinh Cam (Muenster) 50DM. Vương Tân Phong (D'dorf) 30DM. Ngân Tuyền (Obertshausen) 10DM. Diệu Thơ (Koeln) 50DM. Huỳnh Thị Hoàng (Spaichingen) 50DM. Phạm Lê Ngọc (D'dorf) 30DM. Lê Giảng (Bi) 2.000FB. Nguyễn Thị Ngọc Mai (Dorsten) 100DM. Trần Thị Bích Hồng (Einheck) 40DM. Gđ họ Tôn 200DM. Cô Đàm Hòa (Bi) 1.000FB. Nguyễn Phước Vinh Tiết (") 2.000FB. Bùi Văn Tùng (Speyer) 20DM, HHHL ĐH Trần Văn Mạnh. Thái Phước Hòa & Tung 100DM. Dũng Trần Thanh (Langenhagen) 20DM. Suwannee A.H. (Schoeningen) 30DM. Phạm Văn Chính (Bad Salzdettfurth) 20DM. Lê Quang Thịnh (Garbsen) 10DM. Nguyễn Kim Oanh, Thắng, Toàn, Thành (Kleinburg Wedel) 20DM. Nguyễn Quốc Dũng (Hildesheim) 10DM. Anh Ly 10DM. Nguyễn Đức Thắng (Chemnitz) 20DM. Chu Thị Thắm (Hildesheim) 10DM. Trinh Thị Kiều Anh (Sangerhausen) 30DM. Phạm Thị Ut (Langen) 100DM. Trần Chí Lang (Eisenberg) 30DM. Gđ Lai & Lưu (Bingen) 100DM. Lâm Nguyễn (Northeim) 20DM. Nguyễn (Florian) 20DM. Nguyễn Ngọc Thạch (Na Uy) 10US. Hoàng Thị Hoa (Soehre) 10DM. Tô Thị Thu (Sweden) 100Kr. Dr. Trần Văn Trung (Heidelberg) 1.000DM, HHHL ĐH Công Tôn Nữ Thị Lộc. Quách Mỹ Trân (Wallenhorst) 100DM. Cô Hạnh Niệm (Hannover) 200DM. Chi Mười 60DM. Fam. Lương (Paderborn) 100DM. Lâm (Osnabrueck) 50DM. Dr. Rama (Hameln) 50DM. Lu Huệ Mười 12DM. Trần Hải Hòa (Spaichingen) 50DM. Hà Lâm (M'Gladbach) 50DM. Trần Thu Nga (Frankfurt) 20DM. Lê Nhất Hiền (Maintal) 500DM, HHHL ĐH Lê Thị Liên. Lý Chiêu (Hamburg) 50DM. Ngô Trọng Luyện (Mainz) 30DM. Trần Thị Tây (Sweden) 100Kr. Huỳnh Tấn Mười (Schwetzigen) 50DM. NPĐ Phát Bảo (Barnttrup) 500DM. Dương Tấn Thanh (Wiesbaden) 50DM, HHHL ĐH Dương Văn

Tám. Trần Tuấn Hùng (Bayreuth) 50DM. Vũ Ngọc Nhận (Koblenz) 100DM, HHHL các ĐH Hùng, Cường, Dũng, Siêng, Dung, Thái. Bác Diệu Huệ (Karlsruhe) 100DM, HHHL ĐH Dương Thị Ngọc. Nguyễn Văn Việt (Holland) 150DM. Đào Duy Anh (Chemnitz) 20DM. Diệp Quốc Sĩ (Suisse) 100FS. Lưu Gia Trinh (") 100DM. Chu Mộng Vân & Bình (Antonsthal) 52DM. Xuân Thâm Quý (Muenchen) 70DM. Kỳ Trân 10DM. Từ Mãn (Canada) 100DM. Vũ Hoàng Cầm (Rathenow) 10DM. Lê Văn Đồng (Roetha) 50DM. Ngô Châu Anh (Leipzig) 50DM. Lê Sơn Hậu (") 100DM. Phạm Ngọc Tịnh & Dung (") 100DM. Nguyễn Bích Hạnh (Limbach) 100DM. Đỗ Việt Trung (Rathenow) 5DM. Đặng Hồng Nguyệt 5DM. Huệ Hiếu & Giới (Masurenweg) 20DM. Ngọc & Hòa 70DM. Lê Văn Long & Nhà 20DM. Trương Thị Dung (Erfuert) 20DM. Nguyễn Văn Bình + Bình (") 20DM. Nguyễn Ngọc Quyên + Sinh (") 20DM. Nguyễn Quốc Hoàn (Bad Grund) 20DM. Trần Thị Mầu Đơn (Đan Mạch) 800Kr, HHHL ĐH Huỳnh Trần Ngọc Khánh. Trinh Thị Mai Hoa + Nguyễn Khôi (Lippstadt) 50DM. Dianne Kovi (Hof Saule) 50DM. Trần Chương Phú + Trần Thiện Châu (Hildesheim) 50DM. Nguyễn Duy Ánh 10DM. Nguyễn Thái Hà + Thanh Hương (Langendorf) 20DM. Nguyễn Roanh (Luenen) 30DM. Họ Lê, Trần (Friedrichdorf) 5DM. Nguyễn Xuân Cường (Berlin) 10DM. Quan Tú Duyên (") 50DM. Gđ họ Lai, Lưu (Boengen) 100DM. Phan Thanh (Kleinostheim) 20DM. Lê Minh Quang (Staßfurt) 15DM. Lâm thị Thu Học (Scheidegg) 10DM. Trần Thị Thanh Huyền (Magdeburg) 20DM. Nguyễn Hữu Thám (") 10DM. Võ Thanh Nao, Trần Thị Net 30DM. Vũ Phương Đông (Heigenbruecken) 10DM. Nguyễn Chí Đức + Hồ Thị Hạnh (Marburg) 20DM. Lưu Đình Huy + Nguyễn Thị Nga (") 20DM. Hoàng Văn Công 10DM. Nguyễn Lê Việt Châu (Burg Weld) 10DM. Thu + Dung (") 10DM. Fam. Chung (Wuppertal) 50DM. Đinh Thị Hòa, Nguyễn Trung Dung, Lê Hải Phong (Spergem) & Bùi Văn Luận, Nguyễn Văn Thắng (Halle) 30DM. Ấn danh 189DM. Đặng Văn Ty (Freiburg) 50DM. Huỳnh Thị Từ (Pháp) 100DM. Hồ Ngọc Thành, Trinh Thu Anh, Hồ Yến Phương (Muenchen) 200DM. Buddh. Gesellschaft Muenchen 290DM. Cam Bảo Sơn (Áo) 200DM. Chùa Tịnh Tâm (Pháp) 1.800FF. Chi Hội Phật Tử VNTN Muenchen 600DM. Nguyễn Đức Minh (Oldenburg) 50DM. Ngô Trung Hậu (Verden) 20DM. Phan Thoảng (Suisse) 50DM. Dr. Hein (Hannover) 370DM. Lâm Liên (Stadthagen) 20DM. Helmut Hanefeld (Hannover) 100DM. Lê Văn Rê (Monheim) 100DM. Nguyễn Thị Hồng Hạnh (Braunschweig) 20DM. Cao Xuân

Liễu (Thụy Sĩ) 50FS, cúng giỗ HL ĐH. Cao Triều Trực. Hồ Văn Lục (Vilshofen) 20DM. Tsang (Rietberg) 20DM. Nguyễn Văn Hương (Heilbronn) 100DM. Kannika & Christian Wolf (Garbsen) 25DM. Lê Văn Sang (Hameln) 10DM. Võ Nam (Halle) 50DM. Đào Quang Vinh (") 50DM. Nguyễn Mạnh Thảo (") 10DM. Đặng Đình Luông (Aschaffenburg) 100DM. Trần Thị Thơ (Mainaschaff) 30DM. Cam Ngô (Berlin) 50DM. Đặng Minh Hằng (Osnabrueck) 10DM. Nguyễn Thị Vân (Berlin) 5DM. Nguyễn Thị Liễu (Aschaffenburg) 20DM. Hoàng Xuân Diệu (") 50DM. Lê Thị Ty 100DM. Hoàng Duy (Saarbruecken) 10DM. Hoàng Ngọc Hoa (Berlin) 5DM. Ngô Thanh Hồng (Steinbach) 50DM. Cao Tịnh Anh 10DM. Hồ Chí An 50DM. Trịnh Viễn Thành 100DM. Nguyễn Thanh Sơn (Langelsheim) 10DM. Nguyễn Thị Thanh Hà (Wittmund) 100DM. Wong Sieu Fonn 20DM. Tạ Thanh Hải (Bad Salzdetfurt) 5DM. Giang Liên (Nuernberg) 50DM. Đoàn Thanh Hưng (Billerbeck) 200DM. Phạm Thu Thủy + Bảo 20DM. Phạm Anh Tuấn + Đào + Linh 20DM. Phan Ly Ly 10DM. Vũ Bích Liên (Leezdon) 10DM. Thị Phước (Đan Mạch) 3DM. Trần Thị Tuyết + Quyết (Gehrden) 10DM. Trần Thái Sơn (") 10DM. Quang Khải 10DM. Vũ Thị Minh Khai + Dũng (Magdeburg) 20DM. Lê Hải Thanh + Tấn (Berlin) 100DM. Trương Công Dũng + Khai 20DM. Đặng Anh Tiến + Thắng 25DM. Lê Văn Thuận (Bad Salzdetfurt) 50DM. Lê Trọng Việt + Hà 10DM. Bùi Văn Sơn + Hà 5DM. Lưu Văn Diệp (Aarbke) 20DM. Mai Tấn Dũng (Hannover) 20DM. Amar Wansa (Sri Lanka) 13,50DM. Latha Wuestemann 5DM. Nhóm Thanh Niên Khu vực Unna 50DM. Trần Việt Oanh (Neuss) 50DM, HHHL ĐH Trần Văn Quyền. Chung Cẩm Hưng (Wuppertal) 200DM, HHHL ĐH Chung Hữu. Đào Thiện Mẫn 20DM. Lê Quang Thịnh, Thủy, Minh, Hà, Hoa (Garbsen) 20DM. Đỗ Văn Bạc & Hoàng Thị Tân (Langenhagen) 50DM. Quảng Định + Thiện Thệ 40DM. Nguyễn Đức Khôi (Laatzten) 10DM. Nguyễn Janice Vân (Canada) 10DM. Nguyễn Văn Nuôi (Lehrte) 50DM. Nguyễn Văn Phương 100DM. Đặng Thị Thu Hằng 100DM. Trần Thị Bảo Trinh 50DM. Nguyễn Minh Đức 20DM. Nguyễn Sơn (Suisse) 20DM. Phan Thi (G'marienhuette) 20DM. Phan Bộ Thơ (") 20DM. Nguyễn Phương Mai 10DM. Boonroen (Thái Lan) 10DM. Quảng Huệ 10DM. Bam Bang (Indonesia) 10DM. Darman Wan (") 10DM. Nguyễn Florian 20DM. Gđ Họ Tôn (Saarlouis) 50DM. Vũ Hoàng Đức (Saarbruecken) 100DM, HHHL ĐH Vũ Văn Lang. Hoàng Quốc Hùng (Osnabrueck) 5,10DM. Cambeiro Celso (Pháp) 250FF. GĐĐH Lê Văn Trường (Karlsruhe) 300DM, HHHL PT Lê Văn

Đức. Từ Phổ & Diệu Hương (Berlin) 100DM, HHHL ĐH Từ Thị Cho + Trần Thị Luông + Lê Văn Đức. Bùi Văn Bảo & Hoa (") 50DM. Nguyễn Thanh Long (") 50DM. Trần Thủy Nam (") 30DM. Phật Tử Thọ Bát Quan Trai (") 600DM. Đỗ + Phạm (Garbsen) 1DM. Tạ Kiều Anh 20DM. Phạm Xuân Đồng + Bích + Thảo + Tùng (Frankfurt) 30DM. Trần Đỗ Doanh + Giang + Văn 10DM. Nguyễn Thị My (Hameln) 10DM. Văn Quang Minh 20DM. Trần Xuân Lộc + Lan (Frankfurt/Oder) 100DM. Nguyễn Trường Sơn (Muenchen) 50DM. GĐĐH Nguyễn (Bielefeld) 20DM. Lê Nguyễn Thị Ánh (Karlsruhe) 20DM. HL Nguyễn Thị Thuận 20DM. Trần Văn Thi + Quang + Tuyết + Thông (Việt Nam) 10DM. Nguyễn Văn Phương (Bremervoerde) 100DM. Nguyễn Quốc Định (Herten) 50DM. Phạm + Hoàng (Holland) 1 máy Mixer. Nguyễn Thị Tư (Sindelfingen) 1 trái bí. Viên Kim Hùng (") 50 miếng tàu hủ. Đặng Ngọc Trân (Reutlingen) 3 bao gạo.

## BÁO VIÊN GIÁC

ĐH. Lamat Thanh (Pháp) 100FF. Nguyễn Tuấn Anh (Elsfleth) 20DM. Bùi Đồng Dũng (Holtland) 10DM. Đỗ Văn Nghiêm (Duisburg) 20DM. Nguyễn Thị Nguyệt (Villingen) 30DM. Nguyễn Ngọc Thành (") 20DM. Nguyễn Trọng Thành (Freiburg) 50DM. Phan Thị Như (Canada) 20Can. Lý Thế Hoàng (Ruesselsheim) 50DM. Nguyễn Thị Hoài Mỹ (Cloppenburg) 20DM. Vũ Tiến Đạt (Hamburg) 100DM. Nguyễn Thị Hương (Wiesbaden) 20DM. Vũ Văn Phú (Schwetzigen) 20DM. Phan Thoảng (Suisse) 20DM. Vũ Thị Dung (Nuernberg) 20DM. Dương Tấn Thanh (Wiesbaden) 10DM. Hà Thị Minh Thu (Nordeney) 20DM. Nang Kim Liên (Na Uy) 300Kr. Trương Văn Nhiệm (Altstadt) 30DM. Trương Văn Thịnh (Essen) 20DM. Thân Đức Cường (Laatzten) 10DM. Nguyễn Ngọc Anh (Hamburg) 20DM. Lâm Kỳ Thạch (Papenburg) 20DM. Nguyễn Ngọc Đệ (Hamburg) 40DM. Gđ Thọ Xuyên + Lý Tổ Nga (Nuernberg) 20DM. Lý Quốc Kinh (Rotenburg) 20DM. Phạm Minh Đức (Kemnath) 20DM. Nguyễn Thị Kim Liên (Bi) 500FB. Nguyễn Tấn Bình (Finland) 100DM. Brigitte Kortemeier (Ibbenbueren) 50DM. Nguyễn Thị Được (USA) 20Can. Nguyễn Thị Lan (Canada) 30Can. Lê Tường Vi (Mannheim) 30DM. Lý Tấn Vạng (Krefeld) 20DM. Mai Thị Cúc (Bad Vilhel) 30DM. Bùi Liên (Bi) 500FB. Võ Thị Ngọc Thanh (Bitburg) 10DM. Nguyễn Thanh Thủy (Uelzen) 20DM. Trần Thị Quang 20DM. Hàn Cường (Reutlingen) 30DM. Diệu Anh (Rotenburg) 40DM. Trương Quan Phục (Moschheim) 20DM. Tạ Mạnh

Hiền 20DM. Phạm Mai Sơn (Anh) 10Anh kim. Minh Lục (") 15Anh kim. Nguyễn Mạnh (M'Gladbach) 20DM. Lâm Thu Thịnh (Papenburg) 50DM. Vương Tân Phong (D'dorf) 20DM. Hồng Văn Nam (Norden) 30DM. Phạm Nguyễn Huy (USA) 20US. Trần Văn Chanh (Flensburg) 20DM. Hồ Thị Y (Wallerfangen) 20DM. Nguyễn Thế Hiển (Oberhausen) 30DM. Nguyễn Thị Lộc (Stadthagen) 20DM. Trần Thúy Nga (Udelfangen) 20DM. Lê Giáng (Bi) 1.000FB. Quang Hồng (Halle) 10DM. Tôn Quang Tuấn (Frankfurt) 60DM. Nguyễn Thị Phương (Krefeld) 20DM. Trần Thị Ngọc 20DM. Tôn Thúy Hằng 100DM. Nguyễn Chinh Nghi (Weetzen) 10DM. Nguyễn Ngọc Thạch (Na Uy) 24US. Cao Mạnh Hải (Frankenthal) 20DM. Lê Đức Tiến (Heigenbruecken) 10DM. Phạm Văn Lợi (M'Gladbach) 20DM. Quan Khanh Lê (USA) 20US. Đặng Trần Ngọc Tuyết (Kleve) 20DM. Lê Quang Liêm (Gehrden) 40DM. Nguyễn Anh Khoa 30DM. Nguyễn Vũ Hào 30DM. Nguyễn Văn Dũng 30DM. Phan Lạc Giản (Pháp) 400FF. Mai Văn Tâm 30DM. Nguyễn Khắc Hải (Mainz) 20DM. Huỳnh Hồng Nhung (Hamburg) 20DM. Nguyễn Thị Thân (D'dorf) 500DM. Phan Túy (Solingen) 50DM. Betty Quin (Hamburg) 10DM. Ngô Trọng Luyện (Mainz) 20DM. Nguyễn Thanh Phong (Schwalmtal) 20DM. Casanova Thái Lan (Suisse) 20DM. Trần Văn Sấn 50DM. Trần Quốc Túy (Wolfenbuettel) 20DM. Nguyễn Hiếu (Langesheim) 20DM. Nguyễn Triết Văn (USA) 100US. Võ Thị Mỹ (Wiesbaden) 30DM. Lương Văn Xinh (Karlsruhe) 50DM. Nguyễn Kim Định (Muenchen) 100DM. Nguyễn Công Khai (Cham) 20DM. Lương Thị Hòa (Sonnefeld) 10DM. Đỗ Việt Hùng (Krefeld) 30DM. Trần Thị Mầu Đơn (Đan Mạch) 200Kr. Nguyễn Thanh Bình (") 20DM. Bùi Văn Nĩa (Hamburg) 50DM. Vũ Văn Chức (Bremen) 50DM. Phạm Văn Kiềm (Muenchen) 50DM. Dương Lưu (Paderborn) 20DM. Lê Thanh Huệ (Suisse) 20DM. Trịnh Thu Huệ (Marktrewitz) 200DM. Võ Văn Tùng (Barntrup) 20DM. Lê Thị Đình (Bi) 1000FB. Châu Văn Hiệp (") 500FB. Võ Thị Việt Nhan (") 500FB. Trần Ngọc Sơn (Hannover) 100DM. Nguyễn Văn Hiếu (Bi) 1000FB. Nguyễn Xuân Nghiêm (Goettingen) 20DM. Trần Nguyệt Phương (Koblenz) 30DM. Thiên Viện Trúc Lâm (Pháp) 100FF. Nguyễn Sơn Hà (Đan Mạch) 30DM. Lê Thị Ngọc Diệp (Erlangen) 20DM. Nguyễn Thị Huyền Nga (Đan Mạch) 100Kr. Nguyễn Trương Thị Liên (Suisse) 50DM. Hồ Châu (Neustadt) 20DM. Lưu Ngọc Diệp (Murr) 20DM. Trần Văn Sang (Berlin) 30DM. Nguyễn Tiến Vinh (Schramberg) 20DM. Nguyễn Thị Hoàng (Holzhausen) 20DM. Nguyễn Văn Tâm (Wilhelmshaven) 100DM. Nguyễn Minh Bửu (Holland) 20DM.

Trần Văn Minh (Koeln) 20DM. Nguyễn Tấn Hiền (Italia) 20.000Lire. Chan Thị Cúc (Hannover) 20DM. Minh Kiệt, Đặng Hữu Hào (Hamburg) 50DM. Phạm Minh Dân (") 20DM. Phạm Văn Út (Italia) 10.000Lire. Trần Đăng Thanh (Karlsruhe) 50DM. Nguyễn Quốc Định (Herten) 50DM. Lê Tấn Lộc (Haseluenne) 30DM. ABS Diane Kovi (Hof Saule) 20DM. Nguyễn Roanh (Luenen) 20DM. Huỳnh Quốc Cương (Koeln) 20DM. Lâm Thị Thu Học (Scheidegg) 20DM. Đỗ Thị Quỳnh Anh (Lemfoerde) 10DM. Đỗ Văn Kiên (Duisburg) 20DM. Nguyễn Thị Hồng Hoa (Selm) 20DM. Hà Bích Khuê (Muenchen) 10DM. Nguyễn Văn Chức 50DM. Huỳnh Thị Từ (Pháp) 50DM. Nguyễn Duy Ân (") 50FF. Hoàng Khánh Toàn (Wiesbaden) 30DM. Nguyễn Văn Hưởng (Heilbronn) 100DM. Lưu Vương (Oberhausen) 10DM. Nguyễn Thị Hồng Hạnh (Braunschweig) 20DM. Võ Đức Tiến (Hòa Lan) 50DM. Nguyễn Văn Đông (Bi) 500FB. Vũ Hữu Khánh (Flensburg) 20DM. Huỳnh Thị Tâm (Bi) 500FB. Dao Tin (Muenster) 20DM. Nguyễn Văn Hậu (D'dorf) 20DM. Trần Huỳnh (Frankfurt) 10DM. Cam Ngô (Berlin) 50DM. Lê Văn Kim Đài (Berglen) 20DM. Lê Thị Văn (Geratsried) 30DM. Cao Văn Trường (Pháp) 500FF. Triệu Thị Minh (") 200FF. Phạm Tấn Lực (Suisse) 30FS. Ngô Kim Hoàng (Bad Kreuznach) 50DM. Bùi Xuân Là (Wuerzburg) 20DM. Thái Grieves (USA) 50US. Diệp Đức Lành (Canada) 20Can. Dương Thị Thuận NE (Chartenzlingen) 20DM. Nguyễn Văn Thanh (Kassel) 20DM.

ĐH. Châu Nam (Spaichingen) 30DM. Nguyễn Thị Bích Hương (Bi) 1.000FB. Hồ Thị Mui (Pháp) 200FF. Bùi Quang Hạt (USA) 20US. Trần Đức Phát (G'marinhuette) 50DM. PT Phổ Hiền (Pháp) 300FF. Nguyễn Xuân Hà (Leezdorf) 30DM. Trần Thị Hạnh (") 20DM. Đinh Thị Xuân Thảo (M'Gladbach) 20DM. Võ Bá Tông (Zweibruecken) 10DM. Võ Thị Ngọc Em (Regensburg) 20DM. Lý Hương (Bad Iburg) 100DM. Trần Anh Dũng (") 20DM. Nguyễn Văn Hình (Stuttgart) 30DM. Đỗ Tấn Phát (Uelzen) 30DM. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 40DM. Trương Kim Sương (Bad Soden) 50DM. Trần Thế Toàn (Koblenz) 50DM. Nguyễn Ngọc Lâm (Heilbronn) 50DM. Nguyễn Thị Bảy (Hannover) 10DM. Trần Văn Biều (Muenster) 20DM. Huỳnh Thiệt Huệ (Nuernberg) 300DM. Trần Đình Hỷ (Schoeppingen) 30DM. Cao Thị Minh Liên (Bielefeld) 20DM. Tiêu Thị Thi (Erlangen) 50DM. Bùi Ngọc Huệ (Ahnatal) 20DM. Dương Quan Minh (Weil am Rhein) 20DM. Nguyễn Khoa Thị Thỏa (Muenchen) 100DM. Huỳnh Hữu Hạnh (Idar Oberstein) 100DM. Lê Văn Tư (Muenster) 50DM. Trần Văn Quý (Hamburg) 20DM. Trần Thị Tươi (Koeln) 20DM. Nguyễn Thị Ngà (") 20DM. Nguyễn Văn Báu (") 20DM. Vũ Văn Phú (Schwetzigen) 30DM. Phạm Muội (Bad Iburg) 50DM. Vũ Thị Đầu (Aachen) 30DM. Nguyễn Thị Kim (Muenster) 20DM. Trần Xuân An (Wittlich) 30DM. Trần Hữu Nhơn (Koeln) 20DM. Nguyễn Thị Kim Hoa (Essen) 20DM. Đỗ Việt Hào (Emlichheim) 30DM. Hoàng Thị Tuyết (Pforzheim) 50DM. Trần Ngọc Tuyết (Suisse) 100FS. Đặng Thị Đông (Slade) 20DM. Tăng Trạch (Rietberg) 50DM. Trần Văn Năng 20DM. Hoàng Thị Thuận (Goettingen) 20DM. Liều Thị Tư (") 50DM. Trần Mao (Braunschweig) 20DM. Trịnh Quốc Phong (Cloppenburg) 20DM. Huỳnh Thị Hồng Xuân (Nuernberg) 20DM. Đào Thị Lan Chi (Edewecht) 20DM. Vương Chi My (Wild Bad) 200DM. Quách Hoa Anh (Bi) 20DM. Hồ Tự Đức (Recklinghausen) 20DM. Thu Hà, Nguyễn Thị (D'dorf) 20DM. Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 50DM. Cao Ngọc Lang (Braunschweig) 20DM. Lê Đức Tiến (Heigenbruecken) 15DM. Christa Lenz (Senden) 20DM. Nguyễn Quốc Thông (Eggingen) 100DM. Đặng Giang Toàn (Boeblingen) 100DM. Bành Trúc Quân (Ludwigshafen) 70DM. Nguyễn Gia Tài (Muehlhausen) 20DM. Võ Thị Lý (Erlangen) 50DM. Thái Kim Hĩa (Koeln) 50DM. Trịnh Thị Tiên (") 20DM. Yến Phương Tất Giang (Pforzheim) 10DM. Nguyễn Thị Nhi (Bi) 1.000FB. Nguyễn Thị Bè (Koeln) 20DM. Ngô Trung Thu (Essen) 20DM. Lại Văn Bé (Lorsch) 20DM. Võ Thị Sinh (Berlin) 50DM. Trịnh Văn Thịnh (Essen) 20DM. Thái Văn Anh (Aurich) 20DM. Thân Đức Cường

## ẤN TỐNG

ĐH. Trần Thúy Lan (Pforzheim) 100DM. Giang Vi Hùng (Geilenkirchen) 50DM. Lê Văn Trường + Đặng Thị Xê (Karlsruhe) 100DM. HHHL ĐH Từ Thị Cho, Trần Thị Lủy, Lê Văn Đức Pd Thiên Hậu. Ngô Thị Nga (Pháp) 70DM. Văn Thành Văn (Feldatal) 20DM. Viên Văn Phước (Bubenheim Koblenz) 100DM. Võ Thanh Nao + Trần Thị Net 40DM. Gđ Họ Tôn (Saarlouis) 50DM.

## BÁT NHẢ CƯƠNG YẾU

ĐH. Huỳnh Công Cử (Krefeld) 100DM. Đặng Quốc Hùng 40DM.

## KINH ĐỊA TẠNG

ĐH. Từ Phổ + Diệu Hương (Berlin) 100DM.

## VU LAN

(Laatzen) 5DM. Trần Ngọc Thạch (Preetz) 20DM. Trần Thị Cẩm Lan (Aschaffenburg) 100DM. Trần Việt Chương 30DM. Quách Thị Mùi (Krefeld) 50DM. Hoàng Thị Thủy (Fuerth) 50DM. Trần Quan (Weil am Rhein) 20DM. Tạ Nhuận (Frankfurt) 20DM. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 50DM. Nguyễn Tuấn Kiệt (Stockach) 20DM. Nguyễn Ngọc Diệp (Darmstadt) 50DM. Võ Thị Mộng Hoa (Bad Soden) 30DM. Tăng Phát Đậu (Bi) 50FF. Nguyễn Sửu (Pháp) 100FF. Đào Thị Sơn (Ludwigsburg) 20DM. Nguyễn Thị Thiện (Erbrath) 50DM. Phạm Thị Bưởi (D'dorf) 40DM. Cao Minh Bửu (Papenburg) 20DM. Nguyễn Chánh Trục (Berlin) 50DM. Võ Thị Dạ Lan (Holland) 100Guld. Nguyễn Ngọc Mỹ (Karlsruhe) 50DM. Lê Văn Trường (") 100DM. Lâm Minh Bót (Speyer) 100DM. Hoàng Công Chử (M'Gladbach) 50DM. Đỗ Hữu Ái (Oberhausen) 20DM. Nguyễn Thị Kim Liên (Bi) 1.000FB. Đào Hữu Đức (") 500FB. Trần Thị En (") 100DM. Huỳnh Thị Công Dung (") 500FB. Nguyễn Thị Giới (") 500FB. Nguyễn Thị Tám (USA) 100US. Cindy Le Fuller (") 100US. Phùng Kim Liên (Norway) 200Kr. Phạm (Essen) 20DM. Kruch Hong Giec (Pháp) 300FF. Phạm Bình (Bad Iburg) 40DM. Lâm Vinh Phong (Schweinfurt) 10DM. Lê Tường Vi (Mannheim) 20DM. Nguyễn Thị Phụng (Recklinghausen) 20DM. Cao Thị Nền (Pháp) 200FF. Tống Thị Lệ (Sweden) 100Kr. Lê Ngọc Mai (") 100Kr. Hồ Thị Ngọc Hát (Hamburg) 20DM. Trương (Albstadt) 30DM. Võ Trung Thu (Bad Pymont) 50DM. Phạm Ngọc Sơn (M'Gladbach) 20DM. Dr. Nguyễn Thế Vinh (Heidelberg) 200DM. Viên Đăng (Berlin) 20DM. Hà Kiến Hưng (Frankfurt) 50DM. Phùng Ngọc Minh (Pháp) 500FF. Phạm Lạc (Koblenz) 50DM. Trần Thị Vân (Pháp) 100FF. Lê Khắc (") 300FF. Hà Văn Tư (Aachen) 30DM. Trần Quế Lang (Pforzheim) 10DM. Nguyễn Văn Đê (Muenchen) 50DM. Châu Văn Hưng (Koblenz) 20DM. B.T. Vogtlaender (") 30DM. Nhan Quan (Bi) 70,12DM. Hoàng Hoa Hồng (Leverkusen) 100DM. Nguyễn Tấn Hồ (Konstanz) 20DM. Vương Văn Rang (Pháp) 100FF. Bùi Xuân Nga (") 100FF. Trần Tú Anh (Metzingen) 30DM. Đoàn Thị Thanh Tú (Pháp) 200FF. Ngô Lánh Yến (") 200FF. Từ Thị Cừ (") 200FF. Trần Nguyên Anh (Bomlitz) 20DM. Nguyễn Thị Nhiếp (Essen) 40DM. Nguyễn Roanh (Luenen) 20DM. Cô Đàm Hòa (Bi) 1.000FB. Vũ Thị Bình (Upaut-Schott) 50DM. Trần Thị Hạnh + Tâm (Leezdorf) 50DM. Trần Văn Phi (Frankfurt) 20DM. Nguyễn Kim Anh (Bi) 500FB. Nguyễn Thị Chiêu (Neuss) 10DM. Chơn Bình (Krefeld) 50DM. Nguyễn Hữu Thu Hương (Oberhausen) 20DM. Hà Thị Kim

Xuyến (Krefeld) 100DM. Huỳnh Công Cừ 50DM. Vũ Âu (Karlsruhe) 20DM. Phạm Thị Khai (Suisse) 100DM. Hứa A Tri (Wilhelmshaven) 50DM. Nguyễn Thu Ba (Regensburg) 200DM. Châu Thị Yến Châu (Suisse) 30US. Nguyễn Thị Ngọc Minh (Ersenberg) 20DM. Nguyễn Tấn Lộc (Barnttrup) 30DM. Nguyễn Khắc Căn (Muenchen) 50DM. Phạm Văn Go (Augsburg) 50DM. Lý Thị Bưởi (Koeln) 30DM. Nguyễn Minh Thiện (Hamburg) 20DM. Trần (Oberhausen) 50DM. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 10DM. Trần Hữu Lộc (Stuttgart) 20DM. Huỳnh Thị Xuân Hương (Wiesbaden) 20DM. Đỗ Đình Lang (Pháp) 300FF. Bùi Liên (Bi) 500FB. Mã Chi (Muenster) 20DM. Nguyễn Văn Hưng (Muenchen) 30DM. Huỳnh Thị Tám (Bi) 500FB. Huỳnh Thị Kiều Liên (Taufkirchen) 30DM. Ngô Thị Khi (Muenchen) 50DM. Châu Lệ Anh (Sweden) 100Kr. Võ Thị Ngọc Thanh (Bitburg) 20DM. Nguyễn Thanh Thúy (Uelzen) 20DM. Chung Thái An (Konz) 100DM. Trương Kim Học (Landstuhl) 20DM. Đoàn Thị Lan (Erlangen) 20DM. La Hai (Suisse) 20FS. Lê Thái Bảo (") 55,35FS. Nguyễn Thị Trang (Muenchen) 10DM. Trương Văn Tý (Italia) 10.000Lire. Trương Quan Phục (Moschheim) 30DM. Nguyễn Hữu Láng (Paderborn) 20DM. Chu Thị Hồng (Muenchen) 20DM. Dương Văn Thọ (Eching) 10DM. Trịnh Văn Bộ (Kastallann) 50DM. Trịnh Minh Tài (") 20DM. Hà Lê Ngọc Hoa (M'Gladbach) 20DM. Lê Thị Đoàn Trang (D'dorf) 50DM. Cô Hạnh Niệm (Hannover) 500DM. Huệ Ngọc (Laatzen) 1.000Kr. Thiện Tấn Vũ Quang Tú (Seelze) 100DM. Minh Lực (Anh) 15Anh kim. Quan Hoàng Ngọc Sim (Suisse) 100DM. Nguyễn Thị Tư (Freiburg) 100DM. Trương (Holland) 25Guld. Phạm Văn Hưng (Bi) 1.000FB. Đặng Anh Dũng (Aachen) 10DM. Phạm Doãn Đương (Mannheim) 100DM. Nguyễn Thị Nhị (Helmstedt) 50DM. Lâm Bửu Trần (Ebingen) 50DM. Khương Hà (Magdeburg) 50DM. Huỳnh Văn Liên (Saarbruecken) 20DM. Dương Minh Nguyệt (Luebeck) 100DM. Phạm Thị Ngọc Hoa (Kiel) 30DM. Tấn Tùng Du (Loerrach) 50DM. Trần Vĩnh Cam (Muenster) 50DM. Thái Văn Ngữ (Đan Mạch) 200Kr. Hà Ngọc Dư (Krefeld) 50DM. Quan Gia An (Erkrath) 20DM. Lâm Thu Thịnh Papenburg) 50DM. Đào Bình Quang (Edewecht) 30DM. Vương Tân Phong (D'dorf) 50DM. Nguyễn Bình Thuận (Luenen) 30DM. Diệp Thị Sơn (Aalen) 40DM. Hồng Văn Nam (Norden) 50DM. Hòa Phát Mùi (") 50DM. Huỳnh Hoa Cường (") 20DM. Vũ Ngọc Tuấn (Reutlingen) 10DM. Lê Quang Yên (Hannover) 20DM. Thái Ngọc Hương (USA) 200US. Thiện Nghĩa (Seelze) 500DM. Trần Thị Liên (Đan Mạch) 100Kr. Lâm Tấn Khôi

(Emmendingen) 40DM. La Nam Tương (Hamburg) 20DM. Tôn Thất Đình (Berlin) 50DM. Nguyễn Thị Bảy (Đan Mạch) 100Kr. Triệu Thu Mai (Regensburg) 50DM. Nguyễn Thị Tâm (Kiel) 50DM. Nguyễn Linh (Frankfurt) 50DM. Lam (Rietberg) 20DM. Kim Hên (Bad Kreuznach) 20DM. Đặng Văn Uy (Aschaffenburg) 50DM. Koummarasy Kiên (Pforzheim) 20DM. Lê Thị Thảo (Wuerzburg) 20DM. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 40DM. Phạm Nguyễn Huy (USA) 50DM. Lâm Bung Hoàng (Kempen) 10DM. Trần (Troisdorf) 50DM. Chong (Rietberg) 30DM. Nguyễn Văn Chấn (Recklinghausen) 20DM. ĐH Minh An (Pháp) 500FF. Nguyễn. Trang (Kassel) 20DM. Lê Quan Liêm (Pháp) 200FF. Bùi Quân - Văn Anh (Uetersen) 20DM. Diệp Văn Sơn (Wuppertal) 50DM. Ô Thị Hai (Haren) 100DM. Trần Thị Hồng (Herten) 20DM. Trần Thị Út (") 20DM. Hoàng Ngọc Thị (Pháp) 100FF. Huỳnh Thị Hoàng (Spaichingen) 50DM. Helene Antony (D'dorf) 50DM. Lê Văn Nhi (Rudersberg) 20DM. Trần Thị Mai (Áo) 100Sch. Lê Chăng (D'dorf) 50DM. Hồ Thị Y (Wallerfangen) 20DM. Chăng A Sang (Pforzheim) 70DM. Giảng Hoàn (Peine) 10DM. Lý Khải Ân (Braunschweig) 20DM. Lương Anh Cường (Trier) 20DM. Châu Thị Chấn (Darmstadt) 20DM. Vũ Bá Cự (Ingolstadt) 50DM. Nguyễn Thị Bảy (Krefeld) 20DM. Giang Thanh Thiện (Hardert) 20DM. Phương Ngón (Alburg) 20DM. Đặng Quốc Quân (Pháp) 22,37DM. Vũ Thị Thành (Neustadt) 50DM. Trần Xuân Hiền (Tuebingen) 100DM. Hoàng Đôn Trinh (") 50DM. Hàn Cường (Reutlingen) 50DM. Dương Tường (") 50DM. Lê Thị Hồng (") 50DM. Trần Văn Huyền (") 50DM. Giang Lang Sơn (Stuttgart) 100DM. Trần (Sindelfingen) 20DM. Nguyễn Thị Vân (") 40DM. Nguyễn Thị Tự (") 20DM. Dương Đức Tấn (") 50DM. Đồng Sỹ Khương (") 100DM. Võ Văn Thông (Lichtenstein) 50DM. Đồng Sĩ (Sigmaringen) 30DM. Lý Văn Văn (Gomaringen) 20DM. Lê Thọ Hạng (Metzingen) 100DM. Toàn thể phái đoàn hành hương Vương quốc Bỉ 6.106FB. Phạm Hùng + Hương Nhu (Wernigerode) 50DM. Nguyễn Xuân Thủy (") 30DM. Tôn Quốc Hồng (Saarlouis) 30DM. Lan Hương (Pháp) 200FF. Lâm Hồng Đào (") 100FF. Lâm Thị Hồng Đào (") 100FF. Trần Quới Thiên (") 100FF. Chung Vinh Hiếu (Trier) 200DM. Nguyễn Hưng (Suisse) 50FS. Nguyễn Đăng Bút (") 70FS. Nguyễn Thị Phượng (Krefeld) 20DM. Trần Thị Ngọc 20DM. Tôn Quốc Vinh 100DM. GĐ Họ Tôn 100DM. Cô Đàm Hòa (Bi) 1.000FB. Thái Hoạch (") 1.000FB. Lâm Thị Hương (") 1.000FB. Nguyễn Ngọc Hạnh (") 1.000FB. Nguyễn Thị Tấn (") 1.000FB. Võ Thị Lâu (") 20DM. Lê

Hoàng Tấn 20DM. Lê Diệu Anh 20DM. Lê Hoàng Tân 20DM. Lê Diệu Huyền 20DM. Somthiala Ho 25DM. Hứa Xuân Vinh + Trần Thực Hiền (Sindelfingen) 50DM. Đỗ Xuất Lễ (") 50DM. Somphouc Phiaphaly (Gammertingen) 250DM. Hoàng Huy Hào (Berlin) 100DM. Chiana Rest. Lotus (Immemstadt) 200DM. Ngô Vi Hùng (Erfrath) 100US. Phùng Văn Thanh 30DM. Phùng Ngẫu 50DM. Lu Ang (Pforzheim) 30DM. Lu Chi Thanh (") 30DM. Lu Chi Nguyên (") 50DM. Lu Chi Hen (") 50DM. Lê Văn Trường 135DM. Trần Văn Nam (Pforzheim) 40DM. Nguyễn Văn Lý (Tennenbronn) 200DM. Khúc Thế Hiếu (Freiburg) 30DM. Tôn Thất Diễm (Goettingen) 30DM. Trương Hôn Quyền (Vechta) 30DM. Dương Xuân Lang (Kalhheim) 50DM. Phan Đình Thích (Trier) 50DM. Huỳnh Hồng Nhung (Hamburg) 30DM. Đào Trọng Hiếu (Karlsruhe) 50DM. Nguyễn Văn Tư (Suisse) 50DM. Trần Hải Hòa (Spaichingen) 50DM. Cao Đức Minh (Augsburg) 150DM. Caritasverband (Magdeburg) 100DM. Hà Lâm (M'Gladbach) 50DM. Trần Thu Nga (Frankfurt) 20DM. Cao Thị Sâm (Schoenaiche) 50DM. Liên Hương (") 50DM. Bùi Thị Tru (Canada) 30DM. Nguyễn Thúy Lam (Pforzheim) 20DM. Nguyễn Văn Anh (Holland) 30DM. Betty Quin (Hamburg) 20DM. Phạm Văn Dũng (Hildesheim) 50DM. Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 50DM. Trần Như Sơn (") 50DM. Hà Phước Nhuận (") 30DM. Đào Bùi Thị Mỹ (Lausanne) 200DM. Đặng Thị Xuân Thanh (") 200DM. Phan Minh Mắm (") 200DM. Hồ Thị Lý (Genève) 200DM. Phạm Thị Huệ (") 200DM. Nguyễn Trương Thị Liên (Lausanne) 200DM. Trần Thị Cấn (") 100DM. Đặng Văn Cấn (Genève) 500FF. Quách Bùi Thị Vương (") 50FS. Nguyễn Thị Đài (") 30DM. Nguyễn Thị Trí (Karlsruhe) 30DM. Nguyễn Văn Chương (") 50DM. Huỳnh Tương (Muenchen) 20DM. Trần Nguyệt Phương 20DM. Trần Xuân (Wittlich) 20DM. Đặng Văn Trí (Wiesbaden) 50DM. Mathia Richwien (Halle) 50DM. Cao Hữu Chanh (Lingen) 40DM. Lâm Văn Bé (Mantal) 40DM. Lê Thị Tâm (Đan Mạch) 100DM. Nguyễn Thị Toàn (") 100DM. Nguyễn Ngọc Mỹ Thiện Đạo (Karlsruhe) 200DM. HHHL ĐH Vũ, Xuân, Thực, Chiêu. Lưu Nguyệt Anh Thiện Ngọc (Đan Mạch) 200DM. Nguyễn Văn Diễm (Krefeld) 50DM. Lê Quang Tường (Fallingbottel) 50DM. Trần Thị Mầu Đơn (Đan Mạch) 100Kr. Phù Di Tạ (Frankfurt) 100DM. Trương Thị Khôi (Neu Ulm) 100DM. Nguyễn Thị Ngọc Thanh (Vionheim) 50DM. Trần Hữu Khiển (Muenchen) 100DM. Thanh Văn Ngọc (Kinlach) 100DM. Trần Gruber (") 100US. Vũ Việt Tân (M'Gladbach) 30DM. GĐ Trịnh Thu Anh (Muenchen) 300DM. Nguyễn Hồng Tư (Eisenach) 30DM, HHHL

ĐH Nguyễn Thị Hách. Bùi Đình Phú (Unna) 30DM. GĐ Hoàng Tôn Long (Frankfurt) 50DM. Nguyễn Thị Mỹ Dung (Muenster) 30DM. Trần Hữu Lượng (Usingen) 50DM. Trịnh Thị Mai Hoa Nguyễn Khôi (Lippstadt) 150DM, HHHL ĐH Trần Thị Là. Nguyễn Phú Hiếu (") 100DM. Nguyễn Thị Kha (Bi) 1.000FB. Nguyễn Thị Bạch Tuyết (") 500FB. Võ Thị Huệ (") 1.000FB. Nguyễn Văn Hiếu (") 2.000FB. La Hồng Kỳ (") 500FB. Nguyễn Khoa Thành (") 500FB. Nguyễn Hữu Đức (Holland) 1.000FB. Trần Thị Tri (Lausanne) 100DM. Hồ Châu (Neustadt) 30DM. Đặng Ngọc Thành 50DM. Mai Thị Tâm (Vlotho) 20DM. Vương Diệu Hương (Hamburg) 50DM. Tống Đình Khôi (Hannover) 10DM. Van Doan (") 20DM. Triệu Thanh Xuân (") 20DM. Lê Hải Ngọc (") 20DM. Tạ Việt Tuyền + Tuyết Minh + Tạ Kiều Anh + Hoàng Việt (") 50DM. Nghiêm Thị Mạnh Thu (") 10DM. Đào Hoàng Em (") 100DM. Huy Hồng + Thanh Hương (") 10DM. Nguyễn Thị Kiều Liên + Trịnh Bình Minh (") 20DM. Nguyễn Thị Nga + Đỗ Hoàng Đăng (") 10DM. Trần Thị Kim Ngọc + Nguyễn Quốc Thái (") 30DM. Ngụy Chí Nghĩa (") 10DM. Vũ Thanh Dũng + Vũ Thị Toàn + Nguyễn Thị Bạch Yến (") 30DM. Fam. Goh (") 300DM. Lê Quang Thịnh + Lê Thanh Thủy + Lê Tuyết Minh + Lê Việt Hà + Lê Thanh Hoa (") 50DM. Lê Thị Liễu (") 20DM. Trịnh Đức Thông (") 10DM. Lê Thị Lan (") 20DM. Chung Cẩm Huệ (Hamburg) 50DM. Tô Thơ Huyền + Tạ Thị Ngọc (") 100DM. Nguyễn Phước Hí (") 20DM. Minh Kiệt Đặng Hữu Hào (") 50DM. Chung Mỹ Hào (") 10DM. Nguyễn Ngọc Đường (") 50DM. Fam. Wayne Huỳnh (") 50DM. Võ Đình Quang (") 20DM. Hà Văn Vương + Ha Wendy (") 100DM. Đỗ Thượng Lưu (") 20DM. Lý Quốc Đống (") 200DM. Guenther Hafele (Berlin) 100DM. Lý Minh Nghĩa (Hamburg) 20DM. Tấn Tài Nguyễn (") 20DM. Tôn Nữ Mỹ An (") 20DM. Cự Khang (") 50DM. Ân danh (Hameln) 10DM. GĐ Võ Anh Tuấn + Mẹ Võ Thị Thanh Xuân (") 20DM. Nguyễn Công Chung (") 20DM. GĐ Trương Quan Sơn (") 30DM. Dương Văn Bình (") 10DM. GĐ Mai Bình (") 20DM. Nguyễn Công Thành (") 10DM. Nguyễn Thị Ngọc Lan (") 20DM. Đỗ Phương Anh (") 20DM. Nguyễn Hà My (") 10DM. Văn Hiền (") 20DM. Khuynh Thanh (Helmstedt) 50DM. Dương Sang (") 50DM. Trần Lê Thành (") 10DM. Huỳnh Tú Dung (") 50DM. Nguyễn Thị Nhị (") 50DM. Lại Thanh Tùng (Halle) 20DM. Nguyễn Văn Cư + Hà (") 50DM. Nguyễn Nhân Hồng (") 30DM. Nguyễn Thị Hơi (") 5DM. Đoàn Văn Bách (") 50DM. Phạm Văn Hùng (") 20DM. Phạm Thị Loan (") 10DM. Nguyễn Thị Mai (") 10DM. Nguyễn Hữu Diễm (") 10DM. Nguyễn Thị Hiền (") 20DM. Phạm Văn Bình

(") 20DM. Cao Xuân Nguyệt (") 30DM. Nguyễn Bình Khiêm (") 20DM. Đặng Xuân Trường (") 20DM. Huỳnh (Herten) 20DM. Nguyễn T.T. Huế (") 20DM. GĐ Đặng Văn Vui (Haseluene) 20DM. Nguyễn Thị Nam (Hundhaupten) 10DM. Tạ Quang Lượng Phúc Yên (") 20DM. Lai Thị Thực (Hilter) 100DM. Phạm Tuấn Kiệt (") 50DM. Hồ Phương Hoa (") 30DM. Lương Văn Vịnh (") 50DM. GĐ Vũ Thúy Thuyền (Hof) 10DM. GĐ Nguyễn Thị Xuân (") 20DM. Thanh Tuyền Ngô (Hoya) 10DM. Thị Khanh Hoa Lê (") 10DM. Lưu Cẩm Châu (Holstein) 100DM. Trần Ngọc Anh (") 100DM. Thanh Do (Herford) 10DM. Chieu Cang Do (") 20DM. Trương Mẫn Long (Haystedt) 20DM. Đinh Anh Tuấn (Heppenheim) 20DM. Mạnh Trí (Huselweg2) 10DM. Thiện Trí (Heidelberg) 20DM. GĐ Ngô Mạnh Hùng (Heimenkirch) 50DM. Lục Tổ Anh (Hude) 50DM. Đào Văn Bình (Holland) 50DM. Trương Quan Thanh (Karlsruhe) 60DM. Nguyễn Thị Bình (Leipzig) 20DM. Nguyễn Thị Hồng Lan (") 10DM. Đỗ Thị Kim Oanh (") 10DM. Trần Xuân Nhất (") 20DM. Lê Văn Tiến (") 20DM. Trần Trí Dũng + Ngô Thu Linh + Trần Huyền Trang (") 20DM. Nguyễn Minh Chiến Hoàng Thị Hiền (") 50DM. Phạm Văn Cương (") 10DM. Nguyễn Văn Gung + Trần Thị Tú (") 20DM. Nanny Nguyen + Juliane Nguyen + Kersai Nguyen + Nguyễn Hồng Hải (") 20DM. Nguyễn Văn Xô + Phạm Thị Lương + Nguyễn Thị Tùng Linh (") 20DM. Lê Ngọc Bình + Đỗ Ngọc Tuấn + Đỗ Lê Duy (") 20DM. Hoàng Thị Dòn (") 10DM. Đỗ Mai Đăng + Đặng Thị Hiền + Đỗ Minh Văn (") 20DM. Gđ Vũ Mạnh Hùng + Ngô Trí Tuyết (") 20DM. Đồng Trước Đoài (") 20DM. Lê Thị Kim Dung (") 20DM. Lê Văn Quý (") 20DM. Lê Thị Ngọc Thủy + Nguyễn Hữu Bảo (") 50DM. Ngô Quang Phi + Vũ Thị Hương (") 50DM. Nguyễn Thị Lan (") 10DM. Nguyễn Xuân Nguyễn + Trần Thị Minh (") 20DM. Nguyễn Văn Tân + Oanh (") 20DM. Phương Ngón (Letler) 20DM. Trịnh Thị Liễu (") 10DM. Phan Hai (") 4DM. Mã Thị Thúy (") 10DM. Phan Thanh Hải (") 20DM. Nguyễn Văn Hoa + Đoàn Thị Kim Thanh (") 10DM. Nguyễn Văn Linh (Laatzen) 50DM. Hoan Cẩm (") 10DM. Fam. Chung (") 20DM. Trần Kiệt Lueneburg) 50DM. Kim Tang (") 100DM. Huỳnh Thế Đông (") 20DM. Lã Tiến Vinh (Langendorf) 20DM. Nguyễn Thái Hà + Thanh Hương (") 20DM. Tạ Đức Thắng (Langenhaven) 10DM. Bùi Duy Nam (") 10DM. Đặng Ngọc Cẩm (Ludwigshafen) 50DM. Nguyễn Đình Thọ + Nguyễn Đình Mạnh (Loewenstein) 20DM. Nguyễn Hoàng Minh Thành + Phạm Thị Kim Phương (Limburg) 20DM. Phạm Thị Kiều (Loebritz) 10DM. Thi + Liên (Becum) 20DM. Lý Thành Đức (") 50DM. Phạm Đức Anh (Dresden)

10DM. Vũ Tuấn Anh (") 10DM. Hoàng Văn Tú + Phạm Kim Dung + Hoàng Thị Duyên (") 10DM. Trần Thị Thu Huyền, Nhân, Hương, Quế (") 20DM. Triệu Xuân Bằng + Vũ (") 20DM. Công Hồng Hải (") 20DM. Nguyễn Thị Hồng Thủy (") 20DM. Phạm Hùng Sơn (") 10DM. Bùi Quý Sinh (Dessau) 20DM. Phùng Thị Phương + Phạm Hải Đăng (") 20DM. Nguyễn Ngọc Quảng + Nguyễn Thị Hiệp (") 50DM. Vũ Tiến Long, Đỗ Thị Nhâm, Vũ Tiến Nguyên, Vũ Bảo Châu (Deuben) 50DM. Trọng Tuấn, Thu Hương, Ngọc Anh (") 20DM. Trần Lê Thuận (") 50DM. Nguyễn Thế Dũng + Nguyễn Thu Lan (") 20DM. Đỗ Như Lạc (Dortmund) 20DM. Trần Như Kỳ (") 20DM. Nguyễn Đình Thắng + Nguyễn Thị Hạnh (Delitzsch) 20DM. Đinh Thị Vân Anh (") 10DM. Dương Thị Thanh Hải (") 10DM. Lê Thị Thu Trục (Delwenhorst) 10DM. Tu Lê (") 10DM. Phan Văn Đoàn (D'dorf) 20DM. Vương Sao/Anh Đào (") 40DM. Ho Lăng - Văn Toàn (Muelheimen) 50DM. Vũ Hồng Sơn (Detern) 10DM. Phạm Hữu Lộc (Dorsten) 20DM. Trịnh Ngọc Hải, Nguyễn Trọng Lành (Detlebach) 20DM. Pemb B. (Delmenhorst) 1DM. Matthias Doepke 20DM. Hoàng Quốc Toàn (Duisburg) 100DM. Trần Quốc Túy (Buettel) 20DM. Đoàn Quang Ngân (Wolfen) 5DM. Phùng Mạnh Cường, Nguyễn Thị Hoa (") 20DM. Nguyễn Hữu Chiêm (") 20DM. Nguyễn Thanh Trường (") 10DM. Phan Thị Thanh Huyền (") 10DM. Nguyễn Kim Ngân, Vũ Văn Cao (") 20DM. Nguyễn Hữu Thiên, Lê Phương Liên (") 20DM. Đoàn Quang Ngân (") 10DM. Lang - Thu Toàn (") 50DM. Trịnh Đức Dũng, Trịnh Thị Phương Thi (") 20DM. Cù Thịnh Sang (Wilhelmshaven) 50DM. Huỳnh Thị Hôn (") 10DM. Tăng Thị Mai (") 10DM. Trần Quốc Việt (Wuppertal) 20DM. Võ Thị Tâm (") 100DM. Fam. Hứa (Weißenthurn) 50DM. Thiên Thanh Hua (") 20DM. Trần Quang Túc, Phạm Thị Nhung (Wuelfath) 20DM. Vũ Quang Thu (Wettin) 20DM. Bá Thị Kim Loan (Weetzen) 20DM. Đỗ Thị Can 10DM. Phạm Hữu Tâm (Wetzlar) 50DM. Bùi Văn Huân (Weinhboela) 10DM. Trịnh Đăng Bảo (Wernigerode) 10DM. Bùi Xuân Kính (Wuerzburg) 20DM. Lê Thu Hà (Waltrop) 10DM. Trịnh Khai Dinh (Wiblingen) 20DM. Lê Thanh Hải, Nguyễn Hiếu (Walle) 10DM. Lê Anh Tuấn, Phạm Thị Phiên, Lê Việt Hùng (Werdau) 50DM. Bùi Văn Chính (Gießen) 50DM. Nguyễn Thị Hiền (") 20DM. Quách Thu Mai (Goettingen) 10DM. HHHL ĐH Quách Thu Vân. Vương Tuyết Bằng, Nguyễn Ngọc Hương (") 20DM. Gđ Trịnh Minh (") 40DM. Tôn Thất Luyện (") 100DM. Vương Thiệu Hạp - Lý Minh Hạp - Vương Tiến Bình - Tuyết Chánh Khai Hùng - Tuyết Văn Choong Leong Seng - Thị Liêng Thủy

(") 120DM. Hoàng Biên Thùy (Groeditz) 7DM. Nguyễn Văn Đông (Garbsen) 10DM. Đoàn Trung Cương + Mai Thủy Chung (") 20DM. Hồ Hải Sơn (Gemmingheim) 50DM. Nguyễn Danh Tịnh (Gardelegen) 20DM. Lê Anh Tuấn, Thị Tân, Phan Anh (") 20DM. Nguyễn Khắc Thám (Gruenwald) 100DM. Lê Bình Hương (Phượng) (Gardelegen) 20DM. Lợi (Vedla) 30DM. Nguyễn Thị Kim Thanh (Cuxhaven) 30DM. Vũ Đình Sơn, Trần Thị Tuyết Mai (Moerdrau) 20DM. Bùi Kim Huệ (Aevren) 120DM. Nguyễn Văn Hùng, Võ Thị Bích Thủy (Ausbach) 50DM. Đinh Thanh Thủy (Ischhagen) 10DM. Trần Thị An (") 5DM. Trần Thị Tuyết (") 10DM. Đỗ Tuyết Phương (") 10DM. Nguyễn Tố Nga (") 10DM. Trần Hiệp (Tauberbischofheim) 40DM. Lê Quý Tam, Hoàng Oanh, Chí Cường (Zniekau) 10DM. Đặng Đình Phi, Kim Quý, Minh Tân (Ziegel) 10DM. Nguyễn Duy Huân, Phương, Tuấn Anh (Zwiekau) 10DM. Lương Nguyễn Kim Huyền (Obersteinach) 20DM. Đoàn Thị Vân Anh (Oschersleben) 20DM. Hoàng Đức Thạch, Nguyễn Thị Thủy (") 50DM. "Bo Sen" China Rest.(Orantenburg) 40,18DM. Lê Hồng (Oldenburg) 50DM. Lý Thanh (") 50DM. Trần Duyệt Sanh (") 100DM. Ong Thị Hia (") 100DM. Trần Thành Cường (") 100DM. Lý Hồng Đức, Lý Xuân Anh (") 20DM. Trần Thị Minh Tâm (Oschersleben) 20DM. Nguyễn Hoàng Bình, Nguyễn Thị Hà (") 50DM. Trần Duy Bật (") 30DM. Lieu d'Agnel de Barbon (Paris) 2.000FF. Nguyễn Văn Khánh (Rennenberg) 20DM. Nguyễn Văn Chiến (") 20DM. Trần Đình Thanh (") 10DM. Trần Văn Năng (") 20DM. Thiện Nghĩa (Ravensburg) 40DM. Lãng Văn Chính (Recklinghausen) 20DM. Nguyễn Văn Re (") 40DM. Tùng Đăng Thanh (Rostock) 50DM. Lam (Rengsdorf) 20DM. Hoàng (Kimteln) 10DM. Võ Văn Tâm (Rheine) 10DM. Nguyễn Đức Thắng (Roehren) 10DM. Trương Hồng Nam (Raetzlingen) 2DM. Thái Cẩm Huệ (Nuernberg) 100DM. Trần Thuận Đạt (") 20DM. Thái Kha Thi (") 50DM. Trần Múi (Neuss) 50DM. Trương Thanh Mai (Neustadt) 100DM. Nguyễn Văn Hùng (Na Uy) 100Kr. Trịnh Thanh (") 200Kr. Nguyễn Thị Tú Uyên (Holland) 25Guld. Trần Minh Nhựt (Nuernberg) 50DM. Mavio, Minh Tuấn (") 20DM. Phạm Minh Chính, Đàm Thị Thìn (Wulmstorf) 50DM. Tân Hán Hòa, Tân Ngọc Nga (Neumuenster) 100DM. Phạm - Lưu (Nordhorn) 100DM. Huỳnh Hoa Cường (Norden) 50DM. Đoàn Phúc (Neustedt) 20DM. Lê Thị An (Nienhagen) 5DM. Nguyễn Thị Liên (Nordeich) 20DM. Lê Đại (Erlangen) 50DM. Lê Thị Ngọc Diệp, Lê Thị Anh Đào (") 40DM. Võ Thị Lý Diệu Hương (") Phạm Văn Vinh (Eisenach) 30DM. Lê Văn Sóng (")

30DM. Nguyễn Hồng Tư (") 30DM. Phạm Văn Vinh, Thanh Mai (") 30DM. Lê Văn Sóng, Tăng Thị Hồng, Lê Minh Đức (") 30DM. Huỳnh Khắc Hoan (Einbeck) 10DM. Hiếu, Phượng (") 20DM. Tùng - Vân (") 20DM. Nguyễn Đức Quang, Phùng Xuân Dũng (") 50DM. Nguyễn Thị Nhuận (Erfurth) 10DM. Nguyễn Thị Yến (") 10DM. Chữ Văn Minh, Ngô Thị Bích, Nguyễn Bá Cảnh (") 60DM. Võ Thanh Nao (Essen) 100DM. Hùng Đàm (") 20DM. Nguyễn Thị Dương (") 10DM. Hương Khanh (Emden) 20DM. Dũng (") 10DM. Đặng Đình Phi, Nguyễn Kim Quý (Eilenburg) 10DM. Nguyễn Thị Đức (") 10DM. Ngô Thị (Erlfstadt) 50DM. Nguyễn Đăng Khoa (") 10DM. Phạm Quang Tiến (Eulis) 10DM. Trần Thị Trâm, Trần Nhỏ (Ehrang) 10DM. Nguyễn Như Đức (Chemnitz) 20DM. Nguyễn Văn Khanh (") 10DM. Nguyễn Thanh Thủy (") 30DM. Phạm Thị Ngọc Diệp, Trần Văn Đạt (") 40DM. Dương Quý Lâm, Thanh Huyền, Thái Bảo (") 100DM. Phạm Thị Ngọc Diệp (") 20DM. Đinh Tiến Dũng (") 10DM. Nguyễn Thúy Hạnh (") 20DM. Nguyễn Đức Siêu (") 10DM. Nam + Hương (") 20DM. Trần Thị Ngọc Lợi, Duy Lộc, Duy Tuấn (") 50DM. Nguyễn Thị Hậu (") 10DM. Nguyễn Thị Liên (") 20DM. Phạm Thị Thanh, Quang Hùng (") 40DM. Phạm Hoàng Trường (") 10DM. Tùng (") 50DM. Đinh Tiến Dũng (") 10DM. Võ Hồng Sơn, Đỗ Thanh Huyền (") 50DM. Nguyễn Thị Bích Hạnh, Nguyễn Ngọc Hưng (") 100DM. Nguyễn Thị Hương Diệu Thanh 20DM. Dương Khánh Nam (Cloppenburg) 20DM. Phạm Kiến Cường (Celle) 20DM. Nguyễn Vũ Hiền, Bà Cưng (Berlin) 100DM. Lương Văn Thành, Thái Thị My Viện (") 20DM. Huỳnh Thị Thu Thủy (") 70DM. Lưu Kim Thanh (") 50DM. Nguyễn Văn Nhiên (") 50DM. Nguyễn Xuân Kiên (") 50DM. Nguyễn Thái Hùng (") 20DM. Huỳnh Thị Hương, Nguyễn Văn Chân (") 20DM. Nguyễn Liên, Nguyễn Thị Hồng (") 20DM. Diệu Bình, Diệu Minh (") 100DM. Cam Mộng Diệp (") 10DM. Nguyễn Văn Be (") 50DM. Roãn Thị Luân (") 20DM. Nguyễn Thị Thu (") 50DM. Lê Thanh Hương (") 10DM. Đinh Thanh Hiếu (") 20DM. Vương Thị Hiền Tịnh (") 10DM. Bùi Mạnh Hùng (") 20DM. Nguyễn Xuân Cường (") 50DM. Đỗ Dương Thị Dung (") 10DM. Nguyễn Thị Thái, Hà Đức Tuấn (") 20DM. Đào Thị Ngọc (") 20DM. Nguyễn Kiên Cường (") 20DM. Phạm Thúy Hạnh (") 20DM. Lê Thị Hưng, Majen Grichen (") 20DM. Đỗ Dương Thị Dung (") 20DM. Nguyễn Việt Tuấn, Trần Thị Nhung (") 6DM. Trần Kế Hoa (") 50DM. Nguyễn Thái Giang (") 10DM. Chu Thanh Dương (") 20,07DM. Nguyễn Thị Minh Dung (") 10,07DM. Nguyễn Thanh Hải, Đoàn Hồng Khánh (") 10DM. Chu Thị Hồng Vân (") 20DM. Cường Lợi (HK China



Imbiß (") 10,03DM. Nguyễn Thị Bích Thủy, Nguyễn Khắc Hải (") 10DM. Nguyễn Hữu Tân (") 50DM. Trần Thanh Hải (") 100DM. Trần Nhất Phong (") 51,29DM. Trần Mỹ Lệ (") 20DM. Phạm Quốc Thành, Bích Thanh, Thành Dương (") 30DM. Quan Tú Quyên (") 50DM. Lưu Haizhen (") 20DM. Minh Thi (") 20DM. Đinh Công Thành (") 30DM. Lê Thị Hồng Soa (") 20DM. Nguyễn Bốn (") 10DM. Nguyễn Anh Hoàng (") 20DM. Nguyễn Thị Sáu Thanh Ngọc (") 50DM. Nguyễn Xuân Khanh, Lê Thanh Huyền (") 50DM. Nguyễn Thị Sơn (") 100DM. Lưu Quốc Vũ (") 200DM. Nguyễn Thị Anh Thiện Nguyệt (") 30DM. Nguyễn Thị Vân (") 20DM. Hứa Trường Hưng (") 50DM. Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thu Hương (") 20DM. Hoàng Huệ Lan (") 40DM. Gđ Trần Văn Các (Bremen) 50DM. Diệu Thông (") 10DM. Huỳnh Thoại Đường (") 50DM. Võ Thị Hai (") 10DM. Nguyễn Tuyết Vân (") 20DM. Lý Tuyết Liên (") 10DM. Fam. Giang Thanh (") 50DM. Trần Văn Thuyền (") 20DM. Lương Bá Truyền (") 50DM. Nguyễn Thế Hùng (") 10DM. Nguyễn Thị Nhung (Braunschweig) 20DM. Vương Duy Mạnh, Nguyễn Thị Xuân Hương (Brone) 20DM. Lý Thị Phon, Lý Thu Minh (Braunschweig) 40DM. HHHHL ĐH Đặng Thị Thanh. Hàn Thị (") 50DM. Nguyễn Thị Tép, Đỗ Văn Kiên (") 50DM. Họ Phan (") 20DM. Liêu Thị Thà (") 10DM. Nguyễn Văn Quang (") 10DM. Nguyễn Đức Thắng (Bitlerfeld) 10DM. Nguyễn Thị So, Nguyễn Văn Kinh, Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Khánh Tùng, Nguyễn Thị Ngọc, Văn Cung, Văn Xuân (") 50DM. Nguyễn Đình Hanh (") 10DM. Lê Quang Ngân (") 20DM. Phạm Ngọc Tuấn, Nguyễn Thị Hiền, Thu Hiền (") 10DM. Mai Thanh Hương, Tuyết (") 50DM. Tha Dung (") 20DM. Bùi Thị Trâm (") 20DM. Lương Văn Khoa (") 20DM. Nguyễn Văn Sơn (Bad Iburg) 20DM. Lâm Hiếu Nguyễn (Van Tr) (") 100DM. Ngô Ngọc Anh (") 20DM. Ngô Mỹ Châu (") 100DM. Phan Kim Nhung, Hưng (Bad Essen) 10DM. Lý Thanh Hương (") 10DM. Nguyễn Hữu Dũng, Nguyễn Thị Hương (") 20DM. Nguyễn Trọng Katvin (Badtren) 15DM. Đặng Phúc Tiến (Bayreuth) 5DM. Not Lose Chung (") 10DM. Châu Bảo Chương (") 20DM. Chu Ngọc Thụy (") 2.000FB. Nguyễn Văn Hiếu (") 100FB. Gđ Nguyễn Ngọc Lam (Burgdorf) 20DM. Nguyễn Hoàng Lân, Nguyễn Thúy Nụ (") 50DM. Lê Thị Lệ Thơ (Bonn) 20DM. Tô Ngọc Anh (") 50DM. Gđ Tôn Thất Sung, Lê Đức Dự (") 100DM. Gđ Họ Lương (") 20DM. Nguyễn Thị Lan Thành (Brandenburg) 20DM. Nguyễn Văn Tiến (") 10DM. Võ Thị Thảo (Bergkamen) 10DM. Nguyễn Văn Tín, Cẩm Vân, Nguyễn Đặng Nghĩa, Kim Ngân (") 20DM. Thiện Nữ (") 20DM. Hoàng Nghiêm Bình (Bodenwenden)

50DM. Trang Thị Ngọc Hoa (") 50DM. Võ Chấn Phong (Weingarten Boden) 20DM. Gđ Hai Họ Lai, Lưu (Boengen) 200DM. Đỗ Anh Tuấn, Giang Ngọc Tài, Giang Thành Văn, Nguyễn Thị Nguyệt (Trai Burg) 40DM. Gđ Nguyễn Văn Tiến (") 5DM. Lý Khuôn Phát (Bad Nenndorf) 20DM. Lý Văn Tân, Nguyễn Thị Thanh Hải (B. Ehrenberg) 30DM. Trần Thị Khải (Barbel) 10DM. Fam. Mạch-Ha (Berg Gladbach) 20DM. Lê Thị Khương (Barmberg) 50DM. Đàm Thị Hà (") 10DM. Trần Anh Thư (Bremervoerde) 20DM. Vương Đức Cường, Lê Thị Gấm (Brone) 20DM. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 20DM. Mai Hương - Tú Linh (Buchholz) 10DM. Nguyễn Huy Thiệp, Đỗ Thu Hương (Boxberg) 50DM. Lê Việt Hải (Bosinghausen) 10DM. Nguyễn Phan Hải (") 20DM. Nguyễn Thị Sáu (Bochum) 20DM. Văn Thị Bảy (Baden Baden) 50DM. Gđ Vũ Thị Thu (Koeln) 20DM. Huỳnh Then (") 100DM. Đông Văn Dục (") 30DM. Lê Văn Kết (") 20DM. Huỳnh Quốc Cường (") 40DM. Hoàng Yến (") 20DM. Nguyễn Văn Minh (") 50DM. Nguyễn Văn Chính (") 20DM. Huỳnh Kim Ky (") 10DM. Nguyễn Văn Minh (") 10DM. Nguyễn Thị Liên (") 20DM. Nguyễn Văn Thuận (") 100DM. Huỳnh Diệp Văn (") 50DM. Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 120DM. Lai Thế Hiếu (") 50DM. Tiêu Lệ Dung, Tiêu Lệ Phương (Krefeld) 50DM. Quách Thị Mùi (") 20DM. Nguyễn Thị Thanh Nga (Katla) 20DM. Lê Văn Chiến, Thanh Nga (") 20DM. Rosi Stach, Sabine Vorlet (") 20DM. Phạm Thị Thanh (Wilhelmshaven) 20DM. China Rest. Hồng Phát (Karlsruhe) 100DM. Lê Mười (") 100DM. Phan Thanh (Kleinostheim) 20DM. Đỗ Quốc Hùng (Koethen) 10DM. Đinh Thị Thùy Yên, Quyết Thắng (") 10DM. Hoàng Kim Huấn, Dung (") 20DM. Văn Công Vũ (Kempen) 10DM. Nguyễn Thị Kiều Trang (Hamburg) 20DM. Đặng Văn Dịch (Koblenz) 20DM. Klaus Haß 10DM. Vũ Đức Tú (Treuenbrietzen) 10US. Trần Bay (Trier) 100DM. Đào Xuân Bi (Thale) 10DM. Văn Công Hưng, Mạnh Huyền, Nguyễn Thị Liên (") 30DM. Dương Thế Liệu (") 20DM. Trần Văn Hào (") 20DM. Nguyễn Ngọc Tuynh (") 20DM. Phan Thị Loan (Na Uy) 100Guld. Huỳnh Văn Minh (Speyer) 100DM. Lưu Ngọc Lành (") 50DM. Đặng Ngọc Hải (") 20DM. Huỳnh Mỹ Dang (") 20DM. Huỳnh Văn Khả (") 20DM. Lâm Minh Bót (") 50DM. Huỳnh Mỹ Kiều (") 20DM. Cam Nguyệt Khanh (") 100DM. Lương Đức Lưu (Stuttgart) 10DM. Hà Kim Phương (") 20DM. Tiêu Chi Ching (Ingberg) 20DM. Từ Diệu, Thiện Hữu (Stuttgart) 20DM. Nguyễn Thị Thu Chương (") 20DM. Lưu Ngọc Diệp (") 20DM. Trần Thị Phú (") 20DM. Phạm Thị Minh Nguyệt (") 50DM. Nguyễn Công

Thức, Thục Dương (Schoenetbeck) 10DM. Nguyễn Hai Thai (") 5DM. Đỗ Chánh Dân (Sindelfingen) 100DM. Thái Cẩm Vân (") 100DM. Nguyễn Gia Trường (Solingen) 50DM. Đinh Văn Quệt (") 20DM. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (") 50DM. Lê Văn Thìn (Staßfurt) 10DM. Lê Minh Quang (") 10DM. Gđ Đoàn Ngọc Tuấn (") 10DM. Phan Bèo (Scheidegg) 50DM. Trần Thị Tinh, Trần Trọng Thủy (Schwarzenberg) 10DM. Trần Ngọc Thu (Erkrath) 50DM. Nguyễn Tiến Vinh (Schramberg) 100DM. Nguyễn Khuyển, Trần Thị Kim Hương, Mai Thị Mộng Thủy (Schwarzenberg) 50DM. Trần Thị Hữu, Vũ Thị Kim Thoa, Trần Vũ Như Trang, Tạ Minh Cường, Vũ Thanh Tùng (Sangenhhausen) 50DM. Trần Thị Thúy Tinh, Nguyễn Hồng Quang (") 50DM. Kreißler Tuyết Dung (") 20DM. Nguyễn Thị Lan Anh (Schweinfurt) 10DM. Nguyễn Thị Thanh Bình (") 5DM. Vũ Như Tâm (") 10DM. Đinh Thị Kim Thoa (Steinberger) 50DM. Nguyễn Thanh Hai (Stittensen) 10DM. Hứa Công Tuấn (") 10DM. Xú Xích Lương, Xú Nhọc Sáng (Stadthagen) 30DM. Lương A Sau (") 20DM. Trần Duyệt Hiền (Statalendorf) 100DM. Huỳnh (") 20DM. Nguyễn Tiến Vinh (") 20DM. Trần Xương (") 40DM. Nguyễn Hồng Tân 20DM. Đỗ Ngọc Tuấn (Staßfurt) 10DM. Lâm Nghi Nhật Trinh (Schoeningen) 20DM. Nguyễn Thị Tinh, Nguyễn Tiến Quang (Schramberg) 150DM. Nguyễn Thị Đoàn Trang Thiện Nghiêm (Brinkum) 20DM. Phạm Thị Mỹ Nga (Sehrorberg) 20DM., Vũ Hữu Hải, Lê Thị Kim Thanh, Vũ Thị Thiện Trang (Stadtland) 10DM. Vũ Trung Chính, Nguyễn Thanh Hương (Schielo) 20DM. Lương (Sankt Augustin) 20DM. Gđ Phạm Hùng, Mai Thảo, Mai Thanh (Schmitten) 10DM. Phạm Văn Xuân (Saarburg) 20DM. Trương Đoàn Hòa (Selm) 20DM. Đặng Thị Bảo Khánh (Sittensen) 10DM. Tô Kim Thơ (Schorfneide) 10DM. Hồ Bích Hương, Đặng Thế Nam (Steinbuehl) 20DM. Vũ Văn Hưng, Nguyễn Ánh Nguyệt (Weiler Simmerberg) 50DM. Bùi Hồng Quang (Scheffmueeler) 20DM. Nguyễn Thu Hà (Magdeburg) 20DM. Phạm Khánh Vân, Nguyễn Hồng Hà, Nguyễn Minh Đức (") 30DM. Nguyễn Thúy Hạnh (") 10DM. Đoàn Thị Thùy (") 5DM. Phan Thị Thanh Sơn (") 20DM. Văn Hùng (") 40DM. Đào Minh Nguyệt (") 20DM. Nguyễn Thanh Sơn (") 50DM. Nguyễn Văn Be (") 10DM. Nguyễn Thanh Sơn, Đàm Thanh Phương (") 10DM. Trần Thị Thanh Huyền (") 20DM. Trần Thị Yến (") 20DM. Khuất Thế Vinh, Khuất Thế Thịnh (") 20DM. Hien Altmau (") 20DM. Phan Ngọc Lam, Lê Thị Dân (") 60DM. Đức + Lan (") 10DM. Đường Thị Cúc, Hoàng Văn Nhạc (") 20DM. Chu Quang Ngọc (") 20DM. Nguyễn Văn

Súc, Vũ Kim Dung, Nguyễn Quốc Tuấn, Vũ Thu Hà (") 50DM. Vũ Thị Nga (") 20DM. Nguyễn Thanh Hai (") 10DM. Nguyễn Thị Quyên (") 20DM. Nguyễn Thị Nhung (") 10DM. Đúc Xo, Kim Thanh (") 50DM. Nguyễn Hữu Thám (") 20DM. Mai Thị Nhâm (") 20DM. Trương Anh Tuấn (") 20DM. Nguyễn Văn Dũng (") 40DM. Nguyễn Hiếu Thế (") 50DM. Nguyễn Thị Loan, Nguyễn Đức Hùng (") 3DM. Phạm Thượng Hiền, Nguyễn Thị Vân, Nguyễn Long Giang (") 50DM. Võ Thị Thúy (") 40DM. Đinh Đức Bình (") 20DM. Đỗ Văn Bình (") 20DM. Chu Văn Thơ, Kiều Thị Hoan (") 15DM. Nguyễn Văn Minh (") 50DM. Nguyễn Ngọc Thìn (Mainz) 50DM. Lý Thúy Hạnh (") 50DM. Trần Khiêm Lễ, Hồng Hà (") 100DM. Thụy Chan (Muenchen) 20DM. Trần Thị Mẹo Hạnh Ngân (") 20DM. Shau, Đặng Túy Phấn (") 20DM. Hà Bích Khuê (") 10DM. Lê Hà (Muehlacker) 10DM. Huỳnh Hà Tú (") 10DM. Nguyễn Khắc Thắng (Misburg) 10DM. Đỗ Văn Thanh, Bùi Mỹ Phúc (") 10DM. Lý Hồng Nguyên (Mannheim) 50DM. Bùi Thanh Tùng (Marienborn) 20DM. Vũ Hoàng Nga (M'Gladbach) 20DM. Võ Thông (Muenster) 20DM. Phonlivong Mouk (Minden) 20DM. Lợi Thị Sáu (Meppen) 20DM. China Rest. Jasmin (Paderborn) 50DM. Hùng - Thủy (") 10DM. Tài - Thảo (") 10DM. Nguyễn Xuân Chiến (Plauen) 40DM. Phạm Hoàng Tấn, Lê Thị Ánh Trinh (") 200DM. Trần Trung Hải, Nguyễn Thị Nhung (Peine) 20DM. Nguyễn Thị Giỏi (Neuss) 20DM. Lê Ngọc Anh, Lê Yến Mai (Petewoda) 20DM. Manoi, Pene Pholivong (Minden) 20DM. Lê Thị Hương (Paris) 10DM. Trần Thị Lan (Uelzen) 10DM. Hồ Thị Phot (") 20DM. Nguyễn Thị Thơi (") 20DM. Nguyễn Văn Long (") 20DM. Hợp Hải (Uder) 10DM. Cao Mạnh Hải (Frankenthal) 20DM. Hoa - Hùng (") 10DM. Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Đông Xuân (Feiburg) 20DM. Lê Văn Cuol (") 50DM. Huỳnh Kim Hoàng (") 20DM. Vũ Thị Mai, Trương Anh Tuấn (Fischlacher) 20DM. Đỗ Đăng Hải (Quedlinburg) 20DM. Phạm Duy Đức, Nguyễn Thị Dương (") 20DM. Phạm Thị Hồng Hà, Nguyễn Công Chí (") 20DM. Đặng Khánh Nam (Frankfurt) 20DM. Đào Mộng Long, Nguyễn Thị Tuyên, Đào Thu Thủy (Fuerth) 20DM. Phú Nụ Nam (Floha) 20DM. Nguyễn Thanh Tân (Mongstr) 10DM. Michael Trâm (Nuernberg) 50DM. Nguyễn Hoàng Châu (Fuerth) 20DM. Nguyễn Thái Nam (Nuernberg) 400DM. Trương Thị Mạnh (Pháp) 50DM. Quan Bảo Cầu, Thái Ngọc Lan 100DM. Nguyễn Thị Kim Nga 50DM. Nguyễn Thị Thanh Hùng 20DM. Hà, Lê Bình, Hà, Lê Man (Hamburg) 20DM. Dục - Phương (Stadt Allendorf) 10DM. Lê Thị Thu Bích (Đan Mạch) 100DM. Hà Thị Bè (") 20DM. Phạm Văn Dậm (") 200Kr. Nguyễn Thị Thanh (") 250Kr.

Phạm Hồng Dinh (Aschensleben) 10DM. Nguyễn Tiến Dũng, Thành Long, Đỗ Thị Thúy Liễu (Augustin) 30DM. Nguyễn Như Chiến (Auriel) 10DM. Nguyễn Văn Hùng (") 10DM. Lê Văn Vinh (Allgaeu) 100DM. Nguyễn Hữu Trung (Luetzelbach) 20DM. Lê Bích Ninh (Muenchen) 20DM. Phạm Quang Dũng 10DM. Gđ Lâm Chánh Văn 20DM. Nguyễn Thị Sáu, Nguyễn Văn Khải 20DM. Nguyễn Thị Kim Xinh 20DM. Lê Thị Thu Hằng (Việt Nam) 10DM. Tien Dan Quyên, Lê Thị Ngọc Hân 100DM. Tăng Cảnh Thái 40DM. Lý Văn Sam 50DM. Lư Láng 20DM. Hộ Nguyễn 20DM. Đặng Thị Ngọc Hà (Việt Nam) 50DM. La Hòa 20DM. La Phát Quang 20DM. Lôi Thiệu Phương, Hà Diệu Cơ, Văn Tấn Thái, Lôi Quê Hà 20DM. La Lưu 20DM. Hoàng Minh Thu 20DM. Vũ Xuân Thiện 20DM. Lâm Thị Ngọc Châu, Đỗ Lệnh Hiếu 20DM. Nguyễn Xuân Nghiêm, Đỗ Thị Lịch 20DM. Đỗ Lê Thu, Nguyễn Viết Tân 20DM. Châu Tiêu Lệ Chương, Tiêu Lệ Dung 100DM, HHHL ĐH Quách Thị Lý Anh & Trần Thị Kha. Trương Tuấn Nghĩa 20DM. Gđ Nguyễn Thụy Sơn, Thanh Hằng, Hoàng Yến, Huy Tường 20DM. Trần Phú Hân 50DM. Hồ Thụy Kiều Pd Thị Vân 100DM, HHHL ĐH Lê Thị Bông. Vũ Ngọc Minh, Hoàng Nguyễn Phong Lan 50DM. Nguyễn Thị Sáu 10DM. Nguyễn Văn Sỹ (Leipzig) 10DM. Nguyễn Phi Vân 20DM. Nguyễn Thị Dinh 20DM. Lư Diễm Phấn 20DM. Trần Thị Nua, Nguyễn Văn Hai 50DM. Lê Minh Châu 20DM. Lê Đức Thiện, Trần Thị Bạch Tuyết, Lê Đức Thành 20DM. Đỗ Đức Phong, Trần Thị Hải 10DM. Trịnh Đức Vương, Nguyễn Thị Thái Lan, Trịnh Hoài Đức 30DM. Gđ Mạnh + Liên 20DM. Tăng Mỹ Phương 50DM, HHHL ĐH Tăng Ngũ Sơn. Võ Thị Thu Hà (Chúc Hằng) 50DM. Thiện Thịnh 20DM. Nguyễn Duy Davi 20DM. Võ Ngọc Tuyến 20DM. Trịnh Mai Hương 10DM. Trịnh Hồng Lân 10DM. Hỷ Ngọc 40DM. Trần Tuấn Hưng 10DM. Lâm Cẩm 5DM. Tăng Quốc Lương 50DM. Fam. W. Nolte & Fam. Vuu, Minh Hiệp 430DM. Thái Thị Bền (Wertfl) 10DM. Nguyễn Hữu Tinh, Nguyễn Cư Mai 20DM. Huỳnh Khiết Ngọc 50DM. Trương Tuấn Khanh 20DM. Thế Dương, Xuân Hải, Nguyễn Thị Hải, Thu Huyền 30DM. Mai Thị Kim Hoàn 10DM. Philip Lưu 60DM. Phạm Đức Kiểm, Phạm Thị Thu Vân, Phương Hoa 10DM. Triệu Thanh 200DM. Lợi 10DM. Lư Vinh Ngọc 20DM. Lý Tam 10DM. Nguyễn Thị Bích Tuyết, Phạm Trung Chánh, Nguyễn Tùng Tomas 20DM. Trần Hoa - Minh Bình 50DM. Nguyễn Gia Trung - Phạm Thị Nguyệt 50DM. Cô Hạnh Châu (Hannover) 200DM. Loan - Liêm 50DM. Huỳnh Thị Phận 20DM. Lý Thị Lanh 20DM. Diệu Châu 350DM. Vũ Văn Thắng, Vũ Văn

Thoang, Vũ Văn Tiến, Nguyễn Văn Chiến, Đỗ Minh Tuấn, Đặng Hồng Chương 80DM. Phạm Hồng Hồng (Việt Nam) 20DM. Hoàng Hiền 20DM. Tăng Quốc Cơ 100DM. Diêm Thủy 10DM. Gđ Hộ Huỳnh, Thủy, Hutu, Huy Minh 10DM. Nguyễn Doãn Cầu, Phạm Đức Hoa 10DM. Nguyễn Thái Giang 10DM. Kiều Xuân Bình, Bùi Thị Đức Duyên 10DM. Phạm Viết Bốn, Lê Thị Thu Hằng, Nguyễn Văn Việt 10DM. Hoàng Thị Hằng 10DM. Nguyễn Văn Hậu 20DM. Lê Thị Sâm, Nguyễn Văn Hậu & Gđ. 10DM. Nguyễn Thị Yến, Hoàng Hà, Hoàng Lâm 50DM. Vũ Thị Oanh 10DM. Đoàn Thị Loan (Bamberg) 20DM. Gđ Hộ Huỳnh, Vệ Lịch, Huỳnh To 20DM. Lê Văn Phước 50DM. Tang Thị Mai 20DM. Phùng Ngọc Mai 10DM. Lý Thanh Hương 50DM. Vũ Xuân Thiện 10DM. Nguyễn Châu (Unter SchlerSheim) 20DM. Gđ Nguyễn Văn Thoại, Nguyễn Thị Tuyết Lan, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Trọng Thái, Nguyễn Đức Thành 50DM. Nguyễn Thị Đưa 20DM. Đặng Phụng Chi 10DM. Đào Thị Gia Diệu Châu (USA) 100DM. Trịnh Kim Nga 20DM. Cô Hạnh Tịnh (Hannover) 200DM. Trần Thị Thu 100DM, HHHL ĐH Dương Thị Hải. Lê Quang 10DM. Trần Văn Hồng 5DM. Vũ Như Tâm 40DM. Phạm Ngọc Bắc 10DM. Lã Hải + Hạnh 10DM. Lê Thị Hòa 20DM. Nguyễn Văn Nhân 10DM. Phạm Thị Thu Hương 20DM. Trần Thị Huệ 10DM. Đặng Văn Quang 10DM. Hoàng Minh Kiệt 50DM. Phạm Thị Thơ 10DM. Ngô Quang Hưng 20DM. Đào Đức Tâm (Việt Nam) 10DM. Nguyễn Mạnh Hùng (") 10DM. Trần Khắc Phú, Nguyễn Văn Tạo, Trần Đăng Thành, Lương Quốc Nam, Nguyễn Minh Thuận 50DM. Tân + Bạc 50DM. Lưu Công Minh, Vũ Thị Chung, Nguyễn Hữu Điệp, Vũ Quang Bảy, Nguyễn Minh Tiến, Đinh Thị Hằng, Bùi Duy Văn, Nguyễn Thị Phương, Vũ Thị Yến Thu, Nguyễn Văn Bương, Đặng Hồng Tiến 100DM. Mai Thị Hoa 20DM. Lê Mười 20DM. Huỳnh Điệp Trung 30DM. Phùng Thị Hiền 10DM. Trần Hoàng Phương 20DM. Đức + Phương 20DM. Nguyễn Văn Tấn, Lương Thị Liên 20DM. Lôi Kim Heng 20DM. Minh 10DM. Lê Mạnh Hùng, Đặng Thị Nhâm (Magdeburg) 20DM. An danh 10DM. Lê Thị Mệt 50DM. Gđ Lê Hà, Lê Nhàng 20DM. Lý Thị Hên 50DM. Huỳnh Thị Chi 30DM. Trương Tấn Lộc Thị Chánh 50DM. Đặng Mai Hương, Nguyễn Chi Mỹ, Đoàn Tô Huyền 40DM. Cô Hạnh Ân (Hannover) 200DM. Gđ Hồ Tấn Bích Tiên 10DM. Lê Chan 20DM. Hồ Thị Hội Tâm Thiện 100DM. Fam. Trần 100DM. Nguyễn Thị Tầm Yên 10DM. Fam Ung Nguyễn 50DM. Dương Cẩm Mậu 20DM. Lương Thị Duệ 10DM. Lã Đức Chính 20DM. Hồ Thị Chương 10DM. Quảng Định 50DM. Hộ La

30DM. Lê Hồng Phương, Thái Thị Nguyệt, Lê Phương Linh 40DM. Gđ Trần Anh Dũng, Vũ Thị Kiên, Trần Phương Trang 20DM. Trần Tô Kiệt 20DM. Gđ Trần Hứa 30DM. Hoàng Long 20DM. Đặng Hải Dương (Kitzingen) 20DM. Nguyễn Văn Nam (Braunschweig) 40DM. Hồng Lâm Hưng 10DM. Nguyễn Khắc Trinh (Bochum) 10DM. Hạnh & Egbent 20DM. Văn Hùng Tiến, Nguyễn Thị Kim Lâm 10DM. Mã Thành 50DM. Nhâm Tấn Thành, Nguyễn Thị Ngân, Nhâm Thị Tùy Linh 50DM. Chung Tô Muối 20DM. Jenny 10DM. Huỳnh Hà Hưng, Hoàng Thanh Lâm 20DM. Gđ Trần Quốc Hiệp, Vợ & con 6DM. Nguyễn Tá Khỏe, Nguyễn Xuân Hùng 10DM. Nguyễn Thị Tuyết Tâm 10DM. Trương Văn Tân 50DM. Nguyễn Thị Nhân Diệu An 30DM. Văng Thị Vân 50DM. Huỳnh Thị Hương 30DM. Phạm Ngọc Thanh, Phương Công Tiên Hải 20DM. Sơn 10DM. Nguyễn Mạnh Hùng, Lương Ngọc Thủy 20DM. Khuu Lai 20DM. Nguyễn Tâm 20DM. Bàn Phương Hải, Phương Nam, Nguyễn Kiều Oanh 20DM. Hồ Thị Trung 50DM. Phan Thị Như Hoa, Hồng Dũng, Nguyễn Quốc Dân 20DM. Fam. Huỳnh Hiến 20DM. Nguyễn Vinh Thao, Trần Thị Kim Dinh 30DM. Đỗ Thị Hoàng Mai, Dương Bích Thủy 50DM. Tâm 10DM. Lâm Thị Hoa 10DM. Các Phật Tử ẩn danh 2.115DM. Hồ Văn Nguyên (Pháp) 200FF. Nguyễn Văn Hiếu (Lippstadt) 200DM. Trần Thị Mỹ (Aachen) 50DM. Lưu Vương (Oberhausen) 10DM.

## XÂY CHÙA

ĐH. Hà Thị Minh Thu (Norderney) 10DM. Đàm Văn Bá, Nguyễn Ngọc Nga (Chemnitz) 200DM. Gđ Thọ Xuyên + Lý Tố Nga (Nuernberg) 500DM. Kam Pook Liew (Elmsborn) 500DM. Guenter Haefele (Berlin) 60DM. Hà Ngọc Vân (Bingen) 20DM. Quang Thắng (Satzbergen) 20DM. Nguyễn Kiều Long (Melle) 50DM. Gđ Bùi Văn Mai + Đặng Ngọc Trân (Reutlingen) 3.000DM. Lưu Luyến Lan (USA) 20US. Nguyễn Văn Tân (Norddeich) 500DM chuyển từ cơ phần Hội Thiện. Chi Hội Phật Tử VNTN Hannover 500DM. Caritasverband (Magdeburg) 200DM. Nguyễn Thị Thân (D'dorf) 3.000DM. Nguyễn Thủy Lam (Pforzheim) 20DM. Casanova Thái Lan (Suisse) 20DM. Phan Văn Cơ Nhà hàng Städtoldendorf 200DM. Lý Tư (Lingen) 100DM. Trần Văn Phúc (Wiesbaden) 200DM. Nguyễn Ngọc Mỹ Thiện Đạo (Kalsruhe) 50DM. Nguyễn Văn Điện (Krefeld) 20DM. Trần Thị Thiệt (") 20DM. Nguyễn Phú Hiếu (Lippstadt) 100DM. Mai Ngọc Sáng (Hameln) 50DM. Ẩn danh 40DM. Nguyễn Văn Tâm (Wilhelmshaven) 400DM. Gđ Lê Tấn

Lộc (Haseluene) 50DM. Phạm Thị Kim Chi (Langen) 100DM. Hồ Thị Di (Bad Soden) 100DM. Trần Thị Tuyết Nhung (Steinfurt) 400DM. Cambeiro Celso (Pháp) 250FF.

## TƯỢNG PHẬT

ĐH. Huỳnh Công Cử (Frankfurt) 120DM. Lê Thị Quý Hòa (") 120DM. Huỳnh Lê Diệu Hiền (") 120DM. Huỳnh Lê Diệu Phước (") 120DM. Huỳnh Công Tân (") 120DM. HLĐH Lý Tường (Rotenburg) 120DM. Trần Phương Hiệp (Langenhagen) 120DM. Đinh Kim Dung (Áo) 120DM. Trần Thị Mùi (") 120DM. Trương Quốc Dinh (Eisenach) 120DM. Lê Ngọc Thố (") 120DM. Lê Huệ Lương (") 120DM. Trương Ôn (") 120DM. Tăng Hữu Muội (") 120DM. Trương Lệ Phương (") 120DM. HHĐH Trương Đạc (Landstuhl) 120DM. Helmut Hanefeld (Hannover) 120DM. Dagmar Đokô Waskoenig (") 120DM. Nguyễn Thị Minh Huệ (Na Uy) 550Kr/1. Hà Văn Thành (Frankfurt) 120DM. Hà Thị Ánh Lan (") 120DM. Hà Thị Mộng Thúy (") 120DM. Hà Thị Ánh Tuyết (") 120DM. Hà Thị Khánh Linh (") 120DM. Hà Điền Long (") 120DM. Đặng Quốc Hùng 120DM. Trương Chánh (Friesaythal) 120DM. Trang Lương (") 120DM. Nguyễn Duy Thanh (Berlin) 120DM. Hugo Cardenas Thiện Tâm (Hannover) 120DM. GĐPT Đặng Nam (Angsburg) 120DM. Trương Thành Nhơn, Nguyễn Thị Dương (Việt Nam) 200FS. Lục Nhụ Ninh (Salzburg) 120DM. Schoeberger Franz (Muenchen) 120DM. Đặng Văn Trí (Wiesbaden) 120DM. Đặng Thị Thúy (") 120DM. Đặng Thị Nga (") 120DM. Đặng Thị Hương (") 120DM. Hứa Ngọc Tài (Stadthagen) 120DM. Võ Thị Mỹ (Wiesbaden) 120DM. Lê Thị Đào (") 120DM. Trần Tú Oanh Diệu Tinh 120DM. Đặng Thiên Tô (Celle) 120DM. Nguyễn Thị Hiệt Diệu Tĩnh (Hannover) 120DM. Nguyễn Thành Công Phúc Bình (") 120DM. Herr Theodor Bischoff 120DM. Herr Lothar Rieder (Hannover) 120DM. Fam. Meichen Lueyer - Bei Heiß Kama Droelma Tseving (Garbsen) 120DM. Nguyễn Xuân Tân Thiện Thanh (Kunzelsau) 120DM. Nguyễn Thị Dừa Diệu Quảng (") 120DM. Phạm Như Kim 120DM. Nguyễn Tấn Vinh 120DM. Nguyễn Lý Thị Khanh 120DM. Phan Hữu Tuệ (Neu Ulm) 120DM. Đinh Văn Quang (Ravensburg) 120DM. Đinh Thị Riệp (") 120DM. Bùi Thị Mỹ Đức Trung (Suisse) 110FS. Huỳnh Thị Chinh Giác Huệ (Pháp) 80US. Nguyễn Hồng Tư Thiện Tấn (Eisenach) 120DM. Nguyễn Thị Lợi (Frankfurt) 120DM. Phạm Thị Đợi (Berlin) 120DM. Hồ Văn Kiệt (") 120DM. Lâm Tuấn Anh (") 120DM. Nguyễn Văn Hữu 120DM. Quách Xuân Hòa 120DM. Nguyễn Thị Anh 120DM. Quách Quốc Dũng

120DM. Carola Klug (Hannover) 120DM. Prof. Dr. Kira Schulz (") 120DM. Nguyễn Văn Túc 120DM. Roland Berthold (Berlin) 100DM. Hồ Văn Nguyên (Pháp) 100DM. HLĐH Trần Văn Huệ (Muenchen) 120DM. Peter Boening (Hannover) 120DM. HLĐH Lý Vĩ Lan (USA) 120DM. HLĐH Quách Thị Đào (") 120DM. HLĐH Quách Kim Thơ (") 120DM. HLĐH Nguyễn Văn Hồng (") 120DM. Quách Minh Đạt (") 120DM. Liễu Muối (") 120DM. Đặng Thị Kha (Nuernberg) 120DM. Đoàn Thị Thái (") 120DM. Nguyễn Thị Thanh Vân (Minden) 120DM. Nguyễn Hữu Ân (") 120DM. Nguyễn Linda (") 120DM. Nguyễn Lilyanne (") 120DM. Cambeiro Celso (Pháp) 500FF/1. Đỗ Thị Anh Thơ (") 500FF/1. HLĐH Nguyễn Thị Chuẩn (Berlin) 125DM. HLĐH Nguyễn Đình Lạc (") 125DM.

## HOÀN NGUYỄN

ĐH. Nguyễn Xuân Tân Thiện Thanh (Kunzelsau) 50DM. GĐPT Đặng Nam (Augsburg) 50DM. Huỳnh Tương (Muenchen) 20DM. Ngô Thị Nga (Pháp) 50FF. Huỳnh Thị Kim (Berlin) 50DM. Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 50DM. Vũ Thị Quý (Rheine) 100DM. Cao Văn Giàu (Pháp) 50DM. Từ Lan Phương (Bi) 500FB. Phan Thị Côi Diệu Tâm (Hamburg) 30DM. Nguyễn Thị Tri (Muenster) 50DM. Nguyễn Khoa Thành (Bi) 500FB. Chi Hội Phật Tử VNTN Odense (Đan Mạch) 1.000Kr. Trần Thị Lợi (Huế/Việt Nam) 100DM.

## CHỨC THỌ

ĐH. Phan Hoàng Giáp (Goettingen) 50DM.

## TRAI TẶNG

ĐH. Nguyễn Ngọc Trân (Berlin) 10DM. Nguyễn Quốc Thông (Eggingen) 100DM. Nguyễn Thị Bè (Koeln) 200DM. Chơn Bình (Krefeld) 20DM. Diệu Thơ (Koeln) 50DM. Helene Antony (D'dorf) 50DM. Nguyễn Thị Phương (Krefeld) 20DM. Trịnh Cúc Vinh 10DM. Thái Kim Hía 40DM. Trần Thu Nga - Trần Ngọc Giàu (Frankfurt) 20DM. Cao Thị Sâm (Schoenaich) 50DM. Nguyễn Thị Thân (D'dorf) 500DM. Trần Thị Tây (Sweden) 100Kr. Có Hạnh Niệm (Hannover) 100DM. Có Hạnh Tĩnh (") 50DM. Có Hạnh Châu (") 50DM. Có Hạnh Ân (") 50DM. Viên Tuyết (") 50DM. Huệ Ngọc (") 20DM. Bác Sáu Lâu (") 20DM. Diệu Thanh 60US. Diệu Minh 50DM. Phạm Thị Út 50DM. Minh Hiến 30DM. Minh Đạt 20DM. Nguyễn Bằng 20DM. Nguyễn Xuân Tân 50DM. Thiện Đức 50DM. Tâm Nghiêm 50DM. Diệu Anh 20DM. Huệ Niệm 50DM. Hạnh Quang

50DM. Nguyễn Văn Tư Diệu Phùng  
50DM. Vũ Âu 50DM. Hồ Thị Nhung  
Diệu Tú (Paris) 50DM. Phan Thị Nhị  
(Laatzten) 20DM. Bắc Quang Kinh  
(Hannover) 20DM. Fam. Nguyễn (")  
40DM. Phúc Triều 20DM. Thiện  
Nghĩa Diệu Huệ 30DM. Lê Văn  
Trường & Trần Thị Xê 50DM. Phạm  
Hoàng Tuấn, Lê Thị Anh Trinh  
40DM. Bùi Thị Thảo Từ Phổ 100DM.  
Diệu Hiền 50DM. Diệu Đạo 20DM.  
Ngọc Diệu 10DM. Diệu Ninh 20DM.  
Diệu Kim 30DM. Từ Minh 20DM. Thị  
Lộc 20DM. Lê Cảnh Trâm 20DM.  
Đặng Thị Thất 20DM. Mai Thệ  
Thanh 10DM. Lâm Bửu Linh 20DM.  
Thiện Văn 20DM. Diệu Tịnh 30DM.  
Tâm Bích 20DM. Nguyễn Ngọc  
15DM. Trần Phong Lưu (Saarburg)  
20DM. Phạm Công Hoàng Thị Thiện  
30DM. Chú Tám 10DM. Gđ Diệu  
Hương 20DM. Nguyễn Thị Sanh  
20DM. Tiêu Thị Thi 40DM. Trần Huy  
Quý 20DM. Phạm Văn Quý 10DM.  
Đức Hương 20DM. Thiện Lương  
20DM. Hà Văn Thành 20DM. Thiện  
Trang 20DM. Bùi Thị Trâm 10DM.  
Diệu Hạnh 20DM. Quang 20DM. Diệu  
Châu 20DM. Diệu Nữ 50DM. Diệu  
Ngân 100DM. Trần Thị Nga 20DM.  
Huỳnh Thị Chi Diệu Ngọc 30DM. Lý  
Tâm Thị Tánh 20DM. Phạm Thị  
Cheo Tịnh Thơ 20DM. Huệ Lạc  
30DM. Diệu Cam 50DM. Vũ Thị Nga  
20DM. Nguyễn Anh Dũng Đồng Trí  
(Luenen) 20DM. Trần Nguyệt  
Phương 10DM. Gđ Nhạc (Laatzten)  
20DM. Nguyễn Thị Sấn Thanh Ngọc  
20DM. Mã Thị Thúy Hoàng Kim  
Tuấn 30DM. Gđ Huỳnh Công Cử  
30DM. Như Đức 30DM. Thái Ngọc  
Lan, Quan Báo Cầu (Anh) 20DM.  
Thiện Ý 50DM. Quảng Ngộ 30DM.  
Guys Lan (Lyon Pháp) 50DM. Trần  
Thị Dung 50DM. Thiện Chương  
100DM. Thiện Đạo 100DM. Diệu  
Nhận 20DM. Lê Thị Nam 10DM.  
Diệu Bình 20DM. Gđ Diệu Phong  
50DM. Tuyết (Hamburg) 50DM. Trần  
Ngọc Xuân 10DM. Ân danh 10DM.  
Nguyễn Thu 15DM. Huỳnh Hoa  
Cương 10DM. Trần Như Sơn 20DM.  
Phương Thị Nga 20DM. Diệu Khánh  
50DM. Hạnh Như 100DM. Lưu  
Nguyệt Anh Thiện Ngọc (Đan Mạch)  
100Kr. Thị Phước (") 30DM. Vũ Văn  
Thắng 10DM. Đặng Hồng Dương  
10DM. Nguyễn Ngọc Hạnh 10DM.  
Nguyễn Văn Xuyên 10DM. Đỗ Minh  
Tuấn 10DM. Vũ Văn Khoan 10DM.  
Vũ Văn Tiến 10DM. Chu Hữu Quảng  
20DM. Trần Mai Hoa 20DM. Nguyễn  
Văn Lượng 100DM. Đỗ Văn Lợi  
(D'dorf) 100DM. Quảng Phước 20DM.  
Trần Thị Cẩm Lan 20DM. Thu Á Tài  
50DM. Hiếu (Emden) 20DM. Trần  
Hữu Hạnh 30DM. Huỳnh Tô Trung  
20DM. Nguyễn Thị Lan (Essen)  
30DM. Nguyễn Thị Nữ 20DM. Phạm  
Mạnh Hằng 20DM. Nguyễn Thị Đò  
20DM. Nguyễn Thị Gái 30DM.  
Nguyễn Diệu Thanh 10DM. Nguyễn  
Thị Cam 20DM. Nguyễn Thị Kim  
Liên 20DM. Gđ Họ Chung 50DM. Bùi

Xuân Kính 20DM. Trần Tuấn Hùng  
20DM. Ân danh 20DM. Huỳnh Thị  
Hồng Xuân Lệ Cư 50DM. Diệu Giác  
20DM. Châu Bảo Chương 20DM. Ân  
danh 5DM. Cô Phon 10DM. Lê Anh  
Mueller 50DM. Chiêu Hoàng Diệu Hỷ  
50DM. Diệu Thu 30DM. Trần Thị Bé  
Diệu Thiện 20DM. Diệu Trần 20DM.  
Lê Nhất Hiền Diệu Trí 30DM. Trần  
Thành Cường 50DM. Lý Tuyết Linh  
10DM. Giang Muối 5DM. An Ton Lý  
20DM. Lý Hồng Sơn Thiện Nguyễn  
50DM. Hồ Vinh Giang Thiện Giác  
20DM. Thiện Pháp 10DM. Nguyễn  
Văn Thịnh 5DM. Diệu Thơ 20DM.  
Diệu Mai 10DM. Vũ Thị Nhâm 5DM.  
Thạch Cao Thánh 30DM. Tô Thành  
Quang 20DM. Nguyễn Hữu Nghĩa  
30DM. Hồ Thị Chung 20DM. Dương  
Văn Đức (MTTNVN) 20DM. Lâm  
Vinh Hùng (Hamburg) 20DM. Lâm  
Thị Hoa 20DM. Hà Sâm 10DM.  
Trương Tôn Châu Tâm Cừ 30DM. Bà  
Cần 20DM. Diệu Thuần 20DM.  
Nguyễn Văn Đông 50DM. Đỗ Thuận  
Phát 100DM. Diệu Thủy 30DM. Tang  
Kai Minh 100DM. Nguyễn Văn Minh  
Tâm Lượng 10DM. Trần Thị Thi  
Nguyễn Ân 50DM. Huỳnh Kim  
Khương 10DM. Quảng Niêm 20DM.  
Fam. Bathke Diệu Minh 50DM.  
Nguyễn Văn Lộc 50DM. Hoa Văn Anh  
20DM. Nguyễn Đình Bảy, Nguyễn  
Đình Ngọc 30DM. Võ Thanh Nao,  
Trần Thị Nết 30DM.

#### TÔN TƯỢNG THÍCH CA

ĐH. Võ Thanh Hương (Muenchen)  
50DM. Trần Thu Nga, Trần Ngọc  
Giàu (Frankfurt) 20DM.

#### TÔN TƯỢNG QUAN ÂM

ĐH. Trần Thu Nga, Trần Ngọc Giàu  
(Frankfurt) 20DM. Lương Văn Xinh  
(Karlsruhe) 50DM. Trần Hữu Nghiệp  
(Muenster) 50DM.

#### AN CƯ KIẾT HẠ

ĐH. Trần Thu Nga, Trần Ngọc Giàu  
(Frankfurt) 20DM.

#### Xây Chùa

#### VIỆT NAM QUỐC TỰ

#### tại AN ĐỘ

ĐH. Trần Thu Nga, Trần Ngọc Giàu  
(Frankfurt) 20DM. Lương Ngọc  
Phách (Bielefeld) 10DM.

#### TRẠI CÙI, MÙ, CÔ NHI VIỆN

ĐH. Nguyễn Thị Thân (D'dorf)  
1.000DM. Trần Thu Nga, Trần Ngọc  
Giàu (Frankfurt) 10DM. Nguyễn  
Thúy Lam (Pforzheim) 40DM.  
Nguyễn Văn Anh (Holland) 60DM.

Casanova Thái Lan (Suisse) 60DM.  
Lư Vương (Oberhausen) 20DM.

#### CHÙA VIỆT NAM

ĐH. Nguyễn Thúy Lam (Pforzheim)  
20DM. Nguyễn Văn Anh (Holland)  
30DM.

#### TRẠI TỶ NẠN HỒNG KÔNG

ĐH. Lư Vương (Oberhausen) 10DM.

#### Giúp nạn đói PHI CHÂU

ĐH. GĐ Họ Tôn (Saarlouis) 100DM.

#### Giúp động đất AN ĐỘ

ĐH. GĐ Họ Tôn (Saarlouis) 100DM.

#### Quý Yểm Trợ Giáo Hội

#### Phật Giáo Việt Nam

#### Thống Nhất Quốc Nội

ĐH. GĐ Họ Tôn (Saarlouis) 200DM.  
Ân danh 100DM. Hội Người Việt Tỵ  
Nạn CS tại Bremen 850DM.

#### KÝ TỰ HƯƠNG LINH

#### QUÁ VẮNG

HLDH Lê Thị Nắng Pd Diệu Năng  
(Áo) 1.000DM.

#### Bồn TOILETTE

ĐH. Võ Văn Đồn (Lào) 200DM/1.  
Huỳnh Thị Quyên (") 200DM/1. Võ  
Văn Sinh (") 200DM/1. Thiện Hạnh  
Võ Thị Mỹ (Nuernberg) 400DM/2.  
(Tất cả chuyển từ cổ phần Hội Thiện  
sang)•

#### ĐỊNH KỶ HẰNG THÁNG

#### XÂY CHÙA VIÊN GIÁC

Số tịnh tài xây chùa Viên Giác của  
Quý vị qua Ngân hàng bằng lối  
chuyển Dauerauftrag hoặc Lastchrift  
cúng như tiền mặt, chúng tôi sẽ lần  
lượt đăng tải danh sách của Quý vị để  
Quý vị có thể theo dõi. Đồng thời để  
đơn giản hóa giấy tờ, chúng tôi xin  
được phép đăng tên của Quý vị một  
lần trong suốt thời gian hộ trì. Vay  
kính mong Quý vị thông cảm. Tiếp  
theo Viên Giác từ số 41 đến số 76.

1193 Nguyễn Thị Tám 10DM 8/93  
1194 Trần Thảo 10DM 8/93  
1195 Trần Thái 10DM 9/93  
1196 Nguyễn Anh Khoa 20DM 9/93.

Chúng tôi thành tâm kêu gọi Quý  
Đạo Hữu và Phật Tử xa gần hỗ trợ  
Chùa bằng cách đóng góp định kỳ

hàng tháng qua Ngân hàng bằng lối Dauerauftrag để việc thực hiện trả nợ xây Chùa có thể khả quan hơn.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin Quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích chuyển cho mục gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về Chùa. Xin thành thật cảm ơn Quý vị

Tất cả mọi sự cúng dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa. Quý vị đều có thể lấy giấy khai thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm Quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến Quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về xây Chùa xin chuyển vào Konto như sau:

**Congr. d. Verein.Vietn.**

**Buddh. Kirche e.V.**

**Konto Nr. 870 1633**

**BLZ 250 700 70**

**Deutsche Bank Hannover**

Quý vị chuyển về Chùa trong những mục khác, xin chuyển về số Konto sau đây:

**Pagode VIÊN GIÁC**

**Konto Nr. 870 3449**

**BLZ 250 700 70**

**Deutsche Bank Hannover**

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của Quý Đạo Hữu Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi Quý vị hoan hỉ đóng góp phần mình vào việc chung trên, để ước nguyện chúng ta sớm thành tựu.

*Nam Mô Công Đức Lâm*

*Bồ Tát Ma Ha Tát*



Trong thời gian qua Viên Giác đã nhận được những thư tín, tin tức, tài liệu và bài vở của Quý vị và Tổ chức, Hội đoàn dưới đây. Viên Giác xin chân thành cảm tạ. Riêng những sáng tác của Văn, Thi hữu gửi về, chúng tôi đã chuyển đến Ban Đọc và chọn đăng. Xin cảm ơn và đón nhận thêm những sáng tác mới.

Ủy Ban Chống Đàn áp Tôn giáo (Kempen), Tâm Trạng Ngô Trọng Anh (USA), Chu Vũ Anh (Hamburg), Vũ Dương Kiểm (Frankfurt), Ủy Ban Bảo Vệ Quyền Lâm Người Việt Nam (Pháp), Trần Phong Lưu (Saarburg), Lê Nhất Hiền (Maintal), HĐ Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo VNTN Hải ngoại tại Hoa Kỳ, Đặng Văn Nhâm (Đan Mạch), Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPTVN tại Âu Châu, Thầy Huyền Diệu (Ấn Độ), Tu Viện Vạn Hạnh (Úc), Đào Trọng Hiếu (Karlsruhe), Caristasverband (Freiburg), Trúc Giang (Blieskastel), Ngô Thanh Hồng (Steinbach), Phạm Hoàng Thái (Pháp), Phù Văn (Hamburg), Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hoa Kỳ, Quang Kính (Hannover), Phan Quang Đán (USA), Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế (Pháp), Nguyễn Đức Hoàn (Pháp), Bùi Văn Báo (Canada), Phạm B. (Muenster) Trần Huynh (Frankfurt), Đỗ Quang Nghĩa (Huenfelden-Ohren), Sư Huynh Hà Đậu Đồng (Muenster), Hội Văn Nghệ Sĩ Việt Nam Tự Do (USA), Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hoa Kỳ (USA), Phạm Cẩm Vân (Gießen), Nguyễn Phúc Hậu (Wiesbaden), Hòa Thượng Thích Trí Chơn (USA), Hà Phước Thảo (Muenchen), Báo Văn (Canada), Hồ Công Minh (Bochum), Phan Nam Giang (Suisse), Hoàng Phi Lưu Hoàng Nguyễn (Úc), Người Quan Sát (Hannover), Vũ Nguyễn Khang (Đan Mạch), Vũ Nam (Gomariengen), Báo Hà (Muenster) Người Giám Biên (Hannover), Quỳnh Anh (Muenster), Chúc Quý (Nhật Bản), Trần Thị Nhật Hưng (Suisse), Thị Tâm Ngô Văn Phát (Hannover), Vũ Kỳ (Bi).

Ngoài ra trong thời gian vừa qua, chùa Viên Giác đã nhận được những kinh sách, báo chí của các Chùa, các Tổ chức, Hội đoàn khắp nơi gửi về biếu. Viên Giác xin chân thành cảm tạ và xin trân trọng giới thiệu đến quý độc giả xa gần:

\* Đức: Kháng chiến số 124, 125, 126; Journal, fuer Deutschland Nr. 1, 2; Chân Trời Mới 7/93; Độc Lập số 3/93; Bản Tin Đức Quốc 8/93, 9/93; Thông Tin số 4; Entwicklung und Zusammenarbeit Nr. 34; Der Mittler Weg Nr. 3; Việt Nam Liên Minh 8/93, 9/93; Sinh Hoạt Cộng Đồng; Das Beste Nr. 9, 10; Hy Vọng số 4; Dân Chúa Âu Châu số 131, 132; Woche im Bundestag Nr. 15, 16, 17, 18; Développement et Coopération D12106F, Development and Coopération D12107; Ingenieur Nr. 3; Dân Văn số 39; Thiện Chí số 10; Diễn Đàn Việt Nam số 32; Fluechtlinge Nr. 2/9/93; Lá Thư Đông Âu số 1/93, Cánh én số 27; Cao Đài Giáo số 28; Tibet und Buddhismus Nr. 27; Tia Sáng số 22; Việt Nam Đi Tới 10/93; Betrifft Nr. 4/93; Thông Tin Vidi số 7, 8.

\* Pháp: Khánh Anh Bản Tin Bồ Tát 7/93; Định Hướng số 2; Nhân Bản số 197, 198; Ái Hữu số 128; Hoàng Pháp số 69; Sinh Hoạt Cộng Đồng 10/93.

\* Thụy Sĩ: Mục Vụ số 121, 122.

\* Na Uy: Pháp Âm số 4, 5; Pháp Âm Bản Tin Bồ Tát.

\* Bỉ: Tuệ Giác số 8/93.

\* Anh: Amnesty International October 93.

\* Hoa Kỳ: Bông Sen số 16; Hoa Sen số 19; Cẩm Nang trại Huyền Quang GDPT tại Hoa Kỳ; Bản đồ Tu Phật - Hòa Thượng Thích Thiện Hoa; Bản Tin Thống Nhất số 3-5/93; Chân Trời Mới số 8/93, 9/93; Buddha's Light News Letter Nr. 3; Phật Giáo Việt Nam số 84, 85; Nguồn Đạo số 31; Ch'an News Letter Nr. 98.

\* Canada: Kỳ yếu Khánh thành Tôn Tượng Quan Thế Âm; Thuyền Tôn số 9; Chân Giác số 26; Hải Triều Âm số 2; Liên Hoa số 75; Từ Bi Âm.

\* Đoàn Loan: Thân Phật số 52, 53, 54; Trung Hoa Phật Quang số 54, 55, 56, 57; Hiện Đại Phật Giáo số 148, 149; Thiên Hoa số 171, 172; Trung Ngoại số 446.

\* Nhật: Sen Trắng số 21.

\* Úc: Pháp Bảo số 36; Bản Tin Báo Chí Tu Viện Vạn Hạnh.



# THÔNG BÁO

## VIỆT NAM PHẬT QUỐC TỰ

P.O. Buddha Gaya - Gaya Dist - Bihar - India

Phật lịch, ngày 12.7.1993

### Nam Mô A Di Đà Phật

#### Nam Mô

#### Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

#### Nam Mô Di Lặc Tiên Quang Phật

**Kính gửi:** Quý vị thân hữu Phật Tử

**Trích yếu:** về việc cúng dường ủng hộ Việt Nam Phật Quốc Tự.

Kính thưa quý liệt vị

Chùa các nước Phật Giáo đại diện từng xứ tại Thánh Địa Bồ Đề Đạo Tràng đã được vua, và chánh phủ cùng dân chúng xứ họ ủng hộ nhiệt liệt, cho nên việc xây cất không gặp nhiều trở ngại. Còn riêng chùa Việt Nam lần đầu tiên nơi xứ Phật, khởi công xây dựng trong một hoàn cảnh vô cùng khó khăn! tại thánh địa không có cộng đồng Phật Tử Việt Nam, tất cả mọi việc đều phải tự túc!

Một số vị Phật Tử hảo tâm muốn gởi sang cúng dường, ủng hộ định kỳ và bất thường cho chùa nhưng cũng gặp vài khó khăn! tiền cước phí mỗi lần gởi sang tận Ấn khá cao mà còn phải qua nhiều thủ tục cộng thêm tốn kém nhiều thì giờ của quý vị. Có trường hợp, nhiều vị gởi cả năm sau chùa mới nhận được; cả là một khó khăn lớn! nhiều vị biên thư yêu cầu chùa tìm cách giải quyết vấn đề khó khăn này để Phật Tử tiện góp phần hùn phước nơi đất Phật. Nhiều năm trôi qua, chùa không làm sao giải quyết được! Nhân mùa Phật Đản 2537 vừa qua, Thượng Tọa Như Điển, chùa Viên Giác giúp ý kiến và mở một Konto cho Việt Nam Phật Quốc Tự. Hy vọng cách này sẽ giải quyết được sự khó khăn trên. Nay quý vị có thể chuyển tịnh tài ủng hộ định kỳ hay các lễ lạc khác cho Việt Nam Phật Quốc Tự, xin hoan hỷ chuyển vào Konto sau đây:

V. N. P. Q. TU

Konto Nr. 8794349 BLZ 250 70070

Deutsche Bank Hannover

Khi chuyển cúng xong, xin hoan hỷ thông báo cho chùa biết kiểm nhận và biên thư hồi âm khi nhận được tiền.

Nếu ngôi chùa Việt Nam nơi đất Phật được thành tựu và Phật pháp nơi thánh địa được khôi phục thì công đức của chư liệt vị vô cùng to lớn. Thầy trò chúng tôi thành kính tri ân chư liệt vị. Rất mong mỗi được đón tiếp quý vị cùng bửu quyến sang chiêm bái đất Phật và dùng chân trú ngụ nơi Việt Nam Phật Quốc Tự, ngôi chùa Việt Nam đầu tiên nơi xứ Phật được xây dựng trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn!

Kính chúc và nguyện cầu quý vị cùng gia đình vạn sự an lạc trong ánh hào quang chư Phật.

TM. Hội Đồng Trị Sự  
Hội Trưởng  
Huyền Diệu  
(ký tên và đóng dấu)

# THÔNG BÁO

**\* Về lễ Phật định kỳ lần thứ 2 năm 1993 ở Reutlingen và Rottweil.**

Lễ Phật định kỳ lần thứ 2 năm 1993, dưới sự chứng minh của Thượng Tọa Thích Như Điển sẽ được tổ chức:

- Ở Reutlingen vào ngày thứ bảy 30.10.93 đúng 10 giờ sáng tại nhà thờ Orschel Hagen Nuernberg Str.186 (địa điểm thường tổ chức lễ định kỳ)
- Ở Rottweil vào ngày chủ nhật 31.10.93 đúng 10 giờ sáng tại Stadthalle Weigheim.

Trân trọng kính mời Phật Tử và Đạo Hữu tại địa phương đến tham dự đông đủ.

**\* Đại Hội kỳ III của Hội Văn Nghệ Sĩ Việt Nam Tự Do**

Đại Hội kỳ III của Hội Văn Nghệ Sĩ Việt Nam Tự Do đã được tổ chức trong hai ngày 24 và 25.7.93 tại San Jose, California. Đại Hội đã bầu nhà thơ/nhà văn Vĩnh Liêm lãnh trách vụ Tân Chủ Tịch Ban Chấp Hành Trung Ương nhiệm kỳ III (1993-1996); đồng thời, Đại Hội cũng đã xác định quan điểm và lập trường của Hội trước đồng bào hải ngoại qua bản Tuyên Bố 6 điểm đính kèm.

Kể từ nay, Văn phòng Thường Vụ Ban Chấp Hành Trung Ương được đặt tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn, địa chỉ liên lạc như sau:

**Ông Vĩnh Liêm**

**Chủ Tịch Hội Văn Nghệ Sĩ Việt Nam Tự Do**  
P.O. Box 567  
Germantown, Maryland 20874 (U.S.A.)  
Điện thoại: (301) 972-6540

Ngoài ra, Văn phòng Phó Chủ Tịch Nội Vụ được đặt tại thành phố San Jose, California, địa chỉ liên lạc như sau:

**Ông Nguyễn Như Hoàng**  
**Phó Chủ Tịch Nội Vụ Hội Văn Nghệ Sĩ Việt Nam Tự Do**  
P.O. Box 51221  
San Jose, CA 95151-5221 (U.S.A.)  
Điện Thoại: (408) 262-1479

# LỄ PHẬT SÁM HỐI

Chi Hội Phật Tử Việt Nam Tự Do tại Nuernberg - Fuerth - Erlangen sẽ tổ chức Lễ Phật Sám Hối vào ngày thứ bảy 13.11.1993 lúc 11 giờ tại Hội trường Caritas.

Kính mời quý Đạo Hữu, Phật Tử nhún chút thời giờ về tham dự đông đảo.

# CƠ SỞ THÔNG và PHIÊN DỊCH

NGÔ, Ngọc Diệp, Dip l. Ing. und Co.  
Postfach 91 07 73 - 30449 Hannover  
Tel. 0511-23 302 04 - Fax. 0511-23 30 205

- Nhận phiên dịch các loại văn kiện, giấy tờ và tài liệu trong mọi lãnh vực kinh tế, chính trị, kỹ thuật, pháp luật v.v... các thứ tiếng
  - Thời gian giải quyết: Tối đa một tuần, kể từ ngày gửi hồ sơ dịch đến ngày nhận lại. Trong trường hợp khẩn, trong vòng một ngày cho các hồ sơ dịch tiếng Việt-Đức.
  - Thông, Dịch phí và cách trả tiền: Tính theo luật thông và phiên dịch. Nếu cần sẽ cấp hóa đơn để xin quân bình thuế cuối năm. Dịch phí đặc biệt trong trường hợp không cần hóa đơn cho các hồ sơ dịch từ tiếng Việt sang tiếng Đức hoặc ngược lại. Trả tiền theo lối chuyển hóa giao ngân (Nachnahme), xin đúng bỏ tiền mặt trong bì thư.
  - Nhận thông dịch tiếng Việt - Đức tại công sở, tại xí nghiệp v.v... Xin cho biết Termin trước một tuần.
  - Giờ làm việc của Cơ Sở: Thứ Tư và Thứ Sáu: 8.00 - 19.00. Trong những ngày giờ khác sẽ có nhân viên nhận tin tức trực tiếp qua máy ghi nhận điện đàm (Anrufbeantworter). Trong trường hợp cần thiết xin liên lạc với số điện thoại trên (0511/2330204) sau 20 giờ.
- (Giúp đỡ và hướng dẫn các vấn đề liên quan đến pháp luật và công chứng nhân. Xin liên lạc với Ông Ngô Ngọc Diệp qua điện thoại số 0511/426096) để hẹn giờ tiếp chuyện)

**\* Tập "Luật Ngoại Kiều" vẫn tiếp tục phát hành tại chùa Viên Giác và tại Cơ Sở Thông & Phiên Dịch của ông Ngô Ngọc Diệp.**

## SANG NHÀ HÀNG

\* Nằm tại trung tâm thành phố Osnabrueck cạnh siêu thị C&A và Horten có từ 140 - 15 chỗ ngồi, có bãi đậu xe.

\* Ngoài ra còn có một số quán khoảng từ 100 - 120 chỗ ngồi.  
Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc qua

Đ.T. : (0228) 650 666 hoặc Đ.T. : (0541) 220 42

## NHẬN QUAY VIDEO

\* Cho các buổi lễ : Đám cưới, sinh nhật, thượng thọ, đám tang v.v... Quay xong sẽ cắt ráp, ghép nhạc, thành cuốn băng VHS 120 phút hoặc 180 phút

\* Nhận cắt ráp, ghép nhạc cho băng Video, phim do chính quý vị tự quay lấy.  
- kỹ thuật hiện đại  
- máy móc tối tân

Xin liên lạc về KIM LAN - Tel: 0711/413796

## Ngọc Anh

*Nhận*

Nấu tiệc cưới, sinh nhật, liên hoan  
Ngon, rẻ, hương vị của quê hương  
Thực đơn tùy ý lựa chọn món ăn

Giá bình dân Mỗi món 5 DM cho một người

*Cho Thuê*

Đủ loại áo cưới, mâm, quả, khay rượu

Xin liên lạc về :

VÕ, VĂN THÔNG

Eichendorffstr. 4

72805 Lichtenstein

Tel. 07129 - 2910

## THÔNG DỊCH

**ĐINH XUÂN PHƯƠNG**

Hauptstr.33 - 78287 Wannweil  
Tel. (07121) 579317

Thông dịch viên, được phép dịch các tiếng Việt, Đức, Anh, Pháp qua nhau. Khai sanh, Hôn thú, Chứng độc thân, Vào quốc tịch : 30 DM. Bảng lái xe : 50DM. Giấy tờ về chứng nhận, bằng cấp, đơn từ : 40DM cho mỗi trang. Các giấy tờ dịch qua tiếng Anh, Pháp : 50DM cho mỗi trang.

## THÔNG DỊCH & PHIÊN DỊCH MIỄN HỮU THỆ

**Diplom-Ing. Hữu Phụng Trần  
& Diplom-Ing. Hữu Ái Trần**  
Schottener Str.8 - 60435 Frankfurt 50  
Tel. (069) 548 12 77 hoặc (069) 548 78 44  
Fax. (069) 548 12 77

- hôn thú, khai sanh, chứng độc thân, vào quốc tịch : DM 29,-  
bảng lái xe : DM 45,- v.v..
- Thời gian dịch : tối đa 3 ngày. Trong trường hợp cần gấp dịch trong vòng 1 ngày
- Tiện nhất là xin photokopie bản chính và gửi bằng thư thường lại cho chúng tôi để tiết kiệm bưu phí bảo đảm. Quý khách chỉ chuyển tiền (qua Konto Ueberweisung) sau khi đã nhận được và hài lòng 100% với bản dịch.
  - dịch nhiều sẽ có giá bớt đặc biệt !
- Nhận thông dịch tiếng Đức-Việt tại công sở, cơ quan chính quyền Đức. Xin điện thoại trước để lấy Termin.

## PHIÊN DỊCH & THÔNG DỊCH HỮU THỆ

**Dipl. - Ing. Trần Hữu Lộc**

An den Birken 41, 50827 Koeln - Tel. (0221) 53 25 54  
hay  
Reinsburgstr.166, 70197 Stuttgart-Tel.(0711)655513

- Nhận dịch tại các cơ quan Đức, Tòa án, Luật sư, Thi lái xe tại TÜV... (xin liên lạc trước để sắp xếp thời gian)
- Nhận dịch văn kiện Đức/Việt, Việt/Đức : mỗi trang lệ phí DM 30; dịch và hoàn lại từ 2 - 5 ngày sau khi nhận được; xin gửi kèm lệ phí trước trong thư gửi thường (không bảo đảm); xin chỉ gửi bản phóng ảnh (không gửi bản chính); xin ghi rõ tên họ, địa chỉ, số điện thoại trong thư; xin ghi rõ lại trên một tờ giấy rời các chi tiết nếu bản phóng ảnh (Fotokopie) không rõ.
- Nhận dịch văn kiện Anh, Pháp, Nga, Tiệp ... và nhận dịch lấy ngay Đức/Việt, Việt/Đức (Xin liên lạc để biết thêm chi tiết về lệ phí) Mọi chi tiết xin liên lạc về địa chỉ nêu trên.



**Pham & Hoang Ltd.**

Berkelstraat 16-1A 6826 BJ Arnhem (Hòa lan)

**Karaoke & Laser Disc**

\* Pham & Hoang Ltd. là một trung tâm bán máy tại Hòa lan, đặc biệt về máy Karaoke và cũng là nơi có thể cung cấp máy, loa, đĩa và đủ loại đèn tối tân cho quý khách nào muốn mở phòng Karaoke với giá đặc biệt. Tất cả các loại máy của Pham & Hoang Ltd. đều có bảo đảm, đầy đủ đồ phụ trợ và đặc biệt sơ đồ chỉ dẫn cách gắn dây bằng tiếng Việt rõ ràng.

\* Chúng tôi có đủ đĩa Karaoke của nhiều trung tâm như: Phi Việt, Hải Âu, Người đẹp bình dương, New Castle, Ocean Shore, Tinh nhớ Làng Vân, Giáng Ngọc, Fritto, Top English Laser, POLYGRAM (tiếng Quảng đông) v.v... Giá từ 120 đến 220 Đức Mã.

\* Kỳ lễ Vu Lan này (04/09/93) tại chùa Viên Giác (Hannover) chúng tôi có một quầy bán băng Karaoke Video, Laser Disc, CD và cho quý khách hát Karaoke miễn phí, đồng thời quý khách cũng có thể mua hoặc xem các kiểu máy karaoke.  
**Pham & Hoang Ltd. TRÂN TRỌNG KÍNH MỜI.**

\* Mọi chi tiết xin liên lạc về một trong những nơi đại diện cho Pham & Hoang Ltd. dưới đây. (List và Falt miễn phí).

Nguyễn T. Hải

Oldenburger Str. 22  
10551 Berlin 21

Tel/Fax: 030-3966763

Trần V. Tiến

Ludwig-Sievers-Ring 54  
30659 Hannover 51

Tel: 0511-6479539

Nguyễn V. San

Glückaufstr. 11  
49124 Georgs-  
marienhütte

Tel: 05401-45639

# Donghi Reisen

## Du lịch và Bảo Hiểm

Gremberger Str.44, 51105 Koeln 91  
Tel. (0221) 83 87 43 - Fax. (0221) 83 68 41

Giờ làm việc : từ 9 giờ 00 - 21 giờ 00

### DU LỊCH

#### Á, Âu, Úc, Mỹ Châu và Kanada

- ★ Chọn lựa những chuyến bay tiện lợi, thích hợp
- ★ Hướng dẫn và lo thủ tục VISA
- ★ Giá rẽ và đặc biệt cho những Gruppe từ 4 người trở từ 100DM tùy từng hãng bay.

### BẢO HIỂM

- ★ Cho những người từ Đức đi 0.68DM/1 ngày
- ★ Reise Krankenversicherung : Cho Du Khách đến Đức 85,-DM/3 tháng và các loại bảo hiểm hiệu lực 3 năm, và còn :
- ★ Các loại bảo hiểm khác.

## GIỚI THIỆU VÉ MÁY BAY RẺ



### Du lịch America (Mỹ):

#### Vé 2 chiều

- Frankfurt - Los Angeles 980 DM
- Frankfurt - California 1080 DM
- Frankfurt - New York 871 DM

### Du lịch Australien (Úc Châu):

#### Vé 2 chiều

- Frankfurt - Melbourne (bis 11 Dez.) 2350 DM
- Frankfurt - Sydney (bis 11 Dez.) 2350 DM

### Du lịch Canada (Gia Nã Đại) : Vé 2 chiều

- Frankfurt - Ottawa . (bis 14 Dez.) 1379 DM
- Frankfurt - Montreal : (bis 14 Dez.) 927 DM

### Du lịch vòng quanh Á Châu giá rẽ đặc biệt

- Khởi hành từ Frankfurt + 1 tuần Singapor + 3 tuần Sydney + 1 tuần Bangkok trở về Frankfurt : (nur Flug bis 11 Dez.) 2450 DM và các nơi khác.

Xin liên lạc Tel. 0209/613237 + 62219 + hay Fax : 0209/62219 để biết thêm chi tiết

Địa chỉ liên lạc : AKO, PF. 6251  
4352 (45685) Herten - Germany

## THÔNG DỊCH MIỀN HỮU THỆ

### Cô Mai Kim Mỹ

Hochstr.8 - 49124 Georgmarienhuetten - Germany  
Te. 05401 - 32 670  
dienstl. 05401 - 850 300

# DAT

Development Air Trade  
Travel-Transport-Procurement



*Công Ty Vận Tải & Thương Mại  
Development Air Trade (D.A.T)  
chuyên phục vụ quý đồng hương qua những dịch vụ :*

### ■ Vận tải

Chuyển vận hàng hóa hoặc hành lý qua các dịch vụ sau đây :

- Đóng gói bao bì
- Cho thuê kho bãi
- Thủ tục gửi & nhận hàng
- Vận chuyển hàng hóa hoặc hành lý bằng đường biển, đường bộ, hàng không theo phương thức (Door To Door)
- Chuyển vận & bốc xếp Container

### ■ Du Lịch

Cung cấp vé máy bay của các hãng hàng không quốc tế như Lufthansa, Malaysia Airlines, Singapore Airlines, Thai Airways qua các TOUR sau đây :

- Germany - Asian
- Germany - America

Với giá hạ cho quý đồng hương, ngoài ra để phục vụ hữu hiệu hơn C.Ty chúng tôi sẵn sàng cung cấp vé xe lửa từ những nơi : Berlin, Bremen, Koeln-Bonn, Dresden, Duesseldorf, Erfurt, Hamburg, Hannover, Leipzig, Muenchen-Osnabrueck, Nuernberg, Saarbruecken & Stuttgart về phi trường Frankfurt hoàn toàn miễn phí.

Để biết thêm chi tiết yêu cầu liên lạc :

Mr. Hồ Minh Phương  
Hansestrasse 27 - 51149 Koeln  
Tel. 02203/ 360 03 - Fax : 02203/ 372 53



## Werbebedarf für asiatische Gastronomie

Văn phòng Quảng Cáo Thương Mại chúng tôi nhận trang trí và cố vấn tất cả những dịch vụ về Quảng Cáo cho các cửa hàng Á Châu tại Đức như sau:

Firmenlogos, Geschäftsunterlagen  
Prospekte, Zeitungsanzeigen  
Werbetafeln, Schaufenster-Dekoration  
Menükarten, Menümappen  
Visitenkarten, Mitnehmekarten  
Chinesische Schriften für Dekorfenster  
usw.

Có bán mẫu in sẵn để trang trí cửa sổ nhà Hàng

Xin liên lạc về anh Đinh kim Thanh  
Werbe-Grafiker  
Schmalegger Str. 49 - 88213 Ravensburg  
Tel. 0751 / 94808 từ 17 giờ đến 21 giờ



# QUẢNG CÁO

*Xuất Nhập Khẩu Sơn Mài*

## TUẤN - MAI

Hàng Thủ Công, Mỹ Nghệ Việt Nam phân phối Sĩ và Lễ  
- Tranh, Tượng, Mỹ Nghệ Tổng hợp  
- Salon, Bàn ăn, Tủ Rượu, Bình Soie, Ấng gió, Voi, Hộp đủ  
kiểu

- Nhận đặt hàng theo mẫu mã của Quý khách
- Và Bàn ghế, Tranh cảnh cho Nhà hàng

\* Ngoài ra : Cửa Hàng Chúng Tôi Còn Có:

- Thủ Thờ Cổ, Bàn ghế gỗ trạm trổ, Tranh cấn cổ.

\* Với giá Thật Đặc Biệt !!!

TUẤN - MAI

Kính mời  
Địa chỉ tiệm  
Leutherweg 33  
5915.CA - VENLO - HOLLAND  
Tel: 077-548891 FAX: 077-514261

- Hạp khẩu vị, vừa túi tiền
- Được sự khen ngợi và tín nhiệm của Cộng Đồng Người Việt tại Đức - Pháp - Thụy Sĩ - Hòa Lan - Đan Mạch

*Nguyễn Thị Hiền*

Nhận Đặt Nấu

\* Tiệc cưới \* Sinh Nhật \* Họp Bạn

- Đầy đủ tiện nghi chén; Dĩa ...
- Hơn 200 món ăn để lựa chọn

Hauptstr. 32A  
79591 Eimeldingen  
Germany

Tel 07621 - 65718  
Tel. 07621 - 44105

*Long Phụng*

\* Chuyên nhận nấu những món ăn Trung  
Hoa cho tiệc cưới và sinh nhật v.v...  
Chúng tôi có đầy đủ tiện nghi cho tiệc  
Xin liên lạc

HUỲNH HOÀNG BỔN  
Großherzog-Friedrich-Str. 111  
66121 Saarbruecken  
Tel. 0681 - 63 56 69

## XƯỞNG SỬA CHỮA XE DU LỊCH



**M. NEU**

KFZ - MEISTER  
MARKTSTR. 14  
31275 LEHRTE  
05132-51747

CƠ SỞ DO THỢ CẢ NGƯỜI VIỆT TRÔNG NOM

**NHẬN ĐẢM TRÁCH :**

- TU BỐ
- ASU VÀ VỎ TỬV TẠI HẰNG
- L ÀM MÁY VÀ ĐIỆN
- DÀN ĐỒNG VÀ SƠN
- THAY VỎ VÀ CÁN BÁNH XE

**VIỆC LÀM CHU ĐÁO - GIÁ PHẢI CHẴNG  
CHỦ NHÂN KÍNH MỜI**

**GIỜ LÀM VIỆC :**

Thứ Hai đến Thứ Sáu 8 - 18 H  
Thứ Bảy 8 - 13 H

## BÁN NHÀ HÀNG

Dành cho những gia đình muốn mua nhà để ở chỗ để làm ăn

- Nhà hàng 50 chỗ (có thể làm lớn ra)
  - Nhà ở 6 phòng (có thể chia làm 2 nhà nhỏ)
  - Khách sạn 6 phòng mỗi phòng đều có Dusch, WC, TV.
- Bán với giá 750.000.-DM. Vốn cần khoảng 100 - 150.000.-DM  
Muối. biết thêm chi tiết xin liên lạc Đ.T. : 07135 - 13435

## THÔNG BÁO

**NHẬN IN**

**Thiệp Cưới - Thực Đơn Nhà Hàng  
Mẫu Quảng Cáo ...**



Cũng vì giá Bưu Điện càng ngày càng tăng gấp đôi mà tiền tem thì không cung ứng nổi. Do đó Chùa Viên Giác trong thời gian qua và thời gian tới sẽ nhận in Thiệp Cưới, Thực Đơn Nhà Hàng, Mẫu Quảng Cáo v.v ... dưới hình thức ủng hộ Chùa và sẽ bớt 20%. Mong rằng Quý Vị ủng hộ cho